

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu độc lập của riêng tôi. Các số liệu, tài liệu sử dụng trong luận án là trung thực, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

TÁC GIẢ LUẬN ÁN

Đỗ Tiến Dũng

MỤC LỤC

Trang

| | |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| TRANG PHỤ BÌA | |
| LỜI CAM ĐOAN | |
| MỤC LỤC | |
| DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT | |
| MỞ ĐẦU | 5 |
| Chương 1 TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN | 10 |
| 1.1. Các công trình khoa học tiêu biểu liên quan đến đề tài | 10 |
| 1.2. Khái quát kết quả chủ yếu của các công trình khoa học tiêu biểu đã công bố liên quan đến đề tài luận án và những vấn đề luận án cần tiếp tục giải quyết. | 24 |
| Chương 2 MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ QUAN HỆ TRUYỀN THÔNG - HIỆN ĐẠI VÀ GIẢI QUYẾT QUAN HỆ TRUYỀN THÔNG - HIỆN ĐẠI TRONG PHÁT TRIỂN VĂN HÓA QUÂN NHÂN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM | 31 |
| 2.1. Quan hệ truyền thông - hiện đại và giải quyết quan hệ truyền thông - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. | 31 |
| 2.2. Những nhân tố quy định giải quyết quan hệ truyền thông - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. | 67 |
| Chương 3 THỰC TRẠNG GIẢI QUYẾT QUAN HỆ TRUYỀN THÔNG - HIỆN ĐẠI TRONG PHÁT TRIỂN VĂN HÓA QUÂN NHÂN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA | 78 |
| 3.1. Thực trạng giải quyết quan hệ truyền thông - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam | 78 |
| 3.2. Những vấn đề đặt ra khi giải quyết quan hệ truyền thông - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam | 116 |
| Chương 4 ĐỊNH HƯỚNG GIẢI QUYẾT QUAN HỆ TRUYỀN THÔNG - HIỆN ĐẠI TRONG PHÁT TRIỂN VĂN HÓA QUÂN NHÂN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM | 125 |
| 4.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và phát huy vai trò của các tổ chức, lực lượng giải quyết quan hệ truyền thông - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam | 125 |
| 4.2. Phát huy vai trò của môi trường văn hóa quân sự khi giải quyết quan hệ truyền thông - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam | 136 |
| 4.3. Tích cực hóa vai trò của quân nhân giải quyết quan hệ truyền thông - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam | 146 |
| KẾT LUẬN | 160 |
| DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN | 162 |
| DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO | 163 |
| PHỤ LỤC | 176 |

DANH MỤC CÁC CHỮ CÁI VIẾT TẮT

| TT | Chữ viết đầy đủ | Chữ viết tắt |
|-----------|-------------------------|---------------------|
| 1 | Bộ binh cơ giới | BBCG |
| 2 | Đơn vị cơ sở | ĐVCS |
| 3 | Giá trị văn hóa | GTVH |
| 4 | Khoa học và Công nghệ | KH&CN |
| 5 | Nhà xuất bản | Nxb |
| 6 | Quân đội nhân dân | QĐND |
| 7 | Quân nhân chuyên nghiệp | QNCN |
| 8 | Quốc phòng toàn dân | QPTD |
| 9 | Sư đoàn bộ binh | fBB |
| 10 | Trung đoàn bộ binh | eBB |
| 11 | Xã hội chủ nghĩa | XHCN |

MỞ ĐẦU

1. Lý do lựa chọn đề tài luận án

Quan hệ truyền thống - hiện đại có rất vai trò quan trọng trong quá trình nối tiếp, chuyển tải các giá trị của truyền thống, hiện đại nhằm xây dựng, phát triển văn hóa, con người nói chung và quân nhân nói riêng. Đây cũng là vấn đề cấp thiết được Đảng ta xác định: “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” gắn với xây dựng “con người Việt Nam phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa” [31, tr.78]; “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa *giá trị truyền thống* và *giá trị hiện đại*” [33, tr.47]. Trước những xung đột, đấu tranh gay gắt giữa truyền thống và hiện đại hiện nay trong giao thoa, tiếp biến văn hóa đang đặt ra đòi hỏi cần phải điều chỉnh nhằm tạo ra sự thích ứng, chuyển hóa truyền thống - hiện đại hài hòa lẫn nhau cùng thúc đẩy văn hóa, con người phát triển. Việc đảm bảo hài hòa quan hệ này làm cho văn hóa, con người vừa có truyền thống vững chắc, vừa hiện đại cũng như đề định hướng xây dựng, phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Quan hệ truyền thống - hiện đại vừa là một trong những quy luật nội tại quyết định sự phát phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam, vừa tạo ra động lực quan trọng để hoàn thiện phẩm chất, nhân cách của cán bộ, chiến sĩ và trực tiếp góp phần củng cố bản chất cách mạng, nâng cao sức mạnh chiến đấu của Quân đội nhân dân Việt Nam. Với chặng đường 77 năm, các thế hệ quân nhân không chỉ trân trọng giữ gìn truyền thống mà còn liên tục tiếp thu hiện đại sáng tạo, lan tỏa các giá trị văn hóa đồng thời xây dựng lên truyền thống riêng đặc thù của mỗi quân, binh chủng đang đặt ra yêu cầu cho thế hệ quân nhân sau tiếp tục kế thừa, phát huy. Tuy nhiên, qua thực tiễn công tác quản lý, giáo dục bộ đội cũng như nghiên cứu kết quả của các công trình khoa học đã được công bố về truyền thống, hiện đại, quan hệ

truyền thống - hiện đại, cho thấy sự kế thừa, phát huy truyền thống gắn với tiếp thu hiện đại sáng tạo các giá trị văn hóa ở một số đơn vị cơ sở còn những hạn chế, bất cập, nhất là giữa kế thừa với tiếp thu; phát huy và sáng tạo bổ sung giá trị văn hóa của quân nhân. Mặt khác, văn hóa quân nhân chỉ thực sự trở thành giá trị, biểu tượng đẹp được tôn vinh và hiện thực hoá khi được xây dựng, phát triển theo một quy trình chặt chẽ, trên cơ sở nhận thức và giải quyết thỏa đáng quan hệ truyền thống - hiện đại.

Hiện nay, trước tác động của toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; đặc biệt việc ứng dụng những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào hoạt động quân sự, có sử dụng vũ khí công nghệ cao khi chiến tranh xảy ra thì quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân càng rất cần có sự nhận thức, quan tâm giải quyết của các đơn vị quân đội và quân nhân. Đồng thời, nghiên cứu về văn hóa truyền thống, văn hóa hiện đại còn ít được đề cập; nghiên cứu về quan hệ truyền thống - hiện đại trong văn hóa mới chỉ có ở các chương mục của công trình khoa học cấp nhà nước và quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam thì chưa được đề cập; trước thực trạng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay có nhiều vấn đề mới, phức tạp đòi hỏi phải được luận giải một cách khoa học cả về mặt lý luận và thực tiễn. Vì vậy, nghiên cứu sinh lựa chọn vấn đề: ***“Quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam”*** làm đề tài nghiên cứu của mình.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu

Từ góc độ triết học văn hóa, luận giải những vấn đề lý luận, thực trạng về quan hệ truyền thống - hiện đại và giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam, đề xuất các định hướng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân

nhân Quân đội nhân dân Việt Nam, góp phần hoàn thiện nhân cách, phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” của quân nhân, xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại trong thời kỳ mới.

Nhiệm vụ nghiên cứu

Tổng quan tình hình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án.

Nghiên cứu một số vấn đề lý luận về quan hệ truyền thống - hiện đại và giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Nghiên cứu, đánh giá thực trạng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Định hướng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu

Quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nội dung: Luận giải quan hệ truyền thống - hiện đại và giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam; nghiên cứu thực trạng và đề xuất định hướng giải quyết quan hệ này ở đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Việt Nam.

Phạm vi về không gian: Nghiên cứu, khảo sát thực trạng quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân ở một số đơn vị cơ sở trong Quân đội nhân dân Việt Nam như: eBB 36 và eBBCG 102, f308, QĐ1; f 301, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; eBB 18 và eBB 101, f325, QĐ2; f312, QĐ1; eBB2, f395, QK3; eBB 98, f316, QK2; eBB 48, f 320, QĐ3; f 324, QK4; e Gia Định, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh.

Phạm vi về thời gian nghiên cứu: Đề tài luận án sử dụng số liệu, tài liệu, tư liệu phục vụ nghiên cứu chủ yếu từ năm 2010 đến nay để nghiên cứu

thực trạng; định hướng tiếp tục giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam được xác định với tầm nhìn đến năm 2045.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận

Lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam; các Chỉ thị, Nghị quyết của Quân ủy Trung ương về văn hóa, về xây dựng nền văn hóa và phát triển toàn diện con người. Đồng thời, còn kế thừa kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học tiêu biểu có liên quan đến đề tài luận án.

Cơ sở thực tiễn

Thực tiễn quan hệ truyền thống - hiện đại và giải quyết quan hệ này trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam được phản ánh trong các đề án, chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch, báo cáo, tổng kết thực tiễn phát triển văn hóa quân nhân của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và các đơn vị cơ sở; các số liệu điều tra, khảo sát, phỏng vấn thực tế của nghiên cứu sinh ở một số đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Việt Nam.

Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, luận án sử dụng hệ thống các phương pháp như: phân tích và tổng hợp; trừu tượng hóa và khái quát hóa; hệ thống và cấu trúc; lôgic và lịch sử; so sánh và đánh giá, thống kê, điều tra xã hội học bằng phiếu hỏi; xin ý kiến chuyên gia để làm sáng tỏ vấn đề nghiên cứu.

5. Những đóng góp mới của luận án

Làm rõ các quan niệm và những nhân tố quy định giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Đánh giá đúng thực trạng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Đề xuất những định hướng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

6. Ý nghĩa lý luận, thực tiễn của luận án

Ý nghĩa lý luận

Luận án góp phần tham gia phát triển một số vấn đề lý luận về quan hệ truyền thống - hiện đại, giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay. Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần cung cấp luận cứ khoa học, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quản lý giáo dục, phát triển toàn diện văn hóa quân nhân để nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ của quân nhân ở các đơn vị quân đội.

Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả của luận án có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy, học tập trong các nhà trường quân đội và trong thực hiện phát huy truyền thống, tiếp thu hiện đại cho quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay. Ngoài ra, luận án còn là cơ sở khoa học cho người lãnh đạo, chỉ huy đơn vị tham khảo xây dựng nội dung, chương trình trong công tác quản lý, giáo dục về truyền thống, hiện đại cho quân nhân, nhất là trong các hoạt động văn hóa tại đơn vị.

7. Kết cấu của luận án

Luận án gồm: Phần mở đầu; Nội dung gồm 4 chương (9 tiết); Kết luận chung; Danh mục các công trình của tác giả đã công bố; Danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. Các công trình khoa học tiêu biểu liên quan đến đề tài luận án

1.1.1. Các công trình khoa học tiêu biểu nghiên cứu về truyền thống, hiện đại và quan hệ truyền thống hiện - đại trong văn hóa dân tộc

Trần Văn Giàu (2011), *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam* [41], dưới góc độ văn hóa, không chỉ khái quát rõ các giá trị truyền thống của con người Việt Nam, tác giả còn đưa ra quan niệm truyền thống là những “đức tính hay những thói tục kéo dài nhiều thế hệ, nhiều thời kỳ lịch sử và hiện có nhiều tác dụng, tác dụng đó có thể tích cực cũng có thể tiêu cực” [41, tr.293]. Ở góc độ khác, Phan Huy Lê (Chủ nhiệm, 1996), *Các giá trị truyền thống và con người Việt Nam hiện nay* [82], đã đưa ra quan niệm về truyền thống là: “tập hợp những tư tưởng và tình cảm, những tập quán, thói quen trong tư duy, lối sống và ứng xử của một cộng đồng người nhất định, được hình thành trong lịch sử” [82, tr.9] và cũng dưới góc nhìn lịch sử đó, tác giả đã luận giải sâu sắc về bản sắc văn hóa, đặc tính dân tộc, tâm lý của con người Việt Nam trong *Di sản Văn hóa Việt Nam dưới góc nhìn lịch sử* [83], do tác giả làm chủ nhiệm năm 2015. Theo tác giả, nói tới truyền thống là nói tới bản sắc văn hóa, đây là hai nội dung cốt lõi của văn hóa và bản sắc văn hóa “khi đã định hình nó trở thành truyền thống tác động ngược trở lại cộng đồng đó, trở thành một tâm lý xã hội, một nhân cách tập thể” [83, tr.42]. Những khái quát trên giúp cho luận án có cơ sở để chỉ ra nội hàm, vai trò của truyền thống.

Đỗ Huy (2013), *Văn hóa Việt Nam trên con đường giải phóng, đổi mới, hội nhập và phát triển* [65], đã chỉ rõ văn hóa gắn bó chặt chẽ với sự vận động của các phương thức sản xuất, là phương thức hoạt động xã hội,

cách thức sinh hoạt xã hội; nó mang đậm tính dân tộc, được lan tỏa trong hầu hết các quan hệ xã hội, gắn kết các hoạt động của con người, tạo nên tập quán ứng xử, xúc cảm, tín ngưỡng. Tác giả khẳng định: “Truyền thống dân tộc được đặc trưng bởi truyền thống văn hóa” [65, tr.27] và “Văn hóa gìn giữ gương mặt của dân tộc, tiếp biến các giá trị mới làm đa dạng hóa truyền thống văn hóa” [65, tr.27-28], giúp luận án khái quát truyền thống là nhân lõi của văn hóa quân nhân và truyền thống đa dạng, phong phú khi tiếp biến các giá trị văn hóa mới.

Nhiều tác giả (2014), *Hệ giá trị văn hóa Việt Nam trong đổi mới, hội nhập* [103], đã khái quát những giá trị, hệ giá trị văn hóa phản ánh những phẩm chất cao quý của con người Việt Nam cần được gìn giữ, phát huy trong công cuộc đổi mới và hội nhập hiện nay. Trong đó, đã tổng kết về các giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam của Đảng và các nhà khoa học đặc trưng là phẩm chất cao quý con người Việt Nam như Đào Duy Anh cho rằng: “có trí nhớ tốt, thiên về nghệ thuật trực giác; ham học, thích văn chương; ít mộng tưởng, tính thực dụng cao; cần cù làm việc; giỏi chịu khổ; chuộng hòa bình, khi có ngộ sự biết hy sinh vì đại nghĩa; khả năng bắt chước và dung hóa rất tài”; Trần Văn Giàu cũng nêu bảy giá trị: “yêu nước; anh hùng; cần cù; sáng tạo; lạc quan; thương người; đại nghĩa”; Nghị quyết trung ương 5 khóa VIII: “có lòng yêu nước nồng nàn, ý chí tự cường dân tộc; tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân - gia đình - làng xã - tổ quốc; lòng khoan dung; trọng nghĩa tình đạo lý; tính cần cù sáng tạo trong lao động; sự tinh tế trong ứng xử; tính giản dị trong lối sống” [103, tr.05-06]. Đồng thời, cũng đã chỉ ra những giá trị mới xuất hiện của thời đại khi có sự chuyển đổi kép của hệ giá trị văn hóa Việt Nam như dân chủ, nhân quyền, bình đẳng giới, hội nhập, cạnh tranh; đồng thời cũng đưa ra bộ tiêu chí hệ giá trị văn hóa phổ quát chung cho xã hội như tâm chính, ý thành, hài hòa,

nhân văn, tính thuận, khí hòa, thế vững, lực mạnh; đối với các nhà lãnh đạo là tâm đẹp, tâm xa, tuệ sáng, tài cao, trách nhiệm. Đây là những giá trị, phẩm chất cần được bổ sung, phát huy để quân nhân hội tụ đầy đủ những phẩm chất tốt đẹp của truyền thống văn hóa dân tộc, là cơ sở để luận án khái quát giá trị văn hóa quân nhân từ truyền thống đến hiện đại.

Trần Văn Bình (2015), *Để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh* [10], đã cho rằng “Khái niệm hiện đại vốn xuất phát từ tiếng latin: Modo, nghĩa là hiện nay, là tinh thần sống liên tục trái với quá khứ” [10, tr.145] và hiện đại hóa văn hóa, con người là một xu hướng tất yếu gắn với sự thay đổi của phương thức sinh hoạt vật chất, nó diễn ra theo chiều là đi từ truyền thống đến hiện đại, hiện đại hóa trên cơ sở truyền thống vì: “Nếu truyền thống tách rời hiện đại hóa thì đó là truyền thống khép kín - nguồn gốc của sự trì trệ, lạc hậu” [10, tr.147] và “Nếu hiện đại hóa mà tách rời truyền thống thì chắc chắn xã hội sẽ bị rối loạn, mất gốc và có thể tự tan rã” [10, tr.147]. Đây là cơ sở giúp cho luận án xây dựng khái niệm hiện đại và luận giải truyền thống, hiện đại có quan hệ chặt chẽ, không thể tách rời nhau.

Nguyễn Lương Bằng (2001), *Kết hợp truyền thống và hiện đại trong quá trình đổi mới giáo dục - đào tạo ở Việt Nam hiện nay* [8], đã cho rằng hiện đại thuộc về thời đại ngày nay hoặc “khi dùng trong các lĩnh vực công nghiệp, thiết bị, công trình kiến trúc được hiểu với nghĩa có áp dụng những phát minh, những thành tựu mới nhất của khoa học và kỹ thuật ngày nay” [8, tr.34 - 35]; tùy theo các đối tượng khác nhau mà có những quan niệm khác nhau về hiện đại; cái được gọi là hiện đại thường đặt trong quan hệ với truyền thống, gắn với những hoàn cảnh lịch sử cụ thể; có những yếu tố hôm nay còn là hiện đại thì mai sau có thể trở thành truyền thống. Tác giả nhấn mạnh: “trong một lĩnh vực nào đó những cái được gọi là hiện đại thường đặt trong mối quan hệ với truyền thống, gắn với những hoàn cảnh lịch sử cụ thể và là

những cái tiên bộ, cái mới nhất trong giai đoạn lịch sử đó” [8, tr.34 - 35]. Đây cũng là vấn đề được Lê Thị Hoài Thanh (2003), *Quan hệ biện chứng giữa truyền thống và hiện đại trong giáo dục đạo đức cho thanh niên Việt Nam hiện nay* [127] khẳng định. Theo tác giả, hiện đại là những yếu tố mới được sinh ra từ điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội mới và khi nói đến hiện đại phải “đặt nó trong mối quan hệ với truyền thống, gắn với những hoàn cảnh lịch sử cụ thể và gắn với những cái mới nhất trong giai đoạn lịch sử đó” [127, tr.27], hiện đại có tính chất thời đại, ngang tầm thời đại; hiện đại thường được gắn với tính tiên tiến “Nếu như cái truyền thống đã bắt nguồn từ quá khứ lâu dài thì cái hiện đại là hiện thân của điều kiện kinh tế - xã hội ngày hôm nay” [127, tr.27]. Đây là khẳng định giúp luận án có cơ sở xây dựng khái niệm hiện đại và khái niệm quan hệ truyền thống - hiện đại.

Nguyễn Chí Tình (2011), *Xung đột văn hóa và đấu tranh văn hóa* [117], trên cơ sở luận giải truyền thống văn hóa, văn hóa hiện đại đã đưa ra một số phương diện biểu hiện của xung đột, đấu tranh văn hóa như xung đột và đấu tranh về giá trị trong đó nhấn mạnh xung đột về quan niệm đối với giá trị vật chất và giá trị tinh thần; xung đột giữa bảo thủ và đổi mới (cách tân); xung đột giữa khuynh hướng duy tình và khuynh hướng duy lý. Đây là những nhận định giúp cho luận án khẳng định quan hệ truyền thống - hiện đại là quan hệ giữa hai mặt đối lập với hai khuynh hướng trái ngược nhau.

Huỳnh Công Bá (2012), *Cội nguồn & bản sắc văn hóa Việt Nam* [3], đã lý giải khá sâu sắc về bản sắc văn hóa, chứng minh sự tồn tại mãnh liệt của văn hóa Việt Nam trong lịch sử dân tộc. Tác giả nhấn mạnh hơn nghìn năm giao lưu tiếp xúc với hai nền văn minh lớn của phương Đông là Trung Quốc và Ấn Độ, văn hóa Việt Nam đã “tiếp biến, thu thái những giá trị mới, làm giàu thêm và nâng cấp văn hóa Việt Nam lên một tầm cao mới” [3, tr.276]. Tiếp tục khẳng định sức sống mãnh liệt của truyền thống văn hóa Việt Nam

không mất đi qua giao lưu, tiếp xúc với các nền văn hóa, văn minh khác mà còn thấu thái các giá trị văn hóa tiên tiến, hiện đại làm giàu thêm văn hóa của mình. Điều này được Trường Lưu (2013), *Văn hóa máy vấn đề từ giai đoạn bản lề (Cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX)* [92] làm rõ. Theo tác giả, truyền thống văn hóa Việt Nam có khả năng tiếp thu, sàng lọc để đổi mới giữa cuộc đụng độ “cũ” và “mới” để tồn tại, không bị đồng hóa, biến dạng mà trái lại đã tiếp thu những yếu tố tinh hoa của các nền văn hóa khác qua giao lưu, tiếp biến tạo nên nền văn hóa của riêng mình ngay cả khi bị xâm lược “Ta chống sự xâm lược tàn bạo của chủ nghĩa thực dân Pháp, nhưng ta tiếp thu cái tinh hoa hiện đại của văn hóa Pháp” [92, tr.73]. Đây là những khái quát giúp luận án khẳng định truyền thống là gốc khi tiếp thu hiện đại, tiếp thu hiện đại làm cho truyền thống tươi mới trong luận giải quan hệ truyền thống - hiện đại và phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Ngô Đức Thịnh (2014), *Giá trị Văn hóa Việt Nam truyền thống và biến đổi* [138], đã phân rõ sự khác biệt giữa truyền thống với cổ truyền và nhấn mạnh quan hệ của truyền thống với hiện đại “*cái truyền thống* thường gắn kết với *cái hiện đại* trong một thực thể văn hóa hữu cơ”; “còn *cái cổ truyền* phần lớn biểu hiện trong đời sống hiện đại chỉ là cái di vết, tàn dư mà thôi” [138, tr.19]. Tác giả nhận định trong quá trình đổi mới văn hóa dân tộc cần chú ý khắc phục xu hướng đứt gãy truyền thống - hiện đại “có nghĩa là không có kế thừa và phát triển, không có tiếp thu và loại bỏ” [138, tr.416] làm cho “cái cũ mất đi, cái mới chưa hình thành, tạo nên sự hụt hẫng trong đời sống văn hóa và hệ quả thường là đời sống văn hóa của nhân dân bị suy kiệt và trở nên nghèo nàn” [138, tr.416]. Đây là cơ sở để luận án giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại cả về mặt lý luận và thực tiễn.

Phan Hữu Dật (2016), *Máy tiếp cận về văn hóa Việt Nam* [15], trên cơ sở nghiên cứu, tiếp cận về văn hóa, đã chỉ rõ “Văn hóa muốn được phát triển

bao giờ cũng phải mang tính tiên tiến tùy theo từng giai đoạn phát triển lịch sử trong mối quan hệ với các giá trị truyền thống” [15, tr.10], đồng thời khẳng định trong phát triển văn hóa nếu đi ngược lại với truyền thống văn hóa dân tộc, không bản địa hóa, tộc người hóa yếu tố ngoại lai sẽ dẫn đến “dễ bị đồng hóa vào tộc người khác và hậu quả là văn hóa không còn, tộc người cũng biến khỏi vũ đài lịch sử” [15, tr.10]. Nhận định này giúp luận án làm rõ giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại cần kết hợp hài hòa truyền thống với hiện đại.

Phùng Hữu Phú (2016), *Phát triển văn hóa sức mạnh nội sinh của dân tộc trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế* [108], đã nhấn mạnh triết lý về văn hóa ứng xử của Chủ tịch Hồ Chí Minh vì triết lý này có tác dụng chỉ đạo, định hướng cách ứng xử, phương châm sống, suy nghĩ và hành động. Tác giả nhấn mạnh: “Tôn trọng mọi giá trị văn hóa nhân loại, tiếp biến những yếu tố tích cực, tiên bộ và nhân văn của đông, tây, kim, cổ” [108, tr.30-31], và phải học cái tốt “để làm giàu cho văn hóa Việt Nam” [108, tr.30-31]. Những nhận định này góp phần giúp luận án khẳng định hành vi ứng xử văn hóa quân nhân từ truyền thống và tiếp thu hiện đại làm giàu truyền thống.

Nguyễn Văn Kim (2016), *Tiếp biến và hội nhập văn hóa ở Việt Nam* [80], với quan niệm tiếp biến văn hóa là sự tái cấu trúc văn hóa; là sự biến đổi các giá trị ngoại nhập thông qua quá trình bản địa hóa, tác giả nêu rõ những biến đổi to lớn các giá trị văn hóa truyền thống trước sự xâm nhập của các giá trị văn hóa bên ngoài vào, được nhận biết qua các quá trình: tiếp nhận gần như nguyên vẹn các giá trị mới để bổ sung vào kho tàng văn hóa dân tộc, tô đậm bản sắc dân tộc; có sự điều chỉnh bản sắc văn hóa dân tộc khi tác động bên ngoài khiến cho các bản sắc cũ không thể giữ nguyên như trước và buộc phải tự điều chỉnh cho phù hợp hơn; sự hỗn dung văn hóa khi có tương tác giữa các giá trị ngoại nhập và bản sắc bên trong để hình thành một giá trị mới được cấu thành từ cả hai; việc biến mất giá trị nào đó trong bản sắc văn hóa dân tộc khi bản sắc này chứng tỏ sự lạc hậu và không còn phù hợp với điều kiện hội

nhập quốc tế. Điều này giúp luận án chỉ rõ sự biến đổi về truyền thống hiện nay trước sự xâm nhập của văn hóa bên ngoài.

1.1.2. Các công trình khoa học tiêu biểu nghiên cứu về quan hệ truyền thống - hiện đại trong văn hóa quân sự Việt Nam

Vũ Như Khôi (2014), *Văn hóa giữ nước Việt Nam - những giá trị đặc trưng* [79], đã khái quát làm rõ những giá trị đặc trưng nhất của văn hóa giữ nước từ truyền thống ứng xử khoan dung, nhân đạo, nhân văn của dân tộc Việt Nam, đặc biệt là cách ứng xử trên mặt trận ngoại giao quân sự thể hiện sự thiện chí, mềm dẻo, nhún nhường, nhân nhượng của dân tộc Việt Nam tránh sự tổn thất không cần thiết, song kiên quyết: “Nhưng nếu những yêu sách của họ gây tổn hại đến độc lập dân tộc, thanh danh đất nước thì ta cũng dùng lý lẽ để khước từ” [79, tr.147]. Theo tác giả, những chiến thắng của chúng ta là do “Bên cạnh nghệ thuật quân sự lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh, dân tộc ta còn có cách đánh phong phú, linh hoạt, thiên biến vạn hóa” [79, tr.185]. Là cơ sở để luận án chỉ ra sự kế thừa truyền thống đến hiện đại trong hành vi ứng xử văn hóa quân nhân.

Đình Xuân Dũng (chủ biên, 2014), *Mấy vấn đề văn hóa Việt Nam hiện nay thực tiễn và lý luận (Các bài viết từ 2012 - 2014)* [21], song song với việc chỉ rõ vai trò, vị trí của văn hóa rất quan trọng, thiết yếu đối với đời sống quân đội, tác giả nhấn mạnh quân đội hiện đại: “không chỉ thể hiện ở trang bị, ở trình độ khoa học kỹ thuật quân sự hiện đại mà quan trọng hơn cả ở phẩm chất, phong cách, tư duy, nếp sống” [21, tr.101]. Đây có thể coi là định hướng then chốt trong xây dựng quân đội chính quy, tinh nhuệ, hiện đại và văn hóa quân nhân vì chỉ con người có phẩm chất cao đẹp, phong cách khoa học, tư duy sáng tạo, nếp sống trong sáng mới giải quyết tốt các bài toán liên tiếp về quyền lợi và nghĩa vụ; cá nhân và tập thể; trách nhiệm và lợi ích... và chính giá trị “Bộ đội cụ Hồ” được hình thành từ tổng hòa những dấu ấn sáng tạo và

nhân văn nảy sinh ở bản thân tổ chức và hoạt động quân sự, là kết tinh của hệ thống giá trị chân - thiện - mỹ của văn hóa dân tộc từ truyền thống đến hiện đại, nó là “từ một biểu tượng mang ý nghĩa xã hội lại trở thành một hình ảnh gần gũi, thương yêu, trở thành nơi gửi gắm tình cảm thâm kín, khát vọng hạnh phúc riêng tư và trong sáng” [21, tr.115]. Đây là cơ sở cho luận án khái quát xây dựng khái niệm phát triển văn hóa quân nhân, giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại.

Viện khoa học nghệ thuật quân sự (2014), *Giá trị văn hóa quân sự Việt Nam thể hiện trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945-1975)* [149], đã khái quát: văn hóa quân sự Việt Nam là một bộ phận của văn hóa dân tộc Việt Nam; là hệ thống các giá trị, chuẩn mực, truyền thống và phẩm chất con người Việt Nam được hình thành trong quá trình đấu tranh vũ trang của dân tộc, được kế thừa, phát triển, lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, “đã hun đúc nên khí phách dân tộc và tạo nên bản sắc quân sự độc đáo, góp phần làm rạng rỡ lịch sử dân tộc và các LLVT Việt Nam” [149, tr.40-41], giá trị văn hóa quân sự Việt Nam: “là sự đồng bộ của các chuẩn mực “chân, thiện, mỹ” được tạo ra từ hoạt động quân sự, là yếu tố cơ bản tạo nên bản chất, truyền thống lịch sử quân sự Việt Nam” [149, tr.65]. Những khái quát rất quan trọng của tác giả là căn cứ để luận án khẳng định cơ sở hình thành văn hóa quân nhân hiện đại từ giá trị truyền thống văn hóa quân sự, dân tộc, phân biệt truyền thống văn hóa quân sự với truyền thống văn hóa dân tộc.

Văn Đức Thanh (2014), *Văn hóa Quân sự Việt Nam truyền thống và hiện đại* [130], đã chỉ rõ các giá trị tiêu biểu của văn hóa quân sự đồng thời khẳng định quan hệ truyền thống - hiện đại trong văn hóa quân sự Việt Nam là quan hệ có tính quy luật. Tác giả nhấn mạnh dựa chắc trên cơ sở truyền thống thì văn hóa quân sự mới có nền tảng “phát triển vững chắc, đồng thời có nền tảng để tiếp thu những yếu tố hiện đại một cách chọn lọc và chuyển hóa thành sức sống, thành giá trị sâu bền của bản thân nó” [130, tr.57]. Nếu tuyệt đối hóa

yếu tố hiện đại sẽ làm cho sự phát triển văn hóa quân sự trở nên không bền vững, “mất gốc”, thiếu sức sống từ chiều sâu truyền thống và “nếu tuyệt đối hóa yếu tố truyền thống sẽ dẫn đến hình thành một thứ văn hóa thủ cựu, trì trệ, chậm đổi mới, phủ nhận tính năng động và sáng tạo trong lĩnh vực quân sự [130, tr.57]. Tác giả cho rằng: đặc trưng của quá trình lưu giữ, kế thừa và chuyển giao những giá trị văn hóa tiêu biểu cho các thế hệ sau là tính liên tục tiếp nối và vượt gộp các giá trị văn hóa; sự kết nối truyền thống và hiện đại là sự trực tiếp thể hiện tính quy luật kế thừa và vượt gộp văn hóa. Đây là cơ sở để luận án kế thừa luận giải cũng như giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Dương Quốc Dũng (2015), *Bản sắc văn hóa quân sự Việt Nam* [18], đã phân tích bản sắc văn hóa quân sự là hạt nhân phát triển văn hóa quân sự Việt Nam, tác giả cho rằng về trình độ “cái hiện đại đã bao gồm sự tích hợp bản sắc truyền thống và tất yếu phải cao hơn cái truyền thống”; “Cái hiện đại còn bao hàm cái mới tiến bộ mới sáng tạo ra và tiếp thu có chọn lọc từ giao lưu, hội nhập quốc tế” [18, tr.148], đồng thời trong quá trình phát triển không phải tất cả truyền thống đều gia nhập hết vào hiện đại mà “Gia nhập vào cái hiện đại chỉ là cái truyền thống còn ý nghĩa, còn tiến bộ, cái đặc trưng, sắc thái dân tộc [18, tr.148]. Điều này, cho thấy quan hệ truyền thống - hiện đại là quan hệ giữa hai mặt có sự khác biệt nhưng thống nhất với nhau trong một tiến trình phát triển không ngừng và giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa quân sự Việt Nam không phải là bê nguyên xi giá trị, chuẩn mực văn hóa truyền thống vào hệ giá trị văn hóa mới, nó đòi hỏi phải xử lý tốt quan hệ truyền thống - hiện đại. Đây là cơ sở để luận án xây dựng khái niệm truyền thống, hiện đại và khái quát quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Nguyễn Thế Nghĩa, Nguyễn Thị Hương Giang (2016), *Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và giữ gìn phát huy giá trị truyền thống của dân tộc Việt*

Nam [102], đã khẳng định đối với nước ta vốn là một quốc gia nhỏ bé nhưng luôn có bản lĩnh: “độc lập, tự chủ, tự giác và tự quyết của con người và dân tộc Việt Nam trong việc lựa chọn và quyết định con đường phát triển của mình và không bị lệ thuộc bởi bất kỳ thế lực nào” [102, tr.200], nhất là trong điều kiện toàn cầu, hội nhập quốc tế cần phải phát huy truyền thống đánh giặc, bản lĩnh, nghệ thuật quân sự của dân tộc và tiếp tục “phát triển tri thức lên trình độ nghệ thuật đánh giặc...” [102, tr.201]. Tác giả nhận định các dân tộc có thể tiếp thu những tinh hoa của các dân tộc khác thông qua nhận rõ được điểm mạnh và điểm yếu, tích cực và tiêu cực, tiên bộ và lạc hậu của dân tộc mình để xóa bỏ và tiếp thu cái gì, bổ sung cái gì, bằng cách nào nhằm hiện đại hóa giá trị truyền thống, bổ sung làm giàu hệ giá trị của mình, đây cũng là quá trình đấu tranh truyền thống - hiện đại hình thành giá trị mới phổ quát, phù hợp với yêu cầu mới thời đại. Khái quát trên giúp luận án làm sáng tỏ tri thức văn hóa quân nhân từ truyền thống và luận giải quan hệ truyền thống - hiện đại.

Nguyễn Thị Thu Phương (2016), *Sức mạnh mềm văn hóa Trung Quốc tác động tới Việt Nam và một số nước Đông Á* [109], đã nhận định trong hội nhập quốc tế các nước lớn coi văn hóa như một sức mạnh, một vũ khí để tác động, gây ảnh hưởng tới các quốc gia khác, vì lợi ích quốc gia họ sử dụng sức mạnh mềm của văn hóa “thành sức mạnh cứng đảm nhận nhiệm vụ nguy tạo sự thật khách quan, kích động dư luận và tạo nên những áp lực bất lợi đối với các quốc gia khác” [109, tr.102]. Trước sức mạnh mềm của văn hóa cũng như cách sử dụng sức mạnh đó nhằm đạt được những lợi ích ẩn dấu đằng sau, Nguyễn Duy Bắc, Vũ Thị Phương Hậu (đồng chủ biên, 2017), *An ninh văn hóa ở Việt Nam những vấn đề lý luận và thực tiễn* [7], cũng chỉ ra những lo ngại về an ninh văn hóa “Các giá trị văn hóa phương Tây đang thâm nhập ngày càng tăng từ đó tạo ra trong lòng xã hội trào lưu “cách tân” xem nhẹ và quay lưng lại với các giá trị truyền thống...” [7, tr.309-310]. Hai tác giả cũng

đề cập đến nguy cơ dẫn đến nhiều hệ lụy khi tự chuyển hóa các giá trị văn hóa truyền thống, tự diễn biến trong tư tưởng: “Chính “Diễn biến hòa bình”, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đang tạo ra nguy cơ mai một các giá trị văn hóa - XHCN và bản sắc văn hóa dân tộc, làm cho người ta quên đi nghĩa vụ, quên đi bản quán, gốc rễ cội nguồn” [7, tr.311]. Đây là cơ sở để luận án kế thừa khái quát các nhân tố quy định và xác định vấn đề đặt ra khi giải quyết quan hệ truyền thống hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Dương Xuân Đông (2017), *Văn hóa quân sự Việt Nam văn hóa giữ nước* [35], trên cơ sở tiếp cận với quan điểm Văn hóa quân sự Việt Nam thực chất là văn hóa giữ nước bằng đấu tranh vũ trang; là bộ môn khoa học về phương pháp hành động quân sự, tác giả đã chỉ rõ nội dung, nguồn gốc hình thành của văn hóa quân sự Việt Nam là những giá trị tinh thần truyền thống được sáng tạo trong cuộc đấu tranh chống ngoại xâm, giữ gìn độc lập của quốc gia - dân tộc. Tác giả nêu rõ nội dung, vai trò của Văn hóa quân sự Việt Nam là “những nội dung cốt lõi sức mạnh văn hóa tinh thần Việt Nam, là cầu nối để gắn kết mỗi người Việt Nam yêu nước, khơi dậy mạnh nguồn trí tuệ, tư tưởng, tình cảm và ý chí Việt Nam” [35, tr.981]. Đây là cơ sở giúp cho luận án luận giải vai trò, nội dung của truyền thống Văn hóa quân sự Việt Nam từ đó định hướng trách nhiệm, nhận thức cho quân nhân trong giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại.

1.1.3. Các công trình khoa học tiêu biểu nghiên cứu về truyền thống, hiện đại, quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa, con người của Quân đội nhân dân Việt Nam

Phạm Xuân Hào (2007), *Sai lệch chuẩn mực quân nhân của binh sĩ trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay* [49], đã quan niệm sai lệch chuẩn mực quân nhân của binh sĩ trong Quân đội nhân dân Việt Nam là “vi phạm các chuẩn mực hoặc quy tắc của pháp luật, điều lệnh, điều lệ, quy định

và truyền thống tốt đẹp của quân đội” [49, tr.06] làm suy giảm sức mạnh chiến đấu, ảnh hưởng đến phẩm chất, thanh danh và uy tín của “Bộ đội cụ Hồ”, quân nhân cách mạng từ nhận thức, thái độ đến hành vi của binh sĩ. Tác giả đã đưa ra tiêu chí đánh giá sự sai lệch chuẩn mực được thể hiện ở ba phạm vi: nhận thức, thái độ và hành vi. Sự lệch chuẩn cũng được Đinh Ngọc Thạch (2015), “Hiện tượng “Lệch chuẩn” và ứng xử văn hóa của người Việt trong điều kiện hiện nay”, *Một số vấn đề về hệ giá trị Việt Nam trong giai đoạn hiện tại*” [125] quan tâm và nhấn mạnh phải ngăn chặn, khắc phục các hành vi lệch chuẩn. Theo tác giả, trước thách thức của toàn cầu hóa, hội nhập “đòi hỏi thực hiện sự “lọc bỏ” biện chứng các yếu tố truyền thống để tiếp cận một cách thành công những vấn đề mới của thời đại” [125, tr. 409]. Và “đòi hỏi quan trọng đối với chúng ta trong việc giữ lấy hồn Việt trước thách thức của con sóng triều toàn cầu hóa và quá trình hội nhập” [125, tr. 409]. Tuy các tác giả khái quát dưới góc độ xã hội học, văn hóa nhưng xét về góc độ văn hóa thì những chuẩn mực truyền thống của dân tộc, quân đội là giá trị văn hóa mà quân nhân phải nhập thân góp phần hình thành, phát triển văn hóa quân nhân, điều này được Hoàng Đình Chiều (2012), *Nhập thân văn hóa trong phát triển nhân cách Bộ đội cụ Hồ của thanh niên Quân đội ta hiện nay* [14] khẳng định rất rõ, ngoài ra tác giả còn chỉ ra cơ sở, các giải pháp cho đội ngũ thanh niên trong quân đội kế thừa, tích hợp, sáng tạo các giá trị văn hóa và phát huy để tỏa sáng về nhân cách, về giá trị văn hóa dân tộc, quân đội. Đây là những nhận định giúp luận án kế thừa xem xét sự biến đổi những chuẩn mực truyền thống quân đội, các giải pháp nhập thân văn hóa trước sự xâm nhập các giá trị hiện đại thông qua sai lệch chuẩn mực quân nhân ở đơn vị cơ sở trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế.

Học viện Chính trị (2012), *Phẩm chất nhân cách của “Bộ đội cụ Hồ”* [60], đã cho rằng trên nền tảng giá trị, phẩm chất truyền thống dân tộc, trong hoạt động quân sự Quân đội ta cũng xây dựng được những giá trị, phẩm chất đậm nét bản chất, truyền thống cách mạng của Quân đội

nhân dân Việt Nam mà nổi bật là phẩm chất “Bộ đội cụ Hồ”, đồng thời đã khắc họa cụ thể nội dung, quá trình hình thành, phát triển của phẩm chất nhân cách “Bộ đội cụ Hồ” qua các giai đoạn xây dựng quân đội, những biểu hiện chủ yếu, điều kiện tâm lý xã hội để phát huy phẩm chất này trong bối cảnh hiện nay. Đây cũng là vấn đề được Nhiều tác giả (2015), *Bản sắc văn hóa Việt Nam nền tảng của những chiến thắng quân sự* [105] khẳng định. Trong đó Nguyễn Bá Dương đã cho rằng “Bộ đội Cụ Hồ” là nét đẹp của những giá trị văn hóa quân sự Việt Nam, là biểu trưng đặc sắc của văn hóa quân sự Việt Nam “Đó là sự kết hợp giữa các yếu tố truyền thống và hiện đại, trở thành giá trị tiêu biểu của con người Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh [105, tr.50]. Những nhận định của các tác giả là cơ sở cho luận án đề xuất định hướng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại để quân nhân phát huy tốt truyền thống văn hóa dân tộc, quân đội, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ.

Phan Ngọc (2013), *Nền văn hóa mới của Việt Nam* [101], đã khẳng định sức mạnh của văn hóa Việt Nam là sự Việt hóa, “một hiện tượng cho dù vay mượn” nhưng thông qua sự Việt hóa hay chuyển hóa các giá trị văn hóa bằng tâm thức và xã hội Việt Nam mà lúc đầu cái mới tưởng chừng như đã phá vỡ hoàn toàn cái cũ thì “Cái cũ được đổi mới sau khi tích hợp với cái mới để trở thành một hiện tượng quen thuộc, phù hợp với tâm thức Việt Nam [101, tr.15]. Đối với hoạt động quân sự, tác giả khẳng định truyền thống quân sự Việt Nam bắt nguồn “từ chính truyền thống văn hóa Việt Nam và truyền thống ấy có một nguồn gốc vật chất do đất nước, cách sinh sống, xã hội Việt Nam tạo ra qua bao đời nay” [105, tr.24] trong *Bản sắc văn hóa Việt Nam nền tảng của những chiến thắng quân sự* năm 2015. Tác giả nhấn mạnh hoạt động quân sự theo đúng truyền thống thì thắng lợi, còn rời bỏ truyền thống thì thất bại và tâm thức của dân tộc ta là yêu hòa bình, không muốn chiến tranh, truyền thống chiến đấu vì bất đắc dĩ. Bước vào thời kỳ hội nhập quốc tế tư duy của người Việt Nam đã có thay đổi lớn trong tâm thức là chuyển từ tư

duy giáo điều, kỵ húy sang coi trọng thực tiễn; từ hệ tư tưởng khép kín sang cái nhìn mở rộng, hướng ra nhân loại, thế giới. Những khẳng định trên là cơ sở để luận án khái quát tâm thức văn hóa quân nhân, định hướng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại.

Nguyễn Đình Minh (2015), *Xây dựng quân đội và bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới* [95], đã cho rằng phẩm chất người quân nhân cách mạng là những giá trị, đức tính tốt đẹp về chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, phong cách, hành vi của quân nhân. Phẩm chất này được hình thành từ quá trình phấn đấu hy sinh của nhiều thế hệ cán bộ, chiến sĩ trong xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của quân đội, được lưu giữ, phát triển đến ngày nay, phản ánh bản chất cách mạng, truyền thống vẻ vang của quân đội. Khẳng định này cũng được Bộ Quốc phòng, Tỉnh ủy Nam Định (2017), *Thượng tướng Song Hào người cộng sản kiên trung, mẫu mực, nhà chính trị, quân sự xuất sắc của Quân đội nhân dân Việt Nam* [11] nghiên cứu làm rõ. Trong đó nổi bật là bài viết của tác giả Nguyễn Hoàng Nhiên thông qua quan điểm của Thượng tướng Song Hào đã chỉ rõ bản chất, truyền thống cách mạng của Quân đội nhân dân Việt Nam. Tác giả đã khái quát rõ bản chất, truyền thống cách mạng của Quân đội nhân dân Việt Nam và cho rằng, bản chất, truyền thống ấy vẫn còn nguyên giá trị cho hiện tại và tương lai; việc tiếp tục giữ gìn, phát huy bản chất, truyền thống ấy có ý nghĩa quan trọng đặc biệt nhằm thúc đẩy nguồn sức mạnh chiến đấu bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam hiện nay. Đây là những khái quát giúp luận án kế thừa xây dựng khái niệm văn hóa quân nhân, luận giải các nhân tố quy định giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại và đề xuất định hướng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam, đảm bảo cho văn hóa quân nhân vừa truyền thống vừa hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tiếp tục khẳng định giá trị và được xã hội tôn vinh trong thời kỳ mới.

1.2. Khái quát kết quả chủ yếu của các công trình khoa học tiêu biểu đã công bố liên quan đến đề tài luận án và những vấn đề đặt ra luận án cần tiếp tục giải quyết

1.2.1. Khái quát kết quả chủ yếu của các công trình khoa học tiêu biểu đã công bố liên quan đến đề tài luận án

Một là, các công trình khoa học đã làm rõ về truyền thống, hiện đại và quan hệ quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa.

Bằng những cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu khác nhau trên các phương diện giá trị, hệ giá trị, nhân chủng học, xã hội học, văn hóa học, lịch sử, các nhà khoa học đã đưa ra nhiều khái niệm về truyền thống, về hiện đại và đều thống nhất cho rằng: *Thứ nhất*, quan niệm hiện đại gắn liền với sự thay đổi của phương thức sản xuất mà bắt đầu bằng sự ra đời của những kỹ thuật tiến bộ, đối lập với truyền thống (thậm chí có quan điểm còn cho rằng hiện đại đã bao gồm cả truyền thống); có vai trò đánh dấu và khai thông sự tiến bộ so với truyền thống, đặt ra những tiêu chí phát triển trên các lĩnh vực trong đó có văn hóa; có tính chất linh hoạt, sáng tạo. *Thứ hai*, nội hàm của truyền thống là những tư tưởng, tình cảm, tâm lý, ứng xử, phong tục, tập quán được lưu truyền từ thế hệ trước cho thế hệ sau; có vai trò là nền tảng tạo nên đặc thù phân biệt dân tộc này với dân tộc khác nhất là trong văn hóa; có tính chất di tồn, ổn định, cộng đồng. *Thứ ba*, khẳng định truyền thống - hiện đại có mối quan hệ hữu cơ với nhau, đối lập, không ngừng đấu tranh với nhau; hiện đại phải từ truyền thống, đặc biệt hiện nay những biến đổi của quan hệ truyền thống - hiện đại ngày càng dữ dội, những biến đổi đó gây nên đứt gãy giữa hai yếu tố này đang đặt ra những yêu cầu cần giải quyết một cách khoa học.

Bên cạnh đó, các nhà khoa học cũng cho rằng văn hóa quân sự Việt Nam là một bộ phận của văn hóa dân tộc Việt Nam; là hệ thống các giá trị, chuẩn mực, truyền thống và phẩm chất con người Việt Nam được hình thành trong quá trình đấu tranh vũ trang bảo vệ đất nước của dân tộc, được kế thừa, phát triển,

lưu truyền qua các thế hệ quân nhân và tạo nên bản sắc quân sự độc đáo, đồng thời khẳng định rằng quan hệ truyền thống - hiện đại trong văn hóa quân sự Việt Nam là quan hệ có tính quy luật. Những khái quát trên đây giúp cho luận án kế thừa, tiếp tục nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện lý luận về quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Hai là, các công trình khoa học đã khái quát những vấn đề thực tiễn biểu hiện quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Các công trình khoa học đã cho thấy đặc trưng của văn hóa quân nhân được biểu hiện từ tâm thức đến hành vi ứng xử và giá trị phẩm chất người trong dòng chảy của văn hóa dân tộc Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại. Các công trình cũng làm rõ vai trò của sự giao lưu, tiếp biến các nền văn hóa, văn minh giữa các quốc gia, lãnh thổ trên thế giới và dự báo quá trình này sẽ tạo nên một không gian văn hóa chung mang tính toàn cầu, đồng thời nghiên cứu tác động của quá trình tiếp biến, hội nhập văn hóa vào Việt Nam trên nhiều phương diện như đời sống, văn hóa, con người; khẳng định sự tác động này làm đấu tranh càng gay gắt hơn giữa truyền thống ổn định, bảo thủ, di ứng với sự tiến bộ, cách tân và hiện đại luôn nhạy bén với sự đổi mới mang tính động, uyển chuyển.

Các nhà khoa học còn cho rằng sự phát triển văn hóa chưa tương xứng với thực tiễn nhịp độ tăng trưởng kinh tế; xuất hiện khuynh hướng bất chấp tất cả để làm giàu, đặt mục đích lợi ích vật chất cá nhân lên trên hết thảy; chỉ ra các nguyên nhân và một số giá trị văn hóa truyền thống sau một thời gian bị lãng quên được khôi phục một cách méo mó, biến tướng, gây hại cho xã hội, song chưa chỉ rõ khuynh hướng của truyền thống, của hiện đại mà mới chỉ nêu bật khía cạnh truyền thống hóa hiện đại và hiện đại hóa truyền thống. Đã chỉ ra truyền thống có tính tích cực, chứng minh sức mạnh và giá trị của truyền thống trong đời sống hiện đại thì nhà khoa học cũng chỉ ra mặt tiêu cực

của nó như để vì lợi nhỏ mà làm những điều vi phạm đạo đức và pháp luật gây hại cho cộng đồng; tâm lý ỉ lại, cầu an, yên phận, tính địa phương hẹp hòi, thiếu sáng tạo, tổ chức kỷ luật kém.

Các công trình khoa học đã chỉ ra vấn đề tệ nạn xã hội, môi trường văn hóa bị xâm hại, thiếu lành mạnh và sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa, dịch vụ độc hại làm suy đồi đạo đức, nảy sinh các cách hành xử trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc. Tuy nhiên, các công trình chưa đề cập tới sự lệch chuẩn văn hóa của quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam trước sự tác động của tiếp biến, hội nhập quốc tế trong quan hệ truyền thống - hiện đại. Đây là những nhận định cung cấp những luận cứ khoa học, cơ sở thực tiễn giúp luận án nghiên cứu, kế thừa xem xét sự biến đổi truyền thống quân đội trước sự xâm nhập các giá trị hiện đại thông qua sai lệch chuẩn mực quân nhân ở đơn vị cơ sở; đánh giá thực trạng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trước các nhân tố ảnh hưởng trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế nhằm khẳng định, lan tỏa văn hóa quân nhân.

Ba là, các công trình khoa học đã chỉ ra tầm quan trọng của việc giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống, hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Các công trình khoa học đã khẳng định rằng việc giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc đã trở thành nhu cầu, điều kiện của sự phát triển, do đó, kế thừa phát triển truyền thống văn hóa có ý nghĩa hết sức quan trọng; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam không đồng nghĩa với sự kỳ thị, đóng cửa đối với các nền văn hóa khác nhằm tiếp nhận cái tốt, cái thích hợp loại bỏ cái xấu, không thích hợp. Một trong những xu hướng cần khắc phục là đứt gãy truyền thống - hiện đại trong quá trình đổi mới văn hóa dân tộc, nó khiến cho quan hệ xã hội, những giá trị đạo đức dễ bị lệch chuẩn, đảo lộn, nhiễu loạn. Các tác giả cũng nhận định sự đổi mới văn hóa truyền thống hiện nay là sự đan xen giữa cái cũ và cái mới, cái cũ mất đi, cái mới chưa hình thành cộng thêm chưa xử lý tốt các vấn đề kế thừa và phát triển, tiếp thu và loại bỏ, chưa

có sự liên kết hữu cơ giữa chúng với nhau dẫn tới sự hụt hẫng trong đời sống văn hóa, làm cho đời sống văn hóa của nhân dân bị suy kiệt và trở nên nghèo nàn. Do đó, các dân tộc có thể tiếp thu những tinh hoa của các dân tộc khác thông qua nhận rõ được điểm mạnh và điểm yếu, tích cực và tiêu cực, tiến bộ và lạc hậu của dân tộc mình để xóa bỏ và tiếp thu cái gì, bằng cách nào nhằm hiện đại hóa giá trị truyền thống, bổ sung làm giàu hệ giá trị của mình, đây cũng là quá trình đấu tranh truyền thống - hiện đại hình thành giá trị mới phổ quát, phù hợp với yêu cầu mới của thời đại.

Theo các nhà khoa học, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa quân sự Việt Nam hiện nay là sự tiếp nối giá trị văn hóa quân sự truyền thống như một dòng chảy liên tục; cái hiện đại tạo nên bản sắc không xuất hiện một cách hư vô hoặc áp đặt từ bên ngoài vào mà xuất phát từ cái truyền thống; cách hành xử mềm dẻo nhưng cứng rắn, khoan dung nhân văn, nhân đạo, linh hoạt trong truyền thống dân tộc là điểm tựa để quân nhân giải quyết các vấn đề phản văn hóa, hình thành thói quen, hành vi đúng mực với truyền thống, phù hợp trong thực tiễn huấn luyện, chiến đấu, sinh hoạt công tác hàng ngày. Bên cạnh đó, các công trình khoa học cũng khẳng định rằng “Bộ đội Cụ Hồ” là nét đẹp của những giá trị văn hóa quân sự Việt Nam, là biểu trưng đặc sắc của văn hóa quân sự Việt Nam; “Bộ đội Cụ Hồ” được hun đúc, kết tinh, hòa quyện các giá trị văn hóa nhân văn, nhân đạo từ chiều sâu của bản sắc văn hóa, tâm hồn, cốt cách, nhân cách con người, dân tộc Việt Nam và bản chất khoa học, cách mạng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động Việt Nam; là sự kết hợp các yếu tố truyền thống - hiện đại trở thành giá trị tiêu biểu của quân nhân thời đại Hồ Chí Minh, biểu trưng độc đáo giá trị văn hóa quân sự của một quân đội cách mạng. Đây là cơ sở cho luận án đề xuất định hướng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại để quân nhân phát huy tốt các phẩm chất cách mạng, truyền thống văn hóa dân tộc, truyền thống quân đội, đơn vị và khẳng định giá trị của mình trước yêu cầu nhiệm vụ quân đội, trước xã hội trong thời kỳ mới.

1.2.2. Những vấn đề đặt ra luận án cần nghiên cứu, tiếp tục giải quyết

Một là, xây dựng khái niệm và làm rõ quan hệ truyền thống - hiện đại, giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại, chỉ ra nhân tố quy định giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Từ nghiên cứu các công trình tiêu biểu liên quan đến đề tài cho thấy, về cơ bản các tác giả có sự thống nhất về vị trí, vai trò của văn hóa; đặc trưng giá trị của truyền thống, của hiện đại trong văn hóa; quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa và chỉ ra tính tất yếu, yêu cầu và tầm quan trọng của việc kế thừa, phát huy giá trị văn hóa truyền thống; tiếp thu, phát triển các giá trị văn hóa hiện thời nhằm giải quyết tốt quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam. Tuy nhiên, việc đi sâu nghiên cứu một cách sâu sắc, có hệ thống quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam như một nhân tố không thể thiếu trong xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại vẫn chưa được đề cập một cách thỏa đáng. Trên cơ sở tiếp cận, luận giải từ nhiều phương diện khác nhau, các công trình khoa học tiêu biểu có liên quan đến đề tài luận án chưa chỉ ra những nhân tố quy định giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Xuất phát từ mục đích, nhiệm vụ, đối tượng nghiên cứu, tác giả luận án sẽ tiếp cận văn hóa là một thực thể xã hội để nghiên cứu bổ sung thêm lý luận về truyền thống, về hiện đại trong văn hóa dân tộc; làm rõ quan hệ truyền thống - hiện đại và thực chất giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại; chỉ ra những nhân tố quy định giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Hai là, đánh giá thực trạng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

Nghiên cứu văn hóa quân nhân, sự phát triển văn hóa quân nhân với tư cách là văn hóa cá nhân và chỉ ra sự biểu hiện, đặc điểm của nó trong

đời sống, sinh hoạt quân ngũ và đời sống xã hội. Mặt khác, các công trình khoa học tiêu biểu có liên quan đến đề tài luận án cũng chưa đánh giá thực trạng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Vì vậy, trên nền tảng lý luận, thực tiễn đã kế thừa, qua việc điều tra, khảo sát thực tế ở đơn vị cơ sở luận án tập trung nghiên cứu, đánh giá đúng thực trạng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Trên cơ sở đó, phát hiện vấn đề đặt ra từ thực trạng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Ba là, đề xuất những định hướng cơ bản giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Do đối tượng, phạm vi và phương pháp nghiên cứu khác nhau nên các công trình khoa học đã công bố phần lớn chỉ tập trung luận chứng và đề xuất nhiều hệ thống giải pháp toàn diện, có chiều sâu, mang tính khả thi đối với quá trình giữ gìn bản sắc, di sản văn hóa dân tộc; giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống dân tộc; tiếp biến và hội nhập văn hóa dân tộc Việt Nam; phát triển các giá trị truyền thống và con người Việt Nam; giá trị văn hóa Việt Nam truyền thống và biến đổi. Tuy nhiên, các công trình khoa học đã công bố chưa đề xuất những định hướng cơ bản giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Do đó, từ đối tượng, phạm vi, khách thể nghiên cứu và trên bình diện tiếp cận triết học văn hóa, đề tài luận án tiếp tục đề xuất định hướng có ý nghĩa phương pháp luận để giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Trong đó, tập trung vào những định hướng cơ bản là nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng; phát huy vai trò môi trường văn hóa quân sự; tích cực hóa vai trò của quân nhân để giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Kết luận chương 1

Những khái quát, kết luận, khẳng định trong các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án của các nhà khoa học là cơ sở để tác giả kế thừa xây dựng các khái niệm công cụ, khái niệm trung tâm và luận giải làm rõ quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam, đồng thời giúp tác giả học tập được quy trình tiến hành nghiên cứu, triển khai làm một đề tài khoa học. Từ việc nghiên cứu, cách tiếp cận, kết quả của các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án cho thấy quan hệ truyền thống - hiện đại là quan hệ biện chứng của hai mặt đối lập; con người đến hiện tại và tương lai từ truyền thống; truyền thống văn hóa là nền tảng để phân biệt sự khác nhau giữa các nền văn hóa cũng như giữa con người, dân tộc với nhau, khi mất truyền thống tức là mất gốc rễ cội nguồn của chính mình. Bên cạnh đó, hiện đại là đích để vươn tới của văn hóa mỗi quốc gia, dân tộc, nếu không tiếp thu, bổ sung hiện đại nền văn hóa của quốc gia, dân tộc đó sẽ bị tụt hậu. Vấn đề nổi cộm hiện nay trước sự giao lưu, tiếp biến văn hóa ngày một tăng là phải đảm bảo hài hòa quan hệ truyền thống - hiện đại trong sự phát triển. Thông qua việc tổng quan những vấn đề nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án cho thấy tại thời điểm hiện nay chưa có công trình khoa học nào tiếp cận dưới góc độ triết học, triết học văn hóa nghiên cứu có hệ thống về lý luận và thực tiễn quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Chương 1 cũng vạch ra những vấn đề luận án cần triển khai nhằm định hướng giải quyết, không để xảy ra đứt gãy truyền thống - hiện đại trong quá trình phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam, làm cho các đơn vị của quân đội và quân nhân nhận thức, kế thừa truyền thống, bổ sung hiện đại góp phần phát triển văn hóa quân nhân đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

Chương 2

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ QUAN HỆ TRUYỀN THÔNG - HIỆN ĐẠI VÀ GIẢI QUYẾT QUAN HỆ TRUYỀN THÔNG - HIỆN ĐẠI TRONG PHÁT TRIỂN VĂN HÓA QUÂN NHÂN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

2.1. Quan hệ truyền thông - hiện đại và giải quyết quan hệ truyền thông - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

2.1.1. Quan hệ truyền thông - hiện đại trong phát triển văn hóa

Truyền thống là: “Thói quen hình thành lâu đời trong lối sống và nếp nghĩ được truyền lại từ thế hệ này sang thế hệ khác” [145, tr.1380]. Truyền thống được nhiều khoa học tiếp cận, nghiên cứu, luận giải. Mỗi khoa học khác nhau, tiếp cận và luận giải có sự khác nhau. Trong đó, triết học văn hóa tiếp cận, luận giải truyền thống đi vào tầm sâu lịch sử, tầm cao sự khái quát và mang đặc trưng thế giới quan, phương pháp luận của triết học so với các khoa học khác. Theo đó, truyền thống trong triết học văn hóa là khái niệm phản ánh, khái quát hiện thực xã hội ở không gian, thời gian, sự kiện lịch sử đã diễn ra trong quá khứ. Triết học văn hóa tiếp cận, luận giải ở mặt giá trị - giá trị văn hóa; giá trị nhân đạo, nhân văn. Nó thể hiện tầm bao quát rộng lớn và tầm cao khái quát giá trị văn hóa. Truyền thống thuộc quá khứ, nhưng đã vượt lên khỏi nội dung sự kiện có tính “thông sử” tiến tới nội dung giá trị văn hóa.

Truyền thống không phải tất cả những cái được sáng tạo ra trong quá khứ. Cái quá khứ rất rộng lớn, đa dạng phong phú, sinh động, còn truyền thống chỉ là những nội dung, giá trị được lưu truyền lại cho hiện tại và cho tương lai. Nội dung, giá trị được lưu truyền lại cho hiện tại và tương lai đã được chắt lọc, hệ thống hóa thành hệ thống, cho nên truyền thống là sản phẩm, đặc trưng của quá trình đã được lô gích hóa. Truyền thống là cốt lõi của quá khứ, như sợi chỉ xuyên suốt cái đã qua. Đặc trưng nổi bật của truyền

thống là sự giàu có hay nghèo nàn; lâu đời hay thời gian ngắn ngủi. Truyền thống hình thành, phát triển cùng với quá trình ra đời, tồn tại, phát triển của một cộng đồng, dân tộc. Lịch sử nhân loại diễn ra ở các vùng, các dân tộc, cộng đồng con người khác nhau rất đa dạng, phong phú. Có dân tộc có truyền thống lâu đời và giàu có về nội dung, giá trị. Có dân tộc, cộng đồng có truyền thống hình thành với thời gian ngắn ngủi.

Truyền thống có cái có giá trị và có cái không còn giá trị trong hiện tại hay hết giá trị đối với tương lai. Truyền thống được đề cập trong luận án thuộc về văn hóa có giá trị đối với hiện tại và đối với phát triển trong tương lai của một dân tộc, cộng đồng người. Những giá trị này đang đặt ra yêu cầu phải giữ gìn, phát huy, bởi nó có ý nghĩa là động lực tinh thần cho phát triển. Trong truyền thống có cái không còn phù hợp phải đào thải, vì nó là lực cản từ quá khứ đối với phát triển của hiện tại và tương lai. Cho nên, truyền thống cũng luôn tồn tại hai mặt của một mâu thuẫn biện chứng là tồn tại, phát triển hoặc không tồn tại, lụy tàn, nghĩa là giá trị phù hợp cần kế thừa để phát triển đồng thời với loại bỏ cái không phù hợp với xu thế phát triển, tránh lụy tàn. Tiến trình phát triển của lịch sử, hai mặt ấy luôn có sự cọ sát với nhau và diễn ra đấu tranh giữa đào thải tác động xấu, tiêu cực với phát huy tác động tích cực của truyền thống một cách mạnh mẽ.

Mỗi lĩnh vực khác nhau có truyền thống khác nhau. Sự khác nhau là tùy thuộc vào quan hệ với mục đích, nội dung của quá trình phát triển cụ thể. Trong quan hệ với phát triển văn hóa quân nhân, truyền thống cũng rất rộng nhưng luận án chỉ tập trung ở truyền thống dân tộc và truyền thống quân đội, truyền thống của Đảng, đó là những giá trị văn hóa của dân tộc, của quân đội, của Đảng trong lịch sử đang hiện tồn, đặc biệt là lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc có vai trò to lớn đối với phát triển văn hóa quân nhân quân đội ta nói chung và hiện nay nói riêng. Dân tộc ta có lịch sử lâu đời chống giặc ngoại xâm, cho nên rất giàu có về giá trị văn hóa quân sự. Nó là nguồn giá trị phong

phú và sức mạnh, động lực tinh thần to lớn cho phát triển văn hóa quân nhân quân đội ta. Cùng với giá trị văn hóa truyền thống dân tộc là giá trị văn hóa quân đội, Đảng ta. Lịch sử hình thành phát triển quân đội ta là sản phẩm của lịch sử đấu tranh giành, giữ chính quyền, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam nên đương nhiên truyền thống trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là những giá trị văn hóa của quân nhân được hình thành từ quá trình đó.

Như vậy, có thể quan niệm *truyền thống là những giá trị văn hóa được sáng tạo ra trong lịch sử văn hóa dân tộc, văn hóa quân đội, văn hóa của Đảng được trao truyền từ thế hệ quân nhân trước sang thế hệ quân nhân sau, là nền tảng để xác định những nội dung cốt lõi phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.*

Truyền thống trước hết phải là các giá trị văn hóa bao gồm các giá trị văn hóa vật thể và giá trị văn hóa phi vật thể được kết tinh lâu dài thông qua hoạt động lao động, sáng tạo của dân tộc, của quân đội, của Đảng trong lịch sử. Các giá trị văn hóa này tiêu biểu cho cốt cách của dân tộc, của quân đội. Nội dung của truyền thống rất phong phú, đa dạng bao gồm: thói quen, phong tục tập quán, tình cảm, tư tưởng, cách sinh hoạt, ứng xử. Truyền thống văn hóa của dân tộc cũng hàm chứa nhiều nội dung bao gồm: tâm thức con người, tâm thức dân tộc, bản sắc văn hóa, cách thức sinh hoạt, cách ứng xử trong quan hệ giữa con người với nhau, với chính bản thân, với thiên nhiên và với xã hội. Tuy nhiên, truyền thống văn hóa dân tộc có cả những điều tốt đẹp và những hạn chế, tiêu cực.

Truyền thống trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là cái tích cực, có vai trò động lực, ý nghĩa đối với hoàn thiện nhân cách người quân nhân. Truyền thống trong phát triển văn hóa quân nhân cũng thường xuyên ở trạng thái vận động, đấu tranh giữa mặt còn giá trị tích cực,

phù hợp với mặt có giá trị không phù hợp. Quá trình phát triển văn hóa quân nhân gắn với quá trình phát triển văn hóa, con người nói chung và quá trình đào thải mặt tiêu cực, phát huy cái tốt đẹp. Sự đào thải mặt tiêu cực, phát huy truyền thống tốt đẹp diễn ra đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ trong xây dựng văn hóa, con người mới: “Phải triệt để tẩy trừ mọi di tích thuộc địa và ảnh hưởng nô dịch của văn hóa đế quốc. Đồng thời, phát triển những truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc ...” [94, tr.40].

Từ khi ra đời đến nay Quân đội ta đã có rất nhiều chiến công vang dội trong xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Đồng thời, cũng tích tụ được những giá trị văn hóa quân sự giàu có. Những giá trị văn hóa ấy thuộc truyền thống trong quan hệ với hiện tại, hiện đại và đặc biệt trong quan hệ với phát triển văn hóa quân nhân quân đội ta qua các thời kỳ lịch sử. Giá trị được sáng tạo ra trong lịch sử là cốt lõi, tinh hoa của truyền thống. Trong những nội dung truyền thống có cả những giá trị và có cả những cái không còn giá trị ở hiện tại. Truyền thống trong phát triển văn hóa quân nhân chỉ bao gồm những nội dung còn giá trị, ý nghĩa định hướng, động lực cho phát triển văn hóa quân nhân. Trong số những giá trị ấy, có những giá trị bền vững, cốt lõi xuyên suốt lịch sử và cũng có giá trị có ý nghĩa nhất thời trong từng giai đoạn lịch sử.

Hiện đại là cái “thuộc về ngày nay” [145, tr.577], thuộc thời đại ngày nay. Hiện đại cũng được nhiều khoa học tiếp cận, luận giải khác nhau. Mỗi ngành khoa học tiếp cận, luận giải khác nhau và cho ra nội dung, đặc trưng của hiện đại cũng khác nhau. Trong đó, triết học về văn hóa tiếp cận và luận giải hiện đại ở mặt giá trị và ý nghĩa đối với tiến bộ xã hội. Trong điều kiện hiện nay, hiện đại vừa phát triển ở bề rộng, vừa ở tầm cao và với tốc độ nhanh chóng chưa từng có. Thành tựu của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, đặc biệt là của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0) đã chứng tỏ năng lực sáng tạo của con người vô cùng lớn. Các phát minh khoa

học thay thế lẫn nhau nhanh chóng, tạo ra nhiều điều kiện cho con người vươn tới làm chủ tự nhiên, xã hội, bản thân mình và giải phóng tự do cho mình không còn sự lệ thuộc như các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin đã dự báo. Tuy nhiên, trước những bước tiến kỳ diệu của hiện đại, đặc biệt là hiện đại của nền văn minh tin học, kinh tế tri thức; trí tuệ nhân tạo; tự động hóa; điều khiển học càng tiến lên phía trước thì hậu quả của nó đối với con người và văn hóa càng phức tạp. Mâu thuẫn giữa văn minh và văn hóa càng có tính “đối kháng” nhau một cách khó lý giải.

Các thành tựu văn minh trong thời đại ngày nay đều được ứng dụng trực tiếp và sớm nhất vào trong lĩnh vực quân sự. Quân đội ta cũng đang từng bước tiếp nhận những thành tựu văn minh ấy vào thực hiện mục tiêu xây dựng quân đội: Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “*Đến năm 2025, cơ bản xây dựng quân đội, công an tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc, phấn đấu năm 2030, xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại*” [33, tr.158].

Hiện đại ở góc độ văn hóa không chỉ bao hàm cái hiện đại của văn minh mới, mà còn có cả cái quá khứ: cái truyền thống - cái sản phẩm văn hóa của nền văn minh trước, là những cái vẫn còn nguyên giá trị nhân đạo, nhân văn, vẫn có ý nghĩa định hướng, động lực cho tiến bộ xã hội, hoàn thiện mô hình nhân cách con người trong nền văn minh mới. Cho nên ở lĩnh vực văn hóa, hiện đại hoàn toàn không chỉ là cái của hiện tại sáng tạo ra, mà còn có sự tham gia của truyền thống. Những giá trị bền vững, nền tảng gốc ấy vẫn còn nguyên giá trị định hướng cho hiện tại và hướng đến tương lai, đặc biệt là những giá trị hướng thiện, nhân đạo, nhân văn. Hiện đại hoàn toàn không chỉ là cái sản phẩm của các chủ thể sống trong hiện tại, mà còn của các chủ thể đã sáng tạo ra trong quá khứ.

Hiện đại thường gắn với không gian, thời gian cụ thể và thời đại nhất định. Chỉ ở một thời đại cụ thể thì mới xác định được cái hiện đại. Trải qua hàng nghìn năm phát triển, nhân loại đã tiến đến trình độ văn minh tin học; trí tuệ nhân tạo, kỹ thuật số và nền văn minh ấy chắc chắn chưa phải là tận cùng của phát triển. Tuy nhiên, xét một cách cụ thể thì thời đại ngày nay mang tính chất quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội thì thành tựu văn minh tin học; trí tuệ nhân tạo, kỹ thuật số là đỉnh cao nhất từ trước đến nay, đồng thời bao chứa nhiều cái hiện đại. Tuy nhiên, cái hiện đại không đồng nhất với cái văn minh. Văn minh cao, nhưng ở chế độ chính trị khác nhau thì giá trị văn hóa khác nhau. Ở các nước tư bản chủ nghĩa văn minh càng cao thì văn hóa càng nghèo nàn về giá trị nhân đạo, nhân văn. Nó là trình độ cao của tha hóa con người như C.Mác đã chứng minh. Ở chế độ xã hội chủ nghĩa hiện tại trình độ văn minh có thể còn thấp, nhưng rất giàu có về giá trị nhân đạo, nhân văn. Khi các thành tựu văn minh được vận dụng vào mục đích khác nhau, trái ngược nhau mà tạo ra tính chất đối lập nhau ở phương diện văn hóa. Mặc dù có thể có trình độ văn minh ngang nhau, nhưng bản chất chế độ chính trị trái ngược nhau thì giá trị văn hóa được sáng tạo ra cũng đối lập nhau. Mục tiêu vì lợi nhuận của giai cấp tư sản thì càng văn minh, hiện đại bao nhiêu càng không có giá trị nhân đạo, nhân văn bấy nhiêu. Cái văn minh, hiện đại được sáng tạo ra mà phục vụ cuộc sống của người lao động thì mới có giá trị nhân đạo, nhân văn.

Hiện đại cũng luôn bao hàm mặt tích cực và mặt tiêu cực; giá trị và không giá trị. Mặt tích cực là nội dung có giá trị, còn ý nghĩa đối với tiến bộ xã hội. Mặt tích cực còn bao gồm cái được các chủ thể sáng tạo ra có ý nghĩa, có giá trị là động lực tinh thần cho thúc đẩy lịch sử phát triển và tiền đề trực tiếp cho tương lai. Mặt tiêu cực thường là cái phục vụ vào mục đích cá nhân, không nhân văn, nhân đạo. Điều này, được Ph.Ăngghen khẳng định trong việc con người trình phục giới tự nhiên bằng cái hiện đại vì mục đích cá nhân,

tuy chiến thắng giới tự nhiên nhưng cũng làm cho giới tự nhiên mất cân bằng và làm hại cả tương lai của mình :

Bởi vì cứ mỗi lần ta đạt được một thắng lợi, là mỗi lần giới tự nhiên trả thù lại chúng ta. Thật thế, mỗi một thắng lợi, trước hết là đem lại cho chúng ta những kết quả mà chúng ta hằng mong muốn, nhưng đến lượt thứ hai, lượt thứ ba, thì nó lại gây ra những tác dụng hoàn toàn khác hẳn, không lường trước được, những tác dụng thường hay phá hủy tất cả những kết quả đầu tiên đó [2, tr.654].

Như vậy, có thể *quan niệm hiện đại là những giá trị văn hóa tiên tiến, tiến bộ và được công nhận là tiêu chí phân đầu xây dựng trong thời đại xác định của xã hội loài người, có ý nghĩa định hướng vươn tới, mục tiêu cần đạt được trong phát triển văn hóa quân nhân.*

Hiện đại là cơ sở, động lực, mục đích cho phát triển văn hóa quân nhân. Trong số những cái thuộc hiện đại, chỉ có những nội dung có giá trị nhân đạo, nhân văn mới là cơ sở, động lực, mục đích cho phát triển văn hóa quân nhân. Hiện nay, phần lớn những thành tựu văn minh là của chủ nghĩa tư bản sáng tạo ra. Chủ nghĩa tư bản nắm trong tay vốn và công nghệ hiện đại, mà dân tộc ta cũng như mỗi quân nhân cần tiếp thu phục vụ cho sự phát triển. Vấn đề phân biệt giữa hiện đại trong văn hóa và cái có giá trị văn hóa từ thành tựu văn minh rất quan trọng. Với những thành tựu văn minh hiện nay luôn tiềm ẩn hai xu hướng đối lập là sùng bái phương Tây hoặc bài xích, biệt lập một cách cực đoan, võ đoán, thiếu tinh thần biện chứng. Cả hai xu hướng ấy đều không phù hợp với quy luật phát triển văn hóa. Xu thế hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, chưa có khi nào có điều kiện rộng lớn cho phát triển nền văn hóa ở nước ta cũng như chưa bao giờ có nhiều nguy cơ đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc như hiện nay, quan điểm của Đảng ta hướng đến tính chủ động giao lưu văn hóa, nhưng theo nguyên tắc không tự đánh mất mình, không để trở thành bản sao văn hóa của dân tộc khác. Ở phương diện này, hiện đại từ thành

tư văn minh phải được xử lý theo lập trường bản chất giai cấp công nhân; lập trường hệ tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thì mới có ý nghĩa đối với phát triển văn hóa nói chung và văn hóa quân nhân nói riêng. Bởi vì, trong những sản phẩm của nền văn hóa tư sản cũng có những hạt nhân hợp lý, cần được khai thác, cần xử lý và tiếp thu một cách hợp lý.

Hiện đại trong thời đại ngày nay còn có cả những sản phẩm của chính những chủ thể ở nước ta đã và đang sáng tạo ra. Có những nội dung thuộc truyền thống dân tộc, nhưng vẫn còn nguyên giá trị trong thời hiện đại. Cho nên nó vẫn định hướng tương lai; có vai trò động lực và cho phát triển văn hóa quân nhân. Những giá trị ấy ẩn chứa ở nhiều nội dung, nhưng tập trung nhất trong nghệ thuật quân sự Việt Nam. Nghệ thuật quân sự Việt Nam phần lớn được hình thành trong lịch sử dựng nước gắn liền với giữ nước mấy nghìn năm của dân tộc. Ở đó tỏa ra những giá trị nhân văn cao cả, độc đáo và đã tồn tại xuyên suốt lịch sử. Nghệ thuật về chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân là cái độc đáo, bản sắc văn hóa quân sự, đồng thời cho phép giải quyết mâu thuẫn cơ bản giữa giảm thiểu xương máu của quân, dân với tạo dựng sức mạnh quân sự quốc gia; sức mạnh chiến đấu của quân đội và giành thắng lợi. Tầng sâu của giải quyết mâu thuẫn ấy là giá trị nhân đạo, nhân văn to lớn.

Đặc biệt dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, các chủ thể trong quân đội đã sáng tạo, tìm ra cách đánh và cải tiến vũ khí, phương tiện hiện đại cho phép các vũ khí ấy phát huy hiệu quả vượt tầm lý thuyết đánh bại cả những cuộc tiến công của pháo đài bay B52 của Mỹ, giành thắng lợi. Hiện nay, cán bộ, chiến sĩ quân đội đã có cả một đội ngũ có thể sử dụng tốt các loại phương tiện hiện đại phục vụ cho bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Những cống hiến ấy có thể khai thác được rất nhiều giá trị văn hóa mang đặc trưng của hiện đại. Nó có giá

trị to lớn đối với kích thích tinh thần sáng tạo của cán bộ, chiến sĩ trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN Việt Nam.

Quan hệ truyền thống - hiện đại trong văn hóa, truyền thống luôn có quan hệ hữu cơ với hiện đại “Giữa truyền thống và hiện đại luôn luôn có mối quan hệ hữu cơ với nhau” [82, tr.129] và muốn văn hóa phát triển phải giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại: “Văn hóa gắn với phát triển đòi hỏi con người phải giải quyết tối ưu mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại” [15, tr.10]. Trong văn hóa truyền thống luôn tác động, liên hệ chặt chẽ với hiện đại, đây là quan hệ biện chứng trong một chỉnh thể văn hóa được biểu hiện ở nội dung, tính chất, vai trò, khuynh hướng của chúng. Truyền thống và hiện đại luôn có sự xâm nhập nương tựa vào nhau, tác động, chuyển hóa lẫn nhau. mang tính khách quan, phổ biến, đa dạng, phức tạp. Giữa truyền thống và hiện đại luôn có sự thống nhất và sự khác biệt: “Vì thế, thống nhất giữa truyền thống và hiện đại luôn bao hàm cả sự khác biệt” [18, tr.149].

Sự thống nhất và đấu tranh giữa truyền thống và hiện đại tạo động lực cho văn hóa phát triển. Biểu hiện của sự thống nhất truyền thống - hiện đại trong văn hóa là trạng thái thoáng qua, tạm thời của mâu thuẫn, lúc này mặt truyền thống và mặt hiện đại tạm gác đi sự đối lập về nội dung, hình thức, tính chất để nương tựa vào nhau cùng tồn tại trong một thực thể văn hóa, giữa chúng có sự cân bằng, tương quan về lượng làm cho văn hóa ổn định cũng đồng thời là tiền đề chuẩn bị cho đấu tranh thúc đẩy văn hóa phát triển. Sự thống nhất này không phải là truyền thống thỏa hiệp, hòa tan, biến mất vào hiện đại hoặc ngược lại mà đây là trạng thái khi nền văn hóa đã đạt đủ lượng truyền thống, lượng hiện đại tạo nên chất vừa truyền thống, vừa hiện đại của văn hóa đáp ứng được yêu cầu cần của thực tiễn tại thời điểm đó.

Sự đấu tranh giữa truyền thống và hiện đại trong văn hóa được biểu hiện ở việc chúng coi nhau là đối tượng để xâm nhập phá vỡ sự thống nhất đã được xác lập nhằm bài trừ, phủ định, chuyển hóa lẫn nhau tạo nên sự thống nhất mới. Trạng thái này diễn ra khi truyền thống và hiện đại liên tục gia tăng sự đối lập về nội dung, hình thức, tính chất, khuynh hướng tiến tới bài trừ, phủ định, chuyển hóa lẫn nhau. Trước sự phát triển của thực tiễn, hiện đại tác động mạnh mẽ và luôn muốn phá vỡ những nội dung, hình thức của truyền thống để thay vào đó những nội dung, hình thức mới; sự đấu tranh giữa tính chất ổn định, bảo thủ của truyền thống với tính chất linh hoạt, sáng tạo của hiện đại cũng tăng lên rõ rệt.

Mặt khác, khuynh hướng hiện đại hóa cũng không ngừng đấu tranh với khuynh hướng truyền thống hóa, một bên muốn phá vỡ tất cả những gì đã có để thay bằng cái mới hoàn toàn hoặc buộc truyền thống phải theo mình, một bên muốn giữ lại không cho cái mới xâm nhập hoặc điều chỉnh, định hướng hiện đại trên nền tảng, khuôn khổ của truyền thống “Trong vấn đề văn hóa và con người, quá trình hiện đại hóa là quá trình đi từ truyền thống đến hiện đại hoặc hiện đại hóa trên cơ sở truyền thống” [10, tr.147]. Đây là sự vận động liên tục tích lũy về lượng dẫn tới nhảy vọt về chất làm cho văn hóa phát triển, tạo nên diện mạo mới của văn hóa.

Phát triển ở các sự vật hiện tượng chủ yếu hướng đến cái tiến bộ, cái hiện đại nhưng riêng đối với văn hóa bên cạnh cái tiến bộ, cái hiện đại vẫn còn một lượng truyền thống rất lớn, văn hóa phát triển khi chất văn hóa mới hội tụ đầy đủ lượng truyền thống, lượng hiện đại, nếu thiếu một sẽ mất cân đối trở thành nền văn hóa hoặc là mất truyền thống hoặc là không có hiện đại. Bởi vì, trong văn hóa bao giờ cũng có chiều sâu là truyền thống nhưng văn hoá còn có hệ biểu trưng của cái hiện đại; thực chất phát triển văn hóa là quá trình liên tục

phát triển bản chất người lên những trình độ mới, liên tục phá vỡ những thể thống cũ để xác lập những mô thức mới theo chiều hiện đại, văn minh.

Trong đời sống xã hội, nội dung của truyền thống là cái được kế thừa, còn mục tiêu của cả quá trình kế thừa và đổi mới là tiến tới sự phù hợp với điều kiện hiện đại. Trong sự phát triển văn hóa, văn hóa truyền thống là “gạch nối” giữa quá khứ, hiện tại và tương lai. Nếu chúng ta coi truyền thống là nền tảng xuất phát; cái gốc có từ trước và hiện đại là đích cần thiết phải tới nhằm xây dựng văn hóa, con người vừa truyền thống vừa hiện đại thì giữa chúng luôn có quan hệ biện chứng, ràng buộc chặt chẽ, hữu cơ với nhau. Quan hệ này có tính hai mặt: *Một mặt*, truyền thống và hiện đại thích ứng, hài hòa và thúc đẩy lẫn nhau; truyền thống là tiền đề, là nền tảng của hiện đại và hiện đại là sự vun đắp, làm tươi mới truyền thống, tức là truyền thống đã được “hiện đại hóa”. *Mặt khác*, giữa truyền thống và hiện đại có sự đối lập và xung đột. Trước hết, chúng ta xem xét mối quan hệ thích ứng, hài hòa và thúc đẩy lẫn nhau giữa truyền thống - hiện đại. Quan hệ đó thể hiện ở những khía cạnh sau:

Thứ nhất, truyền thống là cơ sở, là tiền đề của hiện đại. Theo quan điểm kế thừa mà chúng ta đã đề cập ở trên, cũng như từ lịch sử dân tộc ta và các dân tộc khác trên thế giới, có thể khẳng định rằng, không có một sự phát triển nào của xã hội lại không có quan hệ gì đến quá khứ trước đó, đến truyền thống đã có từ lâu đời. Cái hiện đại hay quá trình hiện đại hóa cũng vậy. Nó chỉ có thể dựa trên một cơ sở hiện thực, mà hiện thực này là do truyền thống lâu đời tạo thành. Kinh nghiệm công cuộc hiện đại hóa của các nước trên thế giới cho thấy rằng không có nước nào không tuân theo quy luật này. Chẳng hạn, nước Trung Hoa ở Châu Á với truyền thống dân tộc mấy nghìn năm, ngày nay cũng đang tiến lên trên con đường hiện đại hóa mang “đặc sắc Trung Quốc”. Cái “đặc sắc Trung Quốc” này chính là truyền thống văn hóa của họ, bản sắc dân tộc của họ, cái làm cho họ không thể lẫn với ai được.

Ở nước ta, cái hiện thực “là tiền đề, là cơ sở” trực tiếp cho sự hình thành của hiện đại chính là truyền thống. Truyền thống dân tộc, vốn đã được hình thành, tích lũy và trao truyền qua hàng ngàn năm lịch sử, là phần cốt lõi tạo nên bản sắc dân tộc. Bản sắc dân tộc chỉ rõ dân tộc đó là ai và thiếu nó dân tộc không còn tồn tại. Lịch sử dựng nước và giữ nước đã hun đúc nên cho dân tộc ta bao giá trị truyền thống tốt đẹp - cũng như tạo nên một bản sắc dân tộc bền vững. Bản sắc dân tộc là cái độc đáo, cái để nhận biết dân tộc đó với các dân tộc khác. Vì vậy, nếu hiện đại không dựa vào nền tảng, tiền đề là bản sắc dân tộc - truyền thống dân tộc, thì sẽ xảy ra tình trạng mình tự đánh mất mình, trở thành cái bóng của người khác. Cũng như xây dựng một hệ thống giá trị hiện đại mà không dựa vào cái nền là truyền thống thì sẽ đào tạo, giáo dục nên một thế hệ người Việt Nam mất gốc, xa lạ với chính cội nguồn của mình.

Thứ hai, những giá trị truyền thống dân tộc là động lực và là nền tảng, ngọn nguồn phát triển của dân tộc đến hiện đại. Chính nó tạo nên sức mạnh, tinh thần và bản lĩnh dân tộc, kích thích dân tộc vươn lên trong mọi hoàn cảnh, trong chiến tranh chống kẻ thù xâm lược cũng như trong điều kiện xây dựng đất nước đầy khó khăn, phức tạp hiện nay. Trong văn hóa Việt Nam, các giá trị truyền thống là phần nhân lõi “bất biến”, tương đối ổn định và phân phát triển do sự bổ sung và chuyển hóa của hiện đại ngày càng phong phú, phù hợp với yêu cầu của các thời đại khác nhau của dân tộc. Một trong những đặc tính của truyền thống là tính ổn định, tính vững bền. Nếu không ổn định, không vững bền thì không còn là truyền thống. Nhờ các giá trị truyền thống mãnh liệt, bản sắc sâu đậm đó mà dân tộc ta không bị thôn tính, bị hòa tan hay xóa nhòa bởi các văn hóa mạnh hơn.

Thứ ba, những hạt nhân hợp lý, những cái hay, cái tốt, cái tiến bộ của truyền thống vẫn giữ vai trò quan trọng cho việc hình thành cái mới, cái hiện đại; những giá trị truyền thống tiếp nhận và tạo điều kiện cho giá trị hiện đại được khẳng định để phát triển văn hóa vững chắc. Đứng ở góc độ hiện nay để xem xét, thì các giá trị truyền thống vẫn bao gồm những hạt nhân hợp lý, là

gốc hiện đại. Bởi vì trong truyền thống lâu đời của mỗi dân tộc, có những yếu tố phản ánh tính dân tộc, cũng có những yếu tố mang tính nhân loại và thời đại. Các yếu tố này vẫn có điều kiện thể hiện, phát huy sức sống trong môi trường hiện đại. Các nước phương Đông vốn có truyền thống lâu đời về sự gắn kết cộng đồng, coi trọng đạo đức, cần cù chịu khó, luôn sống trong khuôn khổ phép tắc, tôn ti, trật tự của cộng đồng. Các truyền thống này phát huy sức mạnh to lớn làm gốc của hiện đại, góp phần làm cho nhiều nước khu vực này vượt qua mọi hoàn cảnh phức tạp và khó khăn, vươn lên thành các “con rồng Châu Á”. Các nước châu Âu vốn có truyền thống mở cửa, giao lưu với các dân tộc khác, có truyền thống coi trọng thương nghiệp và hoạt động kinh doanh nên đã thích ứng rất nhanh với nhu cầu của xã hội công nghiệp hiện đại, xã hội hậu công nghiệp.

Từ yêu cầu của xã hội hiện đại và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước để nhìn về truyền thống, chúng ta thấy ở đó có nhiều giá trị vẫn cần phải được giữ vững, phát huy. Trong số các giá trị truyền thống, nổi bật lên hàng đầu vẫn là tinh thần yêu nước, truyền thống đoàn kết, ý thức dân tộc, ý chí tự lực tự cường. Bên cạnh đó là truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động, tư duy linh hoạt, uyển chuyển “đĩ bất biến, ứng vạn biến”, truyền thống hiếu học, tôn trọng đạo, yêu thương đùm bọc lẫn nhau, tinh thần nhân ái, khoan dung, vì nghĩa. Trong điều kiện giao lưu, mở cửa rộng rãi ngày nay, thì đó là giá trị không thể nào thiếu được.

Vai trò truyền thống và sứ mệnh của chúng đối với hiện tại, nhất là trong bối cảnh có những biến động to lớn, những thay đổi về mô hình văn hóa như hiện nay lại càng lớn lao hơn. Điều đó đặt ra yêu cầu bức thiết là phải nghiên cứu, kế thừa và phát triển. Qua đó, quan hệ giữa truyền thống - hiện đại lại thể hiện rõ rệt hơn: *truyền thống làm nền tảng cho hiện đại, hiện đại đòi hỏi phải nâng cao truyền thống và đến một lúc nào đó, hiện đại của ngày hôm nay lại trở thành truyền thống của ngày mai.* Đó là quan hệ biện chứng hai chiều

giữa truyền thống và hiện đại. Quan hệ này cụ thể là: *thống nhất, thích ứng, hài hòa, thúc đẩy lẫn nhau; đối lập, xung đột và đấu tranh; xâm nhập, chuyển hóa lẫn nhau giữa truyền thống - hiện đại.*

Thứ nhất, thống nhất, thích ứng, hài hòa, thúc đẩy lẫn nhau thể hiện ở chỗ: có những yếu tố trong nội dung của truyền thống không còn thích ứng với hiện đại của xã hội hôm nay và có những yếu tố của hiện đại không phù hợp với truyền thống phải điều chỉnh tạo sự thống nhất, thích ứng, hài hòa, thúc đẩy lẫn nhau giữa chúng. Biểu hiện rõ nhất là có những phẩm chất, chuẩn mực văn hóa truyền thống vốn được coi trọng trong quá khứ nay không còn phù hợp với điều kiện mới. Ngược lại, có những yếu tố hiện đại từ cuộc cách mạng khoa học công nghệ 4.0 như sinh sản vô tính, mặt trái của các sản phẩm công nghệ thông tin hiện đại như internet, mạng xã hội đang làm rạn nứt truyền thống; các vấn đề của xã hội học như ăn, mặc theo mốt, theo gu; xu hướng thẩm mỹ, lối sống thực dụng đang phá vỡ truyền thống không chỉ ở Việt Nam mà còn diễn ra ở nhiều quốc gia trên thế giới.

Truyền thống văn hóa Việt Nam hình thành, tích lũy dần dần trong một xã hội Việt Nam có nền kinh tế tiểu nông, với thiết chế cộng đồng xóm - làng và nền văn minh tiền nông nghiệp. Nền tảng xã hội đó rõ ràng đã tạo ra những mặt tiêu cực, hạn chế trong lối sống văn hóa, tâm lý của người dân. Mặt khác, chế độ phong kiến tồn tại hàng ngàn năm trong lịch sử nước ta cũng để lại những dấu ấn nặng nề trong sự phát triển của tư tưởng, văn hóa. Truyền thống thời phong kiến đè nặng lên đầu óc nhân dân bằng những giới luật của Thần, Phật, những giáo lý của thánh hiền và trói chặt người dân vào trật tự xã hội phong kiến bằng các thể chế, lễ nghi, phong tục. Ngày nay, tuy chế độ phong kiến không còn, nhưng một số tàn tích của nó vẫn còn ảnh hưởng rất lớn trong xã hội. Chẳng hạn, các quan hệ trong xã hội phong kiến chủ yếu được thu xếp thông qua các mối quan hệ tình cảm, nể nang, mang

tính huyết thống, làng xã, đẳng cấp hơn là theo các nguyên tắc pháp luật và theo kỷ cương của Nhà nước.

Như vậy, hệ quả của một nền sản xuất nhỏ tiểu nông, của chế độ phong kiến lâu đời và trì trệ đã tạo nên mặt trái, mặt hạn chế trong truyền thống văn hóa của người Việt Nam. Đó là những nhược điểm như: thói quen, tác phong tùy tiện, thiếu ý thức tổ chức kỷ luật, không coi trọng pháp luật, không coi trọng tính độc lập, sáng tạo của cá nhân, tâm lý bình quân chủ nghĩa và còn nhiều các phong tục, tập quán, tâm lý, nếp nghĩ lạc hậu. Những yếu tố này không còn phù hợp với điều kiện ngày hôm nay phải loại bỏ tạo sự thống nhất, thích ứng, hài hòa, thúc đẩy lẫn nhau giữa truyền thống - hiện đại.

Thứ hai, đối lập, xung đột và đấu tranh giữa truyền thống - hiện đại là sự đối lập, xung đột và đấu tranh giữa hai tính cách văn hóa: một bên truyền thống ổn định, chậm chạp, dị ứng với cái mới; luôn có xu hướng khép kín, muốn giữ lại cái cũ và một bên hiện đại linh hoạt, sáng tạo; luôn có xu hướng mở, muốn phá vỡ tất cả cái cũ. Biểu hiện rõ nhất ở sự “xung đột thế hệ văn hóa”: giữa thế hệ trước với thế hệ sau, giữa thế hệ già và thế hệ trẻ. Trong bất cứ một công cuộc xây dựng đất nước của bất kỳ một quốc gia nào, bao giờ cũng có ít nhất là hai thế hệ chủ yếu làm trụ cột quyết định. Hai thế hệ đó thường được gọi là “thế hệ già”, “thế hệ cũ” và “thế hệ trẻ”, “thế hệ mới”. Các đại biểu của hai thế hệ này thường có những điểm không tương đồng trong các quan niệm, cách ứng xử, nguyện vọng, sở thích, thị hiếu và tác phong, tóm lại là về tâm lý, nếp nghĩ, tư tưởng, hành vi, lối sống văn hóa, đạo đức nói chung.

“Thế hệ già” thường gắn bó nhiều hơn với truyền thống, với những gì đã trở nên ổn định. Họ thường không tin tưởng, không mong muốn vào những biến động nào đó của xã hội và hay có những phản ứng "đề phòng" đối với mọi điều mới mẻ của xã hội hiện đại. Vì vậy, thế hệ này thường coi trọng và bảo vệ những giá trị văn hóa truyền thống, ít thích nghi, chậm chạp hơn với các yếu tố của xã hội hiện đại, thậm chí họ còn giữ một lượng lớn truyền

thống đã lạc hậu. Tuy nhiên, trong công cuộc hiện đại hóa và xây dựng xã hội hiện đại, đây là thế hệ biết điều chỉnh những biểu hiện thái quá của xu hướng hiện đại, trung thành với cái hay, cái đẹp của truyền thống dân tộc.

“Thế hệ trẻ”, trong sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, với những biến động nhanh chóng về xã hội, chính trị và dưới ảnh hưởng của xu hướng giao lưu, hội nhập quốc tế, rất dễ bị tác động từ nhiều phía, dễ bị mất phương hướng, rất dễ thờ ơ đối với truyền thống và luôn tìm mọi cách thích nghi với hoàn cảnh của thời đại. Các sản phẩm của nền “văn minh hiện đại” hay có, dở có được tràn vào trong nước qua nhiều kênh: qua giao lưu, sách báo, phim ảnh có sức hấp dẫn mạnh đối với tầng lớp nhân dân, nhất là thanh niên. Ảnh hưởng của một kiểu “xã hội tiêu thụ” phương Tây với các phương tiện hiện đại, lối sống nhanh của thời công nghiệp đối với họ cũng không phải là nhỏ.

Sự chênh lệch, khác biệt dẫn đến xung đột giữa “thế hệ già” và “thế hệ trẻ” cả về các định hướng giá trị, về phong cách sống, thị hiếu, thời trang, đạo đức, tình cảm, nhu cầu. Sự xung đột giữa các thế hệ của chủ thể văn hóa đậm nhất là xu hướng người già thường hướng về quá khứ - truyền thống, còn người trẻ lại thích hướng vào hiện tại và tương lai - hiện đại. Thế hệ già thường tụt hậu trước nhịp độ nhanh chóng như vũ bão của cuộc sống hiện đại, còn thế hệ thanh niên lại đang vươn tới một phong cách sống nhạy cảm, năng động hơn, giao tiếp rộng và ứng xử linh hoạt hơn, hoạt động có hiệu quả hơn. Họ có mong muốn được tiếp xúc, học hỏi, tiếp nhận những sản phẩm khoa học - kỹ thuật, văn hóa, nghệ thuật và lối sống, vật chất, tinh thần của thời đại để đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội và bản thân mình.

Những mâu thuẫn, xung đột trên cũng là hiện tượng có tính khách quan và thường tạo thành các nút thắt văn hóa cần đấu tranh tháo gỡ. Bởi vì, những phẩm chất văn hóa hình thành trong quá khứ luôn mâu thuẫn, xung đột với phong cách và lối sống của thời đại công nghiệp, hậu công nghiệp hiện đại

ngày nay bởi mang những “chất” khác nhau. Như vậy, chỉ có thông qua quá trình giải quyết các mâu thuẫn truyền thống - hiện đại thì mới chuyển hóa từ “chất” cũ sang “chất” mới. Chính các yếu tố đối lập, mâu thuẫn này tạo xung lực cho sự phát triển không ngừng của văn hóa con người như Lenin đã khẳng định sự phát triển là một cuộc “đấu tranh” giữa các mặt đối lập.

Từ tư tưởng đó, trong phát triển văn hóa nói chung, phát triển quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam nói riêng cần phải khắc phục đồng thời cả hai khuynh hướng cực đoan: hoặc là theo chủ nghĩa truyền thống, chỉ ca ngợi, đề cao và phục hồi truyền thống theo kiểu một chiều trong một môi trường đóng cửa, khép kín; hoặc là đón nhận, tiếp thu những yếu tố hiện đại không có chọn lọc, không cân nhắc, chạy theo “hiện đại” bằng bất cứ giá nào. Việc coi trọng và giáo dục truyền thống chứ không bảo thủ; tiếp nhận các giá trị hiện đại phù hợp chứ không lai căng giúp chúng ta vừa bảo tồn, phát huy sức mạnh nội sinh của dân tộc, vừa làm truyền thống phong phú, lớn mạnh hơn nhờ sức mạnh ngoại sinh tiến tới mục tiêu xây dựng quân đội hiện đại.

Thứ ba, sự xâm nhập, chuyển hóa lẫn nhau giữa truyền thống - hiện đại là quá trình lâu dài của sự tích lũy dần dần về lượng để tạo bước nhảy vọt về chất, khi văn hóa đã tích lũy đủ lượng “truyền thống”, lượng “hiện đại” sẽ tạo ra chất văn hóa vừa dày về truyền thống vừa hiện đại, vừa đậm đà bản sắc dân tộc vừa tiên tiến. Biểu hiện của sự chuyển hóa là hai khuynh hướng: truyền thống hóa cái hiện đại và hiện đại hóa cái truyền thống. Trong đó truyền thống là nền tảng định hướng hiện đại, hiện đại khắc chế truyền thống lạc hậu, lỗi thời tạo ra kết quả làm cho truyền thống càng giàu có càng mang hơi thở hiện đại. Tức là hiện đại được “truyền thống hóa” để trở thành gốc, bản sắc văn hóa mới của truyền thống và ngược lại truyền thống được “hiện đại hóa” để nâng truyền thống lên tầm hiện đại.

Sự chuyển hóa truyền thống - hiện đại thông qua đấu tranh của hai mặt đối lập truyền thống, hiện đại. Nhìn một cách tổng thể từ nội dung, hình thức biểu hiện, tính chất đến khuynh hướng thì truyền thống và hiện đại là đại biểu cho hai mặt đối lập trong một chỉnh thể văn hóa. Ở những điều kiện lịch sử - xã hội cụ thể khác nhau, truyền thống luôn là những cái đã có, ổn định, thấy được và được công nhận còn hiện đại luôn là cái mới, cái tiến bộ là mục đích đã xác định mà con người phải vươn tới để phát triển nhưng cũng có thể tiềm ẩn hoặc có thể chưa được thừa nhận trong một xã hội nhất định. Cho nên, sự chuyển hóa thông qua đấu tranh giữa truyền thống và hiện đại diễn ra rất phức tạp nhưng có thể thấy kết quả của nó. Kết quả này được phản ánh ở diện mạo mới và chất lượng của nền văn hóa; ở sự giàu có của truyền thống, hiện đại, đậm đà bản sắc dân tộc và tiên tiến.

Như vậy, sự biện chứng quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa được hiểu là *truyền thống và hiện đại luôn xâm nhập vừa thống nhất, thích ứng, thúc đẩy lẫn nhau; vừa kìm hãm, phá vỡ, bài trừ, đấu tranh phủ định, chuyển hóa cho nhau tạo động lực phát triển văn hóa.*

Văn hóa nói chung và trên các lĩnh vực khác đều không ngừng diễn ra sự sàng lọc, tự loại bỏ những yếu tố lỗi thời, lạc hậu, không phù hợp với yêu cầu của sự phát triển. Theo đó, trong một chỉnh thể văn hoá vừa thể hiện sự quay về cội nguồn, bản sắc, gốc truyền thống vừa luôn vươn tới hiện đại, văn minh. Nếu truyền thống và hiện đại thống nhất, thúc đẩy lẫn nhau, bổ sung cho nhau sẽ tạo điều kiện thuận lợi, tạo động lực cho văn hoá phát triển. Trong đó truyền thống góp phần định hình, đón nhận, chắt lọc, tiếp nhận, chuyển hoá các giá trị văn hoá hiện đại và càng tiếp biến được nhiều giá trị văn hoá hiện đại thì truyền thống càng giàu có, đa dạng càng khẳng định sức sống mãnh liệt của mình còn hiện đại tạo ra điều kiện, khả năng mới để hướng các giá trị văn hoá, quan hệ văn hoá, hoạt động văn hoá và các thiết chế văn hoá về giá trị gốc, mang tính cội nguồn, đậm bản sắc dân tộc nhưng hiện đại, văn minh.

Nếu truyền thống và hiện đại kìm hãm, phá vỡ, bài trừ, đấu tranh phủ định lẫn nhau nhưng nhất định chỉ khẳng định một bên là cội nguồn, nền tảng gốc - truyền thống hoặc một bên là hiện đại, văn minh sẽ làm cho văn hóa thiên lệch. Khi nền tảng truyền thống bị phá vỡ, mất đi; các tiêu chí truyền thống đã được xác lập bị thay thế hoàn toàn bằng các tiêu chí hiện đại thì nền văn hóa đó rất hiện đại song không có gốc, bị hòa tan bởi hiện đại; ngược lại khi truyền thống không cho hiện đại xâm nhập thì nó bị tụt hậu làm cho nền văn hóa không phát triển.

2.1.2. Quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

Quan niệm về văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. “*Quân nhân*, gọi chung sỹ quan, hạ sỹ quan, binh sỹ, quân nhân chuyên nghiệp phục vụ trong quân đội theo luật định” [148, tr.843]. Quân nhân có nghĩa vụ, quyền lợi theo luật nghĩa vụ quân sự, luật sỹ quan, các điều lệnh, điều lệ của quân đội và có nghĩa vụ, quyền lợi của công dân quy định trong Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; chức trách quân nhân được quy định trong Điều lệnh quản lý bộ đội. Như vậy, quân nhân là những công dân đang phục vụ trong quân đội giữ cấp từ binh nhì đến cấp tướng, hay nói cách khác quân nhân gồm hạ sỹ quan, binh sỹ, quân nhân chuyên nghiệp, sỹ quan sơ cấp, sỹ quan trung cấp, sỹ quan cao cấp. Quân nhân mang đầy đủ những đặc trưng, dấu ấn của nơi họ sinh ra như phong tục tập quán địa phương, đặc điểm tộc người, tôn giáo và đều có chung một hệ giá trị văn hóa của dân tộc, đây cũng là điểm xuất phát đầu tiên hình thành lên văn hóa quân nhân. Bên cạnh đó, văn hóa quân nhân còn được tôi luyện, định hình và khẳng định thông qua hoạt động quân sự, điều này tạo ra điểm khác biệt và nét đặc trưng riêng của văn hóa quân nhân.

Quá trình sống và học tập, công tác trong quân đội, quân nhân từng bước hoà nhập với môi trường, tổ chức quân sự, tiếp nhận khuôn mẫu,

chuẩn mực của văn hoá quân sự. Thông qua giáo dục, đào tạo của đơn vị quân đội, quân nhân liên tục tích lũy kiến thức, các giá trị văn hoá quân sự từ đó tạo nên hành vi đúng chuẩn và ứng xử theo khuôn mẫu văn hoá đã xác lập. Trong giai đoạn này họ được tôi luyện tự giác giác ngộ, thực hiện các quy định, điều lệnh, điều lệ quản lý bộ đội, thiết chế văn hóa quân sự không ngừng nâng cao bản chất giai cấp công nhân, phẩm chất, nhân cách “Bộ đội Cụ Hồ” nhằm hòa nhập nhanh chóng, thích ứng, thích nghi với tính đa dạng của hoạt động quân sự và cũng là quá trình hình thành nên văn hóa quân nhân.

Như vậy, có thể quan niệm *văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là những giá trị văn hóa được hun đúc và nuôi dưỡng liên tục từ các giá trị văn hóa truyền thống, giá trị văn hóa hiện đại của dân tộc, của quân đội, của Đảng kết tinh thành những chuẩn mực văn hóa riêng của quân nhân mà nhân lõi là phẩm chất “Bộ đội cụ Hồ” được khẳng định từ tâm thức văn hóa, hành vi ứng xử văn hóa và giá trị văn hóa quân nhân thông qua hoạt động quân sự, được xã hội ghi nhận, tôn vinh.*

Với quan niệm trên, văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là những giá trị văn hóa đặc trưng của quân nhân được nuôi dưỡng từ các giá trị văn hóa truyền thống, hiện đại của dân tộc, của quân đội, của Đảng; là các chuẩn mực văn hóa đã được khẳng định thông qua tổ chức, hoạt động quân sự Việt Nam, nó được biểu hiện ở nhận thức, tình cảm, tri thức, ý chí, hành vi ứng xử, giá trị quân nhân trong hoạt động quân sự. Văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là một chỉnh thể thống nhất bao gồm ba hạt nhân: *tâm thức văn hóa; hành vi ứng xử văn hóa và giá trị văn hóa quân nhân*, ba hạt nhân này có mối quan hệ chặt chẽ, tạo động lực, định hướng phát triển văn hóa cho quân nhân.

Tâm thức văn hóa quân nhân được kế thừa từ tâm thức dân tộc, tâm thức con người Việt Nam, bao gồm: *tri thức, tình cảm, ý chí*. Tâm thức văn hóa quân nhân trước hết là *Tri thức* trong văn hóa quân nhân là những tri thức về văn hóa dân tộc, văn hóa quân sự, văn hóa của Đảng. Các tri thức

này không có sẵn trong tự nhiên; càng không phải cứ có tổ chức, hoạt động quân sự là có, mà nó là các giá trị văn hóa tốt đẹp; các dấu ấn sáng tạo phản ánh toàn bộ nét đẹp quân sự từ tình cảm, ý chí đến hành động quên mình vì sự sinh tồn của dân tộc trong công cuộc dựng nước đi đôi với giữ nước của cha ông ta, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của quân đội. Tri thức văn hóa quân sự, văn hóa Đảng là một bộ phận của tri thức văn hóa dân tộc do đó tri thức văn hóa quân sự, văn hóa Đảng không tồn tại độc lập, mâu thuẫn với tri thức văn hóa dân tộc mà có sự đan xen, hòa quyện, kết dính cùng lớn lên với tri thức văn hóa dân tộc. Tri thức văn hóa quân sự, văn hóa Đảng cũng được biểu hiện trong các giá trị văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể còn trường tồn đến ngày nay.

Tình cảm trong văn hóa quân nhân bắt nguồn từ tình cảm, tinh thần của dân tộc. Tình cảm đó đã nén lại trong văn hóa dân tộc, kết thành bản sắc của văn hóa quân sự và chuyển tải toàn bộ tinh thần yêu nước, nghệ thuật quân sự của cha ông ta từ quá khứ đến hiện tại, tương lai cho quân nhân. Tình cảm với truyền thống của dân tộc không chỉ là những tình cảm đơn thuần thông qua truyền thuyết dân gian mà đã trở thành chủ nghĩa yêu nước, để rồi từ chủ nghĩa yêu nước đi thẳng tới chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa cộng sản, làm cho quân nhân tự hào với những chiến công chói lọi trong dựng, giữ nước của cha ông và có cơ sở tin tưởng vào sức mạnh của đại đoàn kết dân tộc, nghệ thuật quân sự Việt Nam để xây dựng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Ý chí trong văn hóa quân nhân là ý chí quyết chiến, quyết thắng thấm đẫm nhân văn, nhân nghĩa của dân tộc. Ý chí đó đã trở thành một giá trị căn cốt nhất của văn hóa quân sự; là một trong những nhân tố tạo nên sức mạnh quân sự Việt Nam chiến thắng các kẻ thù to lớn và hung hãn nhất trên thế giới. Hiếm có một dân tộc nào trên thế giới vừa phải chống lại sự hung dữ của thiên nhiên vừa phải chiến đấu giữ làng, giữ nước như Việt Nam, điều kiện đó tôi luyện cho người dân Việt một ý chí bảo vệ tổ quốc kiên cường, mạnh hơn

các quốc gia khác, từ vị tướng đến người lính vừa tỏ rõ ý chí quyết tâm, quật cường, dũng cảm, thông minh, sáng tạo vừa thể hiện lối sống lạc quan với tâm hồn rộng mở, sẵn sàng chấp nhận hy sinh, gian khổ vì sự trường tồn của dân tộc.

Hành vi ứng xử văn hóa của quân nhân được thừa hưởng từ phương thức sinh hoạt, ứng xử của cha ông ta đối với tự nhiên, xã hội và giữa con người với con người, được cô lại từ những giá trị văn hóa tinh nhất trong những lát cắt đồng đại chảy suốt theo chiều lịch đại phát triển của dân tộc hay nói cách khác nó là sản phẩm của quá trình sống, sản xuất vật chất của dân tộc. Truyền thống ứng xử văn hóa của dân tộc là hài hòa với thiên nhiên; yêu thương con người, trách nhiệm với xã hội; khoan dung nhưng kiên quyết với giặc đã được trao truyền cho quân nhân ngay từ khi lọt lòng mẹ đến khi trưởng thành bước vào hoạt động xã hội. Kế thừa truyền thống này trong suốt quá trình chiến đấu, trưởng thành dưới sự lãnh đạo của đảng, kết hợp với thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin đã hình thành lên truyền thống của các đơn vị cơ sở, truyền thống của quân đội và bản lĩnh, phương thức hành xử khoa học, cách mạng đối với bản thân quân nhân.

Giá trị văn hóa quân nhân phản ánh tâm thức văn hóa, hành vi ứng xử, giá trị của quân nhân trong hoạt động quân sự, được hình thành thông qua nhận thức đúng giá trị văn hóa, vận dụng các tri thức văn hóa phù hợp hoàn cảnh và khẳng định giá trị của mình được tập thể quân nhân, xã hội công nhận. Giá trị văn hóa quân nhân là những biểu mẫu tượng trưng cho tập thể quân nhân, quân đội; là các giá trị văn hóa cốt lõi của quân nhân, tập thể quân nhân trong tương tác với xã hội biểu hiện ở hành vi bảo vệ tổ quốc, tình yêu thương đồng chí, đồng đội, gắn bó với nhân dân, bảo vệ nhân dân. Giá trị văn hóa quân nhân kết tinh từ chuẩn mực xã hội, giá trị văn hóa dân tộc, văn hóa quân sự bộc lộ qua tâm thức, hành vi ứng xử của quân nhân được xác định như là mục đích của hành động và có thể nhận thức được, noi theo được, bao gồm: Các giá trị văn hóa phản ánh nét đẹp quân nhân như đẹp người, hành vi ứng xử đẹp, đẹp về nhận thức, các giá trị

tiêu biểu cho phẩm chất, nhân cách như: giá trị “Bộ đội Cụ Hồ” và các giá trị văn hóa truyền thống đặc trưng của mỗi quân, binh chủng.

Như vậy, Văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam được hình thành trên cơ sở vị trí địa chính trị Việt Nam, truyền thống văn hóa dân tộc, truyền thống đánh giặc ngoại xâm và tiếp biến văn hóa nhân loại. Nội dung cốt lõi của nó là các giá trị văn hóa phản ánh bản lĩnh, trí tuệ, phẩm chất, khí phách của con người Việt Nam; phản ánh chiều sâu nhân văn trong cách ứng xử giải quyết các mối quan hệ của quân nhân khẳng định giá trị của mình trước tập thể quân nhân và xã hội. Thông qua hoạt động quân sự, văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam được kiểm nghiệm, dần hoàn thiện về nội dung, hệ thống giá trị chuẩn mực riêng, đồng thời cũng là quá trình chọn lựa những giá trị, biểu tượng văn hóa tiêu biểu để không ngừng bồi đắp lên truyền thống văn hóa của quân - binh chủng và quân đội.

Văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam có tính nhân dân sâu sắc, tính giai cấp và tính dân tộc; là biểu tượng cao đẹp về phẩm chất người của truyền thống văn hóa dân tộc, văn hóa quân sự mà cốt lõi là phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”; tiêu biểu về sự chuẩn mực khuôn thước; hội tụ cái hùng, cái dũng, cái đẹp. Ngày nay, văn hóa quân nhân được bổ sung thêm đức tính tốt đẹp: tinh thần đoàn kết, chịu đựng gian khổ, hy sinh, đức tính kiên cường, dũng cảm, tự lực tự cường, tự tôn dân tộc, thông minh sáng tạo, lòng thương người sâu sắc, để hình thành tâm hồn, cốt cách phẩm chất của người quân nhân cách mạng; là các giá trị văn hóa nền tảng mà quân nhân cần học tập, phát huy trong thời đại mới. Bởi vậy, phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là để kế thừa, tiếp tục tiếp nhận, định hình, chất lọc, sáng tạo các giá trị, chuẩn mực đời sống xã hội.

Phát triển là một phạm trù của triết học, là quá trình vận động tiến lên từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, từ kém hoàn thiện đến hoàn thiện hơn của một sự vật. Quá trình vận động đó diễn ra vừa dần dần, vừa

nhảy vọt để đưa tới sự ra đời của cái mới thay thế cái cũ. Sự phát triển là kết quả của quá trình thay đổi dần về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất, quá trình diễn ra theo đường xoắn ốc và hết mỗi chu kỳ sự vật lặp lại đường như sự vật ban đầu nhưng ở mức cao hơn. Phát triển là khuynh hướng chung, phổ biến của mọi sự vật, hiện tượng trong thế giới khách quan, từ tự nhiên đến xã hội và tư duy. Sự phát triển diễn ra theo qui luật khách quan của phép biện chứng duy vật.

Như vậy, có thể quan niệm, phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là *quá trình tiếp nhận, chắt lọc, kế thừa, định hình, sáng tạo văn hóa của quân nhân thông qua giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong hoạt động quân sự nhằm không ngừng hoàn thiện về tâm thức văn hóa, hành vi ứng xử văn hóa, giá trị văn hóa quân nhân từ thấp đến cao và tiếp tục khẳng định, tôn vinh văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.*

Phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam bắt đầu từ phát triển văn hóa của mỗi cá nhân cán bộ, binh sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam. Mỗi cán bộ, binh sĩ quân đội là một chủ thể tiếp nhận, chắt lọc, kế thừa, định hình, sáng tạo các giá trị văn hóa. Phát triển văn hóa cá nhân mỗi quân nhân bắt đầu từ “nhập thân” văn hóa đến các bước chuyển hóa từ nhận thức, tri thức đến tình cảm, thái độ, động cơ, ý chí và đến hành vi ứng xử phù hợp với chuẩn mực văn hóa quân nhân - chuẩn mực văn hóa “Bộ đội Cụ Hồ”. Sự tiếp nhận, chắt lọc, kế thừa, định hình, sáng tạo các giá trị văn hóa để phát triển văn hóa quân nhân diễn ra ở tâm thức văn hóa, hành vi ứng xử văn hóa, khẳng định giá trị văn hóa quân nhân được biểu hiện: từ một thanh niên hoạt động lĩnh vực dân sự bước vào môi trường quân đội là một ngoặt cơ bản trong cuộc đời của họ. Trong môi trường văn hóa quân sự, mỗi thanh niên ấy chịu sự quy định của điều lệnh, điều lệ, chế độ sinh hoạt hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, yêu cầu, bắt buộc họ phải thích ứng. Lúc đầu, sự chấp hành ấy có tính hành chính, bắt buộc và thường diễn ra tâm lý ức chế, khó chịu. Quá trình học tập tại quân đội làm tri thức, sự

hiểu biết về lĩnh vực quân sự tăng lên; giảm dần tâm lý ức chế tiến đến thành thói quen trong hành vi ứng xử, nếp sống, lối sống, phong cách quân nhân.

Về tâm thức văn hóa, mâu thuẫn ở mặt phát triển tri thức là quá trình vượt qua những khó khăn để tiếp nhận, hiểu biết về lĩnh vực quân sự, mà trước khi vào quân đội chưa có. Toàn bộ sự phát triển cá nhân, nhân cách, chủ thể sáng tạo ra giá trị văn hóa đều từ điểm khởi đầu là tri thức. Nó là điểm xuất phát cho cả quá trình phát triển của một cá nhân. Tri thức có thiên hướng về lĩnh vực nào thì mô hình nhân cách sẽ phát triển theo hướng đó. Tri thức về lĩnh vực quân sự trong quân đội ta là cơ sở cho phát triển văn hóa quân sự của cá nhân mỗi quân nhân mà tiến đến sự hình thành, phát triển văn hóa quân nhân.

Ở mặt tình cảm, ý chí là một nội dung, một nấc thang trong phát triển văn hóa cá nhân mỗi quân nhân. Tinh thần của sự vận động mâu thuẫn biện chứng trong phát triển tình cảm, ý chí ở mỗi quân nhân là ở quá trình đấu tranh chiến thắng sức ì từ thói quen tùy tiện, sự tự của một thanh niên địa phương tiến đến chấp hành kỷ luật một cách thoải mái, bình thường, không còn những ức chế, khó chịu. Từ nhận thức tri thức đến hình thành, phát triển tình cảm, ý chí quyết tâm ở mỗi quân nhân là một bước nhảy vọt trong đời sống tinh thần của họ.

Ở mặt hành vi ứng xử của mỗi quân nhân là một nội dung quyết định nhất, đặc biệt là khâu cuối cùng khẳng định giá trị văn hóa quân nhân của quá trình phát triển văn hóa quân nhân của một cá nhân quân nhân. Kết quả hành vi ứng xử của quân nhân là kết quả giải quyết các quan hệ xã hội. Quan hệ xã hội của mỗi quân nhân trong quân đội cũng rất đa dạng, phong phú, nhiều tầng bậc cụ thể. Những quan hệ ấy đã được quy chuẩn và pháp quy hóa trong Mười lời thề danh dự của quân nhân; Mười hai điều kỷ luật của Quân đội nhân dân Việt Nam và các quy định cụ thể tùy theo thực tiễn có những đặc điểm mới gắn với đơn vị. Ngoài tính hành chính, kỷ luật quân đội trong Mười lời thề danh dự của quân nhân; Mười hai điều kỷ luật của Quân đội nhân dân

Việt Nam, chất lượng hoạt động văn hóa còn là tiêu chí, chuẩn mực ứng xử văn hóa và qua đó đánh giá mức độ sáng tạo, làm lan tỏa giá trị văn hóa quân sự từ mỗi chiến sĩ. Sự vi phạm những nội dung trong Mười lời thề danh dự, Mười hai điều kỷ luật của Quân đội, điều lệnh của quân đội, quy định của đơn vị cũng có nghĩa vi phạm kỷ luật quân đội, đồng thời vi phạm chuẩn giá trị văn hóa.

Phát triển văn hóa cá nhân mỗi quân nhân ở mặt hành vi ứng xử cũng gắn liền với cuộc đấu tranh từng bước chiến thắng các mặt đối lập. Mặt đối lập là sự mệt mỏi, sự lười kéo của lối ứng xử thiếu tính khuôn phép để đi vào sinh hoạt, hoạt động có tính nề nếp; phù hợp với điều lệnh, điều lệ quân đội trong mọi lúc, mọi nơi. Khi hành vi ứng xử trở thành thói quen khó bỏ, phong cách thì văn hóa cá nhân mỗi chiến sĩ thực hiện nghĩa vụ quân sự đã phát triển có tính ổn định, vững chắc.

Thực chất quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Truyền thống - hiện đại là hai nội dung khác nhau của lịch sử nói chung và ở lĩnh vực văn hóa nói riêng. Truyền thống là cái thuộc quá khứ và hiện đại là cái của hiện tại và tương lai. Truyền thống - hiện đại được tiếp cận với tính cách là hai mặt đối lập của chuỗi phát triển có tính lô gích và lịch sử. Mỗi một ngày qua đi là một ngày chuyển cái hiện tại, một phần cái hiện đại về quá khứ, truyền thống. Những cái được con người sáng tạo ra của hiện tại luôn nhanh chóng chuyển về quá khứ, truyền thống. Sự thống nhất giữa truyền thống - hiện đại có thể quan niệm như hai lĩnh vực, hai phạm trù tương đồng nhau về trình độ phản ánh, khái quát. Vì thế, truyền thống - hiện đại như hai mặt của một chỉnh thể xuyên suốt lịch sử phát triển. Với ý nghĩa đó, trong nghiên cứu, luận giải của luận án dùng là quan hệ truyền thống - hiện đại để thể hiện mối quan hệ giữa chúng có tính thống nhất cao, đồng thời là tính đặc thù của lĩnh vực văn hóa, phát triển văn hóa quân nhân QĐND

Việt Nam. Truyền thống - hiện đại được tiếp cận nghiên cứu ở các khoa học khác nhau, trong đó nổi bật, đặc trưng cơ bản nhất vẫn ở lĩnh vực văn hóa, triết học về văn hóa. Từ đặc trưng ấy, định hướng vào quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam sẽ có cơ sở vững chắc cho các luận giải nội dung.

Từ những nội dung phân tích nêu trên, có thể quan niệm *quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là sự biện chứng của hai mặt đối lập là truyền thống và hiện đại mà sự thống nhất, thích ứng, hài hòa, thúc đẩy lẫn nhau, kìm hãm, phá vỡ, bài trừ, đấu tranh phủ định, chuyển hóa cho nhau tạo động lực phát triển văn hóa quân nhân về tâm thức văn hóa quân nhân, hành vi ứng xử văn hóa quân nhân và giá trị văn hóa quân nhân thông qua hoạt động quân sự.*

Truyền thống - hiện đại không phải quan hệ trước sau hay đơn thuần một chiều, mà hòa quện, biện chứng với nhau. Truyền thống - hiện đại tồn tại song song với nhau xuyên suốt lịch sử, đặc biệt trong lĩnh vực văn hóa nói chung và phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam nói riêng. Hiện đại không chỉ là cái của hiện tại; cái sản phẩm của văn minh, mà còn có cái thuộc truyền thống nhưng vẫn có ý nghĩa định hướng tương lai. Có cái do hiện tại sáng tạo ra, nhưng không có giá trị, không có ý nghĩa định hướng cho tương lai thì bị loại ra khỏi cái hiện đại. Có nhiều cái được sáng tạo ra trong hiện tại, nhưng là tiêu cực. Cái của hiện tại không đồng nhất với cái hiện đại. Vì thế nó nhập vào và đồng hành cùng với cái hết giá trị của truyền thống. Quan hệ biện chứng truyền thống - hiện đại thể hiện: không thể có cái hiện đại, nếu không có cái truyền thống, cũng giống như không thể gọi là truyền thống khi tách rời với hiện đại. Truyền thống là cơ sở, động lực, định hướng cho các chủ thể sáng tạo ra cái hiện đại trong hiện tại. Mỗi bước tiến của cái hiện đại lại nhanh chóng quay về, chuyển về cho truyền thống.

Phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam vừa lấy hiện đại là cơ sở, mục tiêu, vừa lấy động lực từ truyền thống.

Phát triển văn hóa nói chung và văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam nói riêng luôn có hướng mở tiến tới cái mới; cái hiện đại, trình độ cao ngang tầm thời đại. Tuy nhiên, khác biệt với phát triển văn minh là phát triển văn hóa không làm mất giá trị gốc, nền tảng. Phát triển ở góc độ văn minh thì mỗi bước tiến đều thực hiện sự phủ định sạch trơn đối với các thành tựu của truyền thống. Trong khi đó, phát triển văn hóa thì mỗi bước tiến lên phía trước không phủ định sạch trơn giá trị văn hóa gốc, nền tảng, mà còn bảo lưu, cải biến, kế thừa phục vụ cho phát triển. Phát triển văn hóa luôn có sự hòa quện giữa truyền thống - hiện đại. Truyền thống không làm cản trở phát triển hiện đại; hiện đại không phủ định sạch trơn cái truyền thống. Truyền thống - hiện đại đồng hành với nhau trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam ở mỗi bước, mỗi giai đoạn của lịch sử.

Quan hệ truyền thống - hiện đại lấy tính chất “hài hòa” giữa hai mặt truyền thống, hiện đại như một “hằng số”, mẫu số chung cho mỗi giai đoạn phát triển và nó không phải là bất biến mà trong trạng thái vận động, biến đổi không ngừng, đặc biệt là bao hàm mâu thuẫn biện chứng. Quan hệ truyền thống - hiện đại trong trạng thái động và biểu hiện cũng khá phong phú, sinh động ở từng giai đoạn lịch sử. Mỗi giai đoạn lịch sử, quan hệ truyền thống - hiện đại có thể khác nhau về tương quan; về đặc điểm, nhưng không thể vượt ra giới hạn của cái chung, cái có tính nguyên tắc “hài hòa” với nhau. Nguyên tắc “hài hòa” trong quan hệ truyền thống - hiện đại do chủ thể nhận thức, vận dụng, rút ra từ bản chất của quan hệ này. Nó bao hàm một giới hạn nhất định, mà ở đó không để vượt qua đến sự thái quá về truyền thống cũng như thái quá về cái hiện đại. Vì thế, sự hài hòa giống như một yêu cầu, một nguyên tắc trong nhận thức và điều chỉnh cho phát triển. Càng tiến lên cái hiện đại bao nhiêu thì chính bản thân quá trình ấy lại đặt ra yêu cầu giữ lại cái truyền thống ở chiều sâu lịch sử, tầm cao kế thừa bấy nhiêu. Càng xuất phát từ chiều sâu truyền

thống bao nhiêu thì càng có khả năng hoạch định cho cái hiện đại phát triển ở tầm chiến lược lâu dài bấy nhiêu. Nguyên tắc hài hòa trong phát triển là đặc trưng cơ bản của lý luận văn hóa, mà cho đến hiện nay trở thành định hướng cơ bản cho các lý luận phục vụ cho “phát triển bền vững” của tất cả các quốc gia dân tộc vận dụng trước tốc độ phát triển của văn minh như vũ bão hiện nay.

Quan hệ truyền thống - hiện đại trong tâm thức của mỗi chủ thể sáng tạo ra giá trị văn hóa quân nhân. Tri thức về truyền thống, về hiện đại cũng như quan hệ truyền thống - hiện đại là cơ sở ban đầu cho toàn bộ những nội dung khác trong quá trình phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam. Tri thức ấy là sản phẩm của quá trình giáo dục, tuyên truyền; tự giáo học, tự học tập trong môi trường văn hóa quân sự mà thành. Chủ thể trong phát triển văn hóa quân nhân trước hết phải có tri thức, hiểu biết về truyền thống - hiện đại thì mới có thể cho các bước tiếp theo hình thành, phát triển. Sự hiểu biết này không chỉ là nội dung từng mặt, mà còn ở tính chất “hài hòa” cũng như giá trị của nguyên tắc đối với phát triển văn hóa quân nhân. Con người chỉ cải tạo được thế giới khi giải thích, hiểu biết về thế giới. Hiểu biết, tri thức của mỗi quân nhân, đặc biệt là lớp binh sĩ thực hiện nghĩa vụ quân sự càng cao, càng đi vào thực chất thì càng có khả năng vươn tới làm chủ quá trình; chủ thể sáng tạo ra giá trị văn hóa quân nhân phù hợp với quy luật phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam.

Quan hệ truyền thống - hiện đại trong tình cảm, ý chí của mỗi quân nhân. Nội dung này bắt đầu từ sự hiểu biết, tri thức trong mỗi quân nhân và được chuyển hóa thành tình cảm, thái độ, động cơ, niềm tin, ý chí của mình. Khi xuất hiện tinh thần trên cũng có nghĩa mỗi quân nhân tự khẳng định mình là chủ thể độc lập, đồng thời đã tạo động lực tinh thần đối với phát triển văn hóa quân nhân. Họ đã hình thành thái độ đúng đắn đối với truyền thống, đối với hiện tại và đối với tương lai của người quân nhân có văn hóa. Trên cơ sở đó, xuất hiện sự trân trọng sự cống hiến hy sinh của các thế hệ trong lịch sử và xác định được trách nhiệm đối với tiếp nối truyền thống trong

hiện tại sáng tạo ra những giá trị văn hóa hiện đại phù hợp với tính lịch sử - lô gích từ quá khứ đến tương lai. Họ không thể từ chối trước sự ủy thác của các thế hệ trước đã tạo dựng nên giá trị văn hóa quân nhân qua các giai đoạn lịch sử. Sự sáng tạo ra giá trị văn hóa quân sự gắn với sự cống hiến, hy sinh của các thế hệ quân nhân là biểu hiện nền cốt của quan hệ truyền thống - hiện đại theo dòng lịch đại tạo động lực, tinh thần cho các thế hệ quân nhân sau tiếp nối truyền thống và hướng đến tương lai trong suy nghĩ, động cơ, ý chí trước những khó khăn từ hiện thực mới.

Quan hệ truyền thống - hiện đại trong hành vi ứng xử văn hóa của mỗi quân nhân. Hành vi ứng xử của mỗi quân nhân là khâu cuối cùng của một chu kỳ hình thành, phát triển văn hóa quân nhân và mở ra chu kỳ mới trình độ cao hơn. Quan hệ truyền thống - hiện đại cũng tiếp cận với tính cách là cái bên trong của phát triển văn hóa quân nhân. Nội dung, giá trị quan hệ truyền thống - hiện đại không chỉ dừng lại ở tri thức, hiểu biết; tình cảm, thái độ, động cơ, niềm tin, ý chí mà đã đi vào điều chỉnh hành vi trong hoạt động phù hợp với yêu cầu, tính nguyên tắc “hài hòa” trong ứng xử. Trong hoạt động cũng như quan hệ ứng xử là biểu hiện ra bên ngoài, trực quan cái ẩn chứa bên trong mỗi chủ thể quân nhân là hành vi ứng xử. Qua hành vi ứng xử có thể nhận biết được cái nhận thức, tri thức; tình cảm, thái độ niềm tin, ý chí bên trong của mỗi quân nhân là có trách nhiệm với truyền thống hay không cũng như thật sự tích cực sáng tạo ra cái hiện đại trong hiện tại hay không. Hai trạng thái, hai xu hướng ấy như hai mặt của một mâu thuẫn biện chứng một cách cụ thể.

Quan hệ truyền thống - hiện đại trong khẳng định giá trị văn hóa quân nhân có vai trò là động lực trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam, nó định hướng sự tiếp nhận, lưu giữ, chuyển hóa các giá trị văn hóa hiện đại trên nền tảng văn hóa truyền thống để truyền thống hóa cái hiện đại và hiện đại hóa cái truyền thống thông qua việc giải quyết mâu thuẫn: giữa các giá trị văn hóa truyền thống là nền tảng, là cái bản nguyên

cần giữ vững nhưng phải bổ sung để không bị lạc hậu với các giá trị văn hóa hiện đại là tiên tiến, tiến bộ nhưng cần định hướng trên cơ sở gốc truyền thống; giữa tính chất bền vững tương đối của truyền thống cần được điều chỉnh bởi tính linh hoạt của hiện đại và ngược lại tính linh hoạt của hiện đại cần được điều chỉnh bởi tính bền vững của truyền thống; giữa xu hướng muốn truyền thống hóa với xu hướng muốn hiện đại hóa tất cả các giá trị văn hóa; giữa truyền thống luôn ổn định với hiện đại muốn phá vỡ mọi chuẩn mực khuôn mẫu truyền thống trong tiếp nhận, thâm hóa, lưu giữ các giá trị văn hóa tốt đẹp, lọc bỏ cái phản văn hóa đến định hình, sáng tạo các giá trị văn hóa nhằm nâng cao phát huy, khẳng định giá trị văn hóa quân nhân trước tập thể quân nhân và xã hội.

Quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa nói chung và văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam nói riêng bao hàm nội dung vừa định hướng, vừa khống chế sự thái quá về một mặt trong trạng thái vận động, phát triển. Truyền thống yêu cầu phát triển hiện đại không làm mất truyền thống, để rơi vào tình trạng mất “gốc”; mất “bản sắc” thành bản sao của văn hóa khác. Hiện đại cũng yêu cầu cái truyền thống không được trói buộc, không tạo lực cản cho phát triển cái hiện đại. Biện chứng trong quan hệ truyền thống - hiện đại có thể có những ưu tiên mặt này hay mặt khác ở từng giai đoạn nhất định, nhưng không vượt quá giới hạn của tính chất “hài hòa” giữa hai mặt. Vì thế quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân vừa có tính chất của bản chất, quy luật, vừa có đặc trưng của cái chủ quan của chủ thể. Quan hệ truyền thống - hiện đại được hiểu là cái thuộc bên trong của quá trình phát triển văn hóa quân nhân, không phải là cái bên ngoài xâm nhập vào, với nghĩa nó thuộc đặc trưng ở mỗi chủ thể sáng tạo ra giá trị văn hóa quân nhân ở từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể. Quan hệ truyền thống - hiện đại còn là nội dung bên trong từng yếu tố, từng mặt, từng giai đoạn và toàn bộ quá trình phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam.

Như vậy, thực chất quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là quan hệ truyền thống - hiện đại trong văn hóa thu nhỏ trên lĩnh vực văn hóa quân sự trong đó có văn hóa quân nhân và nó hàm chứa những biểu hiện của quan hệ truyền thống - hiện đại trong văn hóa. Quan hệ này mang tính khách quan, phổ biến, đa dạng, phức tạp; là sự biện chứng giữa truyền thống và hiện đại - hai mặt này luôn có sự xâm nhập nương tựa vào nhau, tác động, chuyển hóa lẫn nhau, là động lực phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam. Biểu hiện quan hệ này trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam luôn được thể hiện trong tri thức, tình cảm, ý chí; hành vi ứng xử của mỗi quân nhân.

2.1.3. Lý luận về giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

Nhận thức và giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại là một tất yếu và có vai trò quan trọng trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam. Trước hết, xuất phát từ sự vận động phát triển của văn hoá và sự cấp thiết phải gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống trong sự giao lưu, tiếp biến văn hóa thời kỳ hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa ngày càng trở lên mạnh mẽ hiện nay, do những yếu tố nền gốc hình thành văn hóa có sự thay đổi như điều kiện sống, kinh tế, xã hội gây nên sự đứt gãy truyền thống - hiện đại nhất là kinh tế thị trường và tiếp biến văn hóa trong hội nhập quốc tế có ảnh hưởng, tác động to lớn, sâu sắc đến phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Bên cạnh đó, sự phát triển luôn yêu cầu bổ sung, sáng tạo làm mới các giá trị văn hóa truyền thống, không để văn hóa quân nhân bị tụt hậu và gìn giữ đặc thù văn hóa quân nhân trong vòng cộng đồng văn hoá, yêu cầu này đòi hỏi phải tích hợp, hình thành được những giá trị văn hóa quân nhân mới trong hội nhập quốc tế, giao lưu, tiếp biến với các nền văn hóa trên thế giới nhưng phải phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc và các chuẩn mực QĐND Việt Nam. Nói một cách khác, giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại còn là

quá trình vừa kế thừa, giữ vững vừa bổ sung, sáng tạo làm mới những giá trị văn hóa quân nhân, khai thác tối đa các giá trị văn hóa phù hợp từ bên ngoài để đưa văn hóa quân nhân lên một tầm cao mới đáp ứng yêu cầu sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng quân đội trong tình hình mới.

Trong hoạt động quân sự, quân nhân chịu sự chi phối rất lớn của quan hệ truyền thống - hiện đại. Do đó, nhận thức và giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại có ý nghĩa quan trọng trong phát huy các giá trị văn hóa quân sự truyền thống đã trở thành những phẩm chất quý báu, biểu tượng đẹp của quân đội anh hùng nên cần phải được phát huy, lan tỏa. Mặt khác, kế thừa, khai thác, phát huy giá trị văn hóa truyền thống đó sẽ khơi dậy được ở mọi quân nhân tình yêu nước và những phẩm chất văn hóa cách mạng trong giác ngộ cao về mục tiêu, lý tưởng chiến đấu, làm cho bản chất cách mạng của Quân đội nhân dân Việt Nam tiếp nối được với cội nguồn giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và có cơ sở để tiếp thu những giá trị văn hóa hiện đại.

Vì vậy, có thể quan niệm: *giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là quá trình mang tính tổng hợp, thống nhất giữa giáo dục, rèn luyện với tự giáo dục, rèn luyện; giữa kế thừa, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống với sáng tạo ra những giá trị văn hóa hiện đại thông qua sự đảm bảo tính hài hòa giữa truyền thống và hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân của quân nhân và các tổ chức, lực lượng đơn vị trong Quân đội nhân dân Việt Nam.*

Trên cơ sở tác động của quân nhân và các tổ chức đơn vị trong Quân đội nhân dân Việt Nam giải quyết hài hòa quan hệ truyền thống - hiện đại giúp cho quân nhân khẳng định vẻ đẹp quân nhân có văn hóa từ tâm thức đến phương thức hành xử trước xã hội thông qua xử lý các mâu thuẫn giữa: tiếp thu những chân giá trị văn hóa và đấu tranh gạt bỏ phần văn hóa, khắc phục những hiện tượng lệch chuẩn về giá trị văn hóa, xu thế quay về nguồn và xu thế vươn mình về phía trước, kế thừa, kết nối phát huy truyền thống gắn với

tiếp thu hiện đại làm mới văn hóa quân nhân. Hơn nữa, trước sự hỗn dung các giá trị văn hóa hiện nay đòi hỏi phải tiến hành tái cấu trúc, tái định hình mô thức phát triển văn hóa quân nhân theo tiêu chí chân - thiện - mỹ, bởi vậy thực chất giải quyết là sự tích hợp và vượt gộp các giá trị truyền thống gắn với tiếp thu yếu tố hiện đại. Đó chính là quá trình các chủ thể văn hoá dựa trên cơ sở quy luật khách quan để tác động phát huy vai trò bề dày truyền thống và tiếp thu những yếu tố hiện đại một cách hài hoà, hiệu quả cao; là sự kết nối truyền thống và phát huy truyền thống, đồng thời biết giữ truyền thống trong hiện tại để hướng tới tương lai gắn với tạo điều kiện, khuyến khích sáng tạo những giá trị văn hóa hiện đại và tiếp thu chọn lọc những yếu tố hiện đại nâng truyền thống lên tầm hiện đại.

Thực chất giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là quá trình thường xuyên phát hiện và giải quyết kịp thời mâu thuẫn giữa truyền thống với hiện đại gồm những mâu thuẫn giữa các yếu tố văn hóa với các yếu tố phản văn hóa; mâu thuẫn giữa những xu hướng thuận chiều với những xu hướng ngược chiều; những lực cản của sự phát triển văn hóa quân nhân trong quan hệ truyền thống - hiện đại, nói cách khác là giải quyết những mâu thuẫn giữa truyền thống văn hóa với hiện đại văn hóa trong tâm thức, hành vi ứng xử, giá trị văn hóa quân nhân nhằm tích hợp truyền thống, hiện đại đầy đủ để vượt gộp khẳng định văn hóa quân nhân. Nghiên cứu giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại đòi hỏi phải nhận thức đúng nguồn gốc động lực trực tiếp và chủ yếu của nó chính là mâu thuẫn biện chứng giữa hai mặt đối lập: truyền thống và hiện đại. Việc phát hiện, nhận thức đầy đủ mâu thuẫn từ những biểu hiện cụ thể của chúng để thúc đẩy sự chuyển hóa của mâu thuẫn theo chiều hướng có lợi cho phát triển văn hóa quân nhân.

Xuất phát từ truyền thống để xây dựng, phát triển văn hoá quân nhân không bài xích các yếu tố hiện đại nhưng có sự chọn lọc và cải biến tích cực

các yếu tố hiện đại theo chuẩn truyền thống đảm bảo sự hài hòa giữa các yếu tố truyền thống với các yếu tố hiện đại làm cho văn hoá quân nhân vừa tiên tiến, vừa mang đậm bản sắc dân tộc. Giải quyết không đúng quan hệ trên sẽ tác động tiêu cực đến việc phát huy, phát triển giá trị văn hóa truyền thống của quân nhân và có thể dẫn tới sự lấn át của các luồng văn hóa ngoại lai, làm cho các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc bị biến dạng hoặc mất đi bởi những giá trị văn hóa khác. Mặt khác, càng tiếp biến được nhiều giá trị văn hoá hiện đại thì văn hoá quân nhân càng giàu có, phong phú, khẳng định sức vươn của văn hoá truyền thống, hướng các giá trị văn hoá về giá trị gốc, đậm đà bản sắc dân tộc. Giải quyết tốt làm cho truyền thống và hiện đại đồng bộ với nhau, cộng hưởng lẫn nhau, bổ sung và bổ khuyết cho nhau, góp phần nâng cao văn hóa quân nhân, ngăn chặn ảnh hưởng xấu độc của các phản giá trị trong quá trình phát triển văn hóa quân nhân.

Mục đích giải quyết: Làm cho quan hệ truyền thống - hiện đại luôn hài hòa trong quá trình phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam. Thúc đẩy quan hệ truyền thống - hiện đại theo chiều thuận khi tạo thuận lợi, thúc đẩy lẫn nhau cùng phát triển, để truyền thống và hiện đại cộng hưởng lẫn nhau, bổ sung cho nhau tạo động lực cho văn hoá quân nhân phát triển. Hạn chế, khắc phục quan hệ này theo chiều nghịch khi truyền thống, hiện đại bài trừ, phủ định lẫn nhau, thể hiện cuộc đấu tranh giữa một bên là sự gắn kết với cội nguồn, khẳng định nền tảng chính thống và một bên là xu thế tiên tiến, vượt trước, tiếp biến từ các cộng đồng văn hoá hiện đại muốn phá vỡ, loại bỏ truyền thống cũ. Từ đó, định hướng phát triển văn hóa quân nhân.

Giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại bảo đảm cho phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam đạt được mục tiêu kép giữ vững bản sắc văn hóa dân tộc, nét đẹp văn hóa đặc thù của quân đội nhưng luôn hướng tới cái tiên tiến, tiến bộ và sáng tạo bồi đắp làm giàu văn hóa quân nhân từ đó phát huy sức mạnh của văn hóa quân sự trong xây dựng quân đội

hiện đại một cách vững chắc nhờ bắt rễ từ cội nguồn truyền thống đồng thời thông qua sự xung kích tiếp thu, kế thừa, phát huy giá trị văn hóa truyền thống và bản sắc dân tộc vừa định hình, sáng tạo các giá trị văn hóa sẽ góp phần xây dựng nền văn hoá quân sự tiên tiến, hiện đại, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và đưa những giá trị văn hóa quân sự hiện đại vào đời sống, văn hóa, xã hội.

Chủ thể giải quyết: là các tổ chức lãnh đạo, chỉ huy các cấp, các cơ quan quản lý giáo dục - đào tạo, các tổ chức quần chúng trong quân đội; lực lượng gồm đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và bản thân quân nhân. Trong đó, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chỉ huy và sự tham gia của quân nhân ở các đơn vị cơ sở là chủ thể trực tiếp của quá trình đó, giữ vai trò quyết định chất lượng, hiệu quả của toàn bộ quá trình này. Quân nhân ở đơn vị cơ sở vừa là khách thể, vừa là chủ thể của quá trình phát huy. Với tư cách là khách thể, quân nhân chịu sự điều khiển của các chủ thể phát huy và sự chi phối của mục đích, nội dung, phương pháp và hình thức giải quyết. Với tư cách là chủ thể, quân nhân tích cực, chủ động, độc lập và sáng tạo trong tiếp nhận và xử lý những tác động của quá trình giải quyết.

Nội dung giải quyết: nhằm thống nhất giữa kế thừa, phát huy giá trị văn hóa truyền thống với tiếp thu, sáng tạo ra giá trị văn hóa hiện đại của thời đại trong tâm thức, hành vi ứng xử, giá trị văn hóa quân nhân. Giải quyết tốt sự quy định, tương tác, chuyển hóa truyền thống với hiện đại, tạo chiều thuận đồng thời khắc chế chiều nghịch kịp thời chuyển hóa những phẩm chất, giá trị tốt đẹp là: lòng yêu nước nồng nàn, trung thành tuyệt đối với Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân; tinh thần đoàn kết thống nhất nội bộ, yêu thương đồng chí, đồng đội, nhân dân; tính nhân văn cao cả; tinh thần chiến đấu bất khuất, dũng cảm; nghệ thuật đánh giặc của cha ông. Trong đó lòng yêu nước nồng nàn, trung thành tuyệt đối với Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân là giá trị tiêu biểu nhất, chi phối và định hướng phát triển các giá

trị khác. Tinh thần đoàn kết thống nhất nội bộ, yêu thương đồng chí, đồng đội, nhân dân; tính nhân văn cao cả; tinh thần chiến đấu bất khuất, dũng cảm là những giá trị nền tảng ở các đơn vị cơ sở quân đội ta tạo ra sự gắn bó, yêu thương, đoàn kết giúp đỡ nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ góp phần tô thắm, lưu giữ, kế thừa gắn với sáng tạo bổ sung, vun dày thêm truyền thống của quân đội ta.

Phương thức giải quyết: thông qua hoạt động giáo dục, bồi dưỡng làm cho quân nhân nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn về ý nghĩa, cơ sở hình thành và nội dung giá trị văn hóa truyền thống dân tộc gắn với tiếp thu đúng đắn các giá trị văn hóa hiện đại, phê phán, ngăn chặn sự xâm nhập của các yếu tố phản văn hóa để có thái độ đúng đắn, yêu mến, trân trọng, tự hào về các giá trị truyền thống, hiện đại trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; qua hoạt động tuyên truyền, văn hóa văn nghệ và hệ thống thiết chế văn hóa; đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động văn hóa. Thông qua phát huy vai trò chủ thể giải quyết tốt các vấn đề chủ quan và khách quan nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp để phát triển văn hóa quân nhân. Thông qua hướng dẫn, khuyến khích việc tự nghiên cứu, học tập ở trong, ngoài đơn vị nâng cao sự tiếp nhận, tự chuyển hóa giá trị văn hóa của quân nhân.

2.2. Những nhân tố quy định giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

2.2.1. Nhận thức của các tổ chức, lực lượng chỉ đạo, quy định giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

Nhận thức của chủ thể là các tổ chức, lực lượng luôn chỉ đạo, quy định giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam, nhất là các cấp ủy đảng, các cấp chỉ huy trong quá trình nghiên cứu đến sự hoàn thiện quan điểm chỉ đạo; chương trình, nội dung, kế hoạch và đến tạo động lực tinh thần cho hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân của các tổ chức, lực lượng; trong khắc phục những biểu hiện lệch lạc và tập trung vào bảo đảm sự hài hòa của

quan hệ truyền thống - hiện đại. Sự vận động quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân gắn với một định hướng khoa học, phù hợp và dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng; sự tổ chức của các cấp chỉ huy; tính năng động, sáng tạo của quân nhân. Trong khi sự vận động của quan hệ truyền thống - hiện đại phải trải qua những khó khăn, phức tạp thì nó chỉ có thể dựa trên cơ sở của những kết quả nghiên cứu khoa học về quan hệ này ở từng giai đoạn nhất định.

Nếu không có sự nhận thức, nghiên cứu nghiêm túc, khoa học thường xuyên thì lý luận về quan hệ truyền thống - hiện đại sẽ trở nên lạc hậu trước thực tiễn phát triển sinh động. Mặc dù định hướng có tính phương pháp luận là thường xuyên bảo đảm tính hài hòa của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân, nhưng ở từng giai đoạn lịch sử cụ thể cũng sẽ khác nhau nhất định. Sự khác nhau ấy đặt ra vấn đề về nhận thức, nghiên cứu quan hệ truyền thống - hiện đại cũng phải có tính thường xuyên, liên tục theo tinh thần đổi mới thì mới có thể phát triển được văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam một cách bền vững. Đặc biệt trong toàn cầu hóa về kinh tế và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa cũng như thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với tốc độ nhanh chóng thì thực tiễn càng phức tạp. Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa luôn có những đặc điểm mới làm cho những kết quả nghiên cứu, sự định hướng của hiện tại luôn có xu hướng lạc hậu. Vì thế, quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân quân đội phải dựa trên cơ sở, chịu sự quy định của chất lượng, hiệu quả của đổi mới nhận thức, nghiên cứu quan hệ này ở từng giai đoạn cụ thể. Việc chậm đổi mới trong nhận thức dẫn đến định hướng nhận thức, vận dụng quan hệ truyền thống - hiện đại của các chủ thể không sát thực tiễn và hiệu quả không cao.

Quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam chịu sự quy định của kết quả nhận thức, nghiên cứu về quan hệ này trong tình hình mới. Chất lượng, hiệu quả của sự nhận thức, nghiên cứu sẽ góp phần quan trọng vào hoàn thiện định hướng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân trong tình hình mới. Tư tưởng của Đảng trong Nghị quyết Đại hội XII về: “Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế” [31, tr.126 - 127] có ý nghĩa của một định hướng cho nhận thức, nghiên cứu quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân quân đội ta trong tình hình mới. Kết quả nhận thức, nghiên cứu của chủ thể biểu hiện ở sự khái quát thành hệ giá trị văn hóa, hệ chuẩn mực giá trị của con người đối với quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân một cách cụ thể, sát hợp. Chỉ có khái quát ấy mới có thể tạo cơ sở, động lực trực tiếp cho quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam đúng quy luật và sát thực, có tính khả thi.

Từ nhận thức được cái đúng, cái sai thì mới có cơ sở hình thành thái độ, động cơ ủng hộ, tôn vinh hay phê phán. Quan điểm của Đảng trong Nghị quyết Đại hội XII chỉ rõ phải tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức: “mọi người Việt Nam đều hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc. Khẳng định, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng; nhân rộng các giá trị cao đẹp, nhân văn” [31, tr.127]. Qua đó cho thấy, vai trò nhận thức của các tổ chức, lực lượng trong nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu để hoàn thiện hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị chuẩn mực ứng xử văn hóa và đi đến tạo dựng, củng cố sự thống nhất từ nhận thức đến thống nhất trong tình cảm, thái độ, động cơ, ý chí giữa các chủ thể quân nhân. Không có bước nghiên cứu quan hệ truyền

thông - hiện đại... thì không có tiêu chí nhận biết và không phân biệt được đúng, sai và càng không thể có thái độ ủng hộ, bảo vệ cái đúng, đấu tranh phê phán cái sai một cách thống nhất và càng không có sức mạnh trong rèn luyện hành vi ứng xử.

Kết quả nhận thức, nghiên cứu quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam là động lực cho hiện thực hóa trên thực tiễn sinh động. Từ kết quả nghiên cứu khoa học đến sự hoàn thiện quan điểm chỉ đạo; chương trình, kế hoạch và đến tạo động lực tinh thần cho hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân là một chuỗi hợp lô gích với nhau. Vai trò động lực được biểu hiện ở nhiều mặt khác nhau. Nó là động lực cho đào thải những nhận thức còn lệch lạc trong mỗi chủ thể quân nhân. Mỗi quân nhân đều ít nhiều còn ẩn chứa tàn tích của nhận thức chưa phù hợp. Với kết quả nhận thức, nghiên cứu khoa học được đưa vào chương trình giáo dục, tuyên truyền sẽ làm chuyên hóa chủ thể quân nhân từ nhận thức đến tình cảm, thái độ, động cơ, niềm tin, ý chí và hành vi ứng xử phù hợp với định hướng, chuẩn mực giá trị văn hóa. Quá trình chuyên hóa ấy đã bao hàm tạo ra sức mạnh cho đào thải những nhận thức chưa đúng, củng cố, phát triển nhận thức đúng ở từng giai đoạn cụ thể. Có những nhận thức đã đúng giai đoạn trước, nhưng sẽ không còn đúng ở giai đoạn tiếp sau. Việc nhận thức được cái chưa đúng ấy chỉ có thể thông qua kết quả nghiên cứu khoa học, sự khái quát thành hệ thống tiêu chí, chuẩn mực ứng xử văn hóa.

Chất lượng, hiệu quả của nhận thức và của các bước cụ thể hóa vào hoàn thiện quan điểm chỉ đạo; chương trình hành động của các cấp lãnh đạo, chỉ huy ở từng đơn vị cụ thể là tiền đề, động lực cho quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân quân đội ta. Nó là động lực với nghĩa, nó hội tụ được sức mạnh có tính tổng hợp của tất cả các chủ thể cùng

chung một mục đích, nội dung, cách thức hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam. Quan hệ này cũng là quá trình đi từ trình độ thấp lên trình độ cao. Ở đó cũng diễn ra cuộc đấu tranh giữa giữ vững định hướng, bảo đảm sự hài hòa giữa hai mặt với trạng thái luôn tiềm ẩn sự lạc hậu hay quá thiên lệch về một mặt truyền thống hay hiện đại.

Là một động lực trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam còn ở tạo sức mạnh từ sự thống nhất trong điều chỉnh suy nghĩ, động cơ, hành vi từ bên trong của mỗi chủ thể sáng tạo ra giá trị văn hóa quân nhân. Ở mặt nhận thức, tri thức, tình cảm, thái độ, động cơ, niềm tin, ý chí giữa các chủ thể không có sự thống nhất thì quá trình sáng tạo ra những giá trị văn hóa quân nhân cũng thiếu tính đồng thuận, cản trở lẫn nhau. Toàn bộ những xu hướng làm cản trở, làm hạn chế quá trình vận động quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam chỉ có thể được khắc phục khi có sự nhận thức, định hướng đúng đắn của chủ thể ở từng giai đoạn cụ thể.

2.2.2. Môi trường văn hóa quân sự trong sáng, lành mạnh quy định giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

Môi trường văn hóa, trực tiếp nhất là môi trường văn hóa ở đơn vị cơ sở đều thống nhất với nhau những đặc trưng cơ bản. Ở đó, bao gồm: hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện, điều kiện sống, sinh hoạt, công tác; các thiết chế văn hóa; các chủ thể sáng tạo ra giá trị văn hóa; quan hệ giữa các chủ thể vừa theo điều lệnh, điều lệ và vừa theo chuẩn giá trị văn hóa đã được quy chuẩn hóa trong tính chỉnh thể, thống nhất. Tính chỉnh thể thống nhất giữa các nhân tố cấu thành, tạo thành một hoàn cảnh cho các chủ thể sinh sống, hoạt động, công tác, huấn luyện chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu. Quan điểm của Đảng trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng về: “Xây dựng

môi trường văn hóa lành mạnh, phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” [31, tr.127] là định hướng chung cho xây dựng môi trường văn hóa ở các cơ sở.

Môi trường văn hóa quân sự là cơ sở, điều kiện cho quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam được diễn ra với toàn bộ nét đặc thù, sắc thái riêng. Môi trường văn hóa quân sự được hiểu như cái “nôi” nuôi dưỡng, nâng niu mỗi chủ thể quân nhân trong sáng tạo ra những giá trị văn hóa quân nhân. Mỗi cán bộ, sĩ quan, binh sĩ, v.v đều sinh sống, hoạt động, công tác ở một đơn vị cụ thể, với toàn bộ những sắc thái đặc thù riêng. Mặc dù mỗi quân nhân trong quân đội có đặc trưng giống nhau, nhưng cũng có những nét đặc thù riêng của từng đơn vị cụ thể. Nét đặc thù ấy là do môi trường văn hóa ở đơn vị cơ sở quy định. Tính chất, đặc điểm nhiệm vụ chính trị và lịch sử hình (truyền thống) của từng đơn vị, từng môi trường văn hóa định hướng thiên hướng phát triển mô hình nhân cách khác nhau. Môi trường văn hóa quân sự tiếp nhận và đào luyện, rèn dũa mỗi quân nhân theo mô hình (diện mạo) nhân cách đã được chuẩn hóa, có đủ phẩm chất, năng lực hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

Từ vai trò môi trường văn hóa quy định mô hình nhân cách quân nhân và đến chủ thể ấy sáng tạo ra sản phẩm văn hóa quân nhân. Môi trường văn hóa thế nào thì tạo ra chủ thể văn hóa với đặc điểm, trình độ chủ thể văn hóa tương ứng. Chủ thể văn hóa thế nào thì giá trị văn hóa được sáng tạo ra cũng mang sắc thái, giá trị văn hóa như thế. Môi trường văn hóa luôn thống nhất hài hòa giữa tôn vinh truyền thống với vươn tới tính hiện đại trong văn hóa phù hợp là cơ sở, động lực cho quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân. Mỗi quân nhân đều trải qua giai đoạn “nhập thân” văn hóa vào một môi trường văn hóa quân sự cụ thể. Môi trường văn hóa có

giá trị văn hóa từ truyền thống lâu dài và có nhiều thành tích trong xây dựng, chiến đấu được trân trọng giữ gìn, lưu truyền thì các quân nhân sẽ có nhiều thiên hướng tôn vinh truyền thống. Môi trường văn hóa ở đơn vị cơ sở có xu hướng tiến tới cái hiện đại mạnh mẽ thì cũng tạo dựng ra các chủ thể có nhiều thiên hướng, động lực vươn tới cái hiện đại. Giữa hai mặt truyền thống và hiện đại ở một đơn vị cụ thể thống nhất biện chứng hài hòa với nhau sẽ tạo ra môi trường văn hóa tích cực nuôi dưỡng, phát huy quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân. Môi trường văn hóa tích cực có đặc điểm trên là cơ sở cho phát triển mô hình nhân cách quân nhân có tính toàn diện, vừa tôn vinh lịch sử truyền thống, vừa tiến tới cái hiện đại một cách hài hòa với nhau. Những giá trị văn hóa được sáng tạo ra vừa phù hợp với tính lô gích và lịch sử, vừa tiếp nối truyền thống vươn tới cái hiện đại phù hợp. Ở đó, những dấu hiệu quá thiên lệch về truyền thống hay quá đề cao cái hiện đại ở trong mỗi chủ thể quân nhân đều được khắc phục, được đào thải và hướng đến tính hài hòa giữa truyền thống và hiện đại một cách sinh động.

Môi trường văn hóa ở các đơn vị quân đội là động lực cho quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Môi trường văn hóa nổi lên hệ chuẩn mực giá trị, tiêu chí nhận biết, đánh giá những biểu hiện hợp chuẩn hay không hợp chuẩn văn hóa của mỗi suy nghĩ, hành vi của một quân nhân. Qua thống nhất tiêu chí đánh giá những biểu hiện hợp chuẩn hay lệch chuẩn giá trị mà giáo dục, uốn nắn, điều chỉnh mỗi chủ thể một cách cụ thể. Tiêu chí đánh giá không chỉ là mục đích, nội dung giáo dục tuyên truyền, mà còn là cơ sở cho tạo dựng, phát huy “đur luận” văn hóa, đạo đức để tôn vinh, khuyến khích những biểu hiện hợp chuẩn, đồng thời phê phán những biểu hiện lệch chuẩn. Sức mạnh trong điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của quân nhân không chỉ là điều lệnh, điều lệ có tính hành chính, bắt buộc, mà còn có

sức mạnh của dư luận rất lớn. Qua dư luận văn hóa, đạo đức có sức mạnh tinh thần mạnh mẽ cho mỗi chủ thể quân nhân tự gọt dũa, chấn chỉnh từ bên trong một cách thường xuyên, liên tục. Dư luận văn hóa, đạo đức có thể làm “mềm hóa” những cố tật tùy tiện, tự do, vô tổ chức ở một số chủ thể quân nhân. Dư luận văn hóa có sức mạnh thức tỉnh quân nhân vươn tới mô hình nhân cách văn hóa quân nhân như đã xác định và quy chuẩn hóa. Những biểu hiện lạnh nhạt với truyền thống hay thờ ơ, thiếu cố gắng học tập, rèn luyện để làm chủ vũ khí phương tiện hiện đại mà được dư luận lên án, phê phán thì những giá trị văn hóa được sáng tạo ra vừa tiếp nối truyền thống, vừa vươn tới tầm hiện đại một cách phù hợp. Toàn bộ biểu hiện vai trò sức mạnh trên cho thấy môi trường văn hóa tích cực là động lực to lớn cho hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Môi trường văn hóa ở các đơn vị - đơn vị cơ sở là địa bàn hội tụ, kết tinh và diễn ra quan hệ truyền thống - hiện đại một cách sinh động, phong phú nhất trong quân đội ta. Môi trường văn hóa ở đơn vị là nơi kết tinh toàn bộ những giá trị văn hóa truyền thống từ dân tộc đến quân đội và chính đơn vị từ khi thành lập. Môi trường văn hóa ở đơn vị cũng là nơi hội tụ những cơ sở vật chất, phương tiện hiện đại được cung cấp để các chủ thể huấn luyện, rèn luyện, làm chủ trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Mỗi kết quả trong hoạt động, sinh hoạt đều có ý nghĩa của sáng tạo ra giá trị văn hóa quân nhân.

2.2.3. Năng lực và tính tích cực, tự giác của quân nhân quy định giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

Toàn bộ các hoạt động cũng như các mối quan hệ xã hội trong quân đội nói chung và ở môi trường văn hóa đơn vị đều gắn với chủ thể là quân nhân cụ thể. Con người vừa là sản phẩm, đồng thời vừa là chủ thể của hoàn cảnh. Giữa hai mặt này vừa là nguyên nhân, vừa là kết quả của nhau. Kết quả hoạt

động hay của mối quan hệ xã hội tốt hay chưa tốt; có ý nghĩa tích cực hay tiêu cực; tạo ra giá trị nhân đạo, nhân văn hay phản giá trị đều là biểu hiện trình độ, đặc điểm của các chủ thể quân nhân ở từng đơn vị.

Năng lực và tính tích cực, tự giác của quân nhân là tổng hợp những cố gắng vượt qua khó khăn thể hiện sự cống hiến, hy sinh cho hoàn thành nhiệm vụ chính trị của quân đội cũng như từng đơn vị. Hoạt động trong lĩnh vực quân đội gắn với yêu cầu cống hiến hy sinh lớn nhất trong xã hội, thậm chí sẵn sàng hy sinh tính mệnh vì nhiệm vụ chính trị trung tâm. Nơi khó khăn, ác liệt nhất, đầu sóng, ngọn gió, biên giới hải đảo, môi trường độc hại đều có mặt của các quân nhân quân đội ta. Trong khi động lực cho vượt qua những khó khăn, ác liệt ấy không đơn thuần là lợi ích vật chất, mà chủ yếu là động lực chính trị tinh thần; giác ngộ chính trị, lý tưởng sống; lương tâm, danh dự đối với lịch sử dân tộc và đối với các bậc tiền bối. Các quân nhân trong quân đội không được phép mặc cả với Tổ quốc, với nhân dân những lợi ích cụ thể, nhưng vẫn phải vượt qua khó khăn để cống hiến hy sinh.

Năng lực và tính tích cực, tự giác của mỗi chủ thể quân nhân tạo ra động lực to lớn cho chiến thắng những lực cản từ bên trong và tiến tới sự hoàn thiện mô hình nhân cách quân nhân theo yêu cầu, chuẩn tiêu chí của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân. Năng lực và tính tích cực, tự giác của mỗi chủ thể quân nhân cho phép họ tự phát hiện ra những dấu hiệu thiên lệch về tri thức; về tính cảm, thái độ, động cơ, ý chí và hành vi so với yêu cầu, chuẩn tiêu chí quan hệ truyền thống - hiện đại một cách cụ thể. Sự thiên lệch, sự hạn chế ở một mặt cụ thể được nhận thức và chuyển hóa vào tinh thần trách nhiệm khắc phục một cách tích cực. Từ nhận thức đúng đến hình thành tình cảm, thái độ động cơ, ý chí và tiến tới tự điều chỉnh hành vi phù hợp với chuẩn, tiêu chí của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân. Mỗi bước tự điều chỉnh trong suy nghĩ, hành vi ở mỗi chủ thể quân nhân là

một bước phát triển, hoàn thiện nhân cách người quân nhân một cách thiết thực. Định hướng của Đảng trong Nghị quyết Đại hội XII về: “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải trở thành một mục tiêu của chiến lược phát triển” [31, tr.126] về thực chất là hoàn thiện nhân cách con người nói chung và cụ thể hóa vào từng lĩnh vực nói riêng.

Năng lực và tính tích cực tự giác của mỗi chủ thể quân nhân là sức mạnh cho họ vững tin vào cuộc đấu tranh chống lại sự xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch trong diễn biến hòa bình bảo đảm sự hài hòa giữa truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân. Ở lĩnh vực văn hóa, trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng định hướng: “Đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, thấp hèn, lạc hậu; chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực ảnh hưởng xấu đến xây dựng nền văn hóa, làm tha hóa con người” [31, tr.127]. Việc khắc phục, đẩy lùi những hiện tượng tiêu cực, sự chống phá của các thế lực thù địch không chỉ cần có trí tuệ, mà còn có tinh thần cách mạng, ý chí quyết tâm cao thì mới có chất lượng, hiệu quả. Điều kiện cho hình thành, củng cố, phát triển những đức tính ấy phải bắt đầu từ tính tích cực, tự giác của mỗi chủ thể quân nhân trong tình hình mới. Năng lực và tính tích cực, tự giác của mỗi chủ thể quân nhân quy định sự phát triển tri thức, tư duy, trí tuệ và củng cố bản lĩnh chính trị vững vàng, cho phép hội tụ những phẩm chất nhân cách một cách toàn diện, trình độ cao và đủ khả năng thực hiện cuộc đấu tranh khắc phục, đẩy lùi sự chống phá của các thế lực thù địch, đồng thời đưa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân đi đúng quỹ đạo, tính nguyên tắc hài hòa trên thực tế.

Kết luận chương 2.

Quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là sự xâm nhập nương tựa vào nhau, tác động, chuyển hóa lẫn nhau giữa truyền thống và hiện đại, là động lực phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam. Quan hệ này mang tính khách quan, phổ biến, đa dạng, phức tạp và bao hàm tính quy luật về yêu cầu bảo đảm cân đối, hài hòa truyền thống và hiện đại xuyên suốt lịch sử phát triển văn hóa quân nhân. Quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam thể hiện ở ba khía cạnh: thống nhất, thích ứng, hài hòa, thúc đẩy lẫn nhau; đối lập, xung đột và đấu tranh; xâm nhập, chuyển hóa lẫn nhau giữa truyền thống - hiện đại, được biểu hiện trong tâm thức văn hóa; hành vi ứng xử văn hóa, khẳng định giá trị văn hóa quân nhân của mỗi quân nhân. Nó là cái bên trong, ẩn sâu trong mỗi quân nhân và biểu hiện ra bên ngoài bằng nội dung, giá trị văn hóa cụ thể từ mỗi quân nhân đến tổng thể tập hợp toàn bộ các quân nhân trong quân đội trong hoạt động quân sự.

Chương 2 đã khái quát ba nhân tố quy định giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là: *Một là*, nhận thức của các tổ chức, lực lượng chỉ đạo, quy định giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam; *Hai là*, môi trường văn hóa quân sự trong sáng, lành mạnh quy định giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam; *Ba là*, năng lực và tính tích cực, tự giác của quân nhân quy định giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Mỗi mặt ấy phản ánh một phương diện cụ thể, thể hiện tính toàn diện, sâu sắc tính quy định toàn bộ quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam.

Chương 3

THỰC TRẠNG GIẢI QUYẾT QUAN HỆ TRUYỀN THÔNG - HIỆN ĐẠI TRONG PHÁT TRIỂN VĂN HÓA QUÂN NHÂN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. Thực trạng giải quyết quan hệ truyền thông - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

3.1.1. Ưu điểm và nguyên nhân

Ưu điểm:

Một là, đa số các tổ chức, lực lượng đã có nhận thức đúng đắn về quan hệ truyền thông - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

Trình độ nhận thức về quan hệ truyền thông - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam là một mặt quan trọng trong nghiên cứu, đánh giá thực trạng hiện nay. Khi các chủ thể quân nhân có trình độ nhận thức về quan hệ truyền thông - hiện đại thì mới có thể tự sáng tạo ra những giá trị văn hóa mang tính chủ thể nhân cách của mình. Nó là nội dung, đồng thời cũng là bước khởi đầu cho các bước tiếp sau trong sáng tạo ra giá trị văn hóa quân nhân. Theo tác giả luận án xác định 600 phiếu điều tra xã hội học, trong đó điều tra 400 là hạ sĩ quan, binh sĩ và 200 là sĩ quan các loại, QNCN ở một số đơn vị chủ lực đủ quân hiện nay. Với số lượng và tỷ lệ trên là phù hợp; là đủ điều kiện của mẫu đại diện cho toàn quân. So với khách thể khác thì mẫu đại diện này ít hơn về số lượng, nhưng vì khá tương đồng về trình độ tri thức và về các mặt khác như: phẩm chất chính trị, đạo đức, chức trách, nhiệm vụ, v.v thì vẫn là mẫu đại diện cho điều tra xã hội học đủ tin cậy. Ngoài ra, tác giả còn sử dụng một số phương pháp khác như: phương pháp nghiên cứu tài liệu; phương pháp trung cầu có tính chuyên gia; quan sát ở một số đơn vị có tính đại diện.

Ở mặt nhận thức, qua điều tra xã hội học về nội dung liên quan đến vấn đề truyền thống trong phát triển văn hóa quân nhân có những kết quả sau: Ở phương án 1, nhớ được các anh hùng dân tộc trong chống giặc ngoại xâm của dân tộc có 85,66% lượt hỏi được quân nhân lựa chọn. Ở phương án 2, nhớ các sự kiện lịch sử dựng nước gắn liền với giữ nước của dân tộc có 82,33% lượt hỏi được quân nhân lựa chọn [Bảng 2, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Như vậy, so sánh với tiêu chí, yêu cầu ở mặt nhận thức thì các số liệu trên cho thấy cơ bản quân nhân đã có hiểu biết về những vấn đề thuộc truyền thống liên quan đến phát triển văn hóa quân nhân. Số quân nhân có hiểu biết nhiều về những sự kiện lịch sử dân tộc trong dựng nước gắn liền với giữ nước; những tấm gương sáng về đức tính hy sinh cho dân tộc thì sẽ có khả năng phấn đấu theo các thế hệ cha anh và sáng tạo ra văn hóa quân sự. Với hệ thống các số liệu trên cho thấy cơ bản quân nhân đã có nhận thức khá tốt về những nội dung thuộc truyền thống liên quan đến phát triển văn hóa quân nhân. Tuy nhiên, kết quả đó cũng chỉ phản ánh một mặt là nhận thức. Còn sáng tạo ra những giá trị văn hóa quân nhân trên thực tiễn còn có những nhân tố khác.

Cũng vấn đề trên, nhưng tác giả xử lý thông tin ở từng lớp chủ thể khác nhau và tập trung vào hai lớp đối tượng là sĩ quan, QN CN và hạ sĩ quan, binh sĩ thì có kết quả như sau: đối với hạ sĩ quan, binh sĩ ở phương án 1, có 82,25%; ở phương án 2, có 77,75%. Đối với sĩ quan, QN CN ở phương án 1, có 92,5%; ở phương án 2, có 91,5% [Bảng 2, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Như vậy, thông qua số liệu này để thấy giữa hạ sĩ quan, binh sĩ và sĩ quan, QN CN có sự khác nhau ở mặt nhận thức, nhưng vẫn có thể thấy vẫn còn tương đồng nhau về tỷ lệ % trong lựa chọn từng phương án. Ở đó chưa có dấu hiệu của sự khác biệt căn bản hay sự chênh lệch nhau quá lớn. Như vậy, so với tiêu chí đánh giá ở mặt nhận thức thì cơ bản sĩ quan, QN CN; hạ sĩ quan, binh sĩ đã có nhận thức khá đúng về những nội dung về truyền thống liên quan đến phát triển văn hóa quân nhân.

Khi khảo sát đánh giá vai trò truyền thống đối với phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam có kết quả như sau: xét trên tổng thể quân nhân được hỏi thì ở phương án 1: Có vai trò rất quan trọng chiếm 41,5%; phương án 2, vai trò quan trọng chiếm 29,17%; phương án 3, vai trò khá quan trọng chiếm 19,83% [Bảng 3, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Như vậy, xét trên tổng thể số quân nhân được hỏi thì hệ thống các số liệu trên cho thấy phần lớn số quân nhân được hỏi cho rằng có vai trò quan trọng. Kết quả này cũng khá tương đồng với kết quả khảo sát qua điều tra xã hội học ở mặt nhận thức. Tuy nhiên, so sánh với nhận thức cũng bắt đầu có những dấu hiệu khác với nhận thức. Tức là từ nhận thức đến đánh giá vai trò thì đánh giá có vai trò quan trọng thấp hơn ở mặt nhận thức.

Để có thể tiến sâu hơn vào sự nghiên cứu là đánh giá sự khác nhau giữa quân nhân. Cũng câu hỏi trên nhưng phân ra giữa sĩ quan, QNCN và hạ sĩ quan, binh sĩ có kết quả như sau: đối với sĩ quan, QNCN ở phương án 1: Có vai trò rất quan trọng chiếm 53,5%; phương án 2, vai trò quan trọng chiếm 25,5%; phương án 3, vai trò khá quan trọng chiếm 10,5% [Bảng 3, Phụ lục 3]. Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ, ở phương án 1: Có vai trò rất quan trọng chiếm 35,5%; phương án 2, vai trò quan trọng chiếm 31%; phương án 3, vai trò khá quan trọng chiếm 24,5% [Bảng 3, Phụ lục 4]. Với sự phân nhóm giữa quân nhân và qua hệ thống các số liệu trên bắt đầu có sự khác nhau. Nếu như sĩ quan cơ bản đã có sự thống nhất giữa nhận thức và sự đánh giá thì hạ sĩ quan, binh sĩ bắt đầu có sự khác nhau giữa nhận thức và sự đánh giá vai trò. Mặc dù mới có sự khác biệt không lớn lắm giữa nhận thức nội dung với đánh giá vai trò ở hạ sĩ quan, binh sĩ, nhưng đã có dấu hiệu của không đồng đều trong đánh giá vai trò của truyền thống. Điều đó ảnh hưởng nhất định đến các nội dung khác, mà tập trung nhất ở quan hệ thống nhất truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam.

Qua tham khảo ý kiến của 3 đồng chí là chủ nhiệm chính trị trung đoàn ở 3 sư đoàn đủ quân: eBB 98; eBB Gia Định; eBB 18 về cơ bản đều thống nhất ở một nội dung là: Hiện nay, quân nhân đã có những bước chuyển biến tích cực trong nhận thức về truyền thống và vai trò truyền thống đối với phát triển văn hóa quân nhân. Trình độ học vấn của quân nhân đã có bước phát triển khá tốt. Đội ngũ sĩ quan, QNCN được đào tạo cơ bản, có tính hệ thống, thậm chí hàng năm ở đơn vị được bồi dưỡng kiến thức bổ sung, phát triển mới. Cán bộ, sĩ quan, đặc biệt là sĩ quan chính trị luôn tập trung nghiên cứu phát huy tính sáng tạo và tham gia cuộc vận động thi báo cáo viên, truyền truyền viên giỏi do Tổng cục Chính trị tổ chức của những năm gần đây. Chương trình giáo dục chính trị được mở rộng và đã được quy chuẩn hóa, khoa học hóa có tính thống nhất trong toàn quân. Những nội dung về giáo dục truyền thống đã có bước đổi mới khá căn bản, bắt buộc sĩ quan phải tìm hiểu, nghiên cứu thì mới đảm đương được. Có thể thấy, nhận thức cũng như đánh giá vai trò về truyền thống đã có nhiều chuyển biến tích cực.

Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ cũng được tuyển chọn theo hướng chất lượng chính trị và học vấn ngày càng cao. Mặc dù có nhiều trường hợp vận dụng đối với thanh niên là con em các dân tộc ít người, nhưng cơ bản vẫn hướng đến thanh niên tốt nghiệp trung học phổ thông. Đó cũng là nội dung được xem xét đầu tiên về trình độ, nhận thức khi đánh giá vai trò truyền thống đối với phát triển văn hóa quân nhân. Chương trình học chính trị đã bổ sung, phát triển mới; các phong trào thi đua, cuộc vận động ứng xử theo lối sống văn minh, văn hóa được triển khai với nhiều hình thức khác nhau. Có thể nhận định rằng, trình độ nhận thức, trình độ đánh giá vai trò truyền thống đối với phát triển văn hóa quân nhân ở hạ sĩ quan, binh sĩ được nâng lên khá căn bản trong những năm gần đây.

Tương tự như mặt truyền thống, tác giả khảo sát về những nội dung thuộc vấn đề hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam ở

mặt nhận thức và đánh giá vai trò của các chủ thể, đã thu được những kết quả cụ thể là: Ở phương án 1, vấn đề lối sống - cách ứng xử văn hóa phù hợp với bối cảnh khoa học và công nghệ hiện đại phát triển, có 68,83% số lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Ở phương án 2, vấn đề về văn hóa trong xây dựng quân đội là lực lượng nòng cốt của chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân, tác chiến trong khu vực phòng thủ có 78,83% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Ở phương án 3, vấn đề về văn hóa quân sự trong đối ngoại quốc phòng hiện nay, có 70,5%. Phương án 4, vấn đề về văn hóa trong thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đấu tranh trên không gian mạng, có 61,33% lượt người được hỏi lựa chọn. Phương án 5, vấn đề văn hóa trong ứng xử với Đảng, Nhà nước, nhân dân hiện nay, có 94% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Phương án 6, vấn đề văn hóa trong xây dựng người công dân của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, 92,5% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Phương án 7, các phương tiện phục vụ, nội dung văn hóa tinh thần có tính hiện đại, có 97,83% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn [Bảng 4, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. So sánh với tiêu chí, yêu cầu ở mặt nhận thức thì các số liệu trên cho thấy đại bộ phận quân nhân đã nắm được những nội dung cơ bản của hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân. So với hiểu biết về truyền thống thì nhận thức về hiện đại có những nội dung đã chiếm tỷ lệ khá cao và không có phương án nào có tỷ lệ dưới 50% số quân nhân được hỏi lựa chọn.

Cũng câu hỏi trên, tác giả xử lý thông tin ở từng lớp chủ thể khác nhau và tập trung vào hai lớp đối tượng là sĩ quan, QNCN và hạ sĩ quan, binh sĩ thu được kết quả như sau: đối với sĩ quan, QNCN ở phương án 1, vấn đề lối sống - cách ứng xử văn hóa phù hợp với bối cảnh khoa học và công nghệ hiện đại phát triển, có 63,5% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Ở phương án 2, vấn đề về văn hóa trong xây dựng quân đội là lực lượng nòng cốt của chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân, tác chiến trong khu vực phòng thủ có 69,5% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Ở phương án 3, vấn đề về văn hóa

quân sự trong đối ngoại quốc phòng hiện nay, có 56% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Phương án 4, vấn đề về văn hóa trong thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đấu tranh trên không gian mạng, có 38,5% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Phương án 5, vấn đề văn hóa trong ứng xử với Đảng, Nhà nước, nhân dân hiện nay, có 87,5% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Phương án 6, vấn đề văn hóa trong xây dựng người công dân của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, có 77,5% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Phương án 7, các phương tiện phục vụ, nội dung văn hóa tinh thần có tính hiện đại, có 93,5% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn [Bảng 4, Phụ lục 3]. Với các số liệu trên cho thấy, cơ bản sĩ quan, QNCCN đã nhận thức khá tốt các nội dung thuộc về hiện đại liên quan đến phát triển văn hóa quân nhân hiện nay. Mặc dù so với nhận thức về truyền thống thì cao hơn và có sự phân tán, nhưng số liệu trên vẫn cho thấy sĩ quan, QNCCN đã có nhận thức khá tốt ở nội dung này.

Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ ở phương án 1, vấn đề lối sống - cách ứng xử văn hóa phù hợp với bối cảnh khoa học và công nghệ hiện đại phát triển, có 71,5% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Ở phương án 2, vấn đề về văn hóa trong xây dựng quân đội là lực lượng nòng cốt của chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân, tác chiến trong khu vực phòng thủ có 83,5% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Ở phương án 3, vấn đề về văn hóa quân sự trong đối ngoại quốc phòng hiện nay, có 77,75% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Phương án 4, vấn đề về văn hóa trong thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đấu tranh trên không gian mạng, có 97,75% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Phương án 5, vấn đề văn hóa trong ứng xử với Đảng, Nhà nước, nhân dân hiện nay, có 98% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Phương án 6, vấn đề văn hóa trong xây dựng người công dân của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, có 100% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn. Phương án 7, các phương tiện phục vụ, nội dung văn hóa tinh thần có tính hiện đại, có 100% lượt quân nhân được hỏi lựa chọn [Bảng 4, Phụ lục 4]. Với các số liệu của hạ sĩ quan,

binh sĩ vẫn cho một thông tin là, họ đã nhận thức được những nội dung thuộc hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân. Nếu so với nhận thức ở mặt truyền thống thì cao hơn, nhưng vẫn có thể thấy số đông là nhận thức được những nội dung văn hóa thuộc về hiện đại liên quan đến phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam.

Nếu so sánh giữa hạ sĩ quan, binh sĩ và sĩ quan, QNCN cũng thấy có sự khác nhau, nhưng vẫn chưa có dấu hiệu của sự khác biệt căn bản hay sự chênh lệch quá lớn. Như vậy, so với tiêu chí đánh giá ở mặt nhận thức thì cơ bản quân nhân đã có nhận thức khá đúng về những nội dung thuộc hiện đại liên quan đến phát triển văn hóa quân nhân.

Cùng với các số liệu trên, qua tham khảo ý kiến của ba đồng chí đại diện cho Phòng Chính trị Sư đoàn: fBB 308; fBB 395; fBB 325. Dựa vào các văn bản còn lưu giữ ở các Phòng Chính trị của một số sư đoàn, cho thấy chương trình kế hoạch giáo dục tuyên truyền đã có nhiều nội dung thể hiện tính hiện đại. Trong đó, nổi bật nhất là tuyên truyền về thực hiện nghĩa vụ công dân đối với bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; tuyên truyền về trung thành với sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, nhân dân; giáo dục về rèn luyện chấp hành kỷ luật mang tính chính quy, hiện đại; kết hợp giữa giáo dục và duy trì luyện tập theo các cấp khác nhau trong tác chiến khu vực phòng thủ; đặc biệt là xây dựng môi trường văn hóa với các nội dung, phương tiện đã được hiện đại hóa, có sức hấp dẫn nâng cao trình độ nhận thức. Toàn bộ những nội dung trên được triển khai có tính thường xuyên theo kế hoạch đã phê chuẩn.

Khi khảo sát đánh giá vai trò hiện đại đối với phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam đã thu được kết quả như sau: Xét trên tổng thể quân nhân thì ở phương án 1: có vai trò rất quan trọng chiếm 85,67%; phương án 2, vai trò quan trọng 10,67%; phương án 3, vai trò khá quan trọng 3,16% [Bảng 5, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Như vậy, ở tổng thể số quân nhân được hỏi

thì hệ thống các số liệu trên cho thấy gần như toàn bộ số quân nhân được hỏi cho rằng có vai trò to lớn. Kết quả này cũng khá tương đồng với kết quả khảo sát qua điều tra xã hội học ở mặt nhận thức các vấn đề thuộc truyền thống, thậm chí còn cao hơn. Điều đó cho thấy nhận thức về vấn đề hiện đại tốt hơn nhận thức về truyền thống.

Để tiến sâu hơn vào sự nghiên cứu là so sánh, đánh giá sự khác nhau giữa các quân nhân là sĩ quan, QNCCN và hạ sĩ quan, binh sĩ. Đối với sĩ quan, QNCCN: ở phương án 1: có vai trò rất quan trọng chiếm 65,5%; phương án 2, vai trò quan trọng 24,5% [Bảng 5, Phụ lục 3]. Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ: ở phương án 1: có vai trò rất quan trọng chiếm 95,75%; phương án 2, vai trò quan trọng 3,75% [Bảng 5, Phụ lục 4]. Với sự phân nhóm giữa sĩ quan, QNCCN và hạ sĩ quan, binh sĩ để nghiên cứu và qua hệ thống các số liệu trên bắt đầu có sự khác nhau. Ở sĩ quan, QNCCN có sự đánh giá khá cao vai trò hiện đại đối với phát triển văn hóa quân nhân hiện nay. Sự đánh giá khá cao về vai trò hiện đại còn tương đồng với sự đánh giá vai trò truyền thống trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam.

Cùng với kết quả nghiên cứu đội ngũ sĩ quan, QNCCN là nghiên cứu các hạ sĩ quan, binh sĩ. Qua số liệu thu được từ hạ sĩ quan, binh sĩ cũng cho thấy cơ bản họ đánh giá khá cao vai trò cái hiện đại đối với phát triển văn hóa quân nhân nói chung và bản thân nói riêng. Mặc dù so với đánh giá vai trò của sĩ quan, QNCCN nhưng cơ bản họ thừa nhận hiện đại có vai trò quan trọng. Cả ba hệ thống các số liệu trên cho thấy sự khá tương đồng nhau ở các nội dung cơ bản, hệ thống các số liệu ở từng nhóm không có sự khác biệt lớn với nhau hay giữa bộ phận với cái toàn thể.

Nhận thức về bản chất, yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay

Khi khảo sát về bản chất, yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay, tác giả đã nhận được

kết quả khảo sát tất cả quân nhân như sau: Ở phương án 1, quan hệ thống nhất - hài hòa với nhau có 65,5% số quân nhân được hỏi lựa chọn; ở phương án 2, quan hệ khá thống nhất - hài hòa với nhau có 13% số quân nhân được hỏi lựa chọn; ở phương án 3, quan hệ không thống nhất - hài hòa với nhau có 16,83% số quân nhân được hỏi lựa chọn [Bảng 6, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Với hệ thống các số liệu trên cũng cho thấy số đông quân nhân được hỏi nhận thức được bản chất, yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay. Mặc dù sự tập trung chưa cao, nhưng cũng có thể thấy phần đông đã nhận thức được nội dung, bản chất, yêu cầu về quan hệ này.

Khi phân nhóm riêng giữa sĩ quan, QNCN và hạ sĩ quan, binh sĩ để nghiên cứu có chiều sâu, cụ thể. Cũng nội dung trên đối với đội ngũ sĩ quan, QNCN có kết quả phương án 1, quan hệ thống nhất - hài hòa với nhau có 66% số quân nhân được hỏi lựa chọn; ở phương án 2, quan hệ khá thống nhất - hài hòa với nhau có 28,5% số quân nhân được hỏi lựa chọn [Bảng 6, Phụ lục 3]. Qua các số liệu trên cho thấy sĩ quan, QNCN vẫn có tỷ lệ nhận thức đúng bản chất khá cao. Mặc dù vẫn có một số sĩ quan, QNCN nhận thức chưa đúng, nhưng vẫn chỉ là phần thiểu số.

Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ ở câu hỏi trên cho số liệu là ở phương án 1, quan hệ thống nhất - hài hòa với nhau có 65,25% số quân nhân được hỏi lựa chọn; ở phương án 2, quan hệ khá thống nhất - hài hòa với nhau có 5,25 % số quân nhân được hỏi lựa chọn; ở phương án 3, quan hệ không thống nhất - hài hòa với nhau có 25,25% [Bảng 6, Phụ lục 4]. Qua số liệu nghiên cứu hạ sĩ quan, binh sĩ bắt đầu có sự phân hóa nhận thức, nhưng cũng cho thấy số nhận thức đúng vẫn chiếm đại đa số. Tổng hợp lại các số liệu trên có thể có nhận định: Về cơ bản quân nhân đã nhận thức đúng bản chất, nội dung, yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay.

Nhận thức về vị trí, vai trò quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay

Qua khảo sát nhận thức, đánh giá vai trò quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay của quân nhân tác giả thu được kết quả là: ở phương án 1, có vai trò rất quan trọng chiếm 45,67%; phương án 2, vai trò quan trọng 34,5%; phương án 3, vai trò khá quan trọng 19,83% [Bảng 1, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Với các số liệu trên cho thấy đã có sự phân tán nhất định. Tuy nhiên, đánh giá vai trò rất to lớn của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân vẫn chiếm tỷ lệ % đa số. Nhìn chung là hầu như quân nhân đã nhận thức, đánh giá đúng vai trò to lớn của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay.

Khi phân từng lớp đối tượng được hỏi để tiến sâu vào sự nghiên cứu thì giữa sĩ quan, QNCN và hạ sĩ quan, binh sĩ có kết quả như sau: đối với sĩ quan, QNCN ở phương án 1: có vai trò rất quan trọng chiếm 49%; phương án 2, vai trò quan trọng 29,5% ; phương án 3, vai trò khá quan trọng 21,5% [Bảng 1, Phụ lục 3]. Còn đối với hạ sĩ quan, binh sĩ, ở phương án 1: có vai trò rất quan trọng chiếm 44%; phương án 2, vai trò quan trọng 37% ; phương án 3, vai trò khá quan trọng 19% [Bảng 1, Phụ lục 4]. Với hệ thống các số liệu trên cũng thấy rằng, giữa hai lớp đối tượng sĩ quan, QNCN và hạ sĩ quan, binh sĩ có sự khác nhau, nhưng vẫn tương đồng với nhau là cơ bản. Ở đó, không có sự chênh lệch lớn. Mặc dù sĩ quan, QNCN có tỷ lệ % nhận thức, đánh giá cao hơn hạ sĩ quan, binh sĩ, nhưng cơ bản vẫn chiếm đại đa số quân nhân có nhận thức, đánh giá đúng về vai trò quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam.

Để có thể góp góp phần làm sâu sắc hơn nội dung này tác giả đã tham khảo ý kiến của các đồng chí là Phó Chính ủy, Chủ nhiệm Chính trị thuộc eBB 98; eBB Gia Định; eBB 18. Qua tham khảo một số cán bộ cấp tiểu đoàn

về nhận thức của quân nhân về quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay được biết, nhưng ý kiến cơ bản thống nhất với kết quả điều tra xã hội học. Mặc dù các ý kiến có sự khác nhau, nhưng thống nhất ở tinh thần, trình độ nhận thức về truyền thống, về hiện đại; về quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân không ngừng được phát triển đúng hướng bảo đảm tính hài hòa với nhau. So với trước đây, giữa truyền thống và hiện đại đã được chấn chỉnh lại khá tốt, bảo đảm tính hài hòa khá tốt. Nó tạo sức mạnh có tính tổng hợp cao đối với thúc đẩy nhận thức của quân nhân trong sáng tạo ra giá trị văn hóa quân nhân.

Tình cảm, ý chí của các chủ thể về quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay

Khảo sát thực trạng quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay là một vấn đề quan trọng. Chất lượng, hiệu quả của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay không chỉ ở mặt nhận thức bản chất, đánh giá vai trò, mà còn ở tình cảm, thái độ, động cơ, niềm tin, ý chí của các chủ thể quân đội. Khi khảo sát về tình cảm, thái độ, động cơ, niềm tin, ý chí về quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay, tác giả thu được kết quả: ở phương án 1, tán đồng cao ở tính chất thống nhất - hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, có 63,83% số quân nhân được hỏi lựa chọn; ở phương án 2, tán đồng, có 28,5% số quân nhân được hỏi lựa chọn [Bảng 7, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Với các số liệu trên cho thấy cơ bản quân nhân đã có tính cảm, thái độ, động cơ, niềm tin, ý chí với quan hệ truyền thống - hiện đại có tính thống nhất hài hòa với nhau. Đáng chú ý trong đó, tỷ lệ ủng hộ, tán đồng cao với tính chất thống nhất hài hòa giữa truyền thống và hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân là cơ bản. Ở nội dung này cho thấy kết quả nghiên cứu ở mặt ưu điểm khá cơ bản.

Để có thể khẳng định nhận định trên có sức thuyết phục và cụ thể hơn, tác giả phân tích kết quả nhóm đối tượng là sĩ quan, QNCCN và hạ sĩ quan, binh sĩ. Đối với sĩ quan, QNCCN, ở phương án 1, tán đồng cao ở tính chất thống nhất - hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, có 65% số quân nhân được hỏi lựa chọn; ở phương án 2, tán đồng, có 28,5% số quân nhân được hỏi lựa chọn [Bảng 7, Phụ lục 3]. Với số liệu khảo sát ở sĩ quan, QNCCN cho thấy đây là một kết quả khá tốt. Toàn bộ sĩ quan, QNCCN được hỏi đều tỏ rõ thái độ, tán đồng với tính chất thống nhất hài hòa giữa truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân. Đây là một kết quả nghiên cứu có giá trị đối với đánh giá mặt ưu điểm.

Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ, ở phương án 1, tán đồng cao ở tính chất thống nhất - hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, có 63,25% số quân nhân được hỏi lựa chọn; ở phương án 2, tán đồng, có 28,5% số người được hỏi lựa chọn [Bảng 7, Phụ lục 4]. Khi nghiên cứu hạ sĩ quan, binh sĩ cho thấy một kết quả cũng khá tốt. Mặc dù có sự phân tán hơn sĩ quan, nhưng trên tổng thể các hạ sĩ quan, binh sĩ đã thống nhất tương đối cao ở tán đồng, ủng hộ tính chất thống nhất hài hòa giữa truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân. Kết quả nghiên cứu này cũng được đánh giá là một ưu điểm quan trọng cho chứng minh các nhận định trên tổng thể. Cùng với các nhận định, đánh giá ưu điểm ở trên, thì các ý kiến có tính chuyên gia cũng có sự thống nhất cơ bản. Hầu hết các cán bộ, sĩ quan được trao đổi thông tin đều thừa nhận quân nhân ở đơn vị đã có sự thống nhất trong nhận thức, đánh giá và tán đồng với tính chất thống nhất hài hòa giữa truyền thống và hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay.

Hành vi ứng xử của chủ thể với quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay

Quan hệ truyền thống - hiện đại luôn diễn ra trong phát triển văn hóa quân nhân trong lịch sử cũng như hiện nay. Tuy nhiên, quan hệ này cũng có

sự khác nhau ở mỗi thời kỳ, giai đoạn lịch sử. Quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân chỉ đến hành vi ứng xử của mỗi chủ thể cán bộ, chiến sĩ mới là đích cuối cùng.

Kết quả điều tra, khảo sát hành vi ứng xử của chủ thể với quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay là: ở phương án 1, ứng xử phù hợp có 51,33% số quân nhân được hỏi; ở phương án 2, ứng xử khá phù hợp có 21,33% [Bảng 8, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Với hệ thống các số liệu trên cũng có thể có đánh giá là, đại bộ phận quân nhân đã có ứng xử tương đối cao phù hợp với tiêu chí thống nhất hài hòa giữa truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay.

Tác giả nghiên cứu từng lớp đối tượng sĩ quan, QNCN và hạ sĩ quan, binh sĩ ở nội dung này có kết quả cụ thể sau: đối với sĩ quan, QNCN ở phương án 1, ứng xử phù hợp có 51,0% số quân nhân được hỏi; ở phương án 2, ứng xử khá phù hợp có 0% [Bảng 8, Phụ lục 3]. Còn đối với hạ sĩ quan, binh sĩ, ở phương án 1, ứng xử phù hợp có 51,5% số quân nhân được hỏi; ở phương án 2, ứng xử khá phù hợp có 32,0% [Bảng 8, Phụ lục 4]. Từ hệ thống số liệu trên cho thấy, giữa hai lớp đối tượng được hỏi sĩ quan, QNCN và hạ sĩ quan, binh sĩ bắt đầu có sự phân hóa nhất định, nhưng vẫn chưa tạo ra sự khác biệt lớn. Nhìn trên tổng thể vẫn có thể kết luận là phần lớn quân nhân tự đánh giá ở đơn vị đã có hành vi ứng xử phù hợp với tiêu chí, yêu cầu thống nhất - hài hòa giữa truyền thống và hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay.

Qua tham khảo, trưng cầu ý kiến các đồng chí là trợ lý Tuyên huấn, Bảo vệ an ninh, kiểm tra đảng ở đơn vị e Gia Định, f 301, f325 có những kết quả sau: những cán bộ được trưng cầu ý kiến ở các đơn vị đều thống nhất ở nội dung: Những năm gần đây, hành vi ứng xử theo yêu cầu thống nhất hài hòa của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân không ngừng được duy trì có nền nếp cao hơn. Thói quen tình cảm, thái độ, động cơ, ý chí và hành vi được thể hiện khá rõ nét trong tôn vinh những tấm

gương sáng từ lịch sử truyền thống và hướng đến những cái hiện đại một cách hài hòa với nhau. Những giá trị được sáng tạo ra từ mỗi chủ thể cán bộ, chiến sĩ luôn bảo đảm hài hòa với nhau. Những dấu hiệu, biểu hiện còn mơ hồ về lịch sử đã được khắc phục cơ bản.

Hai là, môi trường văn hóa quân sự ở đơn vị cơ bản đã đáp ứng yêu cầu giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

Thứ nhất, thiết chế văn hóa ở đơn vị đã bảo đảm khá đồng bộ cho giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay. Kết quả khảo sát cho thấy: có 30,67% số quân nhân được hỏi khẳng định phát huy thiết chế văn hóa ở đơn vị rất tốt; phát huy thiết chế văn hóa ở đơn vị tốt có 45,5%;

Về quan hệ văn hóa ở đơn vị có 31,0% số quân nhân được hỏi khẳng định phát huy rất tốt; phát huy tốt có 50,34%. Về giáo dục, tuyên truyền quan hệ truyền thống - hiện đại ở đơn vị có 37,0% số quân nhân được hỏi khẳng định phát huy rất tốt; phát huy tốt có 43,0%; phát huy bình thường có 2,0%. Về đời sống văn hóa, tinh thần ở đơn vị có 41,17% số quân nhân được hỏi khẳng định phát huy rất tốt; phát huy tốt có 43,66% [Bảng 10, Phụ lục 3, Phụ lục 4].

Với kết quả của các số liệu trên cho thấy môi trường văn hóa quân sự đã phát triển phù hợp với yêu cầu thống nhất hài hòa giữa truyền thống - hiện đại. Đa số các ý kiến phản hồi đều khẳng định ở mức phát huy rất tốt và tốt ở từng nội dung được hỏi. Hệ thống nhà truyền thống, phòng Hồ Chí Minh vừa quy mô, hiện đại, có đầy đủ các sách báo, tài liệu học tập, nghiên cứu, giải trí phục vụ cho đời sống tinh thần cán bộ, chiến sĩ. Các thiết chế văn hóa không ngừng được hoàn thiện và phát huy giá trị nhân văn, văn hóa. Nhưng tình trạng lạm dụng chức quyền có hành vi quân phiệt đã không còn trong đơn vị. Mỗi cán bộ, sĩ quan luôn là tấm gương sáng về phẩm chất, giá trị nhân cách “Bộ đội Cụ Hồ”.

Để có thể làm sâu hơn về môi trường văn hóa quân sự ở đơn vị theo yêu cầu của quan hệ truyền thống - hiện đại, tác giả đã nghiên cứu ở từng lớp đối tượng là sĩ quan, QNCN và hạ sĩ quan, binh sĩ.

Kết quả khảo sát đối sĩ quan, QNCN thu được là: *về thiết chế văn hóa ở đơn vị* có 30% số quân nhân được hỏi khẳng định phát huy rất tốt; phát huy tốt có 45%;

Về quan hệ văn hóa ở đơn vị có 30% số quân nhân được hỏi khẳng định phát huy rất tốt; phát huy tốt có 50,5%. *Về giáo dục, tuyên truyền quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân*, được phát huy tốt. Qua khảo sát và điều tra xã hội học cho thấy, có 37% số người được hỏi lựa chọn phương án phát huy rất tốt, có 41% chọn phương án phát huy tốt. *Về đời sống văn hóa, tinh thần ở đơn vị* có 41,0% số quân nhân được hỏi khẳng định phát huy rất tốt; phát huy tốt có 43,5%. Hệ thống các số liệu trên cho thấy cơ bản những ý kiến của sĩ quan, QNCN thống nhất với xu hướng chung của hệ thống các số liệu trên tổng thể, cả hai mức phát huy rất tốt và tốt vừa chiếm tỷ lệ khá cao.

Còn ý kiến của hạ sĩ quan, binh sĩ ở câu hỏi này là: *về thiết chế văn hóa ở đơn vị* có 30,75% số quân nhân được hỏi khẳng định phát huy rất tốt; phát huy tốt có 45,75%;

Về quan hệ văn hóa ở đơn vị có 31% số quân nhân được hỏi khẳng định phát huy rất tốt; phát huy tốt có 50,25%. *Về giáo dục, tuyên truyền quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân ở đơn vị* có 37,0% số quân nhân được hỏi khẳng định phát huy rất tốt; phát huy tốt có 43,75%. *Về đời sống văn hóa, tinh thần ở đơn vị* có 41,25% số quân nhân được hỏi khẳng định phát huy rất tốt; phát huy tốt có 43,75% [Bảng 10, Phụ lục 4].

Đối với hệ thống các số liệu điều tra hạ sĩ quan, binh sĩ cũng cho thấy cơ bản số quân nhân được hỏi đã đánh giá môi trường văn hóa ở đơn vị tương đối tốt ở các mặt. Nếu so với tỷ lệ đánh giá của sĩ quan, QNCN, thì hạ sĩ

quan, binh sĩ có tỷ lệ đánh giá tốt thấp hơn, nhưng vẫn chưa có dấu hiệu trái ngược hẳn với xu hướng chung của hệ thống các số liệu trên tổng thể và xu hướng của quân nhân.

Về mối quan hệ giữa quân nhân trong đơn vị, đại đa số quân nhân xác định và xử lý các quan hệ về đồng chí, đồng đội, cấp trên cấp dưới và với người công tác ngoài đơn vị theo đúng điều lệnh, quy định của Quân đội, 100% chấp hành tốt 12 điều kỷ luật khi quan hệ với nhân dân, quan hệ đồng chí đồng đội luôn gắn bó và các quan hệ trong sinh hoạt đời thường đúng như truyền thống của dân tộc Việt Nam. Nhìn chung, quan hệ của quân nhân luôn bền vững, ổn định thể hiện nét đẹp, thống nhất trong hoạt động quân sự, các quan hệ này được thực hiện tốt theo điều lệnh, quy định, kỷ luật quân đội.

Nhìn chung, nhờ có môi trường văn hóa quân sự lành mạnh làm cho đời sống văn hóa tinh thần của bộ đội ở đơn vị không ngừng được nâng lên. Ngày pháp luật, ngày văn hóa chính trị tinh thần được duy trì đúng theo hướng dẫn và đã đi vào nền nếp. Những thông tin cập nhật theo kênh chính thống đã được phổ biến kịp thời. Các cuộc vận động, các phong trào thi đua hướng theo, mang tinh thần văn hóa “Bộ đội Cụ Hồ”; các khẩu hiệu định hướng suy nghĩ, hành động vừa ngắn gọn, dễ hiểu, sát thực với đặc thù đơn vị và có giá trị thẩm mỹ. Các khẩu hiệu được sắp xếp ở những vị trí phù hợp, tạo cảm hứng cho cán bộ, chiến sĩ nuôi dưỡng giá trị văn hóa truyền thống - hiện đại trong định hướng sáng tạo ra giá trị văn hóa quân nhân. Nội dung các khẩu hiệu có tính toàn diện ở tất cả các mặt rất thiết thực. Các ý kiến đều thừa nhận, khẳng định môi trường văn hóa ở đơn vị của những năm gần đây có những chuyển biến tích cực đáp ứng yêu cầu của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân. Trong đó nổi bật nhất là vấn đề dân chủ; vấn đề giáo dục, tuyên truyền về truyền thống và hiện đại cho phát triển văn hóa quân nhân khá tốt. Các nội dung của môi trường văn hóa đã từng bước xây dựng phù hợp với yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân.

Thứ hai, những điều kiện bảo đảm thuận lợi cho giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay. Hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện ở đơn vị, bảo đảm cho giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay là một trong những nhân tố quy định, có tính quy luật phát triển. Nghiên cứu, đánh giá nội dung này có ý nghĩa quan trọng đối với tính khoa học ở phần thực trạng. Qua tham khảo ý kiến một số cán bộ, sĩ quan ở đơn vị cơ sở được biết, nhưng năm gần đây cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho huấn luyện, cho sáng tạo những giá trị tinh thần ở đơn vị không ngừng được nâng lên cả số lượng và chất lượng. Các phương tiện phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục khá hiện đại, bảo đảm âm thanh, ánh sáng tương xứng với tốc độ phát triển của xã hội. Hàng năm, ngoài kinh phí và thiết bị do cấp trên cấp, mỗi đơn vị đều dựa vào phần tăng gia ngoài phần đưa vào cải thiện bữa ăn là góp phần nâng cao chất lượng thiết bị phục vụ cho tuyên truyền, giáo dục chính trị văn hóa tinh thần.

Khi tiến hành điều tra xã hội học về hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện bảo đảm cho giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay, tác giả đã thu được kết quả: Ở phương án 1, đầy đủ, chất lượng tốt, có 62,33% số quân nhân được hỏi [Bảng 9, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Qua hệ thống các số liệu trên có thể thấy trên tổng thể quân nhân xác định chất lượng hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện ở đơn vị đã cơ bản bước đầu đáp ứng yêu cầu bảo đảm cho giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay.

Khi nghiên cứu vào từng lớp đối tượng sĩ quan và hạ sĩ quan, binh sĩ ở nội dung này có kết quả cụ thể sau: đối với sĩ quan, QNCN ở phương án 1, đầy đủ, chất lượng tốt, có 62,0% số quân nhân được hỏi [Bảng 9, Phụ lục 3]. Còn đối với hạ sĩ quan, binh sĩ có kết quả là: Ở phương án 1, đầy đủ, chất lượng tốt, có 62,5% số quân nhân được hỏi [Bảng 9, Phụ lục 4]. Căn cứ vào

hệ thống các số liệu trên cũng có thể thấy một ưu điểm là từng bộ phận đã có sự tương đồng với cái tổng thể. Mặc dù có sự khác nhau nhất định giữa sĩ quan và hạ sĩ quan, binh sĩ, nhưng không lớn lắm, không quá chênh lệch. Vì thế cũng có thể kết luận chất lượng hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện bảo đảm tốt cho giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân ở các đơn vị hiện nay.

Ba là, đa số quân nhân đã tích cực, tự giác giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

Tính tích cực, tự giác giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay là một trong những khâu quan trọng, tác động đến quá trình tiếp nhận, kế thừa, định hình hình văn hóa quân nhân. Quá trình này, quân nhân vừa là chủ thể, vừa là đối tượng của hoạt động văn hóa quân sự, do đó quân nhân phải luôn tích cực, tự giác trong việc xác định kế hoạch, nội dung, mục tiêu, phương pháp, biện pháp giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại, song họ cũng là người thực hiện nội dung, chương trình đó. Vì vậy, đây là kết quả của sự tác động biện chứng giữa điều kiện khách quan và phát huy nhân tố chủ quan của quân nhân. Mặc dù, các nhân tố của điều kiện khách quan như: mục tiêu, nội dung, chương trình, sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chỉ huy đơn vị và điều kiện bảo đảm cơ sở vật chất cho quá trình phát triển văn hóa quân nhân có tác động đến đâu cũng không thể đạt được kết quả cao nếu không phát huy tính tích cực, tự giác của quân nhân.

Qua kết quả khảo sát trên tổng số quân nhân: ở phương án 1, rất tích cực, tự giác, có 88,83% số quân nhân được hỏi; ở phương án 2, tích cực, tự giác, có 0% số quân nhân được hỏi lựa chọn; ở phương án 3, bình thường có 2,16% số quân nhân được hỏi lựa chọn; ở phương án 4, khó trả lời có 9% lựa chọn [Bảng 14, Bảng 12, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Qua hệ thống các số liệu có thể thấy trên tổng thể quân nhân ở đơn vị đã cơ bản tích cực, tự giác giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay.

Khi nghiên cứu vào từng lớp đối tượng sĩ quan, QNCN và hạ sĩ quan, binh sĩ ở nội dung này có kết quả cụ thể sau: đối với sĩ quan, QNCN, ở phương án 1, rất tích cực, tự giác, có 93,5% số quân nhân được hỏi [Bảng 14, Phụ lục 3]. Còn đối với hạ sĩ quan, binh sĩ có kết quả là: Ở phương án 1, rất tích cực, tự giác có 86,5% số quân nhân được hỏi [Bảng 12, Phụ lục 4]. Căn cứ vào hệ thống các số liệu trên cũng có thể thấy một ưu điểm là từng bộ phận đã có sự tương đồng với cái tổng thể. Vì thế cũng có thể kết luận quân nhân ở đơn vị đã tích cực, tự giác giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay.

Nghiên cứu sâu hơn về tính tích cực, tự giác của quân nhân giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay, tác giả khảo sát mức độ quan tâm và những nội dung làm sâu sắc hơn tính quy luật nhằm giải quyết tốt quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân đối với đối tượng sĩ quan, QNCN, kết quả cho thấy: các chủ thể nhận thức, vận dụng và làm chủ quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay có 88% số quân nhân được hỏi lựa chọn phương án này. Về tạo dựng động lực tổng hợp khắc phục những hạn chế, yếu kém của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay, có 81,5% số người quân nhân được hỏi lựa chọn. Về khai thác, phát huy tiềm năng, thế mạnh từ giá trị truyền thống và hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay có 86% số quân nhân được hỏi lựa chọn phương án này [Bảng 15, Phụ lục 3]. Như vậy, đa số sĩ quan, QNCN quan tâm rất cao và nhất trí với nội dung không những làm sâu sắc hơn tính quy luật mà còn góp phần định hướng giải quyết tốt quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân, kết quả khảo sát thể hiện tính tích cực, tự giác của quân nhân rất cao từ việc nhận thức, làm chủ đến việc khai thác, phát huy tiềm năng, thế mạnh tạo dựng động lực tổng hợp khắc phục những hạn chế, yếu kém của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay.

Nguyên nhân của ưu điểm:

Một là, các tổ chức, lực lượng đã kịp thời định hướng, chỉ đạo phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình liên quan trực tiếp đến sự tồn vong chế độ xã hội chủ nghĩa, bắt nguồn từ lĩnh vực văn hóa, Đảng, Nhà nước, quân đội đã kịp thời nắm bắt và bổ sung, hoàn thiện các quan điểm, chủ trương, hướng dẫn định hướng phát triển văn hóa hiện nay. Đáng chú ý nhất là Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII); Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9-6-2014, Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã bám sát tình hình thực tiễn và đi vào cuộc sống. Trên cơ sở đó, các cấp ủy đảng trong Quân đội cũng kịp thời cụ thể hóa vào định hướng, hướng dẫn các tổ chức trong quân đội tiến hành quán triệt, cụ thể hóa, vận dụng vào thực tiễn quân đội, từng quân binh chủng, đơn vị một cách tích cực. Nội dung Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về: xây dựng, phát triển văn hóa, con người đã được quán triệt vận dụng vào từng đơn vị và cán bộ, sĩ quan, QNCCN; hạ sĩ quan, binh sĩ ngay từ đầu nhiệm kỳ. Tinh thần ấy trong Nghị quyết Đại hội XIII cũng được các cơ quan chức năng nghiên cứu cụ thể hóa và tham mưu, tư vấn cho Tổng cục Chính trị cũng như lãnh đạo, chỉ huy các cấp xây dựng chủ trương, chính sách, kế hoạch cho các đơn vị ứng dụng sát thực với đặc điểm, tính chất nhiệm vụ của mình. Tư tưởng ấy đã đi vào nhận thức, tình cảm, thái độ, động cơ, niềm tin, ý chí và hành vi mỗi cán bộ, đảng viên, sĩ quan, QNCCN; hạ sĩ quan, binh sĩ, đồng thời phát huy vai trò, tạo động lực to lớn trong những năm gần đây. Nó là một trong những nguyên nhân quan trọng cho những ưu điểm trong hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam.

Đặc biệt, quan điểm, tư tưởng của Đảng, Nhà nước, quân đội về phát huy giá trị văn hóa các dân tộc (54 dân tộc) trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam đã được quán triệt, vận dụng vào từng đơn vị; vào từng nội dung

giáo dục, tuyên truyền và triển khai trên thực tiễn hoạt động. Ở các đơn vị, có những con em các dân tộc thiểu số thực hiện nghĩa vụ quân sự đã thực hiện tinh thần ấy một cách sát thực, phù hợp. Những dấu hiệu của phân biệt văn hóa vùng, miền, dân tộc đã khắc phục cơ bản. Sự đoàn kết tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau và qua đó học hỏi được nhiều sắc thái văn hóa có giá trị chung trong đơn vị.

Cùng với những bước hoàn thiện ấy là sự quan tâm, đầu tư các mặt tạo ra chuyển biến tích cực trong toàn quân hướng vào xây dựng môi trường văn hóa - môi trường văn hóa ở đơn vị cơ sở trong tình hình mới. Biểu hiện ở hướng dẫn thực hiện ngày văn hóa tinh thần trong quân đội đã được triển khai và đi vào cuộc sống. Các vấn đề truyền thống; hiện đại cũng như quan hệ truyền thống - hiện đại được nghiên cứu, triển khai, vận dụng một cách rộng khắp và ở các cấp độ khác nhau. Nhờ đó mà phong trào có tính văn hóa, quần chúng cách mạng phát triển sâu rộng ở tất cả các đơn vị quân đội hòa chung vào các phong trào, cuộc vận động của cả nước. Những tấm gương sáng, điển hình, tiên tiến được các cấp lãnh đạo, chỉ huy ở các đơn vị tôn vinh và nhân rộng. Những dấu hiệu lệch lạc đã được khắc phục cơ bản. Vì thế, quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân đã từng bước được hiện thực hóa phù hợp với yêu cầu có tính quy luật của nó.

Hai là, đã phát huy vai trò của môi trường văn hóa quân sự trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

Trên cơ sở những định hướng, các chủ trương, chương trình, kế hoạch của các cấp lãnh đạo, chỉ huy các cấp là môi trường văn hóa, cơ chế hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa ở đơn vị cơ sở những năm qua có chuyển biến tích cực. Hiện nay, môi trường văn hóa ở các đơn vị đã cơ bản hoàn thành những nội dung cơ bản. Vấn đề về: xanh - sạch - đẹp đã có tính phổ biến ở các đơn vị. Nơi ăn nghỉ, sinh hoạt văn hóa, chính trị, tinh thần, hội họp đã được thống nhất về kiến trúc và có tính kiên cố trong toàn quân. Hệ thống

thao trường phục vụ cho huấn luyện quân sự và những thực hành đều có tính khoa học, liên hoàn, phù hợp và từng bước hiện đại. Các tổ chức chính trị, quân sự đã có những bước tiến quan trọng về cơ cấu, tổ chức, hoạt động nhịp nhàng, đúng chức năng hơn.

Ngày đảng, ngày văn hóa, chính trị tinh thần cũng như ngày pháp luật được duy trì nghiêm thành nề nếp, có chất lượng, hiệu quả cao hơn. Những hoạt động này có ý nghĩa rất to lớn đến nâng cao trình độ nhận thức, tri thức; tình cảm, thái độ, động cơ, niềm tin, ý chí và hành vi ứng xử theo chuẩn giá trị, yêu cầu mối quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay. Nó là một trong những tác nhân quan trọng cho hiện thực hóa nội dung, yêu cầu mối quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay.

Nội dung giáo dục, tuyên truyền chính trị, văn hóa không ngừng được khoa học hóa và có sức thuyết phục, sự hấp dẫn cao. Nội dung giáo dục, tuyên truyền đã bám sát thực tiễn; đã khơi dậy được nội dung, giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, quân đội, đơn vị, thậm chí của truyền thống từng địa phương có con em thực hiện nghĩa vụ quân sự. Các đơn vị thường tổ chức cho các thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự tham gia vào các buổi giao lưu văn hóa, mà ở đó họ kể chuyện về truyền thống quê hương mình cho toàn đơn vị có nhận thức phong phú, sinh động về cái truyền thống. Mỗi dịp kỷ niệm ngày chiến thắng của dân tộc, quân đội đều được tuyên truyền sâu rộng và có tính chuyên nghiệp cao. Toàn bộ những hoạt động ấy có tính chất khoa học, thành nề nếp là những tác nhân quan trọng quá trình hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam ở những năm vừa qua.

Ba là, năng lực, tính tích cực, tự giác của quân nhân từng bước được phát huy tạo thuận lợi cho giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay

Quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân vừa là nguyên nhân, vừa là kết quả của các chủ thể là cán bộ, sĩ quan, QNCC; hạ

sĩ quan, binh sĩ ở các đơn vị quân đội. Ở phương diện là nguyên nhân, cho thấy trình độ học vấn, văn hóa và tính tích cực, tự giác của họ tác động trực tiếp đến quan hệ truyền thống - hiện đại một cách sâu sắc. Đội ngũ cán bộ nói chung và bộ phận hoạt động có tính chuyên môn về lĩnh vực văn hóa không ngừng được nâng cao về trình độ văn hóa. Chương trình đào tạo và các hoạt động bồi dưỡng, bổ sung kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ ở lĩnh vực văn hóa được duy trì có kế hoạch. Tất cả các nhà truyền thống đều có hướng dẫn viên được bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn. Mặc dù chưa thật có tính chuyên nghiệp, nhưng đã đáp ứng yêu cầu hiện nay.

Trong những năm gần đây, lựa chọn thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự tuân thủ nguyên tắc, yêu cầu nghiêm ngặt hơn nhiều so với những năm trước. Các thế hệ thanh niên hiện nay lớn lên về tri thức học vấn khá nhiều cùng với chủ trương giáo dục nâng cao dân trí của Đảng, Nhà nước theo tinh thần đổi mới. Trong xu hướng trào lưu chung ấy, các lớp thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự cũng được nâng lên về trình độ học vấn khá cao. Cùng với nó là công tác quân được tuân thủ theo tiêu chí nghiêm ngặt hơn rất nhiều. Trên thực tế tỷ lệ học xong Trung học phổ thông đã nâng lên vượt bậc. Mặc dù xác định tiêu chí là tốt nghiệp Trung học phổ thông, nhưng trên thực tế ở những năm trước vẫn phải lựa chọn một phần thanh niên chưa học xong, đặc biệt là con em các đồng bào dân tộc thiểu số. Trong những năm gần đây tỷ lệ chưa học xong Trung học phổ thông đã được khắc phục cơ bản.

Cùng với học vấn là vấn đề trình độ văn hóa của các thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự cũng được nâng lên. Học được sinh ra, lớn lên; được học tập trong chương trình đổi mới, tri thức các khoa học nói chung và vấn đề về văn hóa, truyền thống, lịch sử dân tộc đều có những bước chuyển biến tích cực. Đặc biệt ngay từ khi chuẩn bị nhận ngũ ở các địa phương với hệ thống thông tin rộng khắp đã tuyên truyền giáo dục về nghĩa vụ, trách nhiệm pháp lý và tinh thần noi gương các bậc cha anh có tính sôi nổi, động viên, cổ vũ. Các đoàn thể

địa phương đều hướng đến động viên con em tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự. Dư luận văn hóa, đạo đức ở các địa phương có tác dụng rất lớn động viên, khuyến khích thanh niên vui vẻ lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Khi “nhập thân” văn hóa vào môi trường quân sự, họ đã mang trong mình những sức mạnh của danh dự từ gia đình đến địa phương, quê hương và hoạt động ở môi trường mới có tính ưu việt về giá trị nhân đạo, nhân văn quân sự. Họ thừa hưởng những thành quả của các thế hệ trước đã xây dựng nên môi trường văn hóa một cách tốt đẹp. Họ được giáo dục, rèn luyện có tính cơ bản, toàn diện mọi mặt cả phẩm chất và năng lực của một người quân nhân cách mạng. Đối với các chủ thể là cán bộ, sĩ quan hiện nay cũng được nâng lên về trình độ học vấn và văn hóa. Về cơ bản, đội ngũ cán bộ, sĩ quan ở các đơn vị đều được đào tạo cơ bản, có tính hệ thống. Họ có hiểu biết khá tốt về truyền thống cũng như hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân. Những hiện tượng quân phiệt, bè phái, cục bộ địa phương, đặc biệt là ăn chặn tiêu chuẩn của chiến sĩ đã được ngăn chặn cơ bản.

Toàn bộ những nội dung trên tạo ra địa bàn rộng lớn, đồng thuận, trong sáng lành mạnh cho quân nhân phát huy tính tích cực, tự giác của mình thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Nó là những nguyên nhân cơ bản cho hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay. Toàn bộ những thành tựu, những ưu điểm như đã luận giải ở phần trên đều bắt nguồn từ những nguyên nhân này.

3.1.2. Hạn chế và nguyên nhân

Hạn chế:

Một là, một số tổ chức, lực lượng chưa phát huy hết trách nhiệm trong giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

Qua kết quả điều tra xã hội học về nội dung liên quan đến vấn đề truyền thống trong phát triển văn hóa quân nhân có 3,5% lượt hỏi được quân nhân lựa chọn không rõ [Bảng 2, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Như vậy, so

sánh với tiêu chí, yêu cầu ở mặt nhận thức thì số liệu trên cho thấy vẫn còn có quân nhân chưa xác định được những vấn đề thuộc truyền thống liên quan đến phát triển văn hóa quân nhân. Cũng vấn đề trên, xét riêng từng nhóm quân nhân, đối với hạ sĩ quan, binh sĩ có 3%; đối với sĩ quan, QNCN là có 4,5% [Bảng 2, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Như vậy, thông qua số liệu này để thấy giữa hạ sĩ quan, binh sĩ và sĩ quan, QNCN có sự khác nhau ở mặt nhận thức, nhưng vẫn có thể thấy quân nhân còn có nhận thức chưa đúng về những nội dung về truyền thống liên quan đến phát triển văn hóa quân nhân hiện nay.

Khi khảo sát đánh giá vai trò truyền thống đối với phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam có kết quả như sau: xét trên tổng thể quân nhân được hỏi thì ở phương án 4, vai trò bình thường chiếm 2%; phương án 5, không rõ chiếm 7,5% [Bảng 3, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Như vậy, xét trên tổng thể số người được hỏi thì hệ thống các số liệu trên cho có quân nhân được hỏi chưa xác định rõ vai trò của truyền thống.

Cũng câu hỏi trên, kết quả khảo sát đối với sĩ quan, QNCN phương án 4, vai trò bình thường chiếm 6%; phương án 5, không rõ chiếm 4,5% [Bảng 3, Phụ lục 3]. Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ, ở phương án 4, vai trò bình thường chiếm 0%; phương án 5, không rõ chiếm 9% [Bảng 3, Phụ lục 4]. Với sự phân nhóm giữa quân nhân và qua hệ thống các số liệu trên bắt đầu có sự khác nhau, đã có dấu hiệu của không đồng đều trong đánh giá vai trò của truyền thống giữa các thế hệ quân nhân. Kết quả này cùng với những đánh giá ở phương án 1 của sĩ quan, QNCN cho rằng có vai trò rất quan trọng chiếm 53,5% và của hạ sĩ quan, binh sĩ chiếm 35,5% số quân nhân được hỏi thì cho thấy sĩ quan, QNCN đánh giá vai trò truyền thống cao hơn hạ sĩ quan, binh sĩ. Đây là một cơ sở để khẳng định sĩ quan, QNCN có xu hướng truyền thống lớn hơn hạ sĩ quan, binh sĩ. Điều đó ảnh hưởng nhất định đến các nội dung khác, mà tập trung nhất ở quan hệ thống nhất truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam.

Tác giả khảo sát về những nội dung thuộc vấn đề hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam ở mặt nhận thức và đánh giá vai trò của các chủ thể, đã thu được những kết quả là: ở cho thấy đại bộ phận quân nhân đã nắm được những nội dung cơ bản của hiện đại không có phương án nào có tỷ lệ dưới 50% số quân nhân được hỏi lựa chọn, so với hiểu biết về truyền thống thì nhận thức về hiện đại có tỷ lệ cao hơn. Khi xử lý thông tin ở từng lớp chủ thể khác nhau thu được kết quả: đối với sĩ quan, QNCN ở các phương án đều thấp hơn với hạ sĩ quan, binh sĩ. Như vậy, đại đa số quân nhân tuy đều nắm được các nội dung thuộc về hiện đại nhưng nhóm hạ sĩ quan, binh sĩ chiếm tỷ lệ % cao hơn sĩ quan, QNCN.

Khi khảo sát đánh giá vai trò hiện đại đối với phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam, xét trên tổng thể quân nhân thì ở phương án 4, vai trò bình thường 0%; phương án 5, không rõ chiếm 0,5% [Bảng 5, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Như vậy, ở tổng thể số quân nhân được hỏi thì hệ thống các số liệu trên cho thấy vẫn còn có quân nhân được hỏi không rõ về vai trò của hiện đại. Nghiên cứu là so sánh sự đánh giá giữa các nhóm quân nhân là sĩ quan, QNCN và hạ sĩ quan, binh sĩ thì kết quả cho thấy: đối với sĩ quan, QNCN cho rằng vai trò bình thường 0%; không rõ chiếm 0,5% [Bảng 5, Phụ lục 3]. Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ nhận định là vai trò khá quan trọng 0%; vai trò bình thường 0%; không rõ chiếm 0,5% [Bảng 5, Phụ lục 4]. Với kết quả này, giữa sĩ quan, QNCN và hạ sĩ quan, binh sĩ không có sự khác nhau. Chỉ khác nhau là sự đánh giá về vai trò hiện đại đối với phát triển văn hóa quân nhân hiện nay của hạ sĩ quan, binh sĩ cao hơn so với sĩ quan, QNCN. Điều này là một cơ sở để khẳng định hạ sĩ quan, binh sĩ có xu hướng hiện đại lớn hơn sĩ quan, QNCN.

Hai là, môi trường văn hóa quân sự có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

Môi trường văn hóa quân sự vừa là kết quả, vừa là cơ sở có tính hiện thực cho quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân

hiện nay. Hạn chế của môi trường văn hóa bảo đảm cho hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại hiện nay là ở sự thống nhất; tính hệ thống giữa các nhân tố cấu thành chưa thật cao.

Kết quả khảo sát cho thấy: *Về thiết chế văn hóa ở đơn vị* đánh giá ở mức phát huy không tốt có 20,66%; không rõ có 3,17% [Bảng 10, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Nếu xét từng yếu tố của thiết chế văn hóa ở đơn vị thì có nhiều ưu điểm, nhưng xét có tính tổng thể, hệ thống thì chưa tạo ra sức mạnh tổng hợp cho hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay. Kết quả này cho thấy, đây là hạn chế nổi lên nhất so với các yếu tố *giáo dục, tuyên truyền* quan hệ truyền thống - hiện đại ở đơn vị mức phát huy không tốt có 12,67%; không rõ có 5,33%, *quan hệ dân chủ ở đơn vị*: mức phát huy không tốt có 12,33%; không rõ có 6,33%, *đời sống văn hóa, tinh thần ở đơn vị*: mức phát huy không tốt có 9,66%; không rõ có 5,5% [Bảng 10, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Kết quả khảo sát đối sĩ quan, QNCCN thu được là: *Về thiết chế văn hóa ở đơn vị*: mức phát huy không tốt có 20,5%; không rõ có 4%; *Về quan hệ dân chủ ở đơn vị* mức phát huy không tốt có 12,0%; không rõ có 6,5% số người được hỏi lựa chọn. *Về đời sống văn hóa, tinh thần ở đơn vị* mức phát huy không tốt có 11,5%; không rõ có 4,0% [Bảng 10, Phụ lục 3]. Còn ý kiến của hạ sĩ quan, binh sĩ ở câu hỏi này là: *về thiết chế văn hóa ở đơn vị* mức phát huy không tốt có 20,75%; không rõ có 2,75%. *Về quan hệ dân chủ ở đơn vị* mức phát huy không tốt có 12,5%; không rõ có 6,25% số người được hỏi lựa chọn. *Về giáo dục, tuyên truyền* quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân ở đơn vị phát huy bình thường có 2,0%; mức phát huy không tốt có 13,25%; không rõ có 6,0%. *Về đời sống văn hóa, tinh thần ở đơn vị* mức phát huy không tốt có 8,75%; không rõ có 6,25% [Bảng 10, Phụ lục 4]. Như vậy, qua khảo sát cho thấy *Thiết chế văn hóa* còn biểu hiện chưa thật vững chắc và đây là hạn chế nổi cộm so với các yếu tố khác của môi trường văn hóa quân sự khi giải quyết quan hệ truyền thống hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay.

Bên cạnh đó, kết quả khảo sát việc phát huy hệ thống cơ sở vật chất trên tổng số quân nhân cho thấy 16,17% số quân nhân được hỏi lựa chọn còn thiếu; không rõ có 0,5% lựa chọn [Bảng 10, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Khi nghiên cứu vào từng lớp đối tượng sĩ quan, QNCCN và hạ sĩ quan, binh sĩ ở nội dung này có kết quả: đối với sĩ quan, QNCCN có 16,0% số quân nhân được hỏi lựa chọn còn thiếu; không rõ có 1,0% lựa chọn [Bảng 10, Phụ lục 3]. Còn đối với hạ sĩ quan, binh sĩ có 16,25% số quân nhân được hỏi lựa chọn còn thiếu; không rõ có 0,25% lựa chọn [Bảng 10, Phụ lục 4].

Mặc dù, hệ thống cơ sở vật chất được đánh giá có xu hướng khá đầy đủ, chất lượng tốt là phần lớn, những chưa có tính trội hẳn, vượt bậc. Tức là vẫn chiếm một phần tương đối 21% cho rằng chất lượng chưa tốt, 16,17% cho rằng vẫn còn thiếu [Bảng 10, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Số ý kiến này là tiêu số, nhưng cũng có ảnh hưởng có tính tiêu cực nhất định. Theo cách hiểu của bộ phận quân nhân ở lựa chọn phương án này thì cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho sáng tạo ra giá trị văn hóa quân nhân theo yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại chưa khai thác hết tiềm năng của họ. Nó chi phối, tác động kìm hãm quá trình hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay. Hạn chế ấy tập trung ở cơ chế vận hành các thiết chế văn hóa chưa thật nhịp nhàng, ăn khớp, đồng bộ. Sự chòng chẹo còn nhiều làm cho tác động của từng yếu tố cấu thành đến từng chủ thể quân nhân chưa có tính đồng thuận, đồng bộ cao. Mặc dù hoạt động của nhà truyền thống, phòng Hồ Chí Minh có chương trình, kế hoạch tương đối khoa học, hợp lý, nhưng trên thực tế vẫn chưa phát huy tính tích cực của nó. Qua tham quan, quan sát cho thấy số quân nhân vào đọc sách báo chưa thành nhu cầu thiết yếu.

Điều kiện bảo đảm còn có những hạn chế, bất cập. Cùng với sự xuống cấp của cơ sở vật chất, phương tiện theo tuổi thọ của nó cần thay mới, là trước tốc độ phát triển của công nghệ hiện đại thường có xu hướng đẩy những cái

hiện tại nhanh chóng trượt vào tụt hậu, lạc hậu. Mặc dù, mỗi đơn vị luôn có những nguồn tài chính lấy từ tăng gia, trích một phần sau khi đưa vào cải thiện bữa ăn, nhưng vẫn thường xuyên có xu hướng thiếu hụt nhất định.

Đời sống văn hóa của quân nhân luôn được cải thiện gắn với đời sống vật chất ngày càng cao trong quân đội, đã khơi dậy nhiều giá trị nhân văn trong hoạt động quân sự. Đời sống tinh thần bộ đội không ngừng được nâng cao. Giữa thưởng thức giá trị văn hóa có tính chuyên nghiệp với thưởng thức giá trị văn hóa có tính quần chúng được duy trì thường xuyên theo chương trình, kế hoạch đã quy chuẩn hóa. Nội dung trong các chương trình văn hóa - nghệ thuật đã bản đảm được sự hài hòa giữa truyền thống và hiện đại; giữa tôn vinh những tấm gương sáng với các hình thức phê phán biểu hiện lệch lạc bằng hình tượng nghệ thuật rất sinh động, phong phú. Đặc biệt hơn là thể loại văn hóa quần chúng luôn được duy trì theo kế hoạch và có tính rộng khắp sát hợp với những hình thức huấn luyện. Nhiều tài năng, năng khiếu của cán bộ, chiến sĩ được định hướng, nuôi dưỡng trong các hình thức phong phú. Những giá trị văn hóa các dân tộc được cán bộ, chiến sĩ là con em các dân tộc thể hiện có nhiều nét độc đáo, vui tương, cổ vũ tinh thần đoàn kết và làm lan tỏa những giá trị trong đời sống tinh thần bộ đội. Tuy nhiên còn nhiều bất cập, chưa tương xứng với sự phát triển của xã hội, vẫn còn nhiều giá trị văn hóa có tính hiện đại bị chế ước bởi các quy định của quân đội nhất là trong hoạt động văn hóa văn nghệ.

Quan hệ ứng xử văn hóa biểu hiện quan hệ truyền - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân ở đơn vị chưa được cụ thể hóa một cách sát thực phù hợp, rõ tính đặc thù của từng đơn vị. Trong khi hệ chuẩn mực ứng xử văn hóa ở một môi trường văn hóa có vai trò rất quan trọng. Nó vừa tạo nên sắc thái văn hóa với tình đặc thù của từng đơn vị cơ sở, vừa là định hướng tạo nên tính đồng thuận trong suy nghĩ, hành vi của tất cả các quân nhân. Nhờ đó để tạo nên sức mạnh, động lực tinh thần to lớn cho hiện thực hóa quan điểm, chủ

trương, kế hoạch phát triển văn hóa quân nhân. Hệ chuẩn mực văn hóa là cơ sở trực tiếp cho mỗi chủ thể nhận diện được suy nghĩ, hành vi của mình cũng như của đồng đội là hợp chuẩn hay lệch chuẩn văn hóa mà phát huy hay đấu tranh đào thải. Từ vai trò to lớn ấy, nhưng thực tế sự cụ thể hóa lại chưa thật tương xứng, cho nên nó cản trở lớn đến quá trình hiện thực hóa nội dung, yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân ở đơn vị cơ sở hiện nay. Tinh thần ấy đã được một số cán bộ sĩ quan, QNCCN được tham khảo, trung cầu ý kiến thống nhất với nhau. Họ thừa nhận ở đơn vị hiện nay, việc hoàn thiện hệ chuẩn mực giá trị văn hóa ứng xử chưa được cụ thể hóa một cách sát thực.

Ba là, một số quân nhân còn hạn chế về năng lực giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

Về tâm thức của một bộ phận quân nhân đối với quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay chưa vững chắc. Có thể tiếp cận từ hạn chế của nhận thức cũng có thể suy luận ra hạn chế ở mặt tình cảm, thái độ, động cơ, niềm tin, ý chí của quân nhân. Khi nhận thức còn có hạn chế thì tất yếu dẫn đến những hạn chế ở mặt này. Bởi vì khi chưa làm chủ được ở mặt nhận thức thì những tình cảm, thái độ, động cơ, niềm tin, ý chí không có tiền đề tri thức đúng và kéo theo là sự vững chắc không cao. Bản chất của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam thì động lực cơ bản phải mang tính chất, đặc trưng văn hóa. Tức là sức mạnh chính trị, tinh thần, lương tâm, danh dự là chủ yếu. Trong khi tình cảm, thái độ, động cơ, niềm tin, ý chí hạn có những hạn chế thì không có động lực cho hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam. Trên thực tế vẫn diễn ra quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam, nhưng vẫn khó có chất lượng hiệu quả. Khi điều tra về tình cảm, thái độ, động cơ, niềm tin, ý chí ứng xử của quân nhân về quan hệ

truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam cho thấy bên cạnh những ưu điểm cũng còn có những hạn chế cụ thể. Giữa các phương án có tính trái ngược nhau đưa ra cho lựa chọn, thì chưa thật tập trung cao ở nội dung có tính tích cực. Ở các phương án có tính tiêu cực vẫn còn có quân nhân tự đánh giá về mình. Ở hai phương án: Không tán đồng và không rõ chiếm 12,83% số quân nhân được hỏi lựa chọn [Bảng 7, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Nó cũng chưa phải nhiều, nhưng vẫn có thể thấy, chưa có tính đồng thuận, cùng chiều cao trong toàn hệ thống. Nó là lực cản đáng kể cho hiện thực hóa nội dung, giá trị quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay. Nhìn vào tổng thể các số liệu đã được tiếp cận, nghiên cứu cho thấy một nét chung là trình độ nhận thức chưa đồng đều giữa các chủ thể. Xu hướng hạn chế tăng dần từ nhận thức bản chất, vai trò ở từng mặt truyền thống; mặt hiện đại đến quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam. Càng về các nội dung có tính phức tạp của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam thì càng có nhiều hạn chế hơn.

Hiện nay trước một thực trạng giáo dục và đào tạo bậc phổ thông có nhiều bất cập ở môn lịch sử nói chung và lịch sử dân tộc nói riêng. Khi xu thế phát triển của khoa học và công nghệ hiện đại cũng như mặt trái kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa học sinh bậc học phổ thông ít quan tâm đến môn học lịch sử. Học sinh tập trung vào học các môn liên quan đến các chuyên ngành khoa học tự nhiên, tài chính, ngân hàng một cách mạnh mẽ. Những thông tin hàng năm gần đây, môn thi tự chọn trong kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông cơ bản không có học sinh tham gia. Điều đó nói lên một thực trạng đáng báo động ở mặt tri thức về môn lịch sử - nội dung cơ bản của truyền thống.

Quân đội đang thừa hưởng một trình độ tri thức về môn lịch sử, nội dung cơ bản truyền thống của các thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự. Họ mang theo hành trang trí tuệ thấp về cái truyền thống vào xây dựng, phát triển

văn hóa quân nhân theo yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại. Với thực tế ấy có thể khẳng định giữa tri thức về truyền thống và tri thức về hiện đại bị mất cân đối; bị thiên lệch khá lớn. Ở từng nội dung liên quan đến quan hệ truyền thống - hiện đại có sự khác biệt khá lớn giữa sĩ quan, QNCCN và hạ sĩ quan, binh sĩ. Số các phương án lựa chọn: Khó trả lời tập trung chủ yếu và hạ sĩ quan, binh sĩ. Điều đó nói lên, họ chưa thật làm chủ được nội dung, bản chất, yêu cầu của quan hệ truyền thống - hiện đại. Khi chưa khẳng định được nội dung, bản chất, yêu cầu của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân cũng có nghĩa tính tự phát cao và tính chủ động, tích cực trong quá trình sáng tạo ra giá trị văn hóa chưa thật có chất lượng, hiệu quả. Với số liệu điều tra bằng bảng hỏi ở nội dung nhận thức về bản chất, yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay như ở phần ưu điểm, thì trong đó cũng bao hàm mặt hạn chế nhất định. Xét trên tổng thể các số liệu đã có thì vẫn còn 21% số người được hỏi cho rằng truyền thống - hiện đại quan hệ không thống nhất với nhau hay không rõ quan hệ thế nào [Bảng 6, Phụ lục 3, Phụ lục 4].

Điều đó cho thấy vẫn còn khá nhiều quân nhân chưa nhận thức đúng bản chất, nội dung, yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam. Trong đó tập trung nhiều vào hạ sĩ quan, binh sĩ. Mặc dù, số liệu này không phải đa số, nhưng ảnh hưởng khá lớn đến tính tổng thể toàn bộ hệ thống. Đây là một hạn chế có ảnh hưởng nhiều đến chất lượng, hiệu quả quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam. Nó kéo theo hàng loạt các hạn chế khác và kết quả cuối cùng càng không có chất lượng, hiệu quả.

Về hành vi ứng xử của quân nhân với quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay chưa ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ. Nếu tiếp cận theo phương pháp lô gích hóa từ hạn chế trong nhận thức đến hạn chế trong tình cảm, thái độ, động

cơ, niềm tin, ý chí thì đến thực tiễn sẽ có những hạn chế cao hơn. Bởi giữa nhận thức - lý luận với thực tiễn thường có một khoảng cách nhất định. Khi đã có hạn chế trong nhận thức, trong tình cảm, thái độ, động cơ, niềm tin, ý chí thì hành vi ứng xử cũng xuất hiện, thậm chí hạn chế còn cao hơn. Đánh giá ở hành vi ứng xử với quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay qua điều tra xã hội học cho thấy mặt hạn chế nhất định. Hạn chế ở số quân nhân được hỏi vẫn có một phần đáng kể, chưa nhận thức, chưa làm chủ được nội dung, yêu cầu ứng xử theo tiêu chí, chuẩn giá trị của tính chất hài hòa giữa truyền thống - hiện đại. Khi tiến đến sự so sánh giữa sĩ quan, QNCN và hạ sĩ quan, binh sĩ thì có nhiều biểu hiện của sự phân hóa trong hành vi ứng xử, trong thực tiễn sáng tạo ra giá trị của phát triển văn hóa quân nhân.

Để làm sâu sắc hơn nhận định, đánh giá trên dựa vào câu hỏi điều tra bằng bảng hỏi về quân nhân sáng tạo ra giá trị văn hóa ở đơn vị đang theo xu hướng nào. Ở phương án 1, đã thống nhất hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, có 30,67% số quân nhân được hỏi lựa chọn; ở phương án 2, chú trọng truyền thống, chưa đúng mức với hiện đại, có 30,67%; ở phương án 3, chú trọng hiện đại, chưa đúng mức với truyền thống, có 37,16%; ở phương án 4, Không rõ, có 1,5% [Bảng 12, Phụ lục 3, Phụ lục 4]. Trong 03 phương án đầu cho thấy không có phương án nào có tính trội lên hẳn, vì thế bộc lộ sự phân tán khá cao. Đáng chú ý hơn là số lượng hạ sĩ quan, binh sĩ xu hướng thiên lệch về cái hiện đại nhiều hơn. Trong khi, hạ sĩ quan, binh sĩ chiếm số đông ở đơn vị. Số đông trong sáng tạo ra những giá trị văn hóa theo yêu cầu hài hòa của quan hệ truyền thống - hiện đại. Vì thế hạn chế này có ảnh hưởng tiêu cực nhiều hơn đến thực tiễn sáng tạo ra giá trị văn hóa quân nhân. Cùng với kết quả qua xử lý thông tin trên là ý kiến đánh giá của một số cán bộ, sĩ quan, QNCN được tham khảo càng chứng minh cho nhận định ở trên. Mặc dù các ý kiến của cán bộ, sĩ quan, QNCN được tham khảo có cách diễn đạt khác nhau,

nhưng cơ bản thống nhất ở hành vi ứng xử của các chủ thể, đặc biệt là hạ sĩ quan, binh sĩ còn có những hạn chế, bất cập. Số hạ sĩ quan, binh sĩ có hướng hấp dẫn, hướng theo cái hiện đại nhiều hơn.

Nguyên nhân hạn chế của giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay

Một là, một số tổ chức, lực lượng chưa quan tâm toàn diện, triển khai thực hiện các chủ trương phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam chưa sát với đơn vị.

Tình hình này cũng trong tính chung của cả nước và của quân đội. Nghị quyết Đại hội XII của Đảng xác định nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém trên đây chủ yếu là do nhiều cấp ủy, chính quyền “nhận thức chưa đúng tầm quan trọng và chưa quan tâm đầy đủ lĩnh vực này; lãnh đạo, chỉ đạo chưa thật quyết liệt” và “Việc cụ thể hóa, thể chế hóa nghị quyết của Đảng còn chậm, thiếu đồng bộ” [31, tr.126]. Khái quát, đánh giá trên của Đảng có tính bao trùm toàn xã hội, trong đó có quân đội.

Biểu hiện rõ nhất là: việc cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, hướng dẫn của cấp trên về hoàn thiện hệ chuẩn mực ứng xử văn hóa phù hợp với yêu cầu thống nhất - hài hòa giữa truyền thống - hiện đại vào đặc thù đơn vị của mình. Cùng trong tổ chức quân đội, với những đặc trưng cơ bản khá thống nhất, tương đồng với nhau, nhưng vẫn có những sắc thái riêng. Sắc thái riêng ấy biểu hiện ở nhiều phương diện, tầng bậc khác nhau, nhưng tập trung nhất là tiêu chí, hệ chuẩn mực ứng xử văn hóa ở đơn vị mình chưa tương xứng. Mặc dù, ở các đơn vị đều có những panô - áp phích định hướng, chỉ đạo suy nghĩ hành động mang sắc thái truyền thống đơn vị, nhưng vẫn chưa phải là tất cả toàn bộ. Nội dung, yêu cầu về quan hệ truyền thống - hiện đại còn ở nhiều mặt, phương diện khác. Tinh thần, yêu cầu ấy cần được thấm thấu vào từng nội dung từ suy nghĩ, tác phong, phong cách ứng xử của mỗi cán bộ, sĩ quan, QNCC; hạ sĩ quan, binh sĩ vẫn chưa thật có chiều sâu, tầm cao văn hóa. Đặc biệt, trong các nội dung giáo dục, tuyên truyền chính trị, văn hóa vẫn còn

nhieu biểu hiện của tách rời từng mặt, chưa thống nhất hài hòa, hòa quyện với nhau giữa truyền thống - hiện đại.

Hai là, ở một số đơn vị còn thiếu đồng bộ về cơ sở vật chất, chưa gắn kết các thành phần của môi trường văn hóa quân sự trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Đặc thù các thiết chế văn hóa trong quân đội ẩn chứa trong các thiết chế chính trị, quân sự. Mỗi tổ chức lãnh đạo, chỉ huy hay tổ chức quần chúng không chỉ là chủ thể chính trị, quân sự mà còn bao hàm chủ thể văn hóa. Nó tồn tại với tính cách là thiết chế văn hóa. Khi các tổ chức ấy hoạt động đúng nguyên tắc, quy định, kỷ luật và tràn đầy tính nhân đạo, nhân văn, dân chủ thì thể hiện được thiết chế văn hóa. Những trường hợp duy trì nghiêm theo nguyên tắc, quy định chính trị, kỷ luật, nhưng mang tính “mệnh lệnh” một chiều, thiếu tình thương yêu đồng chí, đồng đội thì chưa thật đúng nghĩa của thiết chế văn hóa.

Nguyên nhân trên cũng được chứng minh qua nhận định, đánh giá của Đảng trong Nghị quyết Đại hội XII về hệ thống thiết chế văn hóa và hệ thống cơ sở vật chất - kỹ thuật cho hoạt động văn hóa “còn thiếu và yếu, có nơi xuống cấp, thiếu đồng bộ, hiệu quả sử dụng thấp” [31, tr.125]. Mặc dù là cái chung xã hội, nhưng cũng khái quát từ thực trạng, nguyên nhân ở trong quân đội liên quan đến quá trình hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay. Nội dung, tinh thần ấy cho thấy hiện nay vẫn còn có những hạn chế, bất cập ở một số đơn vị cụ thể hoặc ít, hoặc nhiều. Nó là một trong những nguyên nhân dẫn đến những hạn chế quá trình hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay.

Ở lĩnh vực văn hóa, vai trò dư luận văn hóa, đạo đức vừa là đặc trưng, vừa có sức mạnh to lớn đối với hiện thực hóa mục tiêu, nội dung, giá trị văn hóa trên thực tiễn. Chủ thể con người có nhiều nhân tố chế ngự, nhưng có hai phương diện cơ bản là hành chính và dư luận văn hóa, đạo đức. Vai trò của

hai phương diện chế ước này rất to lớn, cùng chung mục đích tích cực, nhưng tính chất trái ngược nhau. Ở mặt hành chính mà lớn, tức là mặt dư luận văn hóa, đạo đức giảm. Ngược, sức mạnh của dư luận văn hóa càng lớn, thì vai trò của hành chính thu hẹp, nhưng vẫn thực hiện được mục đích, giáo dục, rèn luyện nhân cách duy trì kỷ luật bằng động lực bên trong, tầng sâu của kỷ luật tự giác nghiêm minh.

Đánh giá về vai trò dư luận văn hóa, đạo đức hiện nay, Nghị quyết Đại hội XII xác định xuất hiện một số cơ quan truyền thông có biểu hiện “thương mại hóa, xa rời tôn chỉ, mục đích, chưa làm tốt chức năng định hướng dư luận và xây dựng con người” [31, tr.125]. Đánh giá của Đảng ở mặt này cũng khái quát từ thực trạng xã hội nói chung và quân đội nói riêng. Vì thế, qua đánh giá của Đảng cũng có thể thấy trong quân đội, nó cũng là nguyên nhân cho hạn chế, yếu kém của vai trò dư luận văn hóa, đạo đức ở các đơn vị quân đội nhất là ở đơn vị cơ sở hiện nay.

Hiện nay, vai trò dư luận văn hóa đạo đức đã có những bước chuyển biến tích cực, nhưng so với yêu cầu từ thực tiễn có những biến đổi mới thì chưa tương xứng. Biểu hiện tập trung nhất ở hạ sĩ quan, binh sĩ chưa thật chủ động, trở thành chủ thể quản lý chính mình và đồng đội. Khi vắng cán bộ, sĩ quan chỉ huy, quản lý thì rất dễ xuất hiện những hành vi vi phạm kỷ luật hay vi phạm chuẩn mực văn hóa, đạo đức. Nhiều trường hợp vắng cán bộ, sĩ quan chỉ huy, quản lý ở thời gian cụ thể nào đó là có những phát ngôn, hành vi thô tục, thiếu tinh tế, lịch sự, văn hóa. Những hiện tượng ấy, nhưng những đồng đội xung quanh chưa thể hiện được sự phê phán, chấn chỉnh ở góc độ văn hóa. Thậm chí có cả những biểu hiện bao che cho những suy nghĩ, hành vi vi phạm chuẩn mực văn hóa.

Đặc biệt là thói quen suy nghĩ, ứng xử theo chuẩn mực giá trị văn hóa chưa thật bền vững, chưa thành phong cách nhân cách của người quân nhân cách mạng. Qua chương trình thông báo nội bộ của Tổng cục Chính trị hàng

tháng vẫn có những vi phạm kỷ luật, thậm chí nghiêm trọng là biểu hiện rõ nhất hạn chế ở mặt dư luận văn hóa, đạo đức chưa tương xứng. Những biểu hiện ấy là những tác nhân - nguyên nhân trực tiếp làm cho quá trình hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay chưa thật bền vững.

Ba là, trình độ, năng lực của quân nhân ở một số đơn vị không đồng đều trong phát triển văn hóa quân nhân.

Mặc dù trong những năm gần đây chất lượng con người trong quân đội đã có những bước phát triển mới, xu hướng ngày càng cao, nhưng vẫn chưa thật đồng đều về nhận thức cũng như trình độ, năng lực. Sự khác biệt về trình độ học vấn và năng lực giữa các thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự chưa thật đồng đều. Thành phần xuất thân không chỉ khác nhau ở dân tộc, tôn giáo, nông thôn hay đô thị, mà còn có sự khác nhau giữa các gia đình có tiềm lực kinh tế khác nhau. Cùng nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ quân sự, nhưng ở các gia đình có tiềm lực kinh tế khác nhau thường xuất hiện lối sống, cách suy nghĩ, mục tiêu phấn đấu cũng khác nhau. Cũng đã xuất hiện những các quân nhân có cùng điều kiện kinh tế gia đình tương đối khá giả tạo thành nhóm trong sinh hoạt hàng ngày. Phần còn lại là các thanh niên có cùng cảnh ngộ gia đình có hoàn cảnh thiếu thốn vào một nhóm. Trong cùng nhóm ấy cũng xuất hiện nhóm nhỏ hơn. Mỗi nhóm có tâm tư, tình cảm, lối sống có sắc thái khác nhau. Thực tế ấy khó tránh khỏi ảnh hưởng tiêu cực đến trình độ, năng lực tiếp nhận, chuyển hóa các giá trị văn hóa quân nhân phù hợp với yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại.

Bên cạnh hạn chế về trình độ, năng lực thì tác động của kinh tế thị trường, phân hóa giàu nghèo trong xã hội ngày càng lớn, làm nảy sinh mục đích thực hiện nghĩa vụ quân sự khác nhau. Trong tổng thể các hạ sĩ quan, binh sĩ có sự phân hóa giữa mục đích phục vụ quân đội lâu dài với dừng lại ở hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Từ hai mục đích ấy dẫn đến suy nghĩ, thái độ,

động cơ, niềm tin, ý chí và hành vi khác nhau. Thậm chí cùng chấp hành nghiêm các yêu cầu của một quân nhân, nhưng tầng sâu trong nhận thức, tình cảm thái độ, niềm tin, lý tưởng khác nhau. Thực tế đó là một trong những nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân và chất lượng, hiệu quả chưa tương xứng.

Bốn là, sự chống phá của các thế lực thù địch trong “diễn biến hòa bình” đối với đời sống văn hóa của cán bộ, chiến sĩ Quân đội ta. Sự chống phá của các thế lực thù địch là nhất quán từ trước đến nay. Hiện nay, phương thức chống phá nổi lên ở mặt trận diễn biến hòa bình. Sự chống phá này với âm mưu thủ đoạn khá tinh vi. Chúng thường ẩn dấu vào các vấn đề văn hóa, tôn giáo, dân tộc và thực hiện thâm thấu hòa bình vào nhận thức, tâm lý, lối sống của con người, đặc biệt là thế hệ trẻ. Mặc dù, phòng chống, diễn biến hòa bình của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta rất tích cực, nhưng vẫn khó có thể ngăn chặn, đẩy lùi một cách triệt để. Mặc dù, trong quân đội có những biện pháp tích cực, mạnh mẽ, nhưng cũng không hoàn toàn làm vô hiệu hóa những tuyên truyền của chúng. Trong khi đó, tâm lý, tính tò mò, thậm chí còn hấp dẫn tìm tòi những tuyên truyền trái chiều trong diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Toàn bộ tình hình thực tế ấy là một trong những nguyên nhân cơ bản tác động tiêu cực đến quá trình tạo dựng sự đồng tâm, hiệp lực, tính đồng thuận giữa cán bộ, sĩ quan; hạ sĩ quan, binh sĩ trong sáng tạo ra những giá trị văn hóa quân nhân hiện nay.

Nguyên nhân của hạn chế ở mặt này đã được Nghị quyết Đại hội XII của Đảng chỉ rõ khi nhận định về tình trạng nhập khẩu, quảng bá, tiếp thu “dễ dãi, thiếu chọn lọc sản phẩm văn hóa nước ngoài đã tác động tiêu cực đến đời sống văn hóa của một bộ phận nhân dân, nhất là lớp trẻ” [31, tr.125]. Khái quát đó cho thấy trước khi nhập ngũ; trước khi trở thành quân nhân thì thanh niên đã có những hạn chế trên. Khi bước vào cuộc đời quân ngũ, họ khó có

thể tiếp xúc trực tiếp với những tác động tiêu cực từ các nền văn hóa, nước ngoài, nhưng họ đã tiếp xúc có tính tự do và thiếu định hướng như trong quân đội. Nó là một trong những nguyên nhân bên trong làm cho quá trình hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay. Những tác động trên đã bao hàm cả nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan; bên trong và bên ngoài,... cản trở quá trình hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay. Việc nghiên cứu, khái quát và luận giải các nội dung ở góc độ nguyên nhân làm cản trở quá trình phát triển văn hóa quân nhân và dẫn đến những hạn chế, bất cập hiện nay.

3.2. Những vấn đề đặt ra khi giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

3.2.1. Mâu thuẫn giữa nhận thức, khả năng làm chủ còn hạn chế với yêu cầu cao và hiện tượng đứt gãy giữa truyền thống với hiện đại khi giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay của các chủ thể

Ở phương diện này đang tồn tại một mâu thuẫn cơ bản giữa mục tiêu, yêu cầu luôn làm chủ quá trình vận động quan hệ truyền thống - hiện đại trước những bước phát triển mới của thực tiễn với trình độ của các chủ thể sáng tạo ra giá trị văn hóa quân nhân có xu hướng không tương xứng. Thực tiễn không ngừng vận động, phát triển với những đặc điểm mới, trong khi các lớp quân nhân thường xuyên thay thế lẫn nhau theo luật nghĩa vụ quân sự. Giữa hai mặt trên phản ánh quan hệ truyền thống - hiện đại luôn có cái mới, phức tạp, khó khăn với nâng cao chất lượng con người ở các đơn vị không tương xứng. Điều đáng chú ý là mỗi năm là những lớp hạ sĩ quan, binh sĩ hoàn thành nghĩa vụ quân sự, ra quân và tiếp nhận những lớp thanh niên mới nhập ngũ vào. Lớp con người này trình độ, phẩm chất của người quân nhân cách mạng lại được hình thành từ bước đầu tiên, mới mẻ trong khi các quân

nhân có bề dày kinh nghiệm giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại đến độ tuổi về hưu. Đặt ra khoảng cách khá lớn với mục tiêu, yêu cầu nâng tầm quan hệ truyền thống - hiện đại thích ứng với thực tiễn mới. Vấn đề đặt ra là rút ngắn thời gian nhập thân văn hóa của những lớp thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự và bồi dưỡng kinh nghiệm cho đội ngũ quân nhân trẻ kế tiếp, nhưng đòi hỏi năng lực làm chủ quan hệ truyền thống hiện đại phải nâng lên ngang tầm nhiệm vụ. Sự rút ngắn này để đưa quân nhân có nhiều thời gian là chủ thể sáng tạo ra giá trị văn hóa quân nhân phù hợp với yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại.

Vấn đề đặt ra còn ở nâng cao chất lượng con người thông qua đào tạo có tính cơ bản để cán bộ, sĩ quan nhanh chóng vững vàng với tính cách là chủ thể lãnh đạo, chỉ huy, quản lý và tổ chức cho cấp dưới, đặc biệt là thế hệ quân nhân trẻ trong sáng tạo, giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa quân nhân theo yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại. Cùng với cán bộ, sĩ quan là nâng cao chất lượng con người thông qua công tác giáo dục, quản lý, đào tạo để quân nhân có đủ phẩm chất, năng lực tiếp nhận nội dung, yêu cầu và hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay.

Bên cạnh đó, từ thực tiễn hoạt động quân sự việc giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam đang đặt ra hai mặt: một mặt thúc đẩy văn hóa quân nhân phát triển bởi thấu hóa nhiều các giá trị văn hóa tiến bộ, một mặt làm đứt gãy truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân. Hiện tượng đứt gãy truyền thống - hiện đại là sự mất liên kết giữa truyền thống - hiện đại hay nói cách khác là quan hệ truyền thống - hiện đại bị phá vỡ bởi các tác động của nhiều yếu tố của kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội làm cho nền văn hóa phát triển không cân đối, thừa hoặc thiếu thiên lệch về một trong hai mặt truyền thống hoặc

hiện đại. Trong phát triển văn hóa quân nhân cũng vậy, sự kết nối rời rạc, không liên tục giữa truyền thống với hiện đại làm cho quân nhân không hội tụ đầy đủ những tình cảm, tri thức, phẩm chất người truyền thống - hiện đại dẫn đến nhận thức, hành vi ứng xử lệch chuẩn. Cả hai xu hướng này đều ảnh hưởng tới việc phát triển con người toàn diện nói chung và trong phát triển văn hóa quân nhân nói riêng.

Nếu không giải quyết được vấn đề đặt ra trên thì những hạn chế tồn đọng không chỉ không khắc phục được, mà còn tăng lên. Giải quyết mâu thuẫn này như một thách thức; một khó khăn, phức tạp mà các chủ thể phải vượt qua. Tùy theo cương vị, chức trách của từng chủ thể mà vấn đề đặt ra có đặc điểm đòi hỏi phải nhận thức, vận dụng và làm chủ để giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại phù hợp trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay. Khi tất cả các chủ thể đều vượt qua được những khó khăn, lực cản của mình thì tạo ra tính đồng bộ, đồng thuận như những tác nhân tác động cùng chiều cho hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay.

3.2.2. Mâu thuẫn giữa mục tiêu cao của phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam với khả năng phát huy tiềm năng, thế mạnh môi trường văn hóa quân sự còn hạn chế trong giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại

Việc khai thác, phát huy tiềm năng, thế mạnh các giá trị truyền thống, các giá trị hiện đại từ môi trường văn hóa quân sự có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay. Vốn truyền thống của văn hóa dân tộc Việt Nam, của quân đội rất giàu có, nhưng vẫn là tiềm năng, thế mạnh. Vấn đề đặt ra là đánh thức, khơi dậy giá trị truyền thống từ môi trường văn hóa quân sự hình thành động lực, sức mạnh tổng hợp trong hiện tại phát triển văn hóa

quân nhân. Nó liên quan nhiều đến nghiên cứu, khai thác, hệ thống hóa thành nội dung cụ thể, đồng thời chuyển hóa vào nội dung, chương trình giáo dục, tuyên truyền ở từng đơn vị cụ thể. Mỗi bước tiến của quá trình thực hiện đường lối đổi mới đều mang tinh thần, giá trị cái hiện đại. Những thắng lợi của quá trình hiện thực hóa tư tưởng của Đảng về: xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế; Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường dịch vụ và sản phẩm văn hóa; chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại đã đạt được đều mang tính chất cái hiện đại. Vấn đề đặt ra là tiếp tục giữ và phát huy nó lên trình độ cao hơn, tương xứng với thực tiễn mới. Việc giữ vững xu hướng và phát huy trong thời gian tới cũng phải đối mặt với những khó khăn, thách thức nhất định. Các chủ thể chủ động để tiếp tục giữ vững xu hướng và thúc đẩy, hiện thực hóa xu hướng ấy là một trong những vấn đề đặt ra có tính cấp thiết hiện nay. Thống nhất biện chứng giữa khai thác, phát huy truyền thống với giữ vững xu hướng, phát huy giá trị văn hóa từ hiện đại thông qua môi trường văn hóa quân sự trong tình hình mới là một trong những vấn đề đặt ra hiện nay đối với quá trình hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại. Vấn đề này có tính tổng hợp khá cao, đòi hỏi mỗi chủ thể phải có tri thức, tư duy độc lập, sáng tạo, đồng thời phải có tinh thần tích cực, tự giác cao thì mới chuyển hóa từ tình huống có tính khách quan thành cái chủ quan.

Đối với vấn đề tạo dựng động lực tổng hợp từ môi trường văn hóa quân sự để khắc phục những hạn chế, yếu kém của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay. Những hạn chế, yếu kém đang tồn tại có tính hiện thực, biểu hiện ở những khó khăn, thách thức đối với mỗi chủ thể ở đơn vị quân đội ta. Những khó khăn, thách thức ấy trong quan hệ với các chủ thể bao hàm một mâu thuẫn biện chứng. Mâu thuẫn trên không ngừng vận động, phát triển với những

khó khăn, thách thức mới và phức tạp hơn. Vượt qua những khó khăn, thách thức ấy phải có sức mạnh tổng hợp, động lực bên trong là cơ bản. Mỗi cá nhân con người; mỗi tổ chức xã hội; mỗi đơn vị đều tiềm ẩn những tiềm năng sức mạnh bên trong. Vấn đề đặt ra là khai thác, phát huy tạo thành tính đồng bộ, chỉnh thể, hệ thống để cùng góp phần tích cực vào khắc phục những hạn chế, yếu kém của thực trạng quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam hiện nay. Vấn đề đặt ra cho quân nhân tự tạo dựng sức mạnh bên trong để chiến thắng những dấu hiệu, biểu hiện hạn chế bên trong mỗi con người một cách thường xuyên, tích cực. Vấn đề đặt ra ở phương diện này là đối với mỗi cá nhân tự chuyên hóa định hướng của Đảng, Nhà nước, Quân đội vào thành cái bên trong của mình. Mỗi quân nhân tự xác định mục tiêu, cách thức, biện pháp sát với bản thân và tự hình thành sức mạnh vượt qua khó khăn, chiến thắng những cám dỗ từ mặt trái kinh tế thị trường; sức ỳ, thói quen, tuy tiện trái với mục tiêu, yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại để hướng đến phát triển văn hóa cho chính mình.

Vấn đề đặt ra cho tổng thể quân nhân ở mỗi đơn vị trong tạo dựng, phát huy sức mạnh tổng hợp vượt qua khó khăn, lực cản từ tác động bên trong và bên ngoài. Vấn đề đặt ra này liên quan trực tiếp đến cơ chế vận hành hệ thống các thiết chế văn hóa và trách nhiệm định hướng; tuyên truyền, giáo dục và quản lý của các chủ thể là tổ chức, lực lượng các cấp ở từng đơn vị cụ thể.

3.2.3. Mâu thuẫn giữa tính tích cực hóa vai trò của quân nhân trong tự phát triển văn hóa của họ theo hướng kết hợp truyền thống - hiện đại với yêu cầu hoàn thiện nhân cách “Bộ đội Cụ Hồ” trong tình hình mới ngày càng cao

Phát huy tính tích cực, tự giác của chủ thể làm cho các giá trị văn hoá dân tộc, văn hóa quân sự như: yêu nước, đoàn kết, trung thực, nhân nghĩa, nhân văn và phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” luôn toả sáng trong tâm hồn, ý trí, tình

cảm, đạo đức, phong cách ứng xử của quân nhân trong đời sống hiện tại, kịp thời định hướng chính trị trong tiếp thu cũng như hưởng thụ các giá trị văn hóa; quan tâm khuyến khích quân nhân sáng tạo giá trị văn hoá phù hợp với thuần phong mỹ tục, các chuẩn mực hiện tại và gắn với đơn vị cơ sở trong quân đội. Nâng cao hành xử văn hóa cho quân nhân ngay từ nếp sống chính quy, tính tự giác chấp hành nghiêm kỷ luật và lối sống làm việc khoa học. Song song với việc rèn luyện về sức khỏe, khả năng chịu đựng gian khổ, kỹ xảo kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ; ý thức hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao phải thường xuyên rèn luyện về mặt tinh thần như lý trí, tâm hồn, cảm xúc, lý tưởng củng cố niềm tin vững chắc đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng làm cơ sở cho quân nhân hành xử có văn hóa trước những biến đổi của tình hình trong nước và quốc tế, góp phần khẳng định bản lĩnh văn hóa Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và công cuộc xây dựng, bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa hiện nay. Ngoài định hướng nhận thức, lý tưởng, tình cảm, ý chí đến hành xử của quân nhân theo hệ chuẩn chân - thiện - mỹ, sự phát huy khẳng định văn hoá quân nhân trong thực tiễn được thể hiện rất rõ thông qua việc chuyển hoá các giá trị văn hoá quân sự: cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại thành động lực xây dựng và nâng cao sức mạnh chiến đấu của quân đội đồng thời cụ thể hóa những yêu cầu của nếp sống có văn hoá, có tổ chức, có kỷ luật của quân đội thành hệ thống động cơ, thái độ, trí tuệ, năng lực bên trong thúc đẩy mọi quân nhân biết giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc, văn hoá quân sự trong đời sống hàng ngày thông qua hoạt động quân sự và trong xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị.

Hiện nay, có rất nhiều yếu tố tác động đến công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người nói chung cũng như tác động tới quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam nói riêng. Tuy nhiên, các yếu tố trên thường xuyên tác động trực tiếp

quyết định làm biến đổi quan hệ này và ảnh hưởng lớn đến sự phát triển văn hóa quân nhân trong quân đội. Dưới tác động của một số yếu tố cơ bản đó, không những gây ra sự thay đổi về cấu trúc xã hội, tình cảm, đạo đức, lối sống, phong tục tập quán mà còn đẩy mâu thuẫn, quan hệ truyền thống - hiện đại ngày một gay gắt mà biểu hiện nổi bật là những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, của quân đội có xu hướng bị xói mòn, đang có sự biến đổi theo cả chiều hướng tích cực và tiêu cực trước sự giao thoa, tiếp biến, xung đột về giá trị văn hóa, làm tăng nguy cơ đứt gãy truyền thống - hiện đại. Do đó, phát huy những chiều, hướng tác động tích cực, khắc phục chiều, hướng tác động tiêu cực của các yếu tố tới quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân làm cơ sở để định hướng giải quyết tốt quan hệ này góp phần phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra.

Ở nước ta trong buổi đầu mở cửa và xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa cũng vậy. Tầng lớp thanh niên là lớp người ủng hộ và đón nhận sự cải tổ, đổi mới một cách nhiệt thành nhất và cũng chịu sự tác động của mặt trái của giao lưu quốc tế và của cơ chế thị trường nhiều nhất. Một trong những kết quả của sự tác động đó là xu hướng tới các giá trị của xã hội hiện đại mà quên dần đi các giá trị truyền thống của dân tộc. Hiện trạng đó cũng tồn tại trong quân đội ở các mức độ khác nhau như phần thực trạng đã luận giải. Hơn nữa, việc giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam thời gian qua chưa khắc phục được tình trạng này.

Ở vùng nông thôn có xu hướng quay về truyền thống một cách thái quá, người ta nhất loạt khôi phục các lễ hội, các phong tục tập quán cổ, các lối sống cổ, trong đó có nhiều hủ tục đã từng bị phê phán và một số truyền thống lạc hậu, mê tín, khôi phục lại sự rườm rà, tốn kém trong ma chay, cưới xin...

hiện nay, ở nhiều vùng nông thôn rộng lớn Lễ hội hầu như được tổ chức quanh năm, thời điểm nào cũng có. Tình trạng mê tín dị đoan, phung phí tiền bạc cho các hoạt động “vay tiền”, “xin lộc” và “trả nợ” tại các đền chùa như đền Bà Chúa Kho ở Bắc Ninh, đền Bà Chúa Xứ ở An Giang và tình trạng lộn xộn, đi ngược lại thuần phong mỹ tục... tại nhiều lễ hội là một hiện tượng khá phổ biến. Bên cạnh ảnh hưởng tích cực là lôi cuốn, thu hút nhiều tầng lớp nhân dân hướng về cội nguồn, hiểu thêm về nền văn hóa dân tộc thì việc tổ chức lễ hội tràn lan, nhiều nơi còn mang tính tự phát đã có ảnh hưởng lớn đến tâm trạng và đời sống tinh thần của quân nhân, nhất là trong tự phấn đấu rèn luyện, tu dưỡng đạo đức và nâng cao trình độ hiểu biết chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất của người quân nhân cách mạng.

Kết luận chương 3

Kết quả giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam cho thấy, về ưu điểm là đã được giải quyết phù hợp gắn với từng đơn làm cho văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam phát triển khá mạnh mẽ nhưng bên cạnh những ưu điểm vẫn còn những hạn chế cụ thể tập trung ở một số cá nhân quân nhân; ở một số đơn vị. Quá trình hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại chưa thật có chất lượng, hiệu quả. Những biểu hiện thái quá về xu hướng hiện đại còn ở khá nhiều cán bộ, sĩ quan, QNCCN; hạ sĩ quan, binh sĩ, đặc biệt ở các lớp thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự. Những hạn chế trên có những nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau. Do đó, phải định hướng để nâng cao hiểu biết về truyền thống lịch sử hào hùng của dân tộc, của quân đội song song với việc tiếp thu hiện đại bổ sung làm mới văn hóa của quân nhân. Từ thực trạng giải quyết, vấn đề đặt ra hiện nay là luôn tạo ra tính chỉnh thể thống nhất biện chứng, hài hòa giữa truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam một cách bền vững. Chương 3 đã khái quát ba vấn đề đặt ra cũng là những mâu thuẫn đang nổi cộm cần giải quyết là: Mâu thuẫn giữa mục tiêu cao của phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam với khả năng phát huy tiềm năng, thế mạnh môi trường văn hóa quân sự còn hạn chế; Mâu thuẫn giữa nhận thức, khả năng làm chủ còn hạn chế với yêu cầu cao và hiện tượng đứt gãy giữa truyền thống với hiện đại; Mâu thuẫn giữa tính tích cực hóa vai trò của quân nhân trong tự phát triển văn hóa của họ theo hướng kết hợp truyền thống - hiện đại với yêu cầu hoàn thiện nhân cách “Bộ đội Cụ Hồ” trong tình hình mới ngày càng cao.

Chương 4

ĐỊNH HƯỚNG GIẢI QUYẾT QUAN HỆ TRUYỀN THÔNG - HIỆN ĐẠI TRONG PHÁT TRIỂN VĂN HÓA QUÂN NHÂN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

4.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và phát huy vai trò của các tổ chức, lực lượng giải quyết quan hệ truyền thông - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

4.1.1. Tăng cường giáo dục nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng giải quyết quan hệ truyền thông - hiện đại trong nâng cao tâm thức quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người chỉ huy, chính ủy, chính trị viên và phát huy vai trò của cơ quan chính trị các cấp giải quyết quan hệ truyền thông - hiện đại trong nâng cao tâm thức quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Từ thực tiễn xây quân đội những năm qua cho thấy, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người chỉ huy, chính ủy, chính trị viên và phát huy vai trò hướng dẫn của cơ quan chính trị các cấp là yếu tố quyết định đảm bảo cho nhiệm vụ này đạt mục đích, yêu cầu đề ra, góp phần nâng cao tâm thức quân nhân. Để làm được điều đó, hàng năm, cấp ủy các cấp cần xác định rõ mục tiêu, chủ trương, biện pháp lãnh đạo, xây dựng chương trình hành động sát đặc điểm, tình hình đơn vị. Trên cơ sở đó, cơ quan chính trị các cấp cụ thể hóa bằng kế hoạch tổ chức thực hiện với những chỉ tiêu, biện pháp phù hợp, có tính khả thi. Trong đó, giải quyết quan hệ truyền thông - hiện đại trong nâng cao tâm thức quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay cần kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng môi trường văn hóa với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”;

đồng thời, gắn kết với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở địa phương để tạo sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã xác định.

Trong triển khai, các đơn vị cần coi trọng gắn kết giữa thực hiện các chuẩn mực con người Việt Nam mới, “Đơn vị văn hóa” với đẩy mạnh phong trào thi đua Quyết thắng, xây dựng điển hình tiên tiến, gương “người tốt, việc tốt”; giữa bồi dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị với xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần, cảnh quan môi trường, nếp sống chính quy, rèn luyện kỷ luật ở đơn vị, làm cho các nhân tố chính trị, tư tưởng bắt rễ sâu hơn, vững chắc hơn trong mọi hoạt động của bộ đội. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện những đơn vị làm tốt, mô hình hiệu quả để phát huy và nhân rộng; chấn chỉnh kịp thời những nơi làm chưa tốt, những biểu hiện hình thức, hiệu quả thấp; đồng thời, phê phán nhận thức lệch lạc, thiếu trách nhiệm trong xây dựng và phát huy môi trường văn hóa.

Thứ hai, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho quân nhân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong nâng cao tâm thức quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục để bộ đội thấy rằng, đây là một nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược xây dựng con người của Đảng, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Mặt khác, trong bối cảnh phức tạp hiện nay, nhất là sự “xâm lăng văn hóa”, sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, thì việc xây dựng, phát huy vai trò môi trường văn hóa còn là một bộ phận không tách rời cuộc đấu tranh giai cấp dưới hình thức mới, trong điều kiện mới. Do đó, trọng tâm giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ không chỉ có lối sống văn hóa lành mạnh, đạo đức cách mạng, phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, mà còn nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường giai cấp của người quân nhân cách mạng. Thông qua giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại tạo phong trào tự giác rèn luyện của mọi quân nhân theo những chuẩn mực văn hóa, không ngừng củng cố mối quan hệ tốt đẹp, lành mạnh, hành vi ứng xử có văn hóa trong đơn vị, giải

quyết mối quan hệ cấp trên, cấp dưới, đồng chí, đồng đội, giữa đơn vị với cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương nơi đóng quân. Trên cơ sở nhận thức đúng, đề cao vai trò, trách nhiệm của mỗi tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc “xây” gắn liền với “chống”, nói đi đôi với làm; khắc phục triệt để mọi biểu hiện lệch lạc về nhận thức, tư tưởng, làm không đến nơi đến chốn, hiệu quả thấp. Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ trì phải gương mẫu, đi đầu trong rèn luyện, phấn đấu theo các chuẩn mực về lối sống văn hóa, thực sự là tấm gương sáng để chiến sĩ noi theo, đảm bảo cho mỗi đơn vị là một “Đơn vị văn hóa”, góp phần hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ.

Cùng với đó, cần kiên quyết đấu tranh với những quan điểm sai trái, phản động và những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước và quân đội về công tác quản lý, kiểm tra, thẩm định biên tập, in ấn, phát hành, lưu hành, sử dụng các phương tiện nghe nhìn, thiết bị điện tử kết nối internet gắn với phát huy dân chủ ở cơ sở, đấu tranh tự phê bình và phê bình, tạo cơ sở vững chắc cho việc phòng ngừa, ngăn chặn, vô hiệu hóa sự xâm nhập, thâm lậu của các loại sản phẩm văn hóa độc hại vào đơn vị. Đồng thời, tích cực đấu tranh với mọi biểu hiện ứng xử thiếu văn hóa; tạo môi trường và điều kiện tốt nhất cho bộ đội tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu vươn tới các giá trị chân, thiện, mỹ, góp phần giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong nâng cao tâm thức quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

4.1.2. Phát huy vai trò của các tổ chức, lực lượng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong rèn luyện hành vi ứng xử văn hóa cho quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

Phát huy vai trò của các tổ chức, lực lượng trong kết nối truyền thống - hiện đại nhằm rèn luyện nâng cao hành vi ứng xử văn hóa cho quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là một nội dung quan trọng, có ý nghĩa trong

phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay. Văn hóa quân nhân không tồn tại dưới dạng tâm thức mà được biểu hiện thông qua hoạt động thực tiễn của các chủ thể quân sự. Đó chính là cách hành vi ứng xử có văn hóa trong giải quyết các mối quan hệ xã hội cơ bản trong tập thể quân nhân như: mối quan hệ giữa cán bộ với cán bộ, giữa cán bộ với chiến sĩ, giữa chiến sĩ với chiến sĩ và giữa quân nhân với nhân dân. Hơn nữa, không giống với các tổ chức chính trị xã hội khác, môi trường quân đội là tổ chức xã hội đặc thù. Trong đó, các chủ thể quân sự luôn chịu sự chi phối bởi các chế định nghiêm ngặt gắn liền với hoạt động quân sự. Do đó, có thể khắc phục hiện tượng đứt gãy truyền thống - hiện đại trong rèn luyện nâng cao hành vi ứng xử văn hóa cho quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam trước sự tương tác các giá trị văn hóa cần phải phát huy tốt vai trò của các chủ thể quân sự, nhằm vạch ra đúng phương hướng, mục tiêu, xây dựng chương trình kế hoạch, lựa chọn hình thức, phương pháp phát huy có hiệu quả trong kết nối truyền thống - hiện đại rèn luyện nâng cao hành vi ứng xử văn hóa cho quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Để thực hiện định hướng này, *thứ nhất*, phát huy tốt vai trò trách nhiệm của từng quân nhân, đơn vị trong kết nối truyền thống - hiện đại nhằm rèn luyện nâng cao hành vi ứng xử văn hóa cho quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Thực chất của biện pháp này nhằm làm cho các chủ thể quân sự ý thức rõ hơn về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của mình trong quá trình kết nối truyền thống - hiện đại nhằm rèn luyện nâng cao hành vi ứng xử văn hóa cho quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Thông qua đó, những giá trị văn hóa truyền thống - hiện đại sẽ luôn được thấm thấu trực tiếp vào từng quân nhân góp phần hun đúc nên tâm hồn, khí phách, bản lĩnh, trí tuệ, tài nghệ quân sự, nâng cao lòng tự hào, tự tôn về truyền thống của Đảng, dân tộc, quân đội và đơn vị.

Để thực hiện mục tiêu trên, trước hết cần tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng và phát huy vai trò, trách nhiệm của người chỉ huy, chính ủy,

chính trị viên các cấp trong quân đội. Bởi vì, chỉ khi nào có sự lãnh đạo đúng đắn của các cấp ủy đảng, sự sâu sát, trách nhiệm của đội ngũ chỉ huy, chính ủy, chính trị viên mới có thể làm cho hoạt động này diễn ra theo đúng định hướng chính trị của Đảng, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của quân nhân, góp phần xây dựng và củng cố tiềm lực chính trị tinh thần trong quân đội. Do đó, trên cơ sở các chủ trương, quan điểm của Đảng, của Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng về xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam, xây dựng đơn vị cơ sở vững mạnh toàn diện, trong đó lấy xây dựng về chính trị làm cơ sở, Tổng cục Chính trị thực hiện chỉ đạo cấp ủy, chỉ huy, chính ủy, chính trị viên các đơn vị cơ sở làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Các cấp ủy, tổ chức đảng ở đơn vị cần coi việc kết nối truyền thống - hiện đại là một trong những nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên, cần xác định các chủ trương, biện pháp lãnh đạo sát đúng, phù hợp; phát huy tính tiên phong gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên trực tiếp tổ chức tham gia giáo dục, luôn chủ động phối hợp chặt chẽ với các tổ chức quần chúng để công tác giáo dục, định hướng đảm bảo chất lượng, hiệu quả; khắc phục tình trạng thiếu trách nhiệm, lãnh đạo chung chung, không sát thực, phân công trách nhiệm không rõ ràng, thiếu công tác kiểm tra. Bên cạnh đó, cần phát huy vai trò, trách nhiệm của người chỉ huy, chính ủy, chính trị viên, vì họ đóng vai trò quan trọng, là lực lượng trực tiếp giáo dục, định hướng các giá trị văn hóa cho quân nhân ở đơn vị; đi sâu, đi sát để kịp thời uốn nắn những biểu hiện lệch lạc, mơ hồ về các giá trị, chuẩn mực của văn hóa.

Cùng với phát huy vai trò của tổ chức đảng, chỉ huy, chính ủy, chính trị viên cần phát huy tốt vai trò của các tổ chức quần chúng và hội đồng quân nhân. Ở đơn vị, phần lớn quân nhân còn trong độ tuổi thanh niên, do đó cần phát huy tốt vai trò của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong quân đội. Đây là một chủ thể đặc biệt quan trọng và giữ vai trò là lực lượng nòng cốt, xung kích trong mọi hoạt động, nhất là hoạt động kết nối

truyền thống - hiện đại ở đơn vị. Do đó, để phát huy vai trò hoạt động hiệu quả của tổ chức này, các cấp ủy, chỉ huy, chính ủy, chính trị viên cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tạo mọi điều kiện thuận lợi về vật chất, tinh thần, thời gian để các tổ chức này có thể hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ.

Phát huy tốt vai trò của các tổ chức, lực lượng định hướng đúng đắn nhu cầu văn hoá của quân nhân trong tiếp nhận, vận dụng, hưởng thụ các giá trị văn hóa, chủ động định hướng nhu cầu tiếp nhận, hưởng thụ và sáng tạo văn hoá một cách hợp lý, phù hợp với hệ thống giá trị, chuẩn mực xã hội và đặc thù văn hoá quân sự Việt Nam. Lãnh đạo, chỉ huy, chính ủy, chính trị viên các đơn vị cơ sở cần kết hợp nghiên cứu, nắm bắt, nhận thức sự vận động và xu thế phát triển của hệ thống các nhu cầu văn hoá với việc hướng dẫn, định hướng sự hình thành các nhu cầu văn hoá hợp lý. Bên cạnh đó, phải giải quyết đúng đắn quan hệ giữa các loại lợi ích, chú trọng quan hệ giữa lợi ích vật chất và lợi ích tinh thần, nếu tuyệt đối hoá lợi ích vật chất mà coi nhẹ các lợi ích tinh thần sẽ gây ra những hậu quả khôn lường. Hơn nữa, trên thực tế, khi những nhu cầu vật chất đã được thoả mãn đến một mức độ nhất định thì khi đó lợi ích tinh thần càng trở nên đặc biệt quan trọng. Trong những điều kiện cụ thể, nó sẽ tác động đến chủ thể trong định hướng và thực hiện các lợi ích vật chất theo xu hướng tiến bộ và nhân văn.

Để tạo điều kiện cho các tổ chức, lực lượng trong kết nối truyền thống - hiện đại nhằm rèn luyện nâng cao hành vi ứng xử văn hóa cho quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam có hiệu quả, cần thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp hoạt động gắn với điều kiện cụ thể của từng đơn vị. Trong đó, tập trung tổ chức chất lượng, hiệu quả các phong trào hành động cách mạng gắn liền với hoạt động huấn luyện chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu ở đơn vị. Đổi mới hoạt động theo hướng đa dạng hóa các hình thức tập hợp quân nhân, phù hợp với từng đối tượng, nhất là lứa tuổi và trình độ. Cần lồng ghép các hoạt động giáo dục lịch sử, truyền thống, giáo dục lý tưởng

với tổ chức các phong trào thi đua, đẩy mạnh các hình thức văn hóa hóa các hoạt động giáo dục. Tăng cường giao lưu, kết nghĩa với các tổ chức chính trị xã hội của địa phương trên địa bàn đóng quân, góp phần giáo dục, tuyên truyền những giá trị văn hóa truyền thống dân tộc trong thực hiện nhiệm vụ, tạo hiệu quả giữ vững và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”. Nội dung kết nối cần tập trung chủ yếu là tăng cường giáo dục chủ nghĩa yêu nước, trong hệ thống các giá trị của văn hoá Việt Nam thì chủ nghĩa yêu nước là một giá trị cơ bản nhất cần được tập trung giáo dục. Tình cảm yêu nước chân chính chứa đựng trong nó cả niềm tự hào về truyền thống vẻ vang của dân tộc, đem lại cho tình yêu quê hương, đất nước, con người Việt Nam một nội dung phong phú, sâu sắc hơn, chi phối một cách có ý thức mọi hành vi, ứng xử của mỗi người, tạo nên sự hoà quyện giữa tư tưởng và tình cảm yêu nước chân chính. Yêu nước gắn liền với yêu chủ nghĩa xã hội, yêu nhân dân lao động; giáo dục chủ nghĩa yêu nước chân chính phải gắn liền với giáo dục chủ nghĩa quốc tế vô sản. Yêu Tổ quốc và nhân dân nước mình đồng thời tôn trọng, yêu mến nhân dân các nước, tôn trọng và tiếp thu tinh hoa văn hoá của các dân tộc khác để bổ sung làm phong phú bản sắc văn hoá dân tộc mình.

Trên cơ sở các văn bản, hướng dẫn của Tổng cục Chính trị và cơ quan nghiệp vụ cấp trên, căn cứ vào đặc điểm tình hình đơn vị để tiến hành tốt các hoạt động công tác đảng, công tác chính trị. Trong đó, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ nhận thức sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của Đảng, của quân đội; phương hướng, nội dung và phương pháp cách mạng của Đảng; các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Trong chương trình, nội dung giáo dục chính trị hàng năm ở đơn vị cần lồng ghép, kết hợp giáo dục các quan điểm, đường lối của Đảng với các truyền thống tốt đẹp của Đảng, quân đội, đơn vị; đẩy mạnh tuyên truyền, nêu gương các tập thể và cá nhân điển hình, tiên tiến trong thực hiện nhiệm vụ ở đơn vị. Qua đó, làm cho quân nhân nâng cao lòng

tự hào về truyền thống vẻ vang của Đảng, dân tộc, quân đội và đơn vị trong quá trình dựng nước và giữ nước; hun đúc ý chí quyết chiến quyết thắng, khắc phục mọi khó khăn gian khổ trong thực hiện nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Thứ hai, tích cực đổi mới, đa dạng hóa các hình thức hoạt động văn hóa ở đơn vị nhằm rèn luyện nâng cao hành vi ứng xử văn hóa cho quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Trên cơ sở kế hoạch đã xác định, các đơn vị trong toàn quân cần cụ thể hóa bằng những hoạt động văn hóa phong phú, lành mạnh, phù hợp với sự phát triển của đời sống văn hóa xã hội, đặc thù của quân đội và thị hiếu của bộ đội. Đồng thời, phải thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức hoạt động văn hóa nhằm thu hút sự tham gia đông đảo của cán bộ, chiến sĩ, góp phần xây dựng môi trường và đời sống văn hóa trong đơn vị. Trong tổ chức thực hiện, cần phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng, nhất là đoàn viên, thanh niên, lấy chi đoàn làm nòng cốt để xây dựng các mô hình cho phù hợp với thực tiễn hoạt động, góp phần giữ vững và phát huy môi trường văn hóa lành mạnh, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, giảm thiểu tối đa vụ việc vi phạm kỷ luật.

Cùng với đó, cần tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả của các thiết chế văn hóa; kết hợp “trên, dưới cùng lo”, bảo đảm tốt tiêu chuẩn đời sống văn hóa, tinh thần của bộ đội theo Thông tư 104/2014/TT-BQP của Bộ Quốc phòng. Hoạt động của các thiết chế văn hóa, nhất là các đoàn nghệ thuật, tổ (đội) tuyên truyền văn hóa, bảo tàng, nhà truyền thống, thư viện, điện ảnh phải được lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, thống nhất, hiệu quả. Tăng cường phối hợp hoạt động giữa các cơ quan báo chí, văn học, nghệ thuật trong và ngoài quân đội để sáng tạo nhiều tác phẩm có chất lượng, đáp ứng tốt đời sống văn hóa, tinh thần của bộ đội và nhân dân, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, nơi biên giới và hải đảo. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên văn hóa ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới; đảm

bảo cho đội ngũ này thực sự là lực lượng chuyên trách, lực lượng nòng cốt trong phong trào văn hóa, văn nghệ của từng cơ quan, đơn vị, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho bộ đội.

Trên cơ sở đó, tổ chức các hoạt động tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực văn hóa tại địa phương bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện, nâng cao nhận thức chính trị, bồi dưỡng nhân sinh quan, thế giới quan, phẩm chất, đạo đức, văn hóa cho cán bộ, chiến sĩ; cổ vũ, biểu dương cái tốt, cái đẹp, phê phán và lên án cái xấu, cái ác, cái lạc hậu trong các cơ quan, đơn vị, ngăn chặn, đẩy lùi những hủ tục, tệ nạn xã hội, xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn đóng quân.

Đồng thời, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, tính chủ động, sáng tạo của từng đơn vị và mọi cán bộ, chiến sĩ nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, có chiều sâu trong đời sống văn hóa, tinh thần; làm cho các nhân tố chính trị, tư tưởng bắt rễ sâu hơn, vững chắc hơn trong mọi hoạt động của bộ đội. Phấn đấu mỗi quân nhân là một chiến sĩ văn hóa, mỗi gia đình quân nhân là một gia đình văn hóa, khu tập thể quân nhân trở thành khu tập thể văn hóa. Các đơn vị quân đội thực sự là điểm sáng văn hóa trên địa bàn đóng quân, nhân tố tích cực cùng toàn dân thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, làm cho các giá trị văn hóa được lan tỏa, thấm sâu vào mọi hoạt động của cán bộ, chiến sĩ và làm ngời sáng hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” trong lòng nhân dân, tăng cường mối quan hệ quân - dân.

4.1.3. Phát huy vai trò của các tổ chức, lực lượng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong tiếp nhận các giá trị văn hóa phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Trong tiếp nhận các giá trị văn hóa truyền thống - hiện đại nhằm chuyển hóa thành ý chí và hành động, ứng xử đúng đắn; thành động lực của quân nhân có vai trò nền tảng, tác động sâu sắc tới quá trình phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc ta ở đơn vị cơ sở. Thực chất của giải pháp là các

tổ chức, lực lượng định hình, định tính, định hướng cho quân nhân tiếp nhận các giá trị văn hóa truyền thống - hiện đại thông qua nhận thức, tình cảm trở thành niềm tin từ đó định hướng chuyển hóa vun dày văn hóa cho quân nhân. Quá trình từ nhận thức, tình cảm đến niềm tin, hành vi ứng xử là sự chuyển hoá thể hiện sự thống nhất giữa biết, hiểu và hành động đúng, giữa nội dung và hình thức của giá trị văn hóa; là khuynh hướng tất yếu của quá trình tiếp nhận.

Văn hóa trong thời đại hiện nay có tính “mở” rất cao. Tính mở không chỉ ở phạm vi tiếp biến văn hóa, mà còn ở tốc độ phát triển không ngừng gia tăng đến trình độ cao. Quân đội ta hiện nay không chỉ hoạt động trong giới hạn của lãnh thổ quốc gia, dân tộc, mà còn có một số bộ phận tham gia gìn giữ hòa bình ở tầm quốc tế. Mặc dù chưa phải là lớn, là nhiều, nhưng đã diễn ra. Nó được coi như tín hiệu mới của phát triển văn hóa quân nhân. Phát triển văn hóa quân nhân, ngoài kế thừa những nội dung từ giá trị từ truyền thống, mà còn phải có nhân tố mới - hiện đại. Nhân tố mới là ở trình độ ngoại ngữ; chuyên môn nghiệp vụ cao; trình độ làm chủ công nghệ thông tin; hoạt động ở môi trường quân sự ở nước ngoài, v.v. Quá trình tham gia vào gìn giữ hòa bình theo yêu cầu của Liên hiệp quốc thì các bộ phận quân nhân ấy vừa học hỏi được nhiều giá trị nhân đạo, nhân văn của nước ngoài, của quân đội nước ngoài, vừa làm lan tỏa, quảng bá giá trị văn hóa quân sự Việt Nam. Trong toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, mỗi cán bộ, sĩ quan, binh sĩ cũng có hiểu biết nhất định về luật quốc tế ở các mặt, cấp độ khác nhau. Cuộc đấu tranh giữa vùng lãnh thổ Biển Đông, chúng ta dựa vào nhiều luật Quốc tế, trong đó nổi bật nhất là: Công ước của Liên Hiệp Quốc về luật Biển ký kết ngày 10 tháng 12 năm 1982; Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông viết tắt là DOC ký kết ngày 4 tháng 11 năm 2002 và hướng đến ký kết Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông viết tắt là COC trong thời gian tới. Điều đó cho thấy cán bộ, sĩ quan, binh sĩ ít nhiều đều có tri thức về luật Quốc tế và nó là cơ sở cho điều chỉnh suy nghĩ, hành vi ứng xử theo luật và theo chuẩn mực văn hóa có đặc điểm

mới. Xu hướng này sẽ phát triển ngày càng tăng tạo nên sắc thái mới trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay.

Mặt khác, mỗi môi trường văn hóa ở các quân, binh chủng khác nhau, biểu hiện sắc thái khác nhau, nhưng thống nhất ở mục tiêu, tiêu chí, chuẩn mực văn hóa, giá trị nhân cách “Bộ đội Cụ Hồ” từng bước được bổ sung, phát triển. Tiêu chí chuẩn mực giá trị văn hóa “Bộ đội Cụ Hồ” là cốt lõi, nền tảng gốc được hình thành cùng với sự ra đời, phát triển quân đội ta. Hệ thống chuẩn mực giá trị ấy ở các giai đoạn khác nhau cũng có sự khác nhau về nội dung, trình độ cụ thể. Cùng với sự phát triển từ thực tiễn, hệ thống chuẩn mực giá trị văn hóa “Bộ đội Cụ Hồ” cũng từng bước, bổ sung, hoàn thiện tương xứng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Cùng với bổ sung tiêu chí, chuẩn mực trên là nội dung của xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại hiện nay. Từ những tiền đề, điều kiện ấy thúc bách mỗi cán bộ, chiến sĩ tự vươn lên thực hiện hệ chuẩn giá trị văn hóa “Bộ đội Cụ Hồ” từ tâm thức đến hành động và ứng xử văn hóa.

Khâu cuối của tiếp nhận là các tổ chức, lực lượng phải tiến hành thực hiện chuyển hóa các giá trị văn hóa truyền thống - hiện đại của dân tộc sau khi tiếp nhận trong tự tu dưỡng, rèn luyện của quân nhân ở đơn vị cơ sở. Chính là việc coi tự giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện là công việc thường xuyên, liên tục trong suốt cuộc đời; không chỉ ở đơn vị mà cả trong thực tiễn công tác theo chức trách, không chỉ trong sách vở mà trong mọi hoạt động của đời sống sinh hoạt, là hoạt động mà mỗi quân nhân có thể bằng các con đường, phương pháp và cách thức khác nhau để hướng tới mục tiêu tự hoàn thiện mình. Qua đó xác lập nhân sinh quan và giá trị quan chính xác; hình thành phương pháp khoa học trong xem xét đánh giá các hiện tượng xã hội; phân biệt được chân, thiện, mỹ và giả, ác, xấu để hành động và ứng xử có hiệu quả, chính xác. Để tự giác hóa hoạt động tự tu dưỡng, rèn luyện, các cấp uỷ đảng và chỉ huy

các đơn vị cần thường xuyên đổi mới các hình thức, phương pháp giáo dục, tiếp nhận nhằm động viên, khuyến khích, khơi gợi tinh thần trách nhiệm của mỗi quân nhân, đồng thời tăng cường kiểm tra và định hướng giúp họ kịp thời điều chỉnh, uốn nắn, bổ sung, tự hoàn thiện, phát triển.

4.2. Phát huy vai trò của môi trường văn hóa quân sự khi giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

4.2.1. Không ngừng giữ vững, bổ sung các giá trị văn hóa truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam thông qua môi trường văn hóa quân sự

Không ngừng giữ vững, bổ sung các giá trị văn hóa truyền thống - hiện đại về phẩm chất con người trong văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam để lan tỏa các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc, văn hóa quân sự trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, làm cho quân nhân hiểu, biết cách phát huy, lan tỏa những phẩm chất con người tốt đẹp của truyền thống văn hóa dân tộc, văn hóa quân sự thông qua học tập, sinh hoạt thực hiện nhiệm vụ của quân nhân, đặc biệt trong công tác dân vận và tham gia nhiệm vụ quốc tế. Không ngừng giữ vững, bổ sung các giá trị văn hóa truyền về phẩm chất con người trong văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là khâu quyết định then chốt trong xây dựng quân đội có văn hóa, việc thường xuyên nuôi dưỡng quân nhân bằng các giá trị văn hóa của truyền thống dân tộc, truyền thống quân đội đảm bảo hội tụ đầy đủ truyền thống - hiện đại nhằm tạo nền tảng văn hóa vững chắc cho quân nhân hành xử, khẳng định giá trị văn hóa quân nhân. Mục tiêu không chỉ dừng ở trang bị tri thức mà còn hướng dẫn, động viên, nâng cao năng lực cho quân nhân hành động thực tiễn, phát huy chức năng đội quân tuyên truyền, lan tỏa văn hóa làm cho mọi người nắm chắc quan điểm, đường lối của Đảng, các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của quân đội, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện và các nhiệm vụ quốc tế.

Trước hết, cần giữ vững các giá trị văn hóa truyền thống về phẩm chất con người trong văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam thông qua truyền thống hóa các giá trị văn hóa.

Trong phát triển văn hóa quân nhân tập trung làm cho quân nhân phát huy khả năng này để giải quyết tốt các mâu thuẫn như giữa kế thừa và tiếp thu; cải tạo giá trị còn phù hợp, lọc bỏ giá trị không phù hợp và lựa chọn, bổ sung các giá trị phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam nhanh chóng định danh hệ giá trị mới, chuẩn mực mới góp phần làm cho quân nhân tiếp tục giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, các giá trị văn hóa quân sự, truyền thống cách mạng của quân đội và đặc biệt là phát huy những phẩm chất, nhân cách cao đẹp, tiêu biểu của con người Việt Nam. Đồng thời, không ngừng sáng tạo làm giàu thêm truyền thống văn hóa của dân tộc, văn hóa quân sự. Tuy nhiên, cần tránh truyền thống hóa một cách thái quá dẫn tới kỳ thị, bài xích hiện đại, không dung hợp các giá trị văn hóa mới. Truyền thống hóa các giá trị văn hóa hiện đại là trách nhiệm của mọi người, mọi quân nhân góp phần phát huy các giá trị văn hóa truyền thống cơ bản, nền tảng của người Việt Nam như: lòng yêu nước; ý chí tự lực, tự cường; tinh thần đoàn kết; tình nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình, đạo lý; đức tính cần cù, sáng tạo; sự tinh tế trong ứng xử, tính cao thượng trong lối sống, nhân văn, nhân đạo với sáng tạo bổ sung các giá trị văn hóa tiến bộ.

Thứ hai, kịp thời bổ sung các giá trị văn hóa truyền thống về phẩm chất con người trong văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam thông qua hiện đại hóa các giá trị văn hóa.

Thực chất của hiện đại hóa là làm cho các giá trị văn hóa truyền thống có tính hiện đại, tính tiên tiến của thời đại; là kịp thời bổ sung các giá trị tiến bộ trong quá trình phát triển của văn hóa dân tộc cho quân nhân. Thực hiện tốt nội dung này sẽ trực tiếp góp phần hiện thực hóa chủ trương xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và phát triển con người toàn

diện của Đảng; kịp thời bổ sung các giá trị mới mang hơi thở của thời đại làm dày thêm vốn văn hóa của quân nhân, để quân nhân không bị bỏ lỡ khi lựa chọn các giá trị văn hóa hiện nay. Đồng thời, tích cực tham gia vào quá trình sáng tạo, hoàn thiện hệ giá trị mới, chuẩn mực mới của con người Việt Nam trong hội nhập quốc tế, đấu tranh chống lại các yếu tố phản văn hóa hoặc quá đề cao các giá trị văn hóa hiện đại, lãng quên, chối bỏ các giá trị cao đẹp của truyền thống văn hóa dân tộc.

Hiện đại hóa các giá trị văn hóa truyền thống trong phát triển văn hóa quân nhân là thâm hóa, bổ sung các giá trị văn hóa tiên tiến vào làm giàu thêm truyền thống văn hóa của quân đội, quân nhân và của dân tộc. Lịch sử dân tộc ta đã chứng minh thông qua tiếp biến, giao lưu dù bằng phương thức bị cưỡng bức hoặc tự nguyện đã làm cho nhiều giá trị văn hóa truyền thống dân tộc Việt Nam được khẳng định, đồng thời hệ giá trị văn hóa Việt Nam cũng được bổ sung thêm nhiều giá trị mới, tiên tiến làm phong phú, đa dạng truyền thống văn hóa dân tộc, văn hóa quân sự. Hiện đại hóa các giá trị văn hóa truyền thống trong phát triển văn hóa quân nhân là tiếp nhận, thâm hóa có chọn lọc cái tiên bộ, cái chân - thiện - mỹ trong văn hóa của dân tộc và các nước qua giao lưu, tiếp biến để làm sâu sắc thêm những giá trị văn hóa truyền thống dân tộc, quân đội, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, làm tăng thêm sự giàu có văn hóa cho con người Việt Nam trong đó có quân nhân.

Thứ ba, thường xuyên giải quyết hài hòa hai xu hướng truyền thống hóa và hiện đại hóa trong văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Phát triển văn hóa quân nhân cần dựa chắc trên cơ sở truyền thống mới phát triển một cách vững chắc, lấy truyền thống là điểm tựa để tiếp thu những giá trị hiện đại một cách chọn lọc và chuyển hóa thành giá trị của truyền thống, làm tăng bề dày truyền thống trong quân nhân. Thường xuyên hiện đại hóa truyền thống bằng việc bổ sung các giá trị mới, làm cho văn hóa

quân nhân mang tính tiên tiến. Khi tiến hành định hướng cần chú trọng kết hợp hài hòa giữa hai xu hướng, nếu như quá thiên lệch về một mặt sẽ dẫn tới sự mất cân đối hoặc phát triển không đều cũng giống như khi giải quyết không thỏa đáng quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân sự mà chỉ nhấn mạnh, tuyệt đối hóa yếu tố hiện đại sẽ làm cho sự phát triển văn hóa quân sự trở nên không bền vững, “mất gốc”, thiếu sức sống từ chiều sâu truyền thống. Ngược lại, nếu tuyệt đối hóa yếu tố truyền thống sẽ dẫn đến hình thành một thứ văn hóa thủ cựu, trì trệ, chậm đổi mới, phủ nhận tính năng động và sáng tạo trong lĩnh vực quân sự. Do đó, để văn hóa quân nhân có đủ đầy truyền thống - hiện đại cần thực hiện đồng bộ truyền thống hóa hiện đại và ngược lại.

Thứ tư, bổ sung các giá trị mới của hiện đại đối với truyền thống trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Trong xu thế phát triển chung của xã hội, nhu cầu văn hóa của quân nhân là không ngừng tăng lên. Cùng xu thế phát triển của loài người, nhất là sự phát triển của khoa học công nghệ, những giá trị tinh hoa mới của văn hóa nhân loại xuất hiện ngày càng nhiều và được cán bộ, chiến sĩ tiếp nhận một cách dễ dàng, nhanh chóng thông qua nhiều kênh, nhiều nguồn khác nhau, đặc biệt là từ hệ thống các phương tiện truyền thông hiện đại, mạng Internet. Xuất phát từ thực tế đó, các đơn vị trong toàn quân cần phải nhận thức và dự báo được xu thế vận động, phát triển tất yếu của thời đại. Từ đó, có những chủ trương, biện pháp lượng đón phù hợp, hiệu quả bảo đảm cho việc tiếp thu những giá trị tiên tiến, mới nhất trong quá trình phát triển của xã hội loài người để góp phần kịp thời bổ sung các giá trị mới trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Hệ thống các giá trị hiện đại không ngừng làm tươi mới các giá trị truyền thống, một nền văn hóa không có hiện đại thì trở nên lạc hậu, nghèo nàn, thiếu sức sống. Hơn nữa, vai trò của hiện đại không làm mất đi giá trị truyền thống mà càng làm cho giá trị văn hóa

truyền thống của quân nhân luôn kịp thời phản ánh và mang nhịp thở của thời đại. Bất kỳ một nền văn hóa nào cũng đều cần đến hiện đại để tăng độ giàu có, phong phú, đa dạng giá trị truyền thống của mình. Phát triển văn hóa quân nhân cũng vậy, hiện đại bổ sung những giá trị mới cho quân nhân hoàn thiện về nhân phẩm, khí chất trên cơ sở truyền thống văn hóa vốn có. Mặt khác, trước sự phát triển mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực đời sống xã hội hiện nay, cộng với ngày càng nhiều các giá trị văn hóa do sự tiếp biến, giao lưu văn hóa từ quá trình hội nhập đem lại thì không thể không tiếp thu những giá trị văn hóa hiện đại phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, chuẩn mực của quân đội để đạt mục đích kép: vừa làm giàu văn hóa dân tộc, vừa tăng vốn văn hóa của chính mình.

Xu hướng của con người luôn tiến tới hiện đại hóa cuộc sống trên mọi mặt, hiện đại là một tiêu chí đặt ra và là đích hướng tới trong quá trình phát triển. Do vậy, nó là đích phấn đấu cho nhân loại nói chung, cho quân nhân nói riêng. Văn hóa quân nhân được hun đúc, hình thành từ truyền thống văn hóa dân tộc, truyền thống cách mạng của quân đội, hiện đại làm văn hóa quân nhân luôn có các giá trị mới của thời đại, nó chỉ được hoàn thiện khi hội tụ đầy đủ lượng truyền thống, lượng hiện đại tạo ra chất truyền thống - hiện đại trong văn hóa của mình. Vì vậy, phát triển văn hóa quân nhân ở đơn vị phải được cấp ủy, chỉ huy, chính ủy, chính trị viên các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, phải thực sự là quá trình được tổ chức chặt chẽ, công phu, nghiêm túc với những chương trình, kế hoạch, nội dung, tiêu chí cụ thể nhằm xây dựng và bồi đắp cho quân nhân có tâm thức lành mạnh, năng lực thành thạo, kỹ năng, đạo đức, nhân cách, lối sống phù hợp với sự phát triển trong môi trường quân sự và cộng đồng xã hội, với mục tiêu xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ. Cho nên đích hướng tới của hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân là đảm

bảo nền tảng các giá trị truyền thống văn hóa luôn được bổ sung, phát triển, hoàn thiện kịp thời theo hướng tiên tiến, tươi mới, giúp quân nhân luôn theo kịp hơi thở của cuộc sống thời đại, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu thực tiễn xây dựng đơn vị, xây dựng quân đội, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Sáng tạo là một yêu cầu không thể thiếu được của hiện đại, nhờ có sự sáng tạo mà con người ngày càng phát triển và nâng cao đời sống vật chất cũng như tinh thần của mình. Muốn có được các giá trị hiện đại đòi hỏi phải có sự nỗ lực sáng tạo không ngừng. Nhu cầu của con người là không giới hạn, bởi một khi đã đạt được kết quả đặt ra, con người không thỏa mãn dừng lại mà tiếp tục hướng tới những nhu cầu cao hơn, đây cũng là chu trình tất yếu của sự phát triển. Do đó, hiện đại luôn giữ vai trò định hướng, khuyến khích con người phải nỗ lực sáng tạo không ngừng. Trong quân đội, phát huy vai trò sáng tạo của hiện đại đối với truyền thống nhằm kết nối truyền thống - hiện đại nâng cao tâm thức văn hóa cho quân nhân đòi hỏi cấp ủy, chỉ huy, chính ủy, chính trị viên các cấp cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo không ngừng đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục và từng bước đưa quân nhân vào môi trường rèn luyện ở mức độ khó khăn tăng dần để bảo đảm cho quân nhân nhận thức sâu sắc về những giá trị truyền thống của Đảng, dân tộc, quân đội và đơn vị. Trên cơ sở đó, cần quan tâm xây dựng và tạo ra môi trường thuận lợi để quân nhân không chỉ hưởng thụ các giá trị văn hóa truyền thống mà còn biết sáng tạo ra các giá trị văn hóa mới phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng, tâm lý, sở thích chính đáng của người quân nhân. Qua đó, góp phần làm cho văn hóa dân tộc, văn hóa quân sự trở nên phong phú, giàu có, mang tính thời đại, qua đó bản thân quân nhân ngày càng trưởng thành một cách toàn diện cả về đức, trí, thể, mỹ.

4.2.2. Phát huy vai trò của các thiết chế văn hóa khắc phục hiện tượng đứt gãy truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

Phát huy vai trò các thiết chế văn hóa có ý nghĩa quan trọng khắc phục hiện tượng đứt gãy truyền thống - hiện đại trong rèn luyện nâng cao hành xử văn hóa cho quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Giá trị văn hoá quân sự được hình thành, phát triển từ các hoạt động quân sự trong công cuộc dựng nước đi đôi với giữ nước của dân tộc ta. Các giá trị văn hoá quân sự đó có vai trò định hướng mọi suy nghĩ, hành vi và quan hệ của toàn thể quân nhân. Định hướng này đòi hỏi đơn vị các cấp cần nghiên cứu, khái quát, cụ thể hóa thành những nội dung, giá trị văn hoá truyền thống về quân sự cho phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của quân nhân; đồng thời, cần nghiên cứu, bổ sung kịp thời những nội dung, giá trị văn hoá mới phù hợp với sự phát triển của tình hình và yêu cầu nhiệm vụ mới, từ đó phát huy tốt vai trò của các thiết chế văn hóa để giáo dục nâng cao các giá trị này ở đơn vị cơ sở.

Muốn nâng cao hiệu quả của thiết chế văn hoá phải tăng cường cơ sở vật chất văn hoá, đầu tư mạnh về thiết bị kỹ thuật, vật tư văn hoá vừa phải tích cực bảo quản, sửa chữa kéo dài tuổi thọ và khai thác sử dụng có hiệu quả trang thiết bị, vật tư văn hoá đó. Các cơ sở vật chất văn hoá như: những hiện vật truyền thống, các công trình văn hoá, phòng Hồ Chí Minh, hệ thống panô, áp phích, bảng tin, vườn hoa, cây cảnh... là phương tiện quan trọng trong truyền tải nội dung, giá trị, chuẩn mực văn hoá, giúp quân nhân nâng cao nhận thức, điều chỉnh thái độ, hành vi ứng xử theo hướng tiến bộ, tích cực. Đồng thời, tích cực hoá vai trò của đơn vị trong phát huy thiết chế văn hoá, cần bồi dưỡng năng lực toàn diện cho họ cả về nhận thức lý luận và năng lực hành động, về năng lực hoạch định kế hoạch và tổ chức thực hiện, về năng lực chuyên môn và vận động quần chúng.

Cùng với đó, các đơn vị cơ sở căn cứ vào đặc điểm tình hình đơn vị để đảm bảo sự thống nhất chặt chẽ, đồng bộ giữa mục đích, hình thức, phương châm, phương pháp, phương tiện giáo dục thông qua các thiết chế văn hóa; phát huy sức mạnh tổng hợp của giáo dục chính trị với công tác tổ chức, hành chính quân sự và các nhân tố khác ảnh hưởng đến quá trình giáo dục. Kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục văn hoá và giáo dục quân sự, phát huy tổng thể những tác động về mặt văn hoá trong đời sống và hoạt động của quân nhân. Đồng thời, tạo điều kiện để quân nhân có thể tham gia vào việc lựa chọn, thẩm định, sáng tạo ra các giá trị văn hóa trong các hình thái hoạt động quân sự đa dạng. Trên cơ sở đó, tiếp nhận tổng hoà các giá trị văn hoá trong môi trường văn hoá quân sự ở đơn vị cơ sở. Bên cạnh đó, cần sử dụng tối ưu các phương tiện, các hình thức, phương pháp, các biện pháp tổ chức, chính sách... nhằm nâng cao hiệu quả truyền bá và tiếp nhận các giá trị văn hóa; tận dụng sức mạnh của tổng hoà các phương diện khác nhau trong môi trường văn hóa quân sự thông qua việc thiết lập và tạo dựng cơ chế tác động tổng hợp của hệ thống các giá trị văn hóa, các quan hệ văn hoá, các hình thái hoạt động văn hóa và các thiết chế văn hoá quân sự trong quá trình phát huy.

Quan tâm kiện toàn các thiết chế văn hoá và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa như: phòng Hồ Chí Minh, phòng truyền thống, thư viện, tủ sách thao trường; xây dựng tốt quy chế hoạt động và thường xuyên có sự điều chỉnh, bổ sung theo hướng thiết thực, hiệu quả bảo đảm sự phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận. Đồng thời, thường xuyên kiện toàn các phương tiện thiết chế theo đúng biên chế, mẫu biểu, là điều kiện thuận lợi để các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc được tuyên truyền, giáo dục, giữ gìn, vận dụng, phát triển trong thực hiện nhiệm vụ, nâng cao sức đề kháng với những hiện tượng phản văn hóa xâm nhập vào đơn vị và làm cho quân nhân có hành xử văn hóa trong khi thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

4.2.3. Tăng cường các điều kiện bảo đảm vật chất giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

Trong thực hiện trước hết cần định hướng đúng đắn nhu cầu văn hoá của quân nhân từ tiếp nhận, hưởng thụ đến sáng tạo văn hoá một cách hợp lý, phù hợp với hệ thống giá trị, chuẩn mực xã hội và đặc thù văn hoá quân sự trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Các đơn vị cơ sở cần kết hợp nghiên cứu, nắm bắt, nhận thức sự vận động và xu thế phát triển của hệ thống cơ sở vật chất, các nhu cầu văn hoá với việc hướng dẫn, định hướng sự hình thành các nhu cầu văn hoá hợp lý; điều chỉnh kịp thời và có biện pháp hành chính đối với những biểu hiện hành vi làm tổn tại đến nhu cầu lành mạnh của xã hội, quân đội. Bên cạnh đó phải giải quyết đúng đắn quan hệ giữa các loại lợi ích, chú trọng quan hệ giữa lợi ích vật chất và lợi ích tinh thần, nếu tuyệt đối hoá lợi ích vật chất mà coi nhẹ các lợi ích tinh thần sẽ gây ra những hậu quả khôn lường. Hơn nữa, trên thực tế, khi những nhu cầu vật chất đã được thoả mãn đến một mức độ nhất định thì khi đó lợi ích tinh thần càng trở nên quan trọng; trong những điều kiện cụ thể, nó sẽ tác động đến chủ thể trong định hướng và thực hiện các lợi ích vật chất theo xu hướng tiến bộ và nhân văn. Vì vậy, quan tâm đầy đủ và giải quyết đúng đắn quan hệ giữa lợi ích vật chất và lợi ích tinh thần; tìm ra cơ chế xử lý chúng một cách thoả đáng là giải pháp quan trọng để tạo động lực phấn đấu của quân nhân. Thực hiện nội dung này cần có chế độ chính sách tác động đồng bộ vào cả hệ thống động lực vật chất và động lực chính trị tinh thần của quân nhân. Phương châm cơ bản của việc thực hiện các chính sách xã hội đối với quân nhân là: công bằng, tích cực, chủ động, hiệu quả.

Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho quá trình phát triển văn hóa quân nhân có vai trò to lớn góp phần nâng cao hoàn thiện

văn hóa quân nhân. Nếu cơ sở vật chất, trang thiết bị thiếu tính đồng bộ, tính hiện đại thì quá trình phát triển văn hóa quân nhân sẽ gặp nhiều khó khăn. Do đó, tăng cường cơ sở vật chất văn hoá, đầu tư mạnh về thiết bị kỹ thuật, vật tư văn hoá vừa phải tích cực bảo quản, sửa chữa kéo dài tuổi thọ và khai thác sử dụng có hiệu quả trang thiết bị, vật tư văn hoá đó là một yêu cầu tất yếu. Các cơ sở vật chất văn hoá như: những hiện vật truyền thống, các công trình văn hoá, phòng Hồ Chí Minh, hệ thống pa-nô, áp-phích, bảng tin, vườn hoa, cây cảnh là phương tiện quan trọng trong truyền tải nội dung, giá trị, chuẩn mực văn hoá, giúp quân nhân nâng cao nhận thức, điều chỉnh thái độ, hành vi ứng xử theo hướng tiên bộ, tích cực.

Các đơn vị cơ sở căn cứ vào đặc điểm tình hình đơn vị để đảm bảo sự thống nhất chặt chẽ, đồng bộ giữa mục đích, hình thức, phương châm, phương pháp, phương tiện giáo dục thông qua các thiết chế văn hoá; phát huy sức mạnh tổng hợp của giáo dục chính trị với công tác tổ chức, hành chính quân sự và các nhân tố khác ảnh hưởng đến quá trình giáo dục. Kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục văn hoá và giáo dục quân sự, phát huy tổng thể những tác động về mặt văn hoá trong đời sống và hoạt động của quân nhân. Đồng thời, tạo điều kiện để quân nhân có thể tham gia vào việc lựa chọn, thẩm định, sáng tạo giá trị văn hoá truyền thống trong hoạt động và các hình thái hoạt động quân sự đa dạng; trên cơ sở đó, tiếp nhận tổng hoà các giá trị văn hoá trong môi trường văn hoá quân sự ở đơn vị cơ sở. Bên cạnh đó, cần sử dụng tối ưu các phương tiện, các hình thức, phương pháp, các biện pháp tổ chức, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả truyền và tiếp nhận giá trị văn hoá; tận dụng sức mạnh của tổng hoà các phương diện khác nhau trong môi trường văn hoá quân sự thông qua việc thiết lập và tạo dựng cơ chế tác động tổng hợp của hệ thống các giá trị văn hoá, các quan hệ văn hoá, các hình thái hoạt động văn hoá và các thiết chế văn hoá quân sự đối với quá trình phát huy. Quan tâm

kiện toàn các thiết chế văn hoá và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa như Phòng Hồ Chí Minh, phòng Truyền thống, Thư viện, Tủ sách thao trường xây dựng tốt quy chế hoạt động, điều chỉnh, bổ sung theo hướng thiết thực, hiệu quả, phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận; thường xuyên kiện toàn các phương tiện thiết chế theo đúng biên chế, mẫu biểu, là điều kiện thuận lợi để các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc được tuyên truyền, giáo dục, giữ gìn, vận dụng, phát triển trong thực hiện nhiệm vụ, nâng cao sức đề kháng với những phản văn hóa xâm nhập vào đơn vị.

4.3. Tích cực hóa vai trò của quân nhân giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

4.3.1. Thường xuyên phát huy năng lực và tính tích cực của quân nhân định hướng vai trò truyền thống, hiện đại khi giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam

Thứ nhất, định hướng phát huy vai trò truyền thống làm cơ sở, nền tảng, tiền đề cho hiện đại trong nuôi dưỡng, tích lũy các giá trị văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Quân nhân trong Quân đội nhân dân Việt Nam được tiếp xúc với truyền thống từ rất sớm ngay trước khi bước chân vào môi trường quân ngũ. Những tư tưởng, tình cảm, tâm lý, ý chí, tri thức, lối sống, phong tục tập quán của gia đình, dòng họ, quê hương, đất nước đã được đúc kết thành hệ thống những giá trị chuẩn mực, thuần phong mỹ tục của dân tộc, được lưu truyền qua các thế hệ đi trước, được nuôi dưỡng, tích lũy, trao truyền cho những thanh niên đó thông qua nhiều hình thức khác nhau, mà đầu tiên với hình thức sơ khai và thường xuyên nhất đó là hình thức truyền khẩu qua những lời ru, tiếng hát, câu hò, điệu ví. Cứ như vậy, theo năm tháng, quá trình khôn lớn của mỗi người, dưới sự giáo dục, định hướng của gia đình, dòng họ, nhà trường và xã

hội là quá trình họ liên tục được va đập, hấp thụ, kế thừa, bồi đắp trong tâm thức của mình các giá trị truyền thống của dân tộc, trước hết là truyền thống văn hóa của gia đình, dòng họ, địa phương.

Khi nhập ngũ, được công tác, học tập, rèn luyện ở môi trường quân đội đòi hỏi người quân nhân phải tự giác chấp hành, nhất là các chiến sĩ mới vào công tác trong quân đội, còn nhiều bỡ ngỡ, xa gia đình, bạn bè, làng xóm và còn thói quen sinh hoạt tự do. Với vai trò đặc biệt quan trọng của truyền thống gia đình, dòng họ, quê hương đó là cơ sở, nền tảng, tiền đề, bệ đỡ cho hiện đại trong nuôi dưỡng, tích lũy các giá trị văn hóa chuẩn mực định hướng quá trình giáo dục, rèn luyện nhân cách người quân nhân cách mạng theo các tiêu chí cụ thể, xác định gắn với từng quân, binh chủng. Đó là các hệ giá trị văn hóa trong truyền thống yêu nước, truyền thống nhân văn của dân tộc Việt Nam; là giá trị của khoa học quân sự và nghệ thuật quân sự Việt Nam; truyền thống trung với nước, trung với Đảng, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng của quân đội ta dưới sự lãnh đạo của Đảng và các giá trị đặc thù viết nên truyền thống của mỗi quân, binh chủng, mỗi đơn vị trong suốt lịch sử xây dựng, chiến đấu và trưởng thành. Qua đó, hệ giá trị truyền thống sẽ định hướng cho quá trình nhận thức và toàn bộ hoạt động của quân nhân, cho phép khuyến khích các hoạt động nào được thực hiện và thực hiện trong những phạm vi, điều kiện nào, những hoạt động nào không được phép thực hiện trong môi trường quân sự nhằm bảo đảm sự thống nhất trong nhận thức và hành động của mọi quân nhân trong từng đơn vị.

Trong môi trường quân sự, dưới sự tác động của văn hóa và quy luật phát triển văn hóa, các mục tiêu, các hệ tiêu chí được cụ thể hóa thành những dạng kiến thức cụ thể, những giá trị văn hóa cụ thể như: văn hóa yêu nước, văn hóa học tập, văn hóa kỷ luật, văn hóa giao tiếp, ứng xử, văn hóa chính quy và được mọi quân nhân tiếp nhận một cách tự nguyện, qua đó từng bước

hình thành, phát triển ở họ những phẩm chất, nhân cách cần thiết góp phần thực hiện thắng lợi chức trách, nhiệm vụ được giao trước yêu cầu mới. Ở một khía cạnh rộng hơn, việc hình thành, xác lập các thang giá trị còn tạo ra những cơ hội, điều kiện tốt nhất để quân đội mở rộng mối quan hệ với các tổ chức chính trị xã hội trong nước, khu vực và quốc tế trong bối cảnh hội nhập và giao lưu quốc tế hiện nay nhằm thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ của đội quân chiến đấu, sản xuất, công tác. Đồng thời, nó cũng góp phần nâng cao khả năng, năng lực nhanh, nhạy, chính xác của quân nhân trong ứng xử, xử lý những tình huống phức tạp, khẩn trương, biết làm chủ hoàn cảnh trong mọi tình huống. Đây là những phẩm chất cơ bản trong nhân cách và không thể thiếu trong văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

Để những giá trị truyền thống mà người quân nhân đã được tiếp nhận trước khi bước vào quân đội trở thành cơ sở, nền tảng, tiền đề nhằm nâng cao tâm thức văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam rất cần sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của hệ thống cấp ủy, chỉ huy các cấp. Trong đó, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng cần kịp thời ban hành các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch cụ thể làm cơ sở cho lãnh đạo, chỉ huy, chính ủy, chính trị viên các đơn vị trong toàn quân quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm phù hợp với thực tiễn. Căn cứ vào các hướng dẫn, kế hoạch của Tổng cục Chính trị, lãnh đạo, chỉ huy, chính ủy, chính trị viên các cấp và hệ thống các tổ chức quần chúng cũng như đội ngũ cán bộ, đảng viên cần phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong công tác tuyên truyền, giáo dục thông qua tổ chức duy trì, thực hiện nghiêm túc các chế độ, nền nếp sinh hoạt, học tập chính trị, giáo dục truyền thống; tổ chức phát động các phong trào thi đua, các hội thi, hội thao, đợt thi tìm hiểu, tham quan truyền thống hướng về cội nguồn; phát huy vai trò của môi trường văn hóa quân sự. Qua đó, giúp cho quân nhân ngày càng nhận thức, hiểu biết sâu sắc về giá trị truyền thống của Đảng, dân tộc, quân đội và đơn vị.

Với những hoạt động cụ thể, thiết thực ở từng cơ quan, đơn vị trong toàn quân, truyền thống sẽ phát huy tốt vai trò là nền tảng tạo nên cốt cách, tâm hồn, khí phách người quân nhân cách mạng, được thể hiện trong tâm thức, hành xử và sự tự tin khẳng định giá trị quân nhân trong giải quyết các mối quan hệ xã hội và thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Ở mỗi đơn vị, một khi đã xác lập được những giá trị truyền thống sẽ là điều kiện, nền tảng quan trọng để quân nhân không ngừng phát triển, hoàn thiện phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”. Qua đó, khơi dậy niềm vinh dự, tự hào về truyền thống vinh quang của Đảng, của dân tộc, của quân đội và đơn vị. Đồng thời, tạo cơ sở, nền tảng vững chắc trong quá trình tiếp biến các giá trị tinh hoa văn hóa hiện đại của nhân loại. Như vậy, phát huy vai trò nền tảng của truyền thống là cơ sở quan trọng để quân nhân trong quân đội tiếp biến và chuyển hóa các giá trị văn hóa hiện đại phù hợp với những giá trị chuẩn mực truyền thống của Đảng, dân tộc, quân đội. Qua đó, một mặt vừa đảm bảo tốt việc kế thừa, giữ gìn các giá trị truyền thống của quân nhân, mặt khác làm cho quân nhân có điểm tựa vững chắc để thâm hóa hiện đại trong thực tiễn hoạt động quân sự gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao.

Thứ hai, phát huy tốt vai trò định hướng của truyền thống đối với hiện đại trong nuôi dưỡng, tích lũy các giá trị văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

Hiện đại là cái tất yếu trong sự phát triển của văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Song, không phải tất cả những cái được cho là hiện đại đều được tiếp nhận và trở thành văn hóa quân nhân mà nó sẽ được gạn lọc, lựa chọn thông qua truyền thống. Vai trò định hướng của truyền thống đối với hiện đại được biểu hiện ở việc định hình các giá trị chuẩn mực trong tiếp nhận các giá trị mới, hiện đại. Truyền thống không phải tồn tại một cách độc lập, tách rời, mà là nó luôn hướng tới tiếp nhận và làm cơ sở, chuẩn mực để định hướng việc tiếp biến những giá trị văn hóa mới xuất hiện một cách tất

yếu trong đời sống xã hội. Qua đó nhào nặn theo hình ảnh của mình, hình thành nên hệ giá trị văn hóa mới phong phú, đa dạng, phù hợp, thỏa mãn nhu cầu thưởng thức, sáng tạo văn hóa của quân nhân. Đồng thời, phát huy những giá trị vào quá trình giáo dục, rèn luyện phẩm chất, nhân cách người quân nhân cách mạng. Sự hòa quyện giữa những giá trị chung và những giá trị riêng với những giá trị đặc thù góp phần nâng cao nhận thức toàn diện của quân nhân, từ đó có thái độ đúng đắn, khách quan, khoa học về những vấn đề chính trị, xã hội. Do đó, khi đứng trước sự xâm nhập của các phong tục tập quán, lối sống hiện đại, ngoại lai thì các giá trị chuẩn mực truyền thống giữ vai trò như một khuôn mẫu, thước đo để căn cứ vào đó, người quân nhân biết lựa chọn, kế thừa, phát triển những giá trị phù hợp và loại bỏ những gì lệch chuẩn, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc, chuẩn mực của quân đội. Trong phát triển văn hóa quân nhân vai trò định hướng này ngày càng được biểu hiện rõ nét trên các phương diện nhận thức, tình cảm, ý chí, tri thức, hành xử và trong khẳng định giá trị quân nhân. Đặc biệt, đối với mỗi quân nhân khi muốn khẳng định giá trị của mình thì càng phải nhận thức và thực hiện nghiêm chỉnh hệ thống các giá trị chuẩn mực của người quân nhân cách mạng, những quy định, điều lệnh, điều lệ, kỷ luật quân đội trong các quan hệ xã hội. Mọi sự lệch chuẩn với những chuẩn mực đó đều sẽ gây ra những tác động, ảnh hưởng xấu, nguy hại tới biểu tượng, hình ảnh người quân nhân cách mạng, phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” đã được lớp lớp các thế hệ cha anh đi trước được rèn đúc, tôi luyện, gìn giữ và phát huy từ truyền thống đánh giặc của dân tộc, của quân đội.

Vì vậy, việc gìn giữ và phát huy các giá trị truyền thống của Đảng, dân tộc, quân đội và đơn vị là trách nhiệm chung của cấp ủy, chỉ huy, chính ủy, chính trị viên các cấp và của cán bộ, chiến sĩ trong toàn quân. Trong mọi điều kiện, hoàn cảnh phải làm cho hệ thống các giá trị chuẩn mực của người quân nhân cách mạng luôn được cán bộ, chiến sĩ gìn giữ, trân trọng. Để làm được

điều đó, công tác tuyên truyền, giáo dục hiện nay cần phải được đổi mới toàn diện cả về nội dung, hình thức, sát thực tiễn trên cơ sở phát huy thế mạnh của công nghệ hiện đại và bảo đảm tính hiệu quả cao. Gắn giáo dục truyền thống với các hoạt động thường xuyên của đơn vị, nhất là trong huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu. Kiên quyết đấu tranh, phê phán và loại bỏ ngay những biểu hiện lệch chuẩn với thuần phong mỹ tục của dân tộc, chuẩn mực người quân nhân cách mạng, gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh, phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, danh dự, uy tín của người quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam trong thời kỳ mới.

Thứ ba, định hướng phát huy vai trò của hiện đại đối với truyền thống trong tiếp nhận, chuyển hóa các giá trị văn hoá quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

Thực chất của định hướng phát huy vai trò của hiện đại đối với truyền thống trong tiếp nhận, chuyển hóa các giá trị văn hóa nhằm làm tươi mới các giá trị truyền thống, nâng tầm truyền thống lên hiện đại và làm cho hiện đại trở thành truyền thống. Hiện đại luôn bổ sung các giá trị mới trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Là những giá trị tiên tiến, mới nhất trong quá trình phát triển của loài người, hiện đại không ngừng làm tươi mới các giá trị truyền thống, một nền văn hóa không có hiện đại thì trở nên lạc hậu, nghèo nàn, thiếu sức sống. Vai trò của hiện đại làm cho văn hóa luôn mang nhịp thở của thời đại, bất kỳ một nền văn hóa nào đều cần hiện đại để tăng độ giàu có, phong phú truyền thống của mình, phát triển văn hóa quân nhân cũng vậy, hiện đại bổ sung những giá trị mới cho quân nhân hoàn thiện về nhân phẩm, khí chất trên cơ sở truyền thống văn hóa vốn có. Mặt khác, trước sự phát triển mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực đời sống hiện nay cộng với ngày càng nhiều các giá trị văn hóa do sự tiếp biến, giao lưu văn hóa đem lại thì không thể không tiếp thu các giá trị văn hóa hiện đại phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc để đạt mục đích kép: vừa làm giàu văn hóa dân tộc, vừa tăng vốn văn hóa của chính mình.

Hiện đại là đích vươn tới trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Xu hướng của con người luôn tiến tới hiện đại hóa cuộc sống trên mọi mặt, hiện đại là một tiêu chí đặt ra và là yêu cầu tất yếu để phát triển. Do vậy, nó là đích phấn đấu cho nhân loại nói chung, cho quân nhân nói riêng. Văn hóa quân nhân được hun đúc, hình thành từ truyền thống văn hóa dân tộc, truyền thống cách mạng của quân đội, hiện đại làm văn hóa quân nhân luôn có các giá trị mới của thời đại, nó chỉ được hoàn thiện khi hội tụ đầy đủ lượng truyền thống, lượng hiện đại tạo ra chất truyền thống - hiện đại bên trong. Phát triển văn hóa quân nhân là xây dựng và bồi đắp cho quân nhân có tâm thức lành mạnh, năng lực thành thạo, kỹ năng, đạo đức, nhân cách, lối sống phù hợp với sự phát triển cá nhân và cộng đồng, với mục tiêu xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ cho nên đích hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân là đảm bảo nền tảng truyền thống văn hóa luôn tiên tiến, tươi mới giúp quân nhân theo kịp nhịp thời đại, đáp ứng tốt yêu cầu thực tiễn xây dựng đơn vị, xây dựng quân đội, bảo vệ tổ quốc hiện nay.

Hiện đại khuyến khích sự sáng tạo trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Sáng tạo là một yêu cầu không thể thiếu được của hiện đại, nhờ có sự sáng tạo mà con người ngày càng phát triển và nâng cao đời sống tinh thần cũng như vật chất. Muốn có được các giá trị hiện đại đòi hỏi phải nỗ lực sáng tạo, khi đã đạt được kết quả đặt ra con người lại tiếp tục hướng tới mục đích cao hơn, đây cũng là chu trình của sự phát triển, hiện đại có vai trò là định hướng, khuyến khích con người sáng tạo. Trong phát triển văn hóa quân nhân, sự khuyến khích của hiện đại thể hiện ở việc không ngừng phấn đấu vươn lên làm cho văn hóa dân tộc, văn hóa quân sự trở nên phong phú, giàu có, mang tính thời đại, qua đó bản thân quân nhân ngày càng trưởng thành về đức, trí, thể, mỹ.

4.3.2. Phát huy năng lực “Việt hóa” các giá trị văn hóa của quân nhân giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Văn hoá nói chung có vai trò xây dựng, phát triển nhân cách toàn diện của con người, một mặt văn hoá góp phần điều chỉnh mọi quan hệ xã hội và hành vi con người theo một định hướng, lý tưởng, mục tiêu nhất định, do đó làm cho xã hội vận hành bình thường. Mặt khác, văn hoá thường xuyên bổ sung hệ thống chuẩn mực quan hệ ứng xử mới, hiện đại và loại bỏ dần những chuẩn mực đã lỗi thời, lạc hậu. Đồng thời, văn hoá còn tự điều chỉnh để bảo đảm sự phát triển lành mạnh, đúng hướng của chính nó, đấu tranh chống lại những yếu tố có xu hướng phản chân, phản thiện, phản mỹ.

Là một bộ phận của văn hóa, văn hoá quân sự trong đó có văn hóa quân nhân cũng có những chức năng như vậy, nó trở thành động lực hết sức cơ bản của sự phát triển liên tục lịch sử của dân tộc, như sợi dây nối liền quá khứ với hiện tại và tương lai, duy trì và phát triển truyền thống bản sắc quân sự độc đáo của dân tộc, qua đó giá trị văn hóa được khẳng định. Ngoài định hướng nhận thức, lý tưởng, tình cảm, đạo đức đến hành xử của quân nhân theo hệ chuẩn chân - thiện - mỹ, trong thực tiễn sự phát huy khẳng định văn hoá quân nhân được thể hiện rất rõ thông qua việc chuyển hoá các giá trị văn hoá quân sự, các nhân tố cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại phát huy cao độ vai trò động lực xây dựng quân đội toàn diện và nâng cao sức mạnh chiến đấu của quân đội. Phát huy khẳng định giá trị văn hoá quân nhân muốn đạt hiệu quả cao thì phải chuyển hoá truyền thống - hiện đại thông qua Việt hóa các giá trị văn hóa để cụ thể hóa những yêu cầu của nếp sống có văn hoá, kỷ cương, pháp luật của xã hội, kỷ luật quân đội và tiếp thu tốt các giá trị văn hóa hiện đại thành hệ thống động cơ, thái độ, trí tuệ và năng lực bên trong của mỗi quân nhân thúc đẩy mọi quân nhân biết giữ gìn, phát huy giá trị

văn hóa dân tộc, văn hoá quân sự và tiếp thu tốt các giá trị văn hóa hiện đại trong đời sống hàng ngày thông qua hoạt động quân sự, xây dựng, bảo vệ tổ quốc.

Việt hóa là một truyền thống đặc thù, tạo nên bản sắc riêng có của dân tộc Việt Nam, là khả năng dung nạp tất cả các giá trị văn hóa để chọn lọc, bổ sung các giá trị mới làm cho mình không ngừng lớn lên. Nhờ truyền thống này văn hóa của dân tộc ta không mất đi mà còn được tích hợp thêm nhiều giá trị, tạo lên một nền văn hóa độc đáo riêng của mình. Chuyển hóa truyền thống - hiện đại thông qua Việt hóa các giá trị văn hóa phải được bắt đầu từ tiếp nhận, chọn lọc đến vận dụng và sáng tạo. Trên cơ sở truyền thống văn hóa dân tộc, văn hóa quân sự, những mục tiêu của Đảng về xây dựng văn hóa, phát triển con người để định hướng quân nhân tiếp nhận, chọn lọc các giá trị phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, đường lối của Đảng, truyền thống của quân đội để tiếp tục phát huy khả năng sáng tạo giá trị của quân nhân trong hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa hiện nay góp phần đúc kết chuẩn mực, hệ giá trị văn hóa, tránh lệch chuẩn văn hóa xảy ra đồng thời Việt hóa tốt các giá trị văn hóa tiến bộ làm dày thêm văn hóa của mình, của quân đội và của dân tộc. Chuyển hóa truyền thống - hiện đại thông qua Việt hóa các giá trị văn hóa trong phát huy, khẳng định giá trị văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là trên cơ sở tình cảm, tri thức về truyền thống văn hóa dân tộc, quân đội không ngừng tích cực sáng tạo bổ sung các giá trị văn hóa hiện đại làm giàu vốn văn hóa của mình cũng như của dân tộc, quân đội góp phần khẳng định vai trò là chủ thể sáng tạo văn hóa của quân nhân.

Chuyển hóa truyền thống - hiện đại thông qua Việt hóa các giá trị văn hóa cần tiếp thu các giá trị tinh hoa văn hóa hiện đại của nhân loại nhằm lĩnh hội, thấu hóa có chọn lọc cái tiến bộ, cái chân - thiện - mỹ. Qua đó bổ sung, phát triển thêm những giá trị văn hóa tiên tiến vào văn hóa quân nhân để văn

hóa quân nhân không bị tụt hậu mà luôn vận động, biến đổi, phát triển phù hợp với sự phát triển của xã hội. Sự chuyển hóa truyền thống - hiện đại thông qua Việt hóa các giá trị văn hóa chính là quá trình góp phần cụ thể hóa mục tiêu xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, làm tăng thêm sự giàu có văn hóa cho con người Việt Nam, trong đó có quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam.

Trong môi trường xã hội đặc thù, văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam phản ánh những nét đẹp về tâm thức, hành xử, giá trị quân nhân. Nó được kết tinh, sàng lọc thông qua hoạt động quân sự và suốt đời sống quân ngũ của người quân nhân trở thành những giá trị văn hóa tôn vinh cái tiêu biểu đặc trưng của quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Mặt khác, văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam cũng được bắt nguồn, hình thành từ truyền thống văn hóa dân tộc, nó hàm chứa các giá trị văn hóa truyền thống cơ bản của người Việt Nam như lòng yêu nước; ý chí tự lực, tự cường; tinh thần đoàn kết; tình nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình, đạo lý; đức tính cần cù, sáng tạo; sự tinh tế trong ứng xử, tính cao thượng trong lối sống, nhân văn, nhân đạo. Do đó, việc giữ gìn, bảo vệ và không ngừng lan tỏa các giá trị văn hóa này là trách nhiệm của mọi quân nhân cũng như quân đội. Bên cạnh việc không ngừng chuyển tải các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc, văn hóa quân sự làm cho quân nhân biết kế thừa, giữ gìn, bảo vệ và lan tỏa, phát huy các truyền thống tốt đẹp đó; đồng thời, là việc tiếp thu các giá trị văn hóa hiện đại để lĩnh hội, thấm hóa những giá trị ưu việt của văn hóa nhân loại vừa làm giàu văn hóa dân tộc, văn hóa quân sự vừa nâng cao chất lượng văn hóa của chính bản thân quân nhân. Trong quá trình định hướng cho quân nhân biết tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại bổ sung những giá trị văn hóa tiên tiến tạo ra hệ giá trị văn hóa mới góp phần đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế là rất quan trọng

nhưng cũng cần gạt bỏ những nhận thức, hành vi lệch lạc, những yếu tố phản văn hóa trong đời sống hiện đại để không ngừng lan tỏa, phát huy những truyền thống vẻ vang của dân tộc, truyền thống cách mạng của quân đội đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, thấp hèn, lạc hậu; chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực ảnh hưởng xấu đến xây dựng nền văn hóa, làm tha hóa phẩm chất, nhân cách người quân nhân.

4.3.3. Kiên quyết đấu tranh, khắc phục những biểu hiện lệch chuẩn của quân nhân trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay khi giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại

Nhận thức và giải quyết mối quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam cần phải kiên quyết đấu tranh khắc phục những biểu hiện lệch chuẩn. Trong quan hệ này, trước tiên, cấp ủy, chỉ huy, chính ủy, chính trị viên ở các đơn vị trong toàn quân cần phải có nhận thức đúng đắn về vai trò của từng yếu tố để lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục và tổ chức hoạt động thực tiễn có hiệu quả. Do đó, trong chuyển hóa truyền thống - hiện đại thông qua Việt hóa các giá trị văn hóa cần giữ vững các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, của quân đội với tiếp thu các giá trị văn hóa hiện đại tốt làm cho sự phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay đúng hướng, không bị lệch chuẩn. Bởi vì, nếu quá tập trung chú trọng tiếp thu các giá trị văn hóa hiện đại sẽ rơi vào trạng thái lãng quên truyền thống văn hóa của dân tộc, của quân đội, sẽ mất gốc văn hóa. Ngược lại, nếu chỉ tập trung giữ vững các giá trị văn hóa truyền thống thì sẽ dẫn tới không thể phát triển được văn hóa quân nhân, làm cho văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam ngày càng bị bao bọc, bó hẹp và tụt hậu không theo kịp sự phát triển chung của xã hội, của quân đội.

Hơn nữa, đứng trước xu thế toàn cầu hóa về văn hóa, nếu chúng ta chỉ chú ý đến hiện đại mà quên mất nền tảng truyền thống thì cũng không tránh khỏi làm mất bản sắc giá trị văn hóa. Trái lại, nếu chỉ quan tâm đến việc giữ truyền thống một cách máy móc mà không hướng các giá trị truyền thống đó theo con đường hiện đại hóa nhằm tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại thì sẽ không tránh khỏi khuynh hướng bảo thủ, khép kín, làm mất thời cơ cho văn hóa quân nhân phát triển. Mặt khác, bản thân mỗi quân nhân không nhận thức thấu đáo và không tạo cho mình một ý chí, động lực mạnh mẽ thì hành động của họ sẽ không có đủ chí khí, nghị lực, sự kiên định và tài năng để định hướng đúng đắn và có sự lựa chọn chính xác, cũng như không có khả năng nhận rõ và ngăn chặn ảnh hưởng của các phản giá trị. Theo đó, trong tiếp nhận, chuyển hóa các giá trị văn hóa thành ý chí và hành động đúng đắn, thành động lực của quân nhân có vai trò nền tảng, tác động sâu sắc tới quá trình phát huy giá trị văn hóa truyền thống - hiện đại ở đơn vị.

Hiện nay, trước sự phát triển của khoa học và công nghệ hiện đại, của hợp tác, giao lưu và hội nhập quốc tế đang mở ra những cơ hội, điều kiện mới cho sự phát triển của đất nước, xây dựng quân đội cách mạng, chính qui, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Tuy nhiên, đây cũng là cơ hội hết sức thuận lợi cho sự xâm nhập, thâm lậu những phản giá trị, phản văn hóa, lối sống, thị hiếu phương Tây vào môi trường quân đội, đe dọa làm mất đi bản sắc văn hóa của dân tộc, của văn hóa quân nhân. Cùng với đó là sự chống phá mạnh mẽ, quyết liệt của các thế lực thù địch, phản động trên lĩnh chính trị, tư tưởng trong quân đội hướng đến mục tiêu xóa bỏ hệ tư tưởng Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, qua đó xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với quân đội, phi chính trị hóa quân đội. Do đó, việc nhận thức và giải quyết đúng đắn quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay là hết sức quan trọng nhằm tiếp tục phát huy những giá trị tích cực, đồng thời ngăn ngừa các tác động tiêu cực

làm ảnh hưởng đến quá trình hoàn thiện phẩm chất, nhân cách người quân nhân cách mạng, hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” trong tình hình mới. Qua đó, tạo cơ sở, nền tảng vững chắc cho mọi quân nhân hướng tới các giá trị chân - thiện - mỹ, định hướng và đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần của người quân nhân cách mạng, hình thành ở họ hệ giá trị xã hội tốt đẹp, có ý thức chấp hành kỷ luật, pháp luật; trân trọng nghĩa tình, ứng xử nhân văn, thấm đẫm tình đồng chí, đồng đội; kịp thời cổ vũ, nuôi dưỡng, nhân rộng những tập thể điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; tạo ra những điều kiện thuận lợi để biến quá trình giáo dục, rèn luyện thành quá trình tự rèn luyện, tự hoàn thiện các giá trị văn hóa quân nhân, đủ sức đề kháng và vô hiệu hiệu hóa sự thâm lậu của các biểu hiện tiêu cực, phản văn hóa xâm nhập vào cơ quan, đơn vị và đời sống văn hóa tinh thần mỗi quân nhân.

Như vậy, phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay cần phải thường xuyên kết nối chặt chẽ giữa giữ vững các giá trị văn hóa truyền thống của Đảng, của dân tộc, của quân đội, đơn vị với tiếp thu các giá trị văn hóa hiện đại góp phần phát triển con người quân nhân toàn diện về đức - trí - thể - mỹ; có năng lực sáng tạo, hành xử cao đẹp; có lối sống văn hóa; làm cho quân nhân biết tiếp nhận, lựa chọn các giá trị văn hóa hiện đại làm giàu tri thức để nâng cao tình cảm, ý chí và hành xử, khẳng định giá trị của mình trước xã hội; ngăn ngừa các sản phẩm văn hóa có nội dung xấu độc, bài trừ thói hư tật xấu; làm phong phú thêm phẩm chất cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ”, xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, làm cơ sở nâng cao sức mạnh tổng hợp, khả năng chiến đấu và hoàn thành tốt nhiệm vụ của mỗi quân nhân, mỗi đơn vị và quân đội ta trong tình hình mới.

Kết luận chương 4

Định hướng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam chính là sự cụ thể hoá việc kế thừa các giá trị văn hóa truyền thống gắn với tiếp thu các giá trị văn hóa hiện đại trong tổ chức, hoạt động quân đội, phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của quân nhân. Chương 4 của đề tài luận án đã đề xuất ba định hướng cơ bản đó là: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam; Phát huy vai trò môi trường văn hóa quân sự trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam theo hướng giải quyết hài hòa quan hệ truyền thống - hiện đại; Tích cực hóa vai trò của quân nhân giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Mỗi định hướng có vị trí, vai trò khác nhau nhưng chúng luôn trong một chỉnh thể thống nhất biện chứng, bổ sung, hỗ trợ lẫn nhau. Để giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam cần phải nhận thức và thực hiện đồng bộ các định hướng đó, nhưng tùy loại hình, nhiệm vụ, chức năng của đơn vị để xây dựng nội dung, kế hoạch, biện pháp cụ thể, sát thực. Có như vậy mới bảo đảm việc giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam đúng đắn, hiệu quả, làm cho quân nhân vừa kế thừa, lưu giữ được văn hóa truyền thống, vừa tích hợp được giá trị văn hóa mới của thời đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

KẾT LUẬN

1. Tiếp cận dưới góc độ triết học văn hóa, quan hệ truyền thống - hiện đại là quan hệ biện chứng của hai mặt đối lập trong một thực thể văn hóa, có vai trò là động lực thúc đẩy sự phát triển văn hóa, con người. Truyền thống và hiện đại luôn liên hệ chặt chẽ, tác động lẫn nhau, vừa thống nhất vừa đấu tranh với nhau. Quan hệ truyền thống - hiện đại mang tính khách quan, phổ biến, đa dạng, phức tạp. Nhận thức đúng bản chất của từng yếu tố sẽ phát huy đầy đủ vai trò của nó trong nuôi dưỡng, tích lũy các giá trị nhằm phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam. Đây là định hướng cơ bản, đầu tiên có ý nghĩa nền tảng, tiền đề quan trọng, tạo cơ sở vững chắc cho giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam có hiệu quả.

2. Trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam, quan hệ truyền thống - hiện đại luôn biểu hiện ở tâm thức; hành vi ứng xử và khẳng định giá trị văn hóa quân nhân của mỗi quân nhân thông qua hoạt động quân sự. Vì vậy, giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam là sự bảo đảm hài hòa hai mặt này trong lưu giữ, phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp, tiếp nhận các giá trị văn hóa tiên bộ, loại bỏ cái phản văn hóa, khắc phục hiện tượng đứt gãy truyền thống - hiện đại trước sự giao lưu, tiếp biến các giá trị văn hóa. Đó chính là cái đích hướng tới và là vấn đề cốt lõi, có ý nghĩa quyết định trong giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại tạo động lực cho văn hóa quân nhân phát triển.

3. Từ những kết quả nghiên cứu thực trạng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân QĐND Việt Nam đã có nhiều bước chuyển biến rõ rệt, phẩm chất nhân cách “Bộ đội Cụ Hồ” được giữ vững, văn hóa quân nhân, truyền thống văn hóa dân tộc được lan tỏa, khẳng định qua việc tham gia lực lượng gìn giữ hoàn bình của Liên Hợp quốc

và trên tuyến đầu chống đại dịch Covid-19, đã được Đảng, Nhà nước, nhân dân ta, bạn bè quốc tế đánh giá cao. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm cũng còn có những hạn chế nhất định. Hạn chế đó cần định hướng giải quyết nhằm phát huy hết tiềm năng truyền thống vốn có đồng thời tiếp thu hiện đại sáng tạo làm lan tỏa giá trị văn hóa quân nhân hơn nữa.

4. Thông qua hoạt động quân sự, việc tiếp thu các giá trị văn hóa mới, tiên tiến được bổ sung liên tục làm truyền thống trở lên hiện đại, đồng thời quân nhân đã tham gia tích cực cùng Đảng, nhân dân xây dựng hệ giá trị, chuẩn mực con người mới theo định hướng đến năm 2045 Đại hội XIII của Đảng xác định, góp phần xây dựng quân đội hiện đại. Mặt khác, dưới sự tác động của nhiều nhân tố, những giá trị văn hóa truyền thống của quân đội đang có sự biến đổi theo cả chiều hướng tích cực và tiêu cực; nguy cơ đứt gãy truyền thống - hiện đại vẫn tiềm ẩn, do đó cần thực hiện tốt 3 định hướng giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân nêu trên làm cho sự phát triển văn hóa quân nhân không bị lệch chuẩn, không để đứt gãy truyền thống - hiện đại đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, góp phần đấu tranh, gìn giữ, bảo vệ vững chắc văn hóa của dân tộc, truyền thống quân đội.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ
ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

1. Đỗ Tiến Dũng (2015), “Nâng cao tình cảm và nhận thức về giá trị Văn hóa quân sự cho quân nhân trong Quân đội nhân dân Việt Nam”, *Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự*, Số 1(149), tr.81 - 83.
2. Đỗ Tiến Dũng (2015), “Nâng cao giáo dục giá trị văn hóa cho Quân nhân trong Quân đội nhân dân Việt Nam qua các Di sản Văn hóa của dân tộc”, *Tạp chí Giáo dục lý luận*, Số 226, tr.82 - 85, 91.
3. Đỗ Tiến Dũng (2019), “Vai trò của truyền thống và hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân”, *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, Số 415, tr.100 - 103.
4. Đỗ Tiến Dũng (2019), “Phát triển văn hóa quân sự Quân đội nhân dân Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế”, *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, Số 422, tr.107 - 109.
5. Đỗ Tiến Dũng (2019), “Khắc phục xu hướng đứt gãy truyền thống - hiện đại trong phát triển giá trị văn hóa cho quân nhân”, *Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự*, Số 4 (176), tr.87 - 88.
6. Đỗ Tiến Dũng (2019), “Nhân tố cơ bản tác động tới quan hệ truyền thống - hiện đại trong văn hóa quân nhân”, *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, Số 424, tr.108 - 109, 112.
7. Đỗ Tiến Dũng (2019), “Quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân”, *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, Số 426, tr.97 - 99

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Nguyên Anh (2016), *Biến đổi xã hội ở Việt Nam truyền thống và hiện đại*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Ph.Ăngghen (1896), “Tác dụng của lao động trong quá trình chuyển biến từ vượn thành người”, *C.Mác và Ph.Ăngghen toàn tập*, tập 20, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994.
3. Huỳnh Công Bá (2012), *Cội nguồn & Bản sắc Văn hóa Việt Nam*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
4. Ban Tuyên giáo Trung ương (2014), *Tài liệu nghiên cứu Nghị quyết và một số chủ trương của Hội nghị lần thứ chín Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Trần Lê Bảo (2015), *Văn hóa Việt Nam (Một số vấn đề về Văn hóa Việt Nam và Văn hóa Việt Nam hiện đại)*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
6. Nguyễn Duy Bắc (2008), *Sự biến đổi các giá trị văn hóa trong bối cảnh xây dựng nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Từ điển Bách khoa & Viện Văn hóa, Hà Nội.
7. Nguyễn Duy Bắc, Vũ Thị Phương Hậu (đồng chủ biên, 2017), *An ninh Văn hóa ở Việt Nam những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
8. Nguyễn Lương Bằng (2001), *Kết hợp truyền thống và hiện đại trong quá trình đổi mới giáo dục - đào tạo ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sỹ triết học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
9. Trần Văn Bính (2002), *Giá trị truyền thống trước những thách thức của toàn cầu hóa*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
10. Trần Văn Bính (2015), *Để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

11. Bộ Quốc phòng, Tỉnh ủy Nam Định (2017), *Thượng tướng Song Hào người cộng sản kiên trung, mẫu mực, nhà chính trị, quân sự xuất sắc của Quân đội nhân Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
12. Bộ Quốc phòng (2014), *Thông tư quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đời sống văn hóa, tinh thần trong Quân đội nhân dân Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội
13. Nông Quốc Chấn, Huỳnh Thái Vinh (2018), *Văn hóa các dân tộc Việt Nam thống nhất mà đa dạng*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
14. Hoàng Đình Chiểu (2012), *Nhập thân văn hóa trong phát triển nhân cách Bộ đội cụ Hồ của thanh niên Quân đội ta hiện nay*, Luận án tiến sỹ triết học, Học viện Chính trị, Hà Nội.
15. Phan Hữu Dật (2016), *Mấy tiếp cận về văn hóa Việt Nam*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
16. Dominique Wolton (2006), *Toàn cầu hóa văn hóa*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
17. Nguyễn Thị Kim Dung, Trần Thị Nhuận (2017), *Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong thời kỳ hội nhập đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Lao động - xã hội, Hà Nội.
18. Dương Quốc Dũng (2015), *Bản sắc văn hóa quân sự Việt Nam*, Nxb QĐND, Hà Nội.
19. Lê Văn Dũng (2006), “Kết hợp truyền thống và yêu cầu hiện tại trong xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam về chính trị”, *Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự*, Số 5, tr.3-9.
20. Đinh Xuân Dũng (2014), *Văn hóa trong chiến lược phát triển của Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
21. Đinh Xuân Dũng (2014), *Mấy vấn đề Văn hóa Việt Nam hiện nay thực tiễn và lý luận (Các bài viết từ 2012 - 2014)*, Nxb Lao Động, Hà Nội.

22. Nguyễn Bá Dương (2016), *Quan điểm Đại hội XII của Đảng về xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
23. Đảng Cộng sản Việt Nam (1993), *Văn kiện Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương khoá VII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
24. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
25. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương khoá VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
26. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
27. Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
28. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
29. Đảng Cộng sản Việt Nam (2014), *Văn kiện Hội nghị lần thứ Chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
30. Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương, Ban chỉ đạo tổng kết (2015), *Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới (1986-2016)*, Nxb Chính trị quốc gia-Sự thật, Hà Nội.
31. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
32. Đảng Cộng sản Việt Nam (2019), *Văn kiện Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
33. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
34. Bùi Bạch Đằng (2019), *Đảng lãnh đạo phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong thời kỳ mới (1998-2018)*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

35. Dương Xuân Đông (2017), *Văn hóa quân sự Việt Nam văn hóa giữ nước*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
36. Phạm Duy Đức, Vũ Thị Phương Hậu (2019), *Văn hóa trong chính trị và văn hóa trong kinh tế ở Việt Nam, Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
37. Phạm Huy Đức (2010), *Phát triển Văn hóa Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 xu hướng và giải pháp*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
38. Nghiêm Thị Châu Giang, Nguyễn Thị Lê Thu (2019), *Vai trò của văn hóa đối với việc phát triển nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
39. Phan Hồng Giang, Bùi Hoài Sơn (2014), *Quản lý Văn hóa Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế*, Nxb Chính trị quốc gia-Sự thật, Hà Nội.
40. Trần Thanh Giang, Đỗ Minh Hợp (đồng chủ biên, 2017), *Văn hóa và khoa học về văn hóa*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
41. Trần Văn Giàu (2011), *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
42. Phạm Thanh Hà (2011), *Giữ gìn bản sắc dân tộc Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
43. Phạm Minh Hạc (1996), *Phát triển văn hóa - giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc kết hợp với tinh hoa nhân loại*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
44. Phạm Minh Hạc, Thái Duy Tuyên (2012), *Định hướng giá trị con người Việt Nam trong thời kỳ đổi mới và hội nhập*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
45. Nguyễn Đức Hải (2019), *Một số vấn đề về chiến lược quốc phòng, chiến lược quân sự Việt Nam trong tình hình mới*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
46. Đỗ Đình Hăng (2010), *Tìm hiểu đường lối văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

47. Trần Hoàng Hào (2004), “Biện chứng giữa truyền thống và hiện đại như một quy luật trong phát triển văn hóa”, *Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự*, số 5, tr.21-23.
48. Phạm Thị Hào (2014), *Phát triển văn hóa xây dựng nông thôn mới*, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
49. Phạm Xuân Hào (2007), *Sai lệch chuẩn mực quân nhân của binh sĩ trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Báo cáo tổng kết đề tài khoa học cấp viện, Viện KHXHNV - HVCT, Hà Nội.
50. Vũ Thị Phương Hậu (2017), *Tìm hiểu quan điểm của C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
51. Dương Quang Hiến, Trần Hậu Tân (2017), *Giáo dục truyền thống ở đơn vị cơ sở trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
52. Dương Phú Hiệp (2010), *Tác động của toàn cầu hoá đối với sự phát triển văn hoá và con người Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
53. Lý Tùng Hiếu (2019), *Văn hóa Việt Nam trong ngôn ngữ*, Nxb Tri thức, Hà Nội.
54. Lý Tùng Hiếu (2019), *Văn hóa Việt Nam tiếp cận hệ thống - liên ngành*, Nxb Văn hóa-văn nghệ TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.
55. Lê Như Hoa (2003), *Bản sắc dân tộc trong lối sống hiện đại*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
56. Lê Huy Hòa, Hoàng Đức Nhuận (Tuyển chọn, 2001), *Văn hóa Việt Nam truyền thống và hiện đại*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
57. Nguyễn Huy Hoàng (2002), *Mấy vấn đề triết học văn hóa*, Viện Văn hóa và Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
58. Trần Thái Học (2019), *Thực thể văn hóa và văn hóa Việt trong xu thế toàn cầu hóa*, Nxb Đại học Huế, Huế.

59. Học viện Chính trị (2010), *Mối quan hệ giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong ý thức người dân Việt Nam hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
60. Học viện Chính trị (2012), *Phẩm chất nhân cách của “Bộ đội cụ Hồ”*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
61. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (1997), *Văn hóa xã hội chủ nghĩa*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
62. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2018), *Văn hóa, đạo đức và niềm tin xã hội trước yêu cầu phát triển của đất nước hiện nay*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
63. Bùi Mạnh Hùng, Nguyễn Đình Bắc (2016), *Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa ở đơn vị cơ sở trong quân đội hiện nay*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
64. Lại Phi Hùng, Nguyễn Đình Hòa (2015), *Đại cương văn hóa Việt Nam*, Nxb Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
65. Đỗ Huy (2013), *Văn hóa Việt Nam trên con đường giải phóng, đổi mới, hội nhập và phát triển*, Nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
66. Nguyễn Văn Huyền (1998), “Giá trị truyền thống - nhân lõi và sức sống bên trong của sự phát triển đất nước, dân tộc”, *Tạp chí Triết học*, Số 4, Hà Nội.
67. Đinh Thế Huynh (2015), *30 năm đổi mới và phát triển ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
68. Nguyễn Thị Lan Hương (2019), *Mạng xã hội đối với lối sống của thanh, thiếu niên Việt Nam hiện nay*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
69. Trịnh Thúy Hương (2017), *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo hoạt động đối ngoại trên lĩnh vực văn hóa từ năm 1986 đến năm 2006*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

70. Nguyễn Thái Yên Hương (2018), *Đặc trưng văn hóa Mỹ và sự tác động từ chính sách đối ngoại của Mỹ*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
71. Nguyễn Văn Hữu (2017), *Hệ giá trị văn hóa quân sự Việt Nam với xây dựng quân đội về chính trị*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
72. Nguyễn Văn Hữu (2018), *Tìm hiểu văn hóa quân sự Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
73. Nguyễn Thừa Hỷ (2011), *Văn hóa Việt Nam truyền thống một góc nhìn*, Nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
74. Lưu Ngọc Khải, Nguyễn Văn Tùng (2013), *Thanh niên quân đội với việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong hội nhập quốc tế hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
75. Bạch Hoàng Khánh (2016), *Vai trò của gia đình, dòng họ đối với thanh niên trong thực hiện nghĩa vụ quân sự, bảo vệ tổ quốc hiện nay*, Nxb Lao động, Hà Nội.
76. Khoa Triết học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (2016), *Triết lý nhân sinh trong văn hóa Việt Nam*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
77. Khoa Đông Phương học, Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (2018), *Di sản Ấn Độ trong văn hóa Việt Nam*, Nxb Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.
78. Nguyễn Minh Khoa (2016), *Văn hóa chính trị Hồ Chí Minh với việc xây dựng văn hóa chính trị Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
79. Vũ Như Khôi (2014), *Văn hóa giữ nước Việt Nam - những giá trị đặc trưng (Xuất bản lần thứ 2)*, Nxb Chính trị quốc gia - sự thật, Hà Nội.
80. Nguyễn Văn Kim (2016), *Tiếp biến và hội nhập văn hóa ở Việt Nam*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
81. Nguyễn Xuân Kính (2015), *Lịch sử văn hóa Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

82. Phan Huy Lê (1996), *Các giá trị truyền thống và con người Việt Nam hiện nay*, Báo cáo tổng kết đề tài khoa học cấp nhà nước, Chương trình khoa học công nghệ cấp nhà nước KX-07, Hà Nội.
83. Phan Huy Lê (2015), *Di sản Văn hóa Việt Nam dưới góc nhìn lịch sử*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
84. V.I.Lênin (1913), “Văn hoá dân tộc”, *V.I.Lênin toàn tập*, tập 24, Nxb Tiến bộ, Matxcova 1980.
85. Ngô Xuân Lịch (2017), *Quân đội nhân dân Việt Nam trung với Đảng, hiếu với dân*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
86. Đặng Vũ Cảnh Linh (2010), *Con người Việt Nam truyền thống - Những giá trị đối với sự phát triển*, Nxb Lao Động, Hà Nội.
87. Nguyễn Lâm Thảo Linh (2019), *Mối quan hệ giữa phát triển văn hóa và tăng trưởng kinh tế trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
88. Từ Thị Loan (2019), *Internet và sự tác động đến văn hóa Việt Nam*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
89. Hồ Quang Lợi (2019), *Thời cuộc và văn hóa*, Nxb Hà Nội, Hà Nội.
90. Trần Thị Thu Lương (2016), *Đặc trưng văn hóa Việt Nam - Hàn Quốc, tương đồng và khác biệt*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
91. Dương Văn Lượng (2011), *Chức năng, nhiệm vụ của Quân đội nhân dân Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
92. Trường Lưu (2013), *Văn hóa máy vấn đề từ giai đoạn bản lề (Cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX)*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội
93. Đặng Bá Minh (2015), *Tăng cường giáo dục truyền thống của Đảng cho học viên đào tạo sĩ quan trong các nhà trường quân đội hiện nay*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

94. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.40.
95. Nguyễn Đình Minh (2015), *Xây dựng quân đội và bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới*, Nxb Lý luận Chính trị, Hà Nội.
96. Trần Thị Minh (2014), *Phát triển văn hóa với tư cách nền tảng tinh thần của xã hội*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
97. Trương Tuyết Minh (2016), *Văn hóa Mỹ*, Nxb Lao động, Hà Nội.
98. Phạm Xuân Nam (2018), *Sự đa dạng văn hóa và đối thoại giữa các nền văn hóa - một góc nhìn từ Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
99. Hồ Thị Nga (2019), *Quyền hưởng thụ và tiếp cận các giá trị văn hóa ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
100. Đỗ Văn Ngoan (2009), *Quan hệ thống nhất - đa dạng trong phát triển môi trường văn hóa quân sự ở các trường sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ triết học, Học viện Chính trị, Hà Nội.
101. Phan Ngọc (2013), *Nền văn hóa mới của Việt Nam*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
102. Nguyễn Thế Nghĩa, Nguyễn Thị Hương Giang (2016), *Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và giữ gìn phát huy giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
103. Nhiều tác giả (2014), *Hệ giá trị văn hóa Việt Nam trong đổi mới, hội nhập*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
104. Nhiều tác giả (2015), *Bộ đội cụ Hồ giá trị văn hóa Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
105. Nhiều tác giả (2015), *Bản sắc văn hóa Việt Nam nền tảng của những chiến thắng quân sự*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
106. Nguyễn Hồng Phong (1998), *Văn hóa chính trị Việt Nam truyền thống và hiện đại*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

107. Phùng Hữu Phú (2013), “Góp thêm cơ sở khoa học vào việc tiếp tục hoàn thiện quan điểm phát triển văn hóa”, *Tạp chí Lý luận và Thực tiễn*, Số 4 (138), Hà Nội, tr.5-17.
108. Phùng Hữu Phú (2016), *Phát triển văn hóa sức mạnh nội sinh của dân tộc trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
109. Nguyễn Thị Thu Phương (2016), *Sức mạnh mềm văn hóa Trung Quốc tác động tới Việt Nam và một số nước Đông Á*, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
110. Lương Hồng Quang (1999), *Dân trí và sự hình thành văn hoá cá nhân*, Viện Văn hoá và Nxb Văn hoá - Thông tin, Hà Nội.
111. Trần Đại Quang (2015), *Văn hóa ứng xử công an nhân dân Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
112. Bùi Xuân Quỳnh (2014), *Phát huy truyền thống nhân văn quân sự Việt Nam trong xây dựng quân đội về chính trị hiện nay*, Luận án tiến sĩ triết học, Học viện Chính trị, Hà Nội.
113. Ruth Benedict (2018), *Các mô thức văn hóa (Phạm Minh Quân dịch, Đỗ Lai Thúy giới thiệu)*, Nxb Tri thức, Hà Nội.
114. Shrikant Paranjpe (2017), *Văn hóa chiến lược của Ấn Độ - xây dựng chính sách anh ninh quốc gia (Trung tâm nghiên cứu Ấn Độ biên dịch)*, Nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
115. Tập thể tác giả (2018), *Văn hóa và phát triển - những vấn đề của Việt Nam và kinh nghiệm của thế giới*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
116. Nguyễn Danh Tiên (2012), *Đảng lãnh đạo xây dựng và phát triển văn hóa trong thời kỳ đổi mới*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
117. Nguyễn Chí Tình (2011), *Xung đột văn hóa và Đấu tranh văn hóa (Sách tham khảo)*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
118. Phạm Thanh Tịnh (2018), *Biến đổi văn hóa Melayu ở Malaysia trong bối cảnh toàn cầu hóa văn hóa*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

119. Đặng Hữu Toàn, Trần Nguyên Việt, Đỗ Minh Hợp, Nguyễn Kim Lai (2014), *Các nền văn hóa thế giới*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
120. Lại Văn Toàn (1999), *Truyền thống và hiện đại trong văn hóa*, Viện Thông tin Khoa học xã hội, Hà Nội.
121. Phan Mạnh Toàn (2018), *Triết lý bảo vệ Tổ quốc Việt Nam truyền thống*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
122. Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam (1999), *Nuôi dưỡng giá trị văn hóa trong nhân cách người chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
123. Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, Cục Tuyên huấn (2018), *Tài liệu nghiên cứu chuyên đề của sỹ quan năm 2018*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
124. Nguyễn Thanh Tú (2018), *Đối thoại văn hóa*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội
125. Đinh Ngọc Thạch (2015), “Hiện tượng “Lệch chuẩn” và ứng xử văn hóa của người Việt trong điều kiện hiện nay”, *Một số vấn đề về hệ giá trị Việt Nam trong giai đoạn hiện tại*, Nxb Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.
126. Lâu Văn Thanh, Hoàng Ngọc Vĩnh (2018), *Văn hóa trong sự phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Đại học Huế, Huế.
127. Lê Thị Hoài Thanh (2003), *Quan hệ biện chứng giữa truyền thống và hiện đại trong giáo dục đạo đức cho thanh niên Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
128. Song Thành (2018), *Phát huy các giá trị văn hóa - đạo đức “sức mạnh mềm” của Việt Nam trong hội nhập và phát triển*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
129. Văn Đức Thanh (2001), *Xây dựng môi trường văn hoá cơ sở*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
130. Văn Đức Thanh (2014), *Văn hóa Quân sự Việt Nam truyền thống và hiện đại*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

131. Phạm Minh Thảo (2015), *Văn hóa ứng xử của người Việt*, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
132. Nguyễn Vĩnh Thắng (2014), *Một số vấn đề mới về xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam trong tình hình hiện nay*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
133. Nguyễn Vĩnh Thắng, Dương Quang Hiến (2016), *Kết hợp giáo dục, rèn luyện đạo đức và kỷ luật trong Quân đội nhân dân Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
134. Hồ Bá Thâm (2012), *Văn hóa và Bản sắc văn hóa dân tộc (Tái bản lần thứ nhất có bổ sung, sửa chữa)*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
135. Trần Ngọc Thêm (2015, chủ biên), *Một số vấn đề về hệ giá trị Việt Nam trong giai đoạn hiện tại*, Nxb Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.
136. Trần Ngọc Thêm (2016), *Hệ giá trị Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại và con đường tới tương lai*, Nxb Văn hóa - văn nghệ TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.
137. Lê Quang Thiêm (2020), *Văn hóa với sự phát triển của xã hội Việt Nam*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
138. Ngô Đức Thịnh (2014), *Giá trị Văn hóa Việt Nam truyền thống và biến đổi*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
139. Ngô Đức Thịnh (2019), *Văn hóa vùng và phân vùng văn hóa ở Việt Nam*, Nxb Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.
140. Vi Chính Thông (2017), *Khái luận văn hóa Trung Quốc*, (Nhóm dịch: Khoa Đông Phương học, Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội), Nxb Thế giới, Hà Nội.
141. Đỗ Lai Thúy (2018), *Văn hóa Việt Nam nhìn từ mẫu người văn hóa*, Nxb Tri thức, Hà Nội.
142. Hoàng Trinh (2000), *Bản sắc dân tộc và hiện đại trong văn hóa*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

143. Nguyễn Đức Trinh (2014), *Văn hóa, nghệ thuật với việc nâng cao đời sống tinh thần bộ đội và nhân dân*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
144. Trung tâm lý luận chính trị Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh (2015), *Văn hóa với động lực của sự nghiệp đổi mới*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
145. Trung tâm từ điển học, Vietlex (2015), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng, Hà Nội.
146. Phạm Ngọc Trung (2018), *Bản sắc văn hóa Việt Nam - một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
147. Nguyễn Xuân Trường (2005) *Phát triển giá trị văn hóa trong nhân cách sĩ quan trẻ Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị quân sự, Hà Nội.
148. *Từ điển Bách khoa Quân sự Việt Nam (2006)*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
149. Viện Khoa học nghệ thuật quân sự (2014), *Giá trị văn hóa quân sự Việt Nam thể hiện trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945-1975)*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
150. Viện Khoa học xã hội nhân văn quân sự (2016), *Xây dựng quân đội về chính trị lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
151. Viện Khoa học xã hội nhân văn quân sự (2018), *Phòng, chống “diễn biến hòa bình” trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, tập 4, Phòng, chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực văn hóa*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
152. Sạ Vèng Đen Na Môn (2016), *Phát triển giá trị văn hóa truyền thống trong đời sống văn hóa đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Lào hiện nay*, Luận án tiến sĩ triết học, Học viện Chính trị, Hà Nội.
153. Nguyễn Thế Vy (2004), *Nhân tố văn hoá trong truyền thống quân sự Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN

(Mẫu 1: Dành cho sĩ quan, QNCN)

Đồng chí kính mến!

Nhằm góp phần làm rõ quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay, xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về một số nội dung dưới đây. Nhất trí với ý kiến nào, đồng chí đánh dấu ✓ vào ô vuông bên cạnh.

Xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của đồng chí!

Câu hỏi 1: Đồng chí vui lòng cho biết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay có vị trí, vai trò như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|------------------|--------------------------|
| 1 | Rất quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Khá quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Bình thường | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu hỏi 2: Đồng chí cho biết những nội dung nào dưới đây liên quan đến vấn đề truyền thống trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|----------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 1 | Nhớ được các anh hùng dân tộc trong chống giặc ngoại xâm của dân tộc | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Nhớ được các sự kiện lịch sử dựng nước, giữ nước của dân tộc | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 3: Đồng chí cho biết: vai trò của truyền thống đối với phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|------------------|--------------------------|
| 1 | Rất quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Khá quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Bình thường | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 4: Đồng chí cho biết, những nội dung nào dưới đây liên quan đến vấn đề hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 1 | Lối sống - cách ứng xử văn hóa phù hợp với bối cảnh KH&CN hiện đại | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Văn hóa trong xây dựng Quân đội, xây dựng nền QPTD | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Văn hóa quân sự trong đối ngoại quốc phòng hiện nay | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Văn hóa trong thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đấu tranh không gian mạng | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Văn hóa trong ứng xử với Đảng, Nhà nước, nhân dân hiện nay | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Văn hóa trong xây dựng người công dân của Nhà nước pháp quyền XHCN | <input type="checkbox"/> |
| 7 | Các phương tiện phục vụ, nội dung văn hóa tinh thần có tính hiện đại | <input type="checkbox"/> |

Câu 5: Đồng chí cho biết, ý nghĩa của hiện đại đối với phát triển văn hóa quân nhân hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|------------------|--------------------------|
| 1 | Rất quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Khá quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Bình thường | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 6: Theo đồng chí, nội dung và yêu cầu về quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|----------------------------|--------------------------|
| 1 | Thống nhất - hài hòa | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Khá thống nhất - hài hòa | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Không thống nhất - hài hòa | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 7: Đồng chí vui lòng cho biết mức độ tán đồng của mình về tính thống nhất giữa truyền thống và hiện đại?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|------------------|--------------------------|
| 1 | Tán đồng cao | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Tán đồng | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Không tán đồng | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 8: Đồng chí cho biết, hành vi ứng xử của cán bộ, chiến sĩ với quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|-------------------|--------------------------|
| 1 | Phù hợp | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Khá phù hợp | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Chưa thật phù hợp | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Không phù hợp | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Khó xác định | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 9: Đồng chí cho biết cơ sở vật chất, phương tiện bảo đảm cho quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay đang ở mức độ nào?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|----------------------------------|--------------------------|
| 1 | Đầy đủ, có chất lượng tốt | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Đầy đủ, chất lượng chưa thật tốt | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Còn thiếu | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 10: Đồng chí cho biết, các bộ phận sau đây cấu thành môi trường văn hóa ở đơn vị cơ sở được phát huy ở mức độ nào?

| TT | Nội dung trả lời | Phát huy rất tốt | Phát huy tốt | Bình thường | Không rõ | Không trả lời |
|----|---------------------------------------------------------------------|------------------|--------------|-------------|----------|---------------|
| 1 | Thiết chế văn hóa ở đơn vị cơ sở | | | | | |
| 2 | Quan hệ dân chủ ở đơn vị cơ sở | | | | | |
| 3 | Giáo dục, tuyên truyền giữa truyền thống và hiện đại ở đơn vị cơ sở | | | | | |
| 4 | Đời sống văn hóa, tinh thần ở đơn vị cơ sở | | | | | |

Câu 11: Theo đồng chí, quân nhân sáng tạo ra giá trị văn hóa ở đơn vị cơ sở đang theo xu hướng nào sau đây?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 1 | Thống nhất hài hòa giữa truyền thống và hiện đại | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Chú trọng truyền thống, chưa đúng mức với cái hiện đại | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Chú trọng cái hiện đại, chưa đúng mức với cái truyền thống | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 12: Theo đồng chí, những nguyên nhân nào dưới đây tạo nên ưu điểm của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam?

| TT | Nội dung trả lời | Đồng ý | Không đồng ý |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|--------------|
| 1 | Quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước và sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong Quân đội kịp thời định hướng, chỉ đạo phát triển văn hóa trong tình hình mới | | |
| 2 | Môi trường văn hóa, cơ chế hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa ở đơn vị cơ sở từng bước được hoàn thiện và phát huy vai trò tích cực. | | |
| 3 | Trình độ học vấn - văn hóa và tính tích cực, tự giác của cán bộ, sĩ quan; hạ sĩ quan, binh sĩ từng bước được nâng cao trong những năm gần đây. | | |
| 4 | Khác (<i>Xin ghi cụ thể</i>): | | |

Câu 13: Theo đồng chí, những nguyên nhân nào dưới đây hạn chế đến quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam?

| TT | Nội dung trả lời | Đồng ý | Không đồng ý |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|--------------|
| 1 | Một số đơn vị cơ sở cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, hướng dẫn cấp trên về nội dung quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân còn chậm | | |
| 2 | Hệ thống các thiết chế văn hóa ở một số đơn vị trong quân đội chưa thật phát triển; chưa phát huy vai trò ở phương diện văn hóa | | |
| 3 | Dư luận văn hóa, đạo đức ở một số đơn vị chưa thật phát triển đủ mạnh trong điều chỉnh suy nghĩ, hành vi cán bộ, sĩ quan; hạ sĩ quan, binh sĩ hiện nay | | |
| 4 | Trình độ các chủ thể sáng tạo ra những giá trị văn hóa theo yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại còn có những bất cập. | | |
| 5 | Sự chông phá của các thế lực thù địch trong diễn biến hòa bình là một nguyên nhân quan trọng làm hạn chế quá trình hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay | | |
| 6 | Khác (<i>Xin ghi cụ thể</i>): | | |

Câu 14: Theo đồng chí, quân nhân có quan tâm giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam không?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|-----------------------|--------------------------|
| 1 | Thường xuyên quan tâm | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Không quan tâm | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Khó trả lời | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 15: Để góp phần làm sâu sắc hơn tính quy luật của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam, theo đồng chí cần quan tâm tới những vấn đề nào đặt ra dưới đây?

| TT | Nội dung trả lời | Đồng ý | Không đồng ý |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|--------------|
| 1 | Các chủ thể nhận thức, vận dụng - làm chủ quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay | | |
| 2 | Tạo dựng động lực tổng hợp khắc phục những hạn chế, yếu kém của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay | | |
| 3 | Khai thác, phát huy tiềm năng thế mạnh từ giá trị truyền thống và hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay | | |
| 4 | Khác (Xin ghi cụ thể): | | |

Xin cảm ơn đồng chí đã cộng tác!

Phụ lục 2: PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN

(Mẫu 2: Dành cho HSQ, BS)

Đồng chí kính mến!

Nhằm góp phần làm rõ quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay, xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về một số nội dung dưới đây. Nhất trí với ý kiến nào, đồng chí đánh dấu ✓ vào ô vuông bên cạnh.

Xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của đồng chí!

Câu 1: Đồng chí vui lòng cho biết: sự kết hợp giữa truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân của Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay có vị trí, vai trò như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|------------------|--------------------------|
| 1 | Rất quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Khá quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Bình thường | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 2: Đồng chí cho biết những nội dung nào dưới đây liên quan đến vấn đề truyền thống trong phát triển văn hóa quân nhân của Quân đội nhân dân Việt Nam?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|----------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 1 | Nhớ được các anh hùng dân tộc trong chống giặc ngoại xâm của dân tộc | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Nhớ được các sự kiện lịch sử dựng nước, giữ nước của dân tộc | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 3: Đồng chí cho biết: vai trò của truyền thống đối với phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|------------------|--------------------------|
| 1 | Rất quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Khá quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Bình thường | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 4: Đồng chí cho biết, những nội dung nào dưới đây liên quan đến vấn đề hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 1 | Lối sống - cách ứng xử văn hóa phù hợp với bối cảnh KH&CN hiện đại | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Văn hóa trong xây dựng Quân đội, xây dựng nền QPTD | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Văn hóa quân sự trong đối ngoại quốc phòng hiện nay | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Văn hóa trong thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đấu tranh không gian mạng | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Văn hóa trong ứng xử với Đảng, Nhà nước, nhân dân hiện nay | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Văn hóa trong xây dựng người công dân của Nhà nước pháp quyền XHCN | <input type="checkbox"/> |
| 7 | Các phương tiện phục vụ, nội dung văn hóa tinh thần có tính hiện đại | <input type="checkbox"/> |

Câu 5: Đồng chí cho biết, ý nghĩa của hiện đại đối với phát triển văn hóa quân nhân hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|------------------|--------------------------|
| 1 | Rất quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Khá quan trọng | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Bình thường | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 6: Theo đồng chí, nội dung và yêu cầu về quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|----------------------------|--------------------------|
| 1 | Thống nhất - hài hòa | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Khá thống nhất - hài hòa | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Không thống nhất - hài hòa | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 7: Đồng chí vui lòng cho biết mức độ tán đồng của mình về tính thống nhất giữa truyền thống và hiện đại

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|------------------|--------------------------|
| 1 | Tán đồng cao | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Tán đồng | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Không tán đồng | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 8: Đồng chí cho biết, hành vi ứng xử của cán bộ, chiến sĩ với quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|-------------------|--------------------------|
| 1 | Phù hợp | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Khá phù hợp | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Chưa thật phù hợp | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Không phù hợp | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Khó xác định | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 9: Đồng chí cho biết cơ sở vật chất, phương tiện bảo đảm cho quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay đang ở mức độ nào?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|----------------------------------|--------------------------|
| 1 | Đầy đủ, có chất lượng tốt | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Đầy đủ, chất lượng chưa thật tốt | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Còn thiếu | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 10: Đồng chí cho biết, các bộ phận sau đây cấu thành môi trường văn hóa ở đơn vị cơ sở được phát huy ở mức độ nào?

| TT | Nội dung trả lời | Phát huy rất tốt | Phát huy tốt | Bình thường | Không rõ | Không trả lời |
|----|---------------------------------------------------------------------|------------------|--------------|-------------|----------|---------------|
| 1 | Thiết chế văn hóa ở đơn vị cơ sở | | | | | |
| 2 | Quan hệ dân chủ ở đơn vị cơ sở | | | | | |
| 3 | Giáo dục, tuyên truyền giữa truyền thống và hiện đại ở đơn vị cơ sở | | | | | |
| 4 | Đời sống văn hóa, tinh thần ở đơn vị cơ sở | | | | | |

Câu 11: Theo đồng chí, quân nhân sáng tạo ra giá trị văn hóa ở đơn vị cơ sở đang theo xu hướng nào sau đây?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|----|------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 1 | Thống nhất hài hòa giữa truyền thống và hiện đại | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Chú trọng truyền thống, chưa đúng mức với cái hiện đại | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Chú trọng cái hiện đại, chưa đúng mức với cái truyền thống | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Không rõ | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Câu 12: Theo đồng chí, quân nhân có quan tâm giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam không?

| TT | Nội dung trả lời | Ô đánh dấu |
|-----------|-------------------------|--------------------------|
| 1 | Thường xuyên quan tâm | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Không quan tâm | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Khó trả lời | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Không trả lời | <input type="checkbox"/> |

Xin cảm ơn đồng chí đã cộng tác!

Phụ lục 3

Thông kê kết quả khảo sát bằng phiếu trưng cầu ý kiến

Đơn vị khảo sát:

- Các Trung đoàn: eBB 36, eBBCG 102, eBB 18, eBB 101, eBB2, eBB 98, eBB 48, e Gia Định, e BB43.

- Xin ý kiến chuyên gia là các đồng chí Chủ nhiệm Chính trị của các Sư đoàn: fBB 308, fBB 312, fBB 316, fBB 325, fBB 395, fBB3

Đối tượng khảo sát: Sĩ quan, QNCN

Số lượng khảo sát: 200 người

- Sĩ quan: 180 (chỉ huy tham mưu: 84, chính trị: 36, hậu cần: 46, kỹ thuật: 14; trong đó, cấp úy: 135, cấp tá: 55); quân nhân chuyên nghiệp: 20.

Thời gian khảo sát: từ tháng 6/2018 đến tháng 10/2019

Câu hỏi 1 (Bảng 1): Đồng chí vui lòng cho biết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay có vị trí, vai trò như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Rất quan trọng | 98 | 49,0 |
| 2 | Quan trọng | 59 | 29,5 |
| 3 | Khá quan trọng | 43 | 21,5 |
| 4 | Bình thường | 0 | 0,0 |
| 5 | Không rõ | 0 | 0,0 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 200 | 100,0 |

Câu hỏi 2 (Bảng 2): Đồng chí cho biết những nội dung nào dưới đây liên quan đến vấn đề truyền thống trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|----------------------------------------------------------------------|----------|------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Nhớ được các anh hùng dân tộc trong chống giặc ngoại xâm của dân tộc | 185 | 92,5 |
| 2 | Nhớ được các sự kiện lịch sử dựng nước, giữ nước của dân tộc | 183 | 91,5 |
| 3 | Không rõ | 9 | 4,5 |
| 4 | Không trả lời | 0 | 0,0 |

Câu 3 (Bảng 3): Đồng chí cho biết: vai trò của truyền thống đối với phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Rất quan trọng | 107 | 53,5 |
| 2 | Quan trọng | 51 | 25,5 |
| 3 | Khá quan trọng | 21 | 10,5 |
| 4 | Bình thường | 12 | 6,0 |
| 5 | Không rõ | 9 | 4,5 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 200 | 100,0 |

Câu 4 (Bảng 4): Đồng chí cho biết, những nội dung nào dưới đây liên quan đến vấn đề hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|-------------------------------------------------------------------------|----------|------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Lối sống - cách ứng xử văn hóa phù hợp với bối cảnh KH&CN hiện đại | 127 | 63,5 |
| 2 | Văn hóa trong xây dựng Quân đội, xây dựng nền QPTD | 139 | 69,5 |
| 3 | Văn hóa quân sự trong đối ngoại quốc phòng hiện nay | 112 | 56,0 |
| 4 | Văn hóa trong thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đấu tranh không gian mạng | 77 | 38,5 |
| 5 | Văn hóa trong ứng xử với Đảng, Nhà nước, nhân dân hiện nay | 175 | 87,5 |
| 6 | Văn hóa trong xây dựng người công dân của Nhà nước pháp quyền XHCN | 155 | 77,5 |
| 7 | Các phương tiện phục vụ, nội dung văn hóa tinh thần có tính hiện đại | 187 | 93,5 |

Câu 5 (Bảng 5): Đồng chí cho biết, ý nghĩa của hiện đại đối với phát triển văn hóa quân nhân hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Rất quan trọng | 131 | 65,5 |
| 2 | Quan trọng | 49 | 24,5 |
| 3 | Khá quan trọng | 19 | 9,5 |
| 4 | Bình thường | 0 | 0,0 |
| 5 | Không rõ | 1 | 0,5 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 200 | 100,0 |

Câu 6 (Bảng 6): Theo đồng chí, nội dung và yêu cầu về quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|----------------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Thống nhất - hài hòa | 132 | 66,0 |
| 2 | Khá thống nhất - hài hòa | 57 | 28,5 |
| 3 | Không thống nhất - hài hòa | 0 | 0,0 |
| 4 | Không rõ | 11 | 5,5 |
| 5 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 200 | 100,0 |

Câu 7 (Bảng 7): Đồng chí vui lòng cho biết mức độ tán đồng của mình về tính thống nhất giữa truyền thống và hiện đại?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Tán đồng cao | 130 | 65,0 |
| 2 | Tán đồng | 57 | 28,5 |
| 3 | Không tán đồng | 3 | 1,5 |
| 4 | Không rõ | 10 | 5,0 |
| 5 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 200 | 100,0 |

Câu 8 (Bảng 8): Đồng chí cho biết, hành vi ứng xử của cán bộ, chiến sĩ với quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|-------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Phù hợp | 102 | 51,0 |
| 2 | Khá phù hợp | 0 | 0,0 |
| 3 | Chưa thật phù hợp | 65 | 32,5 |
| 4 | Không phù hợp | 27 | 13,5 |
| 5 | Khó xác định | 6 | 3,0 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 200 | 100,0 |

Câu 9 (Bảng 9): Đồng chí cho biết cơ sở vật chất, phương tiện bảo đảm cho quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay đang ở mức độ nào?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|----------------------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Đầy đủ, có chất lượng tốt | 124 | 62,0 |
| 2 | Đầy đủ, chất lượng chưa thật tốt | 42 | 21,0 |
| 4 | Còn thiếu | 32 | 16,5 |
| 5 | Không rõ | 2 | 1,0 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 200 | 100,0 |

Câu 10 (Bảng 10): Đồng chí cho biết, các bộ phận sau đây cấu thành môi trường văn hóa ở đơn vị cơ sở được phát huy ở mức mức độ nào?

Bảng 10: A. Thiết chế văn hóa ở đơn vị cơ sở

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|--------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Phát huy rất tốt | 61 | 30,0 |
| 2 | Phát huy tốt | 90 | 45,0 |
| 3 | Bình thường | 0 | 0,0 |
| 4 | Phát huy không tốt | 41 | 20,5 |
| 5 | Không rõ | 8 | 4,0 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 200 | 100,0 |

Bảng 10: B. Quan hệ dân chủ ở đơn vị cơ sở

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|--------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Phát huy rất tốt | 62 | 31,0 |
| 2 | Phát huy tốt | 101 | 50,5 |
| 3 | Bình thường | 0 | 0,0 |
| 4 | Phát huy không tốt | 24 | 12,0 |
| 5 | Không rõ | 13 | 6,5 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 200 | 100,0 |

Bảng 10: C. Giáo dục, tuyên truyền giữa truyền thống và hiện đại ở đơn vị cơ sở

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|--------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Phát huy rất tốt | 74 | 37,0 |
| 2 | Phát huy tốt | 82 | 41,0 |
| 3 | Bình thường | 12 | 6,0 |
| 4 | Phát huy không tốt | 23 | 11,5 |
| 5 | Không rõ | 8 | 4,0 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 200 | 100,0 |

Bảng 10: D. Đời sống văn hóa, tinh thần ở đơn vị cơ sở

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|--------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Phát huy rất tốt | 82 | 41,0 |
| 2 | Phát huy tốt | 87 | 43,5 |
| 3 | Bình thường | 0 | 0,0 |
| 4 | Phát huy không tốt | 23 | 11,5 |
| 5 | Không rõ | 8 | 4,0 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 200 | 100,0 |

Câu 11 (Bảng 11): Theo đồng chí, quân nhân sáng tạo ra giá trị văn hóa ở đơn vị cơ sở đang theo xu hướng nào sau đây?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|------------------------------------------------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Thống nhất hài hòa giữa truyền thống và hiện đại | 62 | 31,0 |
| 2 | Chú trọng truyền thống, chưa đúng mức với cái hiện đại | 60 | 30,0 |
| 3 | Chú trọng cái hiện đại, chưa đúng mức với cái truyền thống | 75 | 37,5 |
| 4 | Không rõ | 3 | 1,5 |
| 5 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 200 | 100,0 |

Câu 12 (Bảng 12): Theo đồng chí, những nguyên nhân nào dưới đây tạo nên ưu điểm của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước và sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong Quân đội kịp thời định hướng, chỉ đạo phát triển văn hóa trong tình hình mới | 183 | 91,5 |
| 2 | Môi trường văn hóa, cơ chế hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa ở đơn vị cơ sở từng bước được hoàn thiện và phát huy vai trò tích cực. | 198 | 99,0 |
| 3 | Trình độ học vấn - văn hóa và tính tích cực, tự giác của cán bộ, sĩ quan; hạ sĩ quan, binh sĩ từng bước được nâng cao trong những năm gần đây. | 200 | 100,0 |

Câu 13 (Bảng 13): Theo đồng chí, những nguyên nhân nào dưới đây hạn chế đến quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Một số đơn vị cơ sở cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, hướng dẫn cấp trên về nội dung quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân còn chậm | 181 | 90,5 |
| 2 | Hệ thống các thiết chế văn hóa ở một số đơn vị trong quân đội chưa thật phát triển; chưa phát huy vai trò ở phương diện văn hóa | 167 | 83,5 |
| 3 | Dư luận văn hóa, đạo đức ở một số đơn vị chưa thật phát triển đủ mạnh trong điều chỉnh suy nghĩ, hành vi cán bộ, sĩ quan; hạ sĩ quan, binh sĩ hiện nay | 173 | 86,5 |
| 4 | Trình độ các chủ thể sáng tạo ra những giá trị văn hóa theo yêu cầu quan hệ truyền thống - hiện đại còn có những bất cập. | 196 | 98,0 |
| 5 | Sự chống phá của các thế lực thù địch trong diễn biến hòa bình là một nguyên nhân quan trọng làm hạn chế quá trình hiện thực hóa quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay | 186 | 93,0 |

Câu 14 (Bảng 14): Theo đồng chí, quân nhân có tích cực, tự giác giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam không?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|-----------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Rất tích cực, tự giác | 187 | 93,5 |
| 2 | Tích cực, tự giác | 0 | 0,0 |
| 3 | Bình thường | 13 | 6,5 |
| 4 | Khó trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 200 | 100,0 |

Câu 15 (Bảng 15): Để góp phần làm sâu sắc hơn tính quy luật của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam, theo đồng chí cần quan tâm tới những vấn đề nào đặt ra dưới đây?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Các chủ thể nhận thức, vận dụng - làm chủ quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay | 176 | 88,0 |
| 2 | Tạo dựng động lực tổng hợp khắc phục những hạn chế, yếu kém của quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay | 163 | 81,5 |
| 3 | Khai thác, phát huy tiềm năng thế mạnh từ giá trị truyền thống và hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay | 172 | 86,0 |

Phụ lục 4

Thông kê kết quả khảo sát bằng phiếu trưng cầu ý kiến

Đơn vị khảo sát: eBB 36, eBBCG 102, eBB 18, eBB 101, eBB2, eBB 98, eBB 48, e Gia Định, e BB43.

Đối tượng khảo sát: Hạ sĩ quan, binh sĩ

Số lượng khảo sát: 400 người

Thời gian khảo sát: từ tháng 6/2018 đến tháng 10/2019

Câu 1 (Bảng 1): Đồng chí vui lòng cho biết: sự kết hợp giữa truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân của Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay có vị trí, vai trò như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Rất quan trọng | 176 | 44,0 |
| 2 | Quan trọng | 148 | 37,0 |
| 3 | Khá quan trọng | 76 | 19 |
| 4 | Bình thường | 0 | 0,0 |
| 5 | Không rõ | 0 | 0,0 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 400 | 100,0 |

Câu 2 (Bảng 2): Đồng chí cho biết những nội dung nào dưới đây liên quan đến vấn đề truyền thống trong phát triển văn hóa quân nhân của Quân đội nhân dân Việt Nam?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|----------------------------------------------------------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Nhớ được các anh hùng dân tộc trong chống giặc ngoại xâm của dân tộc | 329 | 82,25 |
| 2 | Nhớ được các sự kiện lịch sử dựng nước, giữ nước của dân tộc | 311 | 77,75 |
| 3 | Không rõ | 12 | 3,0 |
| 4 | Không trả lời | 0 | 0,0 |

Câu 3 (Bảng 3): Đồng chí cho biết: vai trò của truyền thống đối với phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Rất quan trọng | 142 | 35,5 |
| 2 | Quan trọng | 124 | 31,0 |
| 3 | Khá quan trọng | 98 | 24,5 |
| 4 | Bình thường | 0 | 0,0 |
| 5 | Không rõ | 36 | 9,0 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 400 | 100,0 |

Câu 4 (Bảng 4): Đồng chí cho biết, những nội dung nào dưới đây liên quan đến vấn đề hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|-------------------------------------------------------------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Lối sống - cách ứng xử văn hóa phù hợp với bối cảnh KH&CN hiện đại | 286 | 71,5 |
| 2 | Văn hóa trong xây dựng Quân đội, xây dựng nền QPTD | 334 | 83,5 |
| 3 | Văn hóa quân sự trong đối ngoại quốc phòng hiện nay | 311 | 77,75 |
| 4 | Văn hóa trong thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đấu tranh không gian mạng | 291 | 97,75 |
| 5 | Văn hóa trong ứng xử với Đảng, Nhà nước, nhân dân hiện nay | 392 | 98,0 |
| 6 | Văn hóa trong xây dựng người công dân của Nhà nước pháp quyền XHCN | 400 | 100,0 |
| 7 | Các phương tiện phục vụ, nội dung văn hóa tinh thần có tính hiện đại | 400 | 100,0 |

Câu 5 (Bảng 5): Đồng chí cho biết, ý nghĩa của hiện đại đối với phát triển văn hóa quân nhân hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Rất quan trọng | 383 | 95,75 |
| 2 | Quan trọng | 15 | 3,75 |
| 3 | Khá quan trọng | 0 | 0,0 |
| 4 | Bình thường | 0 | 0,0 |
| 5 | Không rõ | 2 | 0,5 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 400 | 100,0 |

Câu 6 (Bảng 6): Theo đồng chí, nội dung và yêu cầu về quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|----------------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Thống nhất - hài hòa | 261 | 65,25 |
| 2 | Khá thống nhất - hài hòa | 21 | 5,25 |
| 3 | Không thống nhất - hài hòa | 101 | 25,25 |
| 4 | Không rõ | 17 | 4,25 |
| 5 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 400 | 100,0 |

Câu 7 (Bảng 7): Đồng chí vui lòng cho biết mức độ tán đồng của mình về tính thống nhất giữa truyền thống và hiện đại

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Tán đồng cao | 253 | 63,25 |
| 2 | Tán đồng | 114 | 28,5 |
| 3 | Không tán đồng | 12 | 3,0 |
| 4 | Không rõ | 21 | 5,25 |
| 5 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 400 | 100,0 |

Câu 8 (Bảng 8): Đồng chí cho biết, hành vi ứng xử của cán bộ, chiến sĩ với quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay như thế nào?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|-------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Phù hợp | 206 | 51,5 |
| 2 | Khá phù hợp | 128 | 32,0 |
| 3 | Chưa thật phù hợp | 0 | 0,0 |
| 4 | Không phù hợp | 53 | 13,25 |
| 5 | Khó xác định | 13 | 3,25 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 400 | 100,0 |

Câu 9 (Bảng 9): Đồng chí cho biết cơ sở vật chất, phương tiện bảo đảm cho quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay đang ở mức độ nào?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|----------------------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Đầy đủ, có chất lượng tốt | 250 | 62,5 |
| 2 | Đầy đủ, chất lượng chưa thật tốt | 84 | 21,0 |
| 3 | Còn thiếu | 65 | 16,25 |
| 4 | Không rõ | 1 | 0,25 |
| 5 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 400 | 100,0 |

Câu 10 (Bảng 10): Đồng chí cho biết, các bộ phận sau đây cấu thành môi trường văn hóa ở đơn vị cơ sở được phát huy ở mức mức độ nào?

Bảng 10: A. Thiết chế văn hóa ở đơn vị cơ sở

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|--------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Phát huy rất tốt | 123 | 30,75 |
| 2 | Phát huy tốt | 183 | 45,75 |
| 3 | Bình thường | 0 | 0,0 |
| 4 | Phát huy không tốt | 83 | 20,75 |
| 5 | Không rõ | 11 | 2,75 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 400 | 100,0 |

Bảng 10: B. Quan hệ dân chủ ở đơn vị cơ sở

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|--------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Phát huy rất tốt | 124 | 31,0 |
| 2 | Phát huy tốt | 201 | 50,25 |
| 3 | Bình thường | 0 | 0,0 |
| 4 | Phát huy không tốt | 50 | 12,5 |
| 5 | Không rõ | 25 | 6,25 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 400 | 100,0 |

Bảng 10: C. Giáo dục, tuyên truyền giữa truyền thống và hiện đại ở đơn vị cơ sở

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|--------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Phát huy rất tốt | 148 | 37,0 |
| 2 | Phát huy tốt | 175 | 43,75 |
| 3 | Bình thường | 0 | 0,0 |
| 4 | Phát huy không tốt | 53 | 13,25 |
| 5 | Không rõ | 24 | 6,0 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 400 | 100,0 |

Bảng 10: D. Đời sống văn hóa, tinh thần ở đơn vị cơ sở

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|--------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Phát huy rất tốt | 165 | 41,25 |
| 2 | Phát huy tốt | 175 | 43,75 |
| 3 | Bình thường | 0 | 0,0 |
| 4 | Phát huy không tốt | 35 | 8,75 |
| 5 | Không rõ | 25 | 6,25 |
| 6 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 400 | 100,0 |

Câu 11 (Bảng 11): Theo đồng chí, quân nhân sáng tạo ra giá trị văn hóa ở đơn vị cơ sở đang theo xu hướng nào sau đây?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|------------------------------------------------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Thống nhất hài hòa giữa truyền thống và hiện đại | 122 | 30,5 |
| 2 | Chú trọng truyền thống, chưa đúng mức với cái hiện đại | 124 | 31,0 |
| 3 | Chú trọng cái hiện đại, chưa đúng mức với cái truyền thống | 148 | 37,0 |
| 4 | Không rõ | 6 | 1,5 |
| 5 | Không trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 400 | 100,0 |

Câu 12 (Bảng 12): Theo đồng chí, quân nhân có tích cực, tự giác giải quyết quan hệ truyền thống - hiện đại trong phát triển văn hóa quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam không?

| TT | Nội dung trả lời | Kết quả | |
|----|-----------------------|----------|-------|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Rất tích cực, tự giác | 346 | 86,5 |
| 2 | Tích cực, tự giác | 0 | 0,0 |
| 3 | Bình thường | 54 | 13,5 |
| 4 | Khó trả lời | 0 | 0,0 |
| | Cộng | 400 | 100,0 |

Phụ lục 5

Kết quả thực hiện cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội cụ Hồ” của Học viện Chính trị

1. Kết quả thực hiện cuộc vận động

Học viện làm tốt công tác giáo dục xây dựng bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng kiên định vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, lối sống trong sạch, lành mạnh cho cán bộ, đảng viên, quần chúng, nâng cao lý luận về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, chủ động rà soát, điều chỉnh, bổ sung, phát triển 76 chương trình, xây dựng 22 chương trình giáo dục đào tạo mới cho các đối tượng, biên soạn 60 giáo trình, 125 tập bài giảng, 151 sách tham khảo, tài liệu nghiệp vụ, 900 đề tài nghiên cứu các cấp, tổ chức hơn 200 hội thảo thông tin khoa học các cấp, tham gia 40.000 bài đấu tranh trên mạng Internet. Kết quả tốt nghiệp hàng năm của các đối tượng 100% đạt yêu cầu, 85% - 90% khá, giỏi. Hàng năm có 100% tổ chức đảng HTNV, 75% - 85% đạt TSVM, 99,9% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó 80% HTTNV, 9% HTXS NV, 100% tổ chức quần chúng đạt VMXS. Luôn quan tâm chăm lo xây dựng mối quan hệ đoàn kết, thương yêu đồng chí, đồng đội, đẩy mạnh xây dựng nếp sống chính quy, rèn luyện kỷ luật và phát huy tốt truyền thống đoàn kết quân dân, thực hiện quân với dân một ý chí. Đã khắc phục tốt mọi khó khăn, mưu trí, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, thường xuyên lựa chọn và xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến thông qua các mô hình “*Thực hiện nếp sống chính quy, rèn luyện kỷ luật*”, “*Xây dựng môi trường văn hóa tốt, đẹp, lành mạnh, phong phú*”.

2. Hạn chế thực hiện cuộc vận động

- Hiệu quả thực hiện cuộc vận động có lúc, có nơi còn chưa cao;
- Việc cụ thể hóa nội dung cuộc vận động còn chưa sát với đặc điểm tình hình, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan đơn vị;
- Một số cán bộ, đảng viên, quần chúng chưa tích cực, chủ động, sáng tạo, còn có biểu hiện ngại khó, phần đầu cảm chừng, thậm chí vi phạm kỷ luật phải xử lý.

(Nguồn: Phòng Chính trị/Học viện Chính trị, tháng 5/2019)

Phụ lục 6

Kết quả thực hiện cuộc vận động “Phát huy truyền thống, công hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ”” của Sư đoàn 312/QĐ1

1. Kết quả thực hiện cuộc vận động

Kết quả giáo dục xây dựng bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng kiên định vững vàng hàng năm đạt: 100% đạt yêu cầu, trên 80% khá, giỏi. Tổ chức tốt hoạt động của “*Lực lượng 47*”, “*Tổ tư vấn tâm lý, sức khỏe. pháp luật*”, “*Tổ nói chuyện chuyên đề bổ trợ*” kết hợp với diễn đàn, tọa đàm, khắc phục tốt lối sống thiếu văn hóa, ảnh hưởng đến truyền thống, bản chất “Bộ đội Cụ Hồ”, không để “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đánh giá chất lượng hàng năm có 88% trở lên tổ chức đảng đạt TSVM (HTXS NV) và HTTNV, trên 85% đảng viên HTTNV và HTXS NV. Toàn sư đoàn luôn đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ nhau lúc thường cũng như lúc gặp khó khăn, thử thách, tích cực đổi mới phương pháp tác phong công tác, làm việc theo chức trách, hành động theo điều lệnh. Thường xuyên phát huy truyền thống đoàn kết quân dân, thực hiện tốt “*Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới*”, “*Đơn vị dân vận tốt*”, “*Quân đội chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”. Lãnh đạo, chỉ đạo tốt việc khắc phục khó khăn, mưu trí, sáng tạo, quyết chiến, quyết thắng trong mọi nhiệm vụ.

2. Hạn chế thực hiện cuộc vận động

- Một số cán bộ, đảng viên, quân chúng nhận thức về mục đích, ý nghĩa của cuộc vận động còn mức độ;
- Tính tiên phong, gương mẫu và ý thức trách nhiệm trong tự học, tự rèn, tự tu dưỡng phấn đấu còn hạn chế, tính đấu tranh phê bình và tự phê bình chưa cao;
- Vẫn còn đảng viên vi phạm quy định của đơn vị phải xử lý kỷ luật. Từ năm 2014 -2018, có 15 đảng viên trong toàn Đảng bộ bị xử lý kỷ luật, trong đó khai trừ khỏi đảng: 01 đảng viên, cảnh cáo: 09 đảng viên, khiển trách: 05 đảng viên.

(Nguồn: Phòng Chính trị/ Sư đoàn 312/QĐ1, tháng 5/2019)

Phụ lục 7

Kết quả thực hiện cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ”” của Sư đoàn 324/QK4

1. Kết quả thực hiện cuộc vận động

Thường xuyên giáo dục xây dựng bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng kiên định vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, lối sống trong sạch, lành mạnh cho cán bộ chiến sĩ của sư đoàn, kết quả: 100% đạt yêu cầu, 81,66% khá, giỏi. Đã biên soạn 10 chuyên đề về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, 16.859 cuốn sổ tay “*Cẩm nang quân nhân*”, giáo dục thông qua các mô hình “*Tiếng nói Chính trị viên*”, “*Mỗi ngày một câu hỏi, một đáp án, mỗi tuần học một điều luật*”, “*Giáo dục pháp luật 02 giờ cuối tuần bằng hình thức sân khấu hóa*”. Hàng năm có trên 80,73% đảng viên HTXSNNV và HTTNV, trên 90% cán bộ HTXSNNV và HTTNV, trên 90% đoàn viên HTXSNNV và khá nhiệm vụ. Thực hiện tốt xây dựng tinh thần đoàn kết, thương yêu đồng chí, đồng đội, nâng cao chất lượng hiệu quả nền nếp chính quy, rèn luyện kỷ luật bằng việc xây dựng đơn vị điểm, hội thi, hội thao điều lệnh... Đã phát huy truyền thống đoàn kết quân dân và phong trào “*Dân vận khéo*”, giúp dân chữa cháy rừng, khắc phục hậu quả thiên tai, trên 98% cơ quan đơn vị trong sư đoàn đạt “*Đơn vị dân vận tốt*”. Chủ động khắc phục khó khăn, mưu trí, sáng tạo, phát huy tinh thần tự chủ tự cường, nêu cao ý chí quyết chiến quyết thắng trong các nhiệm vụ.

2. Hạn chế thực hiện cuộc vận động

- Chưa gắn nội dung cuộc vận động với chức trách, nhiệm vụ được giao, chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo, trình độ, năng lực của cán bộ, chiến sĩ.

- Các vụ việc nghiêm trọng vẫn chưa chấm dứt, vẫn còn đảng viên vi phạm kỷ luật phải xử lý làm ảnh hưởng đến phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” và kết quả hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị. Từ năm 2014 - 2019, Sư đoàn có 98 cán bộ, đảng viên vi phạm phải xử lý kỷ luật.

(Nguồn: Phòng Chính trị/ Sư đoàn 324/QK4, tháng 5/2019)

Phụ lục 8

NỘI DUNG TIẾP TỤC THỰC HIỆN CUỘC VẬN ĐỘNG “PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG, CÔNG HIẾN TÀI NĂNG, XỨNG DANH “BỘ ĐỘI CỤ HỒ”” THỜI KỲ MỚI

1. Phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào, tự tôn, tự cường, tinh thần đấu tranh anh dũng, bất khuất, nhân ái, nghĩa tình, đoàn kết, cần cù, sáng tạo của dân tộc Việt Nam; truyền thống cách mạng của quê hương và gia đình; truyền thống vẻ vang của Quân đội và đơn vị. Thực hiện nghiêm 10 lời thề danh dự của quân nhân, 12 điều kỷ luật khi quan hệ với Nhân dân, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

2. Công hiến trí tuệ, tài năng; nêu cao trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, vì lợi ích của Nhân dân, của quốc gia - dân tộc, vì mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng, của Quân đội. Không ngừng nâng cao chất lượng sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, học tập, nghiên cứu khoa học; hiệu quả lao động sản xuất, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; làm chủ và giữ gìn tốt vũ khí, trang bị được biên chế. Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; tự chủ, tự lực, tự cường, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Toàn quân phấn đấu xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” - Danh hiệu cao quý mà Nhân dân tin cậy, yêu mến tặng cho cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam; luôn giữ vững và phát huy bản chất, truyền thống: “Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”.

(Nguồn: Chỉ thị số 855-CT/QUTW, ngày 12/8/2019 của Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương về đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới).

Phụ lục 9**NHỮNG CHUẨN MỰC “BỘ ĐỘI CỤ HỒ” THỜI KỲ MỚI**

(5 chuẩn mực cơ bản)

1. Bản lĩnh chính trị vững vàng, động cơ trong sáng, trách nhiệm cao.
2. Đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh.
3. Có văn hóa, tri thức khoa học, trình độ quân sự, năng lực, phương pháp, tác phong công tác và sức khỏe tốt đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.
4. Thực hành dân chủ, kỷ luật tự giác, nghiêm minh.
5. Chăm lo xây dựng đoàn kết nội bộ tốt; tôn trọng, giúp đỡ, gắn bó máu thịt với Nhân dân; có tinh thần quốc tế trong sáng.

(Nguồn: Chỉ thị số 855-CT/QUTW, ngày 12/8/2019 của Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương về đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới).

Phụ lục 10**Những nội dung, biểu hiện chính của chủ nghĩa anh hùng cách mạng**

| TT | Nêu tại Đại hội anh hùng và chiến sĩ thi đua lần thứ nhất (Cuối tháng 4 đầu tháng 5 năm 1965) | Nêu tại Đại hội anh hùng và chiến sĩ thi đua lần thứ hai (Tháng 9 năm 1967) |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | Tinh thần chiến đấu dũng cảm, ngoan cường, bất khuất, dám đánh thắng giặc Mỹ. | Tinh thần không cam chịu nô lệ, kiên cường bất khuất, sẵn sàng xả thân vì độc lập, tự do. |
| 2 | Tinh thần tận tụy hy sinh vì cách mạng, đem cá nhân gắn liền với cách mạng, hết lòng, hết dạ phục vụ nhân dân. | Trung thành vô hạn với cách mạng, luôn luôn lạc quan tin tưởng ở thắng lợi. |
| 3 | Tinh thần cách mạng đến cùng, tự lực cách sinh, cần kiệm, kiên trì, bền bỉ, vượt mọi khó khăn gian khổ. | Quán triệt tư tưởng tiến công cách mạng với dũng khí rất cao. |
| 4 | Tinh thần đoàn kết, khiêm tốn, liên hệ tốt với quần chúng. | Có tình thương yêu nhân dân, thương yêu đồng đội sâu sắc, đối với đồng đội thì mặn nồng, đối với nhân dân thì tình sâu, nghĩa nặng. |
| 5 | | Biết đem cá nhân gắn liền với cách mạng, giải quyết đúng đắn các mặt: sống chết, sướng khổ, hạnh phúc chung và hạnh phúc riêng, sống khiêm tốn, giản dị. |
| 6 | | Quán triệt đường lối, phương châm, chính sách, chấp hành mệnh lệnh một cách nghiêm chỉnh. |
| 7 | | Quán triệt tinh thần tự lực cách sinh, lấy tinh thần cách mạng làm yếu tố cơ bản phát huy mọi khả năng, mưu trí và sáng tạo, tìm mọi cách đánh địch. |

(Nguồn sách: *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, H.1980, tr.193-196).

Phụ lục 11:**Văn hóa cổ truyền với kinh tế thị trường cái hay và cái dở**

| TT | CÁI HAY | | CÁI DỠ | |
|----|-----------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|
| | Cái được (thêm) | Cái thoát khỏi | Cái mất (giảm) | Cái nhiễm phải |
| 1 | Đô thị, công nghiệp phát triển | Đô thị bị nông thôn không chế | Môi trường tự nhiên | Nạn ô nhiễm môi trường |
| 2 | Đời sống vật chất cao, tiện nghi đầy đủ | Sự nghèo nàn thiếu thốn | Lối sống tình nghĩa | Lối sống thực dụng |
| 3 | Vai trò cá nhân nâng cao | Thói dựa dẫm, bệnh bảo thủ | Tính tập thể, sự ổn định gia đình | Lối sống cá nhân chủ nghĩa |
| 4 | Tinh thần tự do phê phán | Thói gia trưởng | Nền nếp chữ “lễ” | Lối sống “cá đối bằng đầu” |
| 5 | Sự liên kết quốc tế rộng rãi | Óc địa phương chủ nghĩa | Tính độc lập (tự trị) giảm | Những hiện tượng đòi truy du nhập |

(Nguồn sách: Văn hóa Việt Nam truyền thống và hiện đại, Nxb Văn hóa, H.2001, tr.27-28).

Phụ lục 12

Những mặt tích cực và mặt tiêu cực của mở cửa trong xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, thực hiện kinh tế thị trường

I. Những mặt tích cực của mở cửa

| TT | Các quan niệm | % | | | |
|----|----------------------------------|-------|---------------|------------|------------|
| | | Đúng | Đúng một phần | Không đúng | Không biết |
| 1 | Góp phần tăng trưởng kinh tế | 92,47 | | | |
| 2 | Phát triển khoa học | 84,93 | | | |
| 3 | Phát triển mối quan hệ đa phương | 82,88 | | | |
| 4 | Phù hợp với xu thế của thời đại | 80,14 | | | |
| 5 | Nâng cao vị thế dân tộc | 69,18 | | | |
| 6 | Phát triển văn hóa | 9,59 | | | |

II. Những mặt tiêu cực của mở cửa

| TT | Các quan niệm | % | | | |
|----|-------------------------------------|-------|---------------|------------|------------|
| | | Đúng | Đúng một phần | Không đúng | Không biết |
| 1 | Mất bản sắc văn hóa (Âu, Mỹ hóa...) | 50,00 | | | |
| 2 | Đảo lộn chuẩn giá trị xã hội | 49,32 | | | |
| 3 | Bị lệ thuộc về chính trị | 49,32 | | | |
| 4 | Suy thoái, phá sản về kinh tế | 14,38 | | | |

(Nguồn sách: Định hướng giá trị con người Việt Nam thời kỳ đổi mới và hội nhập, Nxb Chính trị Quốc gia-Sự thật, H.2012, tr.186; tr.188-191).

Phụ lục 13
Các mục tiêu xã hội và giá trị cá nhân
trong các xã hội truyền thống, hiện đại, hậu hiện đại

| Nội dung | Truyền thống | Hiện đại | Hậu hiện đại |
|---------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| Định hướng trung tâm của xã hội | Sống trong một nền kinh tế nhà nước vững chắc | Tối đa hóa tăng trưởng kinh tế | Tối đa hóa hạnh phúc chủ quan cá nhân |
| Giá trị cá nhân | Các chuẩn mực tôn giáo truyền thống và cộng đồng | Động cơ thành đạt | Các giá trị hậu duy vật và hậu hiện đại |
| Hệ thống quyền lực | Quyền lực truyền thống | Quyền lực hợp pháp - hợp lý | Không đề cao cả quyền lực hợp pháp cũng như quyền lực tôn giáo |

(Nguồn sách: Giá trị học - Cơ sở lý luận góp phần đúc kết, xây dựng giá trị chung của người Việt Nam thời nay, Nxb Dân trí, H. 2012, tr.307).

Phụ lục 14**Những giá trị truyền thống còn được lưu giữ hiện nay**

| STT | Giá trị truyền thống | Truyền thống (%) | Hiện nay còn lưu giữ (%) |
|------------|-----------------------------|-------------------------|---------------------------------|
| 1 | Yêu nước | 86,2 | 85,5 |
| 2 | Đoàn kết | 78,3 | 74,7 |
| 3 | Cần cù | 62,6 | 58,1 |
| 4 | Anh hùng | 46,0 | 33,5 |
| 5 | Yêu gia đình/làng xóm | 36,8 | 35,6 |
| 6 | Hiếu học | 36,1 | 43,2 |
| 7 | Thương người | 27,9 | 29,2 |
| 8 | Chịu khó/nhẫn nại | 22,7 | 18,3 |
| 9 | Sáng tạo | 16,9 | 29,4 |
| 10 | Trung thực | 16,6 | 13,8 |
| 11 | Giản dị trong lối sống | 15,0 | 14,5 |
| 12 | Ý chí tự cường | 15,0 | 13,5 |
| 13 | Ý thức cộng đồng | 11,3 | 12,1 |
| 14 | Chí công vô tư | 10,8 | 8,5 |
| 15 | Rộng lượng/mến khách | 7,7 | 11,6 |
| 16 | Khoan dung tôn giáo | 4,8 | 6,2 |
| 17 | Tinh tế trong ứng xử | 2,6 | 4,1 |
| 18 | Lạc quan | 2,4 | 3,9 |
| 19 | Vì nghĩa | 2,1 | 4,1 |

(Nguồn sách: *Giá trị văn hóa Việt Nam truyền thống và biến đổi*, Nxb Chính trị quốc gia - sự thật, H.2014, tr.326).

Phụ lục 15**Tổng kết của Đảng và các nhà khoa học
về các giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam****Phụ lục 17 a: Tổng kết các giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam
trong Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII**

| TT | Các giá trị truyền thống | Ghi chú |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| 1 | Lòng yêu nước nồng nàn | |
| 2 | Ý chí tự cường dân tộc | |
| 3 | Tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân - gia đình - làng xã - tổ quốc | |
| 4 | Lòng khoan dung | |
| 5 | Trọng nghĩa tình đạo lý | |
| 6 | Tính cần cù sáng tạo trong lao động | |
| 7 | Sự tinh tế trong ứng xử | |

**Phụ lục 17 b: Tổng kết các giá trị truyền thống dân tộc Việt Nam của các
nhà khoa học****Theo nhà khoa học Đào Duy Anh**

| TT | Các giá trị truyền thống | Ghi chú |
|-----------|----------------------------------------------------------|----------------|
| 1 | Có trí nhớ tốt, thiên về nghệ thuật trực giác | |
| 2 | Ham học, thích văn chương | |
| 3 | Ít mộng tưởng, tính thực dụng cao | |
| 4 | Cần cù làm việc | |
| 5 | Giỏi chịu khổ | |
| 6 | Khả năng bắt chước và dung hóa rất tài | |
| 7 | Chuộng hòa bình, khi có ngộ sự biết hy sinh vì đại nghĩa | |

Theo nhà khoa học Trần Văn Giàu

| TT | Các giá trị truyền thống | Ghi chú |
|-----------|---------------------------------|----------------|
| 1 | Yêu nước | |
| 2 | Anh hùng | |
| 3 | Cần cù | |
| 4 | Sáng tạo | |
| 5 | Lạc quan | |
| 6 | Thương người | |
| 7 | Vì nghĩa | |

Theo nhà khoa học Claude Falazzoli

| TT | Các giá trị truyền thống | Ghi chú |
|-----------|--------------------------------------------------------------------|----------------|
| 1 | Ý thức giữ phẩm giá không để mất trong bất cứ hoàn cảnh nào | |
| 2 | Có nét cần cù | |
| 3 | Lịch thiệp tế nhị | |
| 4 | Có sự tinh tế | |
| 5 | Tính dè dặt trong xét đoán và quyết định | |
| 6 | Có tính thực dụng nhưng khéo léo và sáng suốt trong mọi tình huống | |
| 7 | Tính lãng mạn và đa cảm | |

(Nguồn sách: Hệ giá trị văn hóa Việt Nam trong đổi mới, hội nhập, Nxb Văn hóa dân tộc, H.2014, tr.05-06; tr.173).

Phụ lục 16

Các giá trị hiện đại cần bổ sung hiện nay

| TT | Các giá trị | Giá trị mới | Phụ nữ | Lãnh đạo |
|-----------|--------------------|--------------------|---------------|-----------------|
| 1 | Nhân | Tâm chính | Công | Tâm đẹp |
| 2 | Lễ | Ý thành | Dung | Tâm xa |
| 3 | Nghĩa | Chí kiên | Ngôn | Tuệ sáng |
| 4 | Trí | Sự cần | Hạnh | Tài cao |
| 5 | Tín | Lịch thiệp | Tinh tế | Trách nhiệm |
| 6 | Dũng | Hài hòa | Duyên dáng | |
| 7 | Liêm | Nhân văn | Nhu thuận | |
| 8 | Khiêm | Tính thuận | Đảm đang | |
| 9 | | Khí hòa | | |
| 10 | | Thế vững | | |
| 11 | | Lực mạnh | | |

(Nguồn sách: *Hệ giá trị văn hóa Việt Nam trong đổi mới, hội nhập*, Nxb Văn hóa dân tộc, H.2014, tr.05-06; tr.173).

Phụ lục 17**Hệ thống 36 giá trị định hướng cốt lõi toàn diện**

| | | | |
|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
| 0-Giá trị phổ biến trong cuộc sống | Tinh thần | Vật chất | 1-Giá trị phổ biến trong cuộc sống |
| | Hạnh phúc Công bằng Dân chủ | Việc làm Giàu mạnh | |
| Giá trị truyền thống cần bảo tồn | | Tinh hoa nhân loại cần bổ sung | |
| Đặc trưng | Phẩm chất | Phẩm chất | Đặc trưng |
| I-Tính cộng đồng làng xã | Tình đoàn kết Tính dân chủ làng xã Tính trọng thể diện Lòng biết ơn Tính tập thể | Tinh thần trách nhiệm Bản lĩnh cá nhân Tinh thần hợp tác Lòng tự trọng | II-Tính cộng đồng xã hội |
| II-Tính trọng âm | Tính ưa ổn định Tính hòa hiếu, bao dung Tính trọng tình Sức chịu đựng, tính nhẫn nại Lòng hiếu khách | Tính Sẵn sàng từ chức Tính dám mạo hiểm | III-Tính hài hòa thiên về dương tính |
| III-Uỷ hời hòa | Tính vui vẻ, lạc quan Tính thực tế | | |
| IV-T.kết hợp | Khả năng quan hệ tốt Tính kết hợp | Tính chuyên nghiệp Tính khoa học T.phân tích, rành mạch | IV-Tác phong công nghiệp |
| V-Tính linh hoạt | Tính sáng tạo Khả năng thích nghi cao | Ý thức pháp luật Tinh nguyên tắc Lòng trung thành | V-Tính linh hoạt trong nguyên tắc |
| VI-Tổng hợp I+II | Lòng yêu nước, tinh thần dân tộc Lòng nhân ái, thương người | Tính trung thực | VI-Tổng hợp |

(Nguồn sách: Một số vấn đề về hệ giá trị Việt Nam trong giai đoạn hiện tại, Nxb Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, TPHCM. 2015, tr.182).

Phụ lục 18**Những tật xấu của con người Việt Nam hiện nay cần khắc phục**

(22 tật xấu trên 30% xếp theo nhóm hệ quả 5 đặc trưng qua khảo sát 5589 người với 34 tật xấu được lựa chọn)

| Người Việt Nam hiện nay có những tật xấu | Số lượng | % số phiếu TL | % trung bình theo đặc trưng |
|-------------------------------------------------|-----------------|----------------------|--------------------------------------------------|
| Bệnh thành tích | 4195 | 75,1 | I-Hậu quả của tính cộng đồng làng xã (10): 52,6% |
| Thói dựa dẫm | 3145 | 56,3 | |
| Bệnh nói xấu sau lưng | 3255 | 58,3 | |
| Bệnh hình thức | 3186 | 57,0 | |
| Bệnh sỹ diện, háo danh; chém gió | 3103 | 55,5 | |
| Bệnh bè phái, không hợp tác được | 2921 | 52,3 | |
| Bệnh phong trào | 2776 | 49,7 | |
| Tật ham vui, thích “tám” | 2463 | 44,1 | |
| Bệnh vô cảm, chặt chém | 2347 | 42,0 | |
| Thói tò mò, tạo dư luận | 1989 | 35,6 | |
| Bệnh đối phó | 3345 | 59,8 | II-Hậu quả của tính trọng âm (5): 43,9% |
| Bệnh hám lợi | 2811 | 50,3 | |
| Bệnh lè mề, chặm chạp | 2461 | 44,0 | |
| Bệnh sùng ngoại | 1826 | 32,7 | |
| Bệnh tự ti, thiếu bản lĩnh | 1821 | 32,6 | |
| Bệnh sống bằng quan hệ | 2998 | 53,6 | IV-Hậu quả của tính kết hợp (1): 53,6% |
| Bệnh thiếu ý thức pháp luật | 3809 | 68,2 | V-Hậu quả của tính linh hoạt (4): 44,8% |
| Thói tùy tiện, cầu thả | 2130 | 38,1 | |
| Thói kiêu ngạo | 2101 | 37,6 | |
| Thói khôn vặt, lấu cá | 1967 | 35,2 | |
| Bệnh giả dối, nói không đi với làm | 4527 | 81,0 | VI-Hậu quả của tổng hợp IV+V (2): 57,2% |
| Tật ăn cắp vặt | 1873 | 33,5 | |

(Nguồn sách: Một số vấn đề về hệ giá trị Việt Nam trong giai đoạn hiện tại, Nxb Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, TPHCM. 2015, tr.173-174).